

Trần Văn Huân
Văn Tích Lượm

Kỹ
thuật

trồng bon sai



nha xuất bản MỸ THUẬT

KỸ THUẬT TRỒNG **BONSAI**

Gianfranco Giorgi Enzo Arhone

TRẦN VĂN HUÂN
VĂN TÍCH LƯƠM.

Biên dịch

NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

MỤC LỤC

| | Trang |
|----------------------------|-------|
| CÁC KÝ HIỆU | 7 |
| PHẦN GIỚI THIỆU | 9 |
| CÁC KIẾU DÁNG | 61 |
| CÁC KIẾU LOẠI | 77 |
| BONSAI | 117 |
| KÍCH CÔ VÀ NGUỒN GỐC | 243 |

CÁC KÝ HIỆU



Cây ở bên trong
hoặc bên ngoài nhà



Cây ở bên
trong nhà



Cây ở bên
ngoài nhà



Lượng nước hạn chế



Lượng nước
bình thường



Lượng nước
thừa thải



Vị trí trong bóng râm



Vị trí trong
nửa bóng râm



Vị trí dưới
ánh nắng mặt trời



Rất dễ trồng



Dễ trồng



Khó trồng

PHẦN GIỚI THIỆU

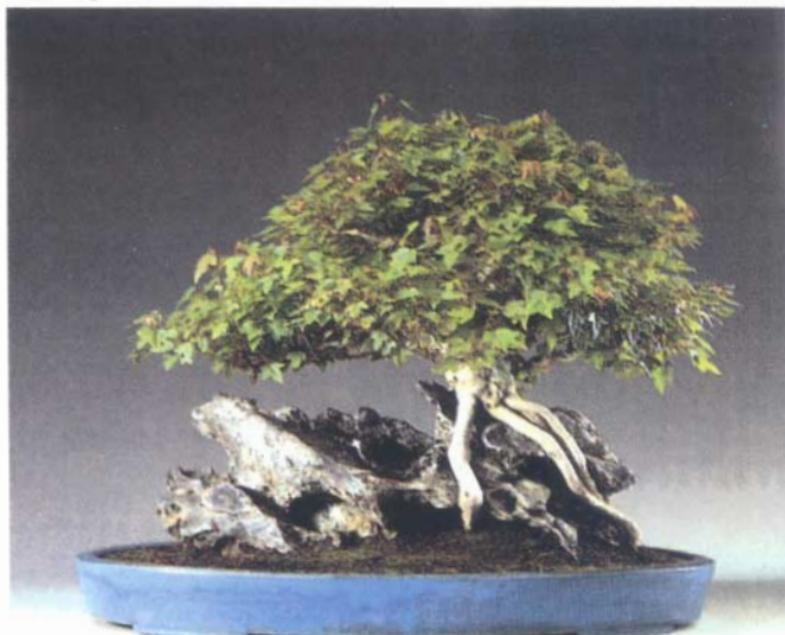


Việc trồng cây kiểng bonsai ngày nay vẫn còn nhiều điều bí ẩn trong ý nghĩa sâu xa của nó.

Trồng bonsai là kết quả cuối cùng qua nhiều giai đoạn - làm vườn, kỹ thuật chuyên môn, nghệ thuật và triết học - tất cả các mặt này được kết hợp chặt chẽ đến nước thiêng một trong các yếu tố trên có thể làm cho toàn bộ quá trình mất đi sự hoàn hảo mà dây chính là mục đích của sự say mê. Mỗi cây bonsai đều có nhu cầu riêng, thay đổi tùy vùng khí hậu và phải được chăm sóc với kỹ thuật chuyên biệt. Ngoài các yếu tố này, người trồng cây phải có óc thẩm mỹ và phải biểu lộ sự yêu thương và trân trọng đối với cây trồng theo quan niệm triết học của Phương Đông. Như thế, cây không chỉ được xem chỉ như một thực thể, mà còn là một phần của vũ trụ với đời sống tinh thần riêng.

Nối dây ràng buộc giữa người trồng cây kiểng bonsai và cây trồng sâu sắc khác thường, không thể thấy trong bất cứ ngành làm vườn nào khác. Phần đông chúng ta đều yêu thích bông hoa vì vẻ đẹp rực rỡ của chúng, và nhiều người trong số chúng ta cảm nhận được một cách mạnh mẽ sự yên tĩnh, sức mạnh, và sự che chở từ cây cỏ. Tuy nhiên, việc gây dựng cây kiêng bonsai không phải chỉ là trồng cây trong chậu mà còn là cách chúng ta mới được tiếp cận với thiên nhiên hơn.

Ngày nay cây kiểng bonsai đã trở nên thời thượng thế nhưng người ta có lẽ quên rằng cây kiểng bonsai luôn tự diễn đạt chính



mình và theo thời gian nó có thể biến dạng. Nói đúng ra thì không có cây kiểng bonsai nào thật sự hoàn chỉnh mà chỉ có những cây ở nhiều giai đoạn trồng trọt khác nhau. Trái với các hình thức nghệ thuật khác, niềm vui có được khi hoàn thành tác phẩm không nhiều bằng quá trình sáng tạo.

Không ai trong số những người vun vén cây kiểng bonsai, lại tư cho rằng mình là nghệ nhân, song trong nhiều bộ sưu tập mục tiêu này để được đạt tới người ta có thể gọi cây kiểng bonsai đích thực là "những tác phẩm điêu khắc sống".

Trong quyển sách này, tôi đã cố gắng tóm lược một số kinh nghiệm cá nhân. Tôi đã ít có cơ hội nhìn ngắm. Các tuyệt tác bonsai bậc nhất thế giới và ít có vinh dự cộng tác với những người trồng bonsai nổi tiếng nhất. Nhưng cùng nhờ họ, tôi đã thu thập được tất cả kiến thức và tôi xin trân trọng cảm ơn. Tôi muốn nói thêm rằng những lời dạy bảo của họ không những chỉ giúp cho tôi có cơ hội hiểu rõ về cây kiểng bonsai mà còn giúp tôi quán triệt hai chân lý nền tảng.

Thứ nhất là bài học về tính khiêm nhường. Khi ai trên đời có thể thông suốt mọi thứ, tuy nhiên mỗi người trong chúng ta, qua kinh nghiệm cá nhân, có thể đã góp phần không ít cho sự hiểu biết về thiên nhiên. Thứ hai là sự nhận thức, mặc dù có những đặc biệt nhưng vẫn có những giá trị nền tảng trong di sản chung của mọi nền văn minh.



Quyển sách này có nhiều tranh minh họa cố gắng trở thành một quyển tự điển nhỏ về cây kiểng bonsai mà trong đó 140 mẫu cây được trình bày cùng với nhiều nguồn tài liệu khác nhau và những ý kiến thực tiễn về các phương pháp cấy trồng.

Tôi hy vọng rằng quyển sách này sẽ giúp phổ biến một nền nghệ thuật dựa vào kiến thức về các kỹ thuật đôi khi rất dễ thực hiện, và nhất là lòng say mê.

TRIẾT LÝ VỀ BONSAI

Nếu chúng ta muốn hiểu rõ nghệ thuật bonsai ở mức độ sâu sắc nào đó thì chúng ta phải cố nắm bắt các sự kiện khác xa lánh mới thấy. Trước tiên cây kiểng bonsai chủ yếu được phát sinh ở Nhật Bản nơi mà khái niệm mỹ dựa vào sự giản dị ; Thần đạo (một tôn giáo, một triết lý) với bản chất sâu xa nhất của nó là hòa hợp với thiên nhiên ; và học thuyết Zen đã khai triển Wabi và Sabi, những khái niệm cơ bản cùng với Kami, hợp thành bộ ta tạo cảm hứng cho nghệ thuật bonsai.

Khi nói về bonsai thì Kami - đồng nghĩa với "sự thiêng liêng" - có thể được định nghĩa như là linh hồn của sự vật, thiên nhiên và tất nhiên là thảo mộc bởi vì những yếu tố này có thể là các nguồn cảm hứng hẫu như có tính cách tôn giáo.

Wabi có thể liên hệ với hạnh phúc và sự hài lòng mà chúng ta có thể cảm nhận bằng cách suy tưởng về thiên nhiên. Wabi diễn đạt khái niệm về tính khiêm nhường khi đối diện với thiên nhiên. Một quan niệm như thế không đặt con người vào trung tâm của vũ trụ, đúng ra là một phần của bản hòa tấu vũ trụ.

Trái lại Sabi là niềm vui khi chăm sóc và yêu thương sự vật luôn được thời gian làm cho biến đổi. Sabi cũng biểu hiện đức tính giản dị và khổ hạnh.

Trong một thế giới lúc nào cũng bất bình, việc trồng cây kiểng bonsai có thể dạy chúng ta biết rằng sự không kiên nhẫn thường dẫn đến thất bại, và các hiện tượng thiên nhiên như hạn hán, mưa, bão và khí hậu già buốt vẫn còn chiếm phần quan trọng trong đời sống của chúng ta và có thể ngăn trở việc thực hiện các chương trình của chúng ta. Việc chăm sóc cây trồng, hiểu rõ đời sống của nó có thể giúp chúng ta nhận ra rằng sự sinh tồn của chính chúng ta tùy thuộc nhiều vào hệ thực vật. Việc tạo tác bonsai sẽ nhắc nhở ta rằng thiên nhiên không phải là phó sản của con người.



LỊCH SỬ

Cây kiểng bonsai được phát sinh ở phương Đông, có thể khẳng định là ở Trung Quốc.

Trong vô số các huyền thoại được kể thì đáng lưu ý là lời giải thích nguồn gốc của bonsai chính là thảo mộc được trồng trong chậu cho các mục đích trị liệu.

Thảo mộc luôn đóng một vai trò quan trọng trong nền y học cổ truyền của Trung Quốc. Những cây được trồng làm thuốc luôn được cắt tỉa, đến nỗi chúng được bắt đầu trồng để làm cảnh.

Nếu chúng ta chấp nhận quan điểm cho rằng bonsai là một nghệ thuật thì nó cũng đã thay đổi và tiến hóa theo thời gian. Thảo mộc trước kia được trồng trong chậu chỉ vì các chi tiết đặc trưng lá, hoa, quả hay cấu trúc ở thân cây - và theo thời gian chúng dần dần có dáng vẻ của các cây thu nhỏ ; và có lẽ vẻ đẹp hoàn mỹ của chúng mà hiện nay chúng ta thường thức là một khái niệm đã được thành hình trong thế kỷ đương đại.

Kyuzo là một trong những vị thầy Nhật Bản được kính trọng và yêu mến. Bài tiểu luận của ông ta được truyền cảm bởi những tình cảm, ăn sâu trong truyền thống, triết học và tôn giáo và đối với người phương Tây đây là một trong những bài văn quan trọng nhất để hiểu biết về Bonsai.

Vào khoảng năm 1960, khi mọi người trên thế giới bắt đầu hiểu được từ bonsai. Lẽ dĩ nhiên, chỉ có một số ít người nhiệt tình biết được từ bonsai, còn hầu hết được gọi cây kiểng lùn, cây trồng trong chậu hoặc cây bé tí. Năm 1970 một số lượng lớn bonsai được triển lãm ở hội chợ Osaka Expo. Tôi tin tưởng rằng hội chợ Osaka đóng một vai trò lớn lao trong việc quảng cáo thế giới bonsai cho tất cả khách nước ngoài.

Những câu hỏi thường được nêu lên ở Expo và sau đó. Bonsai có nghĩa là gì ? Có sự khác biệt nào giữa bonsai và Hachiuye, mang ý nghĩa cây cẩm trong chậu. Câu trả lời thật không đơn giản. Tôi thường cho định nghĩa như sau.

Bonsai là một cây sống được chuyển sang chậu, khay đá hoặc đá tảng vì thế nó có thể tiếp tục sống. Nó không chỉ có một vẻ đẹp tự nhiên của một giống cây đặc biệt nhưng vẻ dáng của chúng nhắc nhở người ta nhớ đến một điều gì hơn chính là bản thân của cây. Nó có thể là một cảnh vật, một khu rừng hoặc một mảng rừng, một bóng cây trơ trọi giữa cánh đồng, một cảnh biển, một chiếc hồ, một con sông, con suối hoặc một cái ao. Nó cũng có thể là một hình bóng nào đó nhắc nhở đến một người cuốn theo cơn gió qua những cành lá.

Ở Nhật Bản, ý nghĩa bonsai là tạo một cảnh thiên nhiên trên một chiếc khay, dùng những loại cây làm vật liệu chính. Khi các bạn cầm một Hachiuye, hoặc cây trồng trong chậu, các bạn chỉ có thể thấy "cái duyên đẹp đẽ của cái cây hoặc chiếc hoa". Nó chẳng làm cho bạn hồi tưởng bất cứ điều gì khác hơn. Tuy vậy chúng ta có thể thay đổi Hachiuye sang bonsai bằng cách dùng phương pháp mà chúng ta gọi kỹ thuật bonsai. Bằng cách làm quen với những kỹ thuật của Youseuye (trồng thành nhóm) và Ne Tsuranari (sự liên kết rẽ), chúng ta có thể tạo một cảnh quang giống như một khu rừng hoặc một mảng rừng. Phong cách nghiêng ngả, sẽ làm bạn nhớ tới cơn gió thổi, phong cách kengai sẽ làm bạn nhớ đến một mỏm đá nhô ra biển.

Câu hỏi kế tiếp là "Chúng ta có thể trồng cỏ hoặc các vật liệu khác hơn là thảo mộc ?". Có nhiều người cho rằng cỏ hoặc đá và đá tảng là những phần trang trí quan trọng của bonsai. Nó làm tăng thêm dáng vẻ của bonsai. Theo một phương diện nào đó tôi đồng ý với họ. Tôi cũng không nói rằng tất cả các loại cỏ đều dùng được, nhưng có một số hết sức ích lợi và đôi lúc chúng sẽ làm bonsai cho đẹp hơn chắc hơn. Có một vài loại cỏ và đá nhắc nhở người ta nhớ lại một đồng cỏ hoặc những tảng đá ở thác ghềnh hoặc những dòng suối chảy róc rách.

Tôi hết sức tin tưởng rằng ngay cả hoa tu líp hoặc cây lan dạ hương cũng có thể dùng trong bonsai. Trở về đầu thập niên 1950 tôi thường trông thấy nhiều kiểng bonsai bằng cây chuối cao độ 10 inch nhưng bây giờ tôi không còn trông thấy nữa. Nói một cách khác tôi cảm thấy buồn là không còn trông thấy chúng ở Nhật Bản nữa.

* **Tinh thần bonsai**

Cho tới bây giờ những gì tôi đã thảo luận chỉ là một khái niệm tổng quát ở thế giới bonsai, và tôi chắc chắn các bạn đều quen thuộc với ý tưởng này. Bây giờ chúng ta hãy đi xa và sâu hơn một chút nữa. Nghệ thuật bonsai được phát triển ở Nhật Bản một xứ sở có bốn mùa, nước trong và không khí trong sạch khắp nơi, một quốc gia có 1.500 năm lịch sử với nhiều truyền thống cổ xưa nhưng không thay đổi.

Trong những truyền thống này là nghệ thuật bonsai đã phát triển thành những điều cần phải nói đến ngày hôm nay.

Tôi không nghĩ rằng bonsai có phát huy và tồn tại ở những vùng băng giá hoặc nhiệt đới hoặc trong vùng sa mạc. Bonsai phải kết hợp với sự thay đổi của bốn mùa, núi non, thung lũng, sông, biển, hồ ao, những cơn gió nhẹ, mưa, tuyết, và những hiện

tượng thiên nhiên khác lại càng quan trọng hơn mức chúng ta tưởng tượng. Nhật Bản là một trong những số ít quốc gia may mắn có tất cả những điều kiện đó.

Bonsai không chỉ thuần túy một bức tranh phác thảo hoặc một bộ sưu tập triển lãm ba chiều từ một bức phong cảnh.

Thật là tuyệt hảo khi dùng thiên nhiên làm đề tài, nhưng mục tiêu phải là một bản phác thảo đã được tô điểm và trau chuốt trong tâm của bạn trước khi bạn khởi sự sáng tạo. Như vậy chỉ lúc bấy giờ mới có thể gọi nó là một nghệ thuật.

Ví dụ như ở Nhật Bản chúng tôi có truyền thống Noh hoặc điệu múa cổ điển Nhật Bản, nó là sản phẩm âm nhạc ba chiều và kể chuyện. Ở quốc gia của các bạn có vũ balé. Nên balé có được định nghĩa như là một sự pha trộn hoặc sự kết hợp tinh cảm của con người và nghệ thuật, như vậy bonsai có thể định nghĩa là sự kết hợp thiên nhiên và nghệ thuật.

Kịch Noh hoặc ba lê diễn tả sự chuyển động của nó trong một khoảng thời gian tương đối ngắn ; nói một cách khác các bạn hầu như không thể nhận thấy sự phát triển chậm chạp của bonsai. Đế mục bonsai là để tạo ra hình dáng cho giống thiên nhiên. Thiên nhiên diễn tả sự bất tận trong sự chuyển động hết sức chậm chạp và bonsai thể hiện khái niệm này với một quá trình chậm chạp của thiên nhiên. Khi khái niệm về bonsai của bạn đi xa hơn thế này, khi ấy các bạn không thể tránh được việc đi vào thế giới của Wabi hoặc Sabi. Người ta hầu như không thể nào giải thích được ý nghĩa của những thuật ngữ này bởi vì chúng là những khái niệm của cảm tình tạo nên và chỉ những người Nhật mới thật sự cảm nhận được qua nhiều thế hệ, cho tới bây giờ chúng là những điều khó hiểu đối với người phương Tây.

Wabi là một tâm trạng, hoặc một nỗi chốn, hoặc một hoàn cảnh trong trà đạo hoặc trong Haiku. Nó là một cảm giác hết sức đơn giản, êm ái tuy thế lại rất trang nghiêm. Sabi là một cảm giác đơn giản và êm ái đến từ một điều gì đó cổ xưa và được sử dụng lâu đời. Ví dụ như một bức tranh của bạn đang đứng ở một góc vườn đá Ryoanji ở Kyoto vào một buổi chiều cuối thu, trong một cơn mưa mù àm đạm. Các bạn đang ngắm cảnh vườn ; và trong giây phút kế tiếp bạn nhắm mắt lại và mải mê suy tưởng... Thật sự chẳng có một điều gì trong tâm bạn. Nó thật trống trải, và tuy thế tâm hồn hoặc lòng của bạn thật sự đầy ắp với mẩn nguyện nào đó. Cái cảm giác đó là Wabi.

Tôi tin tưởng chắc chắn rằng mục đích chính của việc sáng tạo bonsai là tạo nên cái cảm giác Wabi này, hoặc Sabi trong bonsai.

Đây là mục đích cuối cùng của nghệ thuật bonsai. Tôi không có đủ kiến thức để giải thích cái tinh túy của Wabi, hoặc Sabi, nhưng tôi không thể nào không suy nghĩ về cái cốt lõi của triết học là tìm kiếm chân lý, đạo đức và cái đẹp, và nó xảy ra như thế đó là cái bản chất của bonsai.

Cái cảm giác của Wabi, hoặc Sabi, là một điều gì đó hầu như một điều khắc kỷ mà cuối cùng dẫn chúng ta đến Thiên đạo. Chúng không phải là những tình cảm độ lượng, chúng hết sức kỷ cương, thâm trầm mà còn cứng rắn. Những tình cảm đó thì rất quen thuộc với những người có lòng tin ngưỡng và những người sáng tạo nên bonsai. Tôi nghĩ rằng cái cảm giác này là tình yêu, tình yêu dành cho cây cảnh, tình yêu dành cho con người.

* Không có duy nhất một kỹ thuật

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với thực tại. Bonsai là một nghệ thuật là lùng từ đó người ta có thể sáng tạo ra một tình cảm về thực tại của thiên nhiên bằng sự vận dụng bằng tay qua một thời gian dài, về cây cảnh, đá, đá tảng khay và chậu. Và mỗi cây bonsai là một, không cây nào giống cây nào. Các bạn không bao giờ cạn được nguồn sáng tạo bonsai. Nó vẫn tiếp tục mãi mãi.

Trong nghệ thuật bonsai, không có một trường học đặc biệt dạy kỹ thuật bởi vì các bạn đã có sự sắp xếp của hoa. Vì lý do này chúng ta phải bảo vệ cuộc sống của cây thường xuyên. Việc giới hạn kỹ thuật bonsai vào một phong cách nào đó là đã làm nghèo nàn sinh lý của cây. Nếu bạn tìm cách buộc sự sáng tạo riêng rẽ đặc biệt về cây cảnh mà không quan tâm phần thiên nhiên của nó, cuối cùng cái cây có thể úa tàn. Sinh lý thảo mộc thì có giới hạn. Bạn cần phải hiểu biết cái giới hạn này khi bạn tạo nên cây bonsai của bạn.

Ngoại trừ những cây trên đồng hoặc trong rừng, những cây trong khay hoặc chậu bonsai, tôi cho rằng chúng sống rất lâu mà bạn không ngừng phát triển và thể hiện với tình thương, và nó chia sẻ niềm vui và nỗi buồn của các bạn. Người ta nói rằng tuổi thọ của một cây hoa đào trung bình theo thiên nhiên khoảng 120 năm, nhưng người ta hiếm khi thấy những cây hoa anh đào già nhiều như cây bonsai. Nó trở thành một loại tôn giáo khi các bạn bắt đầu yêu mến bonsai có một tuổi thọ lâu dài hơn của bản thân bạn.

Thực tế khi tất cả các bạn tham gia vào nghệ thuật bonsai đã từng có một thời hoặc đã theo học các vị thầy về bonsai và đã quán triệt được kỹ thuật của Cokkan phong cách thẳng đứng, Moyogi hoặc phong cách bạch tuộc, (Shakan) hoặc phong cách nghiêng.

(Kengai) hoặc phong cách thác đổ, nhưng khi nó đến Nebari - sự sắp xếp hệ thống rẽ hoặc cảnh - các bạn sẽ nhận thấy nó không luôn luôn tiến triển như đã được hướng dẫn.

Tôi đã từng làm việc với bonsai hơn 60 năm qua, và tôi vẫn bất ngờ gặp phải nhiều vấn đề hầu như mỗi ngày - về bón phân, về đất trồng, về nước và đá, về giăng dây. Không có phương pháp nào để đi đến một quyết định dứt khoát. Một người đôi khi phải mất vài năm để đi đến một giải pháp. Vì thế, tôi vừa rồi phải đi đến một giải pháp của bản thân mình đó là cái kỹ thuật đầy thử thách nhất trong nghệ thuật bonsai là chuyển một cây trông không có vẻ tự nhiên lâm sang một cây trông rất tự nhiên.

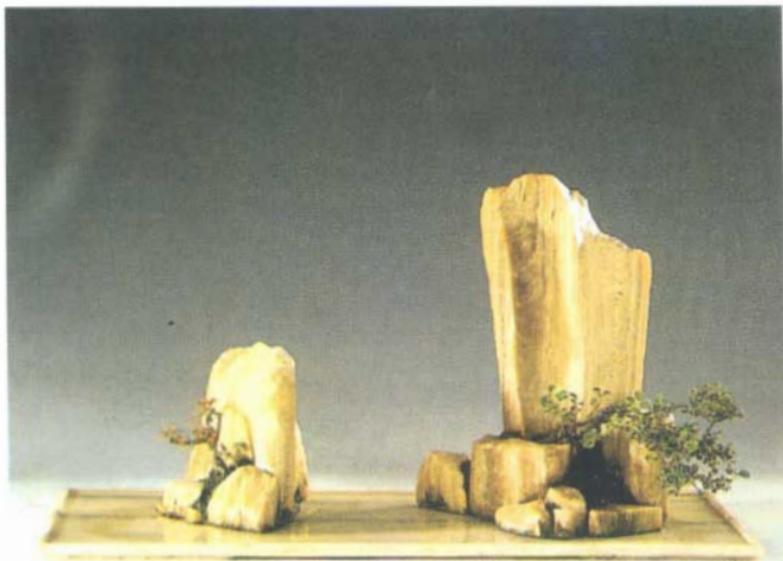
Ví dụ như có một cây Zelkora (cây Du Nhật Bản) nổi tiếng mà cựu thủ tướng Shigura Yoshida là chủ nhân, người tình cờ là chủ tịch Ủy ban Bonsai Nhật Bản bây giờ. Cây bonsai này do ông Otaga sáng tạo. Ông ta đã tách phần thân chính của cây Du Nhật Bản (Zelkova) và tạo nên một vẻ hoàn toàn mới lạ. Lần đầu tiên khi tôi trông thấy nó ở cuộc triển lãm hàng năm ở Kokufukai. Tôi đã phá lên cười vì điều này, và người giám đốc viện bảo tàng quốc gia tham dự cuộc triển lãm này cũng vậy. Vài năm sau đó nó đã được triển lãm ở thế vận hội Tokyo và lần này mọi người đều thích nó. Vài năm sau đó nó được trưng bày ở một cuộc triển lãm Kokufukai khác, và lần này nó được công nhận là một trong những cây bonsai đẹp nhất Nhật Bản. Nó là một cây có dáng vẻ thật lạ lùng. Các bạn sẽ không bao giờ tìm được một cây bonsai không có vẻ tự nhiên như thế này ở bất cứ nơi nào trên thế giới, tuy thế nó trông giống như một cây Du Nhật Bản to lớn (Zelkova) đang đứng sừng sững trơ trọi giữa cánh đồng. Hãy để tôi nói sang một ví dụ khác. Trong một vở kịch Kubuki của Nhật Bản, một người đàn ông đóng vai một người đàn bà. Chúng tôi gọi anh ta là Oyama. Khán giả biết bà ta là đàn ông, nhưng anh ta diễn như một người đàn bà. Đây là một nghệ thuật. Nghệ thuật bonsai có thể nói là giống như thế.

Ở Trung Quốc và Nhật Bản, chúng tôi có cái gọi là nghệ thuật viết tay hay nghệ thuật viết chữ đẹp. Có ba cách cơ bản viết chữ Kanji (Hán tự) ; giống như phương Tây có hai cách cơ bản viết các mẫu tự, chữ viết hoa và viết thường. Tôi nghĩ rằng chúng ta có thể áp dụng cùng một sự biến đổi đó với bonsai. Khi các bạn tìm cách phác họa phong cảnh thiên nhiên, các bạn có thể dùng chữ viết hoa hoặc chữ thường bởi vì mục đích cơ bản là giống như nhau, nhưng phương pháp dẫn vào mục tiêu này thì khác biệt.

May mắn thay, có một mô hình của vườn đá của chùa Ryoanji ở vườn bách thảo Brookyn. Đối với những ai chưa từng trông thấy vườn này, hãy thăm viếng nó, nếu bạn có dịp. Hãy đứng lại và thưởng ngoạn; nếu bạn mệt mỏi, hãy nhâm n一抹 lại! Tôi chắc chắn kinh nghiệm sẽ giúp bạn hiểu thêm hơn về bonsai.



Bằng chứng cổ xưa nhất đối với sự hiện diện của cây kiểng bonsai ở Trung Quốc được các nhà khảo cổ học tìm ra ở tỉnh Sơn Tây vào năm 1972, trong ngôi mộ của một ông hoàng thuộc triều đại Đường, chết vào năm 706 sau công nguyên. Trên thành mộ của ông có vẽ hai người hầu một người cầm tranh phong cảnh có non bộ và cây cỏ, còn người kia thì cầm một cái chậu hình hoa sen với cây trống có lá xanh và quả đỏ. Bức vẽ này giải thích việc, các tác phẩm bonsai của người Trung Hoa hiện đại được gọi là Penjing - thay cho từ bonsai - thực ra được chia làm hai loại: "Shan Shui Penjing" là cảnh non bộ có nước chảy và đôi khi có cây cỏ, và "She Zhuang Penjing" là cây trống trong chậu.



Nhiều trường phái cây kiểng phát triển mạnh ở Trung Quốc : Suzhore, Yanghzore, Shanghai và Sichuan. Nhưng chỉ có trường phái Lingnan được biết đến nhiều nhất, bởi vì đó là trường phái đầu tiên uốn nắn cây cối bằng cách xén tỉa - mà không nhờ vào dây chằng hay các phương tiện khác. Bằng cách thay đổi phương pháp xén tỉa cành non cho phù hợp với từng giai đoạn lúc cây trổng được cho phát triển tự do thì những hình dạng gây ấn tượng phát sinh. Tất nhiên phương pháp này chỉ được áp dụng cho các giống cây có thể chịu đựng được các thương tổn trong quá trình xén tỉa. Nền văn minh Trung Hoa đã tác động đến người Nhật theo nhiều cách và chắc chắn là phương pháp trổng cây kiểng bonsai đã du nhập vào Nhật Bản từ Trung Hoa vào thế kỷ 13. Nhờ các tu sĩ, thương gia và viên chức triều đình. Trong một thời gian dài, các kỹ thuật được cải tiến, cả cây trổng lẫn vật chứa đều trở nên tinh xảo hơn. Cây trổng dần dần được đơn giản hóa khuynh hướng bắt chước. Cây trổng tự nhiên càng tăng (mặc dù gần đây để có khuynh hướng mạnh mẽ nhằm đạt đến hiệu quả gây ấn tượng hơn). Các vật chứa cũng đã biến đổi từ những đồ sứ Trung



Hoa được ưa chuộng vào thời xa xưa ngày nay đã có màu sắc hài hòa và hình dạng giản dị, trang nhã hơn.

Ở phương Tây một số cây kiểng bonsai cũng du nhập từ Nhật Bản và được giới thiệu trong cuộc triển lãm tại Paris (1878) và sau đó được trưng bày tại các cuộc triển lãm năm 1889 và 1900, lại cây này đã tạo ra sự hiếu kỳ và thán phục.

Vào khoảng cùng thời gian đó, nhiều loại cây kiểng bonsai được vào nước Anh và được trưng bày tại cuộc triển lãm Luân Đôn năm 1909. Ngoài ra, người ta kể lại rằng vua Edward VII của nước Anh cũng có một bộ sưu tập cây kiểng này.

Thế nhưng dù đã gọi tính hiếu kỳ và sự quan tâm, cây kiểng bonsai vẫn chưa thật sự được hâm mộ ở phương Tây mãi cho đến sau đệ nhị thế chiến. Chính sự hấp dẫn mà nghệ thuật này tác động đến phương Tây lại khơi dậy sự hồi sinh của cây kiểng bonsai tại chính nước Nhật.

Ngày nay trồng cây kiểng bonsai là một công việc sinh lợi. Tuy nhiên, những ai tích cực theo đuổi công việc này được gán danh

Ngày nay đã có những cuộc trưng bày, những cuộc thi tài dành cho những người mới vào nghề và những người có kiến thức chuyên sâu, và những hội nghị về bonsai được tổ chức. Ngoài những lợi ích thương mại hiển nhiên, những sáng kiến ấy nhằm thúc đẩy mối quan hệ chặt chẽ hơn trong giới yêu thích cây kiểng.

CHỨC NĂNG SINH LÝ CỦA CÂY

Theo quan điểm về sinh lý học thì cây có thể được ví như một tổ hợp sinh hóa hút những chất cần thiết từ trong đất và không khí và với sự trợ giúp của năng lượng mặt trời chuyển đổi chúng trong "phòng thí nghiệm hóa học" của chính nó thành những nguyên liệu cần thiết cho cả tổ hợp. Tổ hợp này có thể được chia thành ba phần chính, mỗi phần không thể tách rời với các phần khác với chức năng riêng biệt : rễ cây, thân và nhánh, và lá cây.

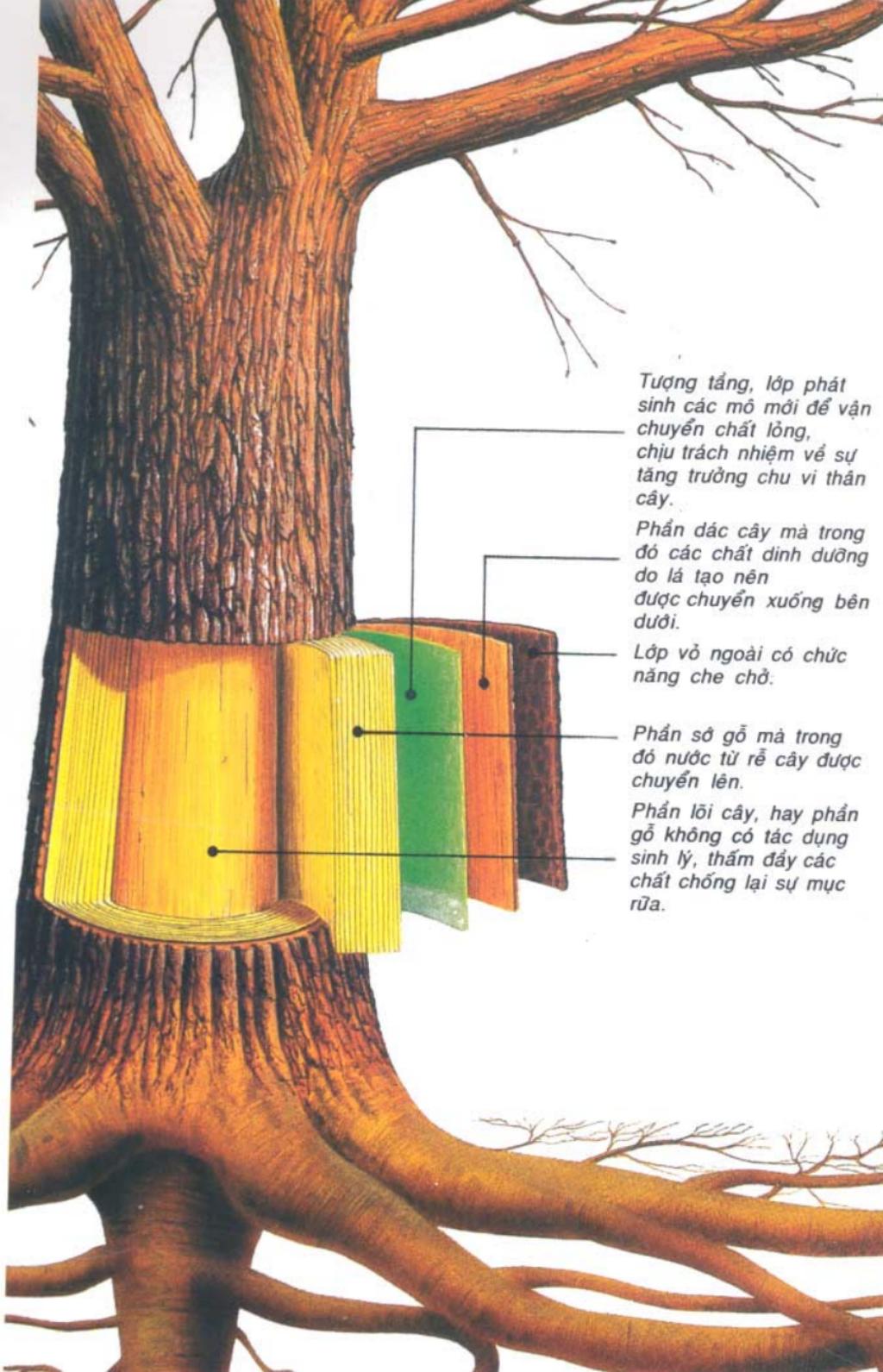
* Rễ cây

Rễ cây là bộ phận dưới đất của cây với bốn chức năng thiết yếu : giữ cây dưới mặt đất, hấp thụ, vận chuyển nước và chất khoáng từ đất đến thân cây, và còn có nhiệm vụ dự trữ dinh dưỡng.

Trong hầu hết những cây non, rễ cái hay rễ chính thường vượt trội hơn. Lúc cây trưởng thành thì các rễ nhỏ lan ra trong lớp mặt của đất, bên dưới vòm lá. Trong đa số các chủng loại liên hệ với cây kiểng bonsai thì hệ thống rễ cây phát triển xuyên qua đất, tạo thành một hệ thống rễ nhô dần. Và sau cùng là lồng rễ mà chỉ phần này có khả năng hấp thụ chất khoáng và nước từ mặt đất. Rễ cây thường sống cộng sinh với các khẩu chi. Những sinh vật này bao quanh và thâm nhập vào rễ cây, bằng cách này làm tăng thêm khả năng hấp thụ của rễ. Chúng có thể giúp cho rễ cây có được một số chất khoáng từ đất. Đổi lại thì bào tử khuẩn chỉ có được năng lượng từ thức ăn, dự trữ trong các tế bào. Rễ cây sẽ không phát triển tốt nếu như trong đất không có các bào tử khuẩn chi.

* Thân và cành cây

Thân và các cành cây đảm nhiệm nhiều chức năng : chống đỡ vòm lá, làm công việc của "phòng thí nghiệm hóa học" lấy nguồn năng lượng (ánh sáng) ; vận chuyển các chất khoáng và nước cho lá do rễ cây cung cấp và phân phối dinh dưỡng do lá chế tạo cho tất cả các bộ phận của cây. Thân và cành cây được chia thành các phần chính như sau :



Tương tầng, lớp phát sinh các mô mới để vận chuyển chất lỏng, chịu trách nhiệm về sự tăng trưởng của vi thân cây.

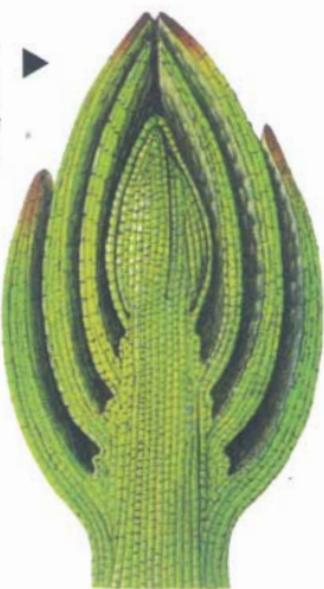
Phản đặc cây mà trong đó các chất dinh dưỡng do lá tạo nên được chuyển xuống bên dưới.

Lớp vỏ ngoài có chức năng che chở.

Phản sờ gỗ mà trong đó nước từ rễ cây được chuyển lên.

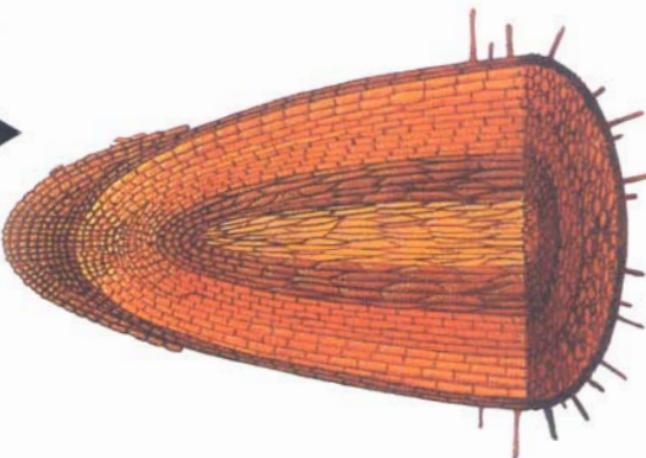
Phản lõi cây, hay phản gỗ không có tác dụng sinh lý, thẩm thấu các chất chống lại sự mục rữa.

Nhóm tế bào nhỏ và có hình khối thuộc phôi hay tổ chức phân sinh, có thể phân biệt ở chân mầm lá trong hình cắt ngang, chịu trách nhiệm về sự tăng trưởng của chồi cây.



Lớp tế bào tạo thành tượng tầng phủ khắp cả toàn bộ cấu trúc của cây, xuống tới các nhánh cây nhỏ nhất tạo ra phần gỗ ở phần bên trong, phần đặc gỗ ở bên ngoài.

m tế bào nhỏ có hình khối thuộc phôi, có thể phân biệt ở đầu chỏp rễ. Hình cắt ngang này, chịu trách nhiệm về sự tăng trưởng của rễ cây để hút cây dưới mặt đất, tìm nguồn nước ở đó và hấp thụ nó cùng với muối khoáng hòa tan.



Vỏ cây. Lớp bên ngoài của cây để bảo vệ phár, gỗ bên trong chống lại côn trùng, sự khô héo và thương tổn. Nó có thể thay đổi về độ dày - từ một vài phân cho đến 30 phân. Nó khác nhau về hình dạng, không giống nhau về chủng loại và thay đổi theo tuổi thọ ;

Phần tượng tầng. Gỗm có một lớp mỏng sát bên dưới vỏ cây, nó tạo ra đặc gỗ và các tế bào phần gỗ và chịu trách nhiệm làm tăng trưởng chu vi thân và các cành cây. Khi cây bị thương tổn hoặc lúc cành cây bị gãy thì các tế bào trong phần thượng tầng dần dần tạo thành một vết chai giống như sẹo bao phủ vết tổn thương.

Phần sờ gỗ. Đây là phần gỗ đảm nhiệm hai chức năng trọng yếu : Vận chuyển nước và các chất khoáng lên trên cũng như vận chuyển và dự trữ chất dinh dưỡng do lá tạo ra.

Phần lõi gỗ. Thường có màu sắc sậm hơn, đây là phần trung tâm của cành và thân cây. Thường có màu sậm hơn gỗ xung quanh vì nó là nơi có nhiều nhựa tập trung và chống đỡ vững chắc cho toàn bộ cây.

* Lá cây

Lá cây có thể rụng và thay lá - thường rơi cố định vào lúe có dấu hiệu đầu tiên về thời tiết giá lạnh sau khi đã hoàn thành chức năng. Chúng không giống nhau về hình thái tùy chủng loại và được phân biệt bằng hình thể, cách bố trí trên cuống hay cành của chúng, và bằng số bộ phận mà chúng được phân chia. Chúng thường có màu diệp lục, nhưng có thể có sắc màu khác nhau từ màu hồng nhạt cho đến màu nâu. Khi tỷ lệ Chlorophyll - giúp lá có màu xanh - thấp thì chúng có sắc màu vàng hoặc có vệt vàng. Không có lá cây nào thật sự luôn xanh tươi và đời sống của nó kéo dài từ khoảng sáu tháng đến một năm, ngoại trừ một số cây túng bách có lá mọc trên cành nhiều năm.

Lá có thể được mô tả như xưởng chế tạo chất dinh dưỡng, nguồn chính yếu của đời sống - môi liên kết đầu tiên trong dây chuyền dinh dưỡng, tức là năng lượng mặt trời, được lá cây bắt lấy và tinh chế. Nó có khả năng chuyển năng lượng thành thức ăn cho các động vật ăn cỏ, thú vật ăn thịt sống và sau cùng cho con người. Những mô của lá qua quá trình quang hợp tạo thành các hợp chất hữu cơ mà vào thời điểm thích hợp, những hợp chất này phân chia ra, mỗi hợp chất đảm nhiệm chức năng riêng trong việc tạo tác và duy trì cơ thể động vật. Để đảm nhiệm các chức năng này, các mô của lá phải có những ngăn chứa nhiều chất màu để thích ứng với môi trường ; quan trọng nhất là chlorophyll được hình thành khi gấp được ánh sáng. Chlorophyll (diệp lục tố) được chứa trong các vi thể màu xanh lục và có đặc tính bắt lấy năng lượng ánh sáng để sử dụng qua các phản ứng quang hóa phức tạp nhằm chuyển đổi di-ô-xít cac-bon thu được từ không khí và thêm vào nhựa nguyên chất thành các hợp chất hữu cơ chẳng hạn như đường và tinh bột.

Ngoài việc đưa lượng di-ô-xít cacbon vào và thải khí oxy ra, phần lớn lượng nước do rễ cây hấp thụ được phân tán vào không khí qua sự thoát hơi nước và hô hấp. Quá trình này bảo vệ cho lá chống lại nhiệt độ quá nóng và giúp cho nhựa di chuyển lên trên. Một khi chúng đã làm xong chức năng ban đầu thì lá rời xuống đất và bị vôi khuẩn và nấm làm cho phân rã và như thế làm cho đất màu mỡ hơn bằng những nguyên tố cần thiết cho cây trong một chu kỳ liên tục.

CHỨC NĂNG SINH LÝ CỦA CÂY KIẾNG BONSAI

Cây kiểng bonsai là một cây trồng bình thường và sự phát triển của nó không được chậm lại mà phải được hướng dẫn để có được một cây lùn nhưng khỏe mạnh. Trên đây đã mô tả đời sống của một cây trồng bình thường, và bây giờ chúng ta hãy xem sự phát triển của bonsai khác biệt như thế nào.

* Rễ cây

Theo bản chất tự nhiên rễ cây có khuynh hướng phát triển theo nhu cầu và sự thích nghi, thế nhưng nếu cây bị giới hạn trong một vật chứa nhỏ và cạn thì sự tăng trưởng của rễ sẽ bị hạn chế và sự phát triển ở phần trên bị giảm bớt. Đây là cách để cây trở thành cây kiểng bonsai. Trong một cây trồng bình thường, phần lớn hệ thống rễ cây dùng để giữ chặt cây dưới đất; vì cách này không cần thiết đối với cây trồng trong chậu, rễ cây kiểng bonsai có thể được tia thật ngắn. Cách xén tia rễ này rất quan trọng nhằm kích thích phần khác. Bằng cách giảm bớt khối lượng rễ cây trong chậu, việc tia xén sẽ giúp cho rễ non có điều kiện để phát triển lồng rễ non để hấp thụ nước và các chất khoáng và giúp cho cây kiểng được tươi tốt.

* Thân và cành cây.

Theo bản chất tự nhiên, thân và cành cây được định rõ bởi nhu cầu của cây nhằm tận dụng tối đa nguồn ánh sáng mặt trời và để vượt qua sự cạnh tranh của những cây khác. Thân cây nghiêm là do gió thổi, sự xói mòn hoặc sự tổn hại thể chất. Chúng to lớn và cao ở những cành đồng bởi vì ở gần chúng không có những cây tranh nhau mọc lên và vòm lá có thể trải rộng mà không bị cản trở. Nhiều nhánh cây thấp làm cho cây to lớn ở phần gốc. Một cây lâu năm có nhiều rễ trồi lên trên mặt do sự xói mòn. Những cành cây phân nhánh càng ngày càng tươi tốt là do được phát triển nhiều năm trong điều kiện tốt. Các yếu tố trên không xảy đến cho cây trồng trong chậu trừ phi người nghệ nhân dùng thao tác xén tia, giằng bằng dây v.v... Những cây có nhiều gỗ trồng trong các vật chứa nhỏ sẽ chỉ giống như những cây bụi nhỏ nếu như chúng không được con người xử lý khéo léo bởi vì ở đây các lực do thiên nhiên tác động không mang đến hiệu quả.



Việc thỉnh thoảng cắt tỉa cành non có chọn lựa và xén bớt chót cành sẽ bảo đảm rằng, cây có hình dáng gọn gàng, lá trên cây được chia đều theo đúng ý muốn. Kết quả hiển nhiên về sự chăm sóc mà cây kiểng bonsai nhận được là số lượng phân nhánh nhỏ trong các cành cây và nhiều lá.

Vỏ cây, với sự khác biệt về mỗi chủng loại, là một nét đặc trưng rất quan trọng của cây kiểng bonsai và thực tế nó phát triển rất chậm và là một trong vài yếu tố chỉ rõ tuổi thọ và giá trị của cây.

Như đã đề cập ở phần trên, mõ chai do cây tạo nên có khả năng bao phủ một phần hay toàn bộ vết thương do việc xén tỉa hay giằng dây các cành cây tạo nên để làm mất tác dụng gây hại.

* Lá cây

Kích cỡ và sự sắp xếp lá tùy thuộc vào nước và ánh sáng, hai yếu tố quan trọng trong quá trình quang hợp. Không có những công thức khái quát bởi vì các nhu cầu thay đổi tùy theo mỗi chủng loại. Tuy nhiên, điều đáng ghi nhớ là để có được lượng lá nhỏ và phân bố đều thì bạn nên tưới nước vừa đủ và cung cấp nhiều ánh sáng. Theo lý thuyết, tiêu chuẩn này áp dụng đặc biệt vào mùa Xuân lúc chồi non hé nở và thay lá mới. Ngắt lá cũng là một kỹ thuật để tạo ra lá nhỏ. Tuy nhiên, việc này lại trùng hợp với thời gian cây tăng trưởng tối đa thậm chí dùng đến các chất dự trữ. Bạn nên áp dụng phương pháp ngắt lá (ở loài cây thay lá hàng năm) vào



dầu mùa hè vì vào thời điểm đó cây đã bổ sung đầy đủ thức ăn dự trữ.

Thông thường sự phát triển tối đa của cây diễn ra ở các phần cao nhất và ở đoạn chót của các cành bên ở cây kiểng bonsai, người ta có thể khai thác tận dụng sự phát triển dồi dào của các chót cây để làm rậm thêm vòm lá. Việc cắt bỏ một phần hay toàn diện các nhánh cây chính sẽ tạm thời làm ngưng phát triển ở những vùng đó nhưng sẽ kích thích sự mọc lá ở chỗ thường là lưa thưa, chậm phát triển hơn, và hướng về trung tâm của cây.

Lá cây là dấu hiệu biểu hiện sự khỏe mạnh của cây. Sự phát triển màu mỡ, xum xuê chỉ rõ rằng cây tốt toàn diện, nhưng nếu ngược lại thì báo trước sự khiếm khuyết nào đó. Trong phương diện này, trường hợp của loài cây rung lá hàng năm là điển hình, vì nếu thiếu nước thì lá cây có thể mất đi độ cứng. Ngược lại ở loài cây tùng bách, màu sắc của cây không cần nước trở nên tối nếu cây bị bệnh. Rủi thay, các triệu chứng này xuất hiện chỉ sau 1 thời gian dài khiến cho biện pháp khắc phục càng khó khăn hơn và cấp bách hơn.

ÁNH SÁNG

Ánh sáng là nguồn năng lượng của thực vật và chúng ta phải luôn ghi nhớ điều này lúc trồng và bảo quản cây kiểng, bởi vì nó là yếu tố quyết định sự sống của cây. Ví dụ, nếu chúng ta xét đến hiện tượng tự nhiên, những cây cùng loài sinh sống dưới các điều kiện ánh sáng khác nhau thì chúng trở lá với kích cở khác biệt đáng kể ; những cây sống trong bóng râm hoặc nửa bóng râm thường có lá to hơn, để tận dụng tối đa các mặt hấp thụ ánh sáng, trong khi những cây hấp thụ đầy đủ ánh sáng mặt trời lại có lá nhỏ hơn nhiều. Ngoài ra, những cây mọc trong rừng râm có khuynh hướng mất đi các cành ở vị trí thấp hơn, trong khi một cây sống đơn độc lại có lá phủ đầy cành. Nguyên nhân về tập tính này thi rất dễ giải thích ; Cây sinh sôi nẩy nở ở chỗ nó có thể tiếp nhận tối đa lượng ánh sáng. Nếu như ánh sáng không được phân bổ đều thì sự phát triển sẽ không cân đối. Quả thật tác nhân kích thích của ánh sáng cũng có ảnh hưởng tác động đến hình trạng của cây, tạo nên sự kéo dài thiếu cân đối cho các tế bào cành cây được tiếp nhận nhiều ánh sáng hơn so với những cành ở trong bóng râm (lính hướng, dương). Tuy nhiên không phải cây nào cũng cần lượng ánh sáng giống nhau và cũng không phải ánh sáng có nghĩa bất di bất dịch là hướng thẳng về tia, nắng, mặt trời với cường độ mạnh sẽ làm tăng thêm sự thoát hơi ở lá ; khi sự thoát hơi vượt quá lượng nước có sẵn thì lá trở nên khô một phần hay toàn diện, thường dẫn đến kết quả hư hại cho cây.

Qua việc phác họa về cách lực tác động đến cây theo hiện tượng tự nhiên này, điều dễ nhận thấy là những cách hướng dẫn theo thẩm mỹ để tạo hành dạng cây kiểng đều do kinh nghiệm quan sát các hình thể cây ở nơi hoang dã.

- Các cành thấp nhất cũng phải dài nhất ;
- Các cành khác nên ngắn dầu hơn hướng về phía đỉnh ;

- Các cành không bao giờ nên gối đều trực tiếp mà nên được phân bố dọc theo trực của thân cây ;
- Phát triển một cành cây từ bên trong của một đường cong là một sai lầm nghiêm trọng ;
- Cần thiết cắt bỏ bất cứ cành nhỏ nào phát sinh ở điểm nơi mà cành cây gặp thân cây hoặc ở các cành cày. Những tiêu chuẩn này phù hợp với các tập tính tăng trưởng của cây bình thường và các nhu cầu về ánh sáng. Bởi thế quan niệm về thẩm mỹ chưa hẳn quan trọng ở đây mà còn phải gắn liền với chức năng sinh lý và sức khỏe tốt của cây kiểng bonsai.

ĐẤT

Hầu như mọi người say mê cây kiểng đều để xuất cách pha trộn chất ướm cây kiểng của mình. Một số người cho rằng đã tìm được giải pháp lý tưởng trong cách pha trộn nhân tạo mà trong đó đất không phải là một trong các thành phần hỗn hợp, trong khi một số người khác lại tìm kiếm những loại đất và phân hữu cơ phức tạp. Theo tính chất tự nhiên, đất là yếu tố quyết định về sự tăng trưởng của cây ; tùy thuộc vào tính thẩm thấu của nó, sự hiện diện hoặc không của nước và các chất dinh dưỡng, sự tăng trưởng có thể được kích thích, bị chậm lại hoặc thậm chí bị giảm sút. Theo tính chất tự nhiên, rễ cây có thể phát triển ở nơi có đất thích hợp hơn. Tuy nhiên, đất dùng để trồng cây trong chậu kiểng phải đáp ứng mọi nhu cầu trong một phạm vi nhỏ.

Môi trường trồng cây lý tưởng phải được thông khí hợp cách để cho khí oxy thông thoát và đồng thời giữ đủ nước để đáp ứng các nhu cầu của cây khi tưới nước.

Một chất hỗn hợp có thể được để xuất là đất tốt có pha thêm 10% đất sét và cát to theo tỷ lệ thay đổi từ tối thiểu 20% đến tối đa 40% đối với loài cây tùng bách. Cát có thể được thay bằng đất sét nở đá perlite hoặc thậm chí đá bọt. Tất cả các vật liệu thêm vào đất phải được sàng để loại bỏ các hạt nhỏ li ti.

Cách thứ hai là lấy đất thường ở trong vườn và sàng đất qua hai cái rây có mắt lưới khác nhau. Lần sàng thứ nhất sẽ giữ lại những cục to hơn để có thể cho nước thoát đi, lần sàng thứ hai sẽ giữ lại đất tiêu chuẩn cho môi trường trồng cây và môi trường này phải có mật độ phù hợp, và lần sàng thứ ba sẽ có được loại đất mịn nhất để có thể trồng rong rêu trên lớp mặt. Mặc dù đây là một phương pháp thực tiễn, song có điều bất tiện là phần có kích cỡ trung bình được dùng làm môi trường trồng cây sẽ chỉ là một số lượng nhỏ so với tổng số lượng được sàng.

Những điều ghi nhận sau đây có thể giúp tìm ra công thức đúng cho đất trồng cây.

- Việc thoát nước sẽ thay đổi tùy theo chủng loại, song điều quan trọng là nên chú ý đến môi trường sinh sống của cây trồng. Nếu như khí hậu mát mẻ và thoáng thì việc thoát nước cần phải tốt hơn là trong một khí hậu có nhiều ánh nắng ấm áp và mùa hè nóng bức.

● Cây sống cộng sinh với khuẩn nấm có các khuẩn chỉ quấn quanh rễ. Nếu không có sự kết hợp chặt chẽ với loại nấm thích hợp thì sự tăng trưởng sẽ bị ngăn trở. Bởi thế chúng ta nên đặt một lớp đất nguyên thủy ở phần dưới của rễ cây để bảo đảm rằng các khuẩn nấm thích hợp được hòa lẫn với đất.

● Tất cả các bộ phận của môi trường ướm trồng phải khô ráo và được phơi nắng vài ngày. Thỉnh thoảng nó phải được xoay tròn để loại trừ cỏ, hạt giống, ấu trùng hoặc côn trùng có thể tìm đường chui vào.

PHÂN BÓN

Mặc dù điều xác thực là các nguyên tố cần thiết cho sự tăng trưởng của cây phát sinh từ nước, không khí và đất, và điều xác thực nữa là cây kiểng bonsai không phải lúc nào cũng (thường là ít khi) tìm được những điều kiện tối ưu cho sự sinh tồn của chúng trong chậu kiểng. Phân bón là yếu tố có thể giúp cho mọi cây trồng khắc phục các điều kiện kém lý tưởng hơn. Chúng có thể là phân hóa học hay hữu cơ và những nguyên tố chúng bao hàm được chia ra thành các nguyên tố vĩ mô, các nguyên tố vi - mô và các chất vi lượng. Các nguyên tố vĩ mô gồm : Nitơ (N), phot-pho (P) và Kali (K) - được gọi như thế bởi vì chúng được cây trồng tiêu thụ ở các số lượng lớn, và các nguyên tố vi - mô gồm. Magiê (Mg), kẽm, (Zn), Mangan (Mn), Cali (Ca), sắt (Fe), đồng (Cu), Coban (Co), và Molyp đèn (Mu) - chỉ cần thiết với số lượng nhỏ. Mặc dù nhiều loại nguyên tố cần thiết cho sự tăng trưởng của cây, song nếu không đủ số lượng thì các nguyên tố này cũng có thể ngăn trở sự phát triển. Bởi thế chúng ta nên sử dụng loại phân bón được chế biến hoàn hảo. Cách bón phân cũng nên xét đến mùa hoặc chủng loại cây. Vào mùa xuân, phân bón có chứa phần lớn chất nitơ giúp kích thích sự tăng trưởng của lá, trong khi vào mùa thu một tỷ lệ kali lớn hơn sẽ giúp duy trì sự phát triển về cấu trúc. Nói cách khác, cây có hoa quả cần phải được nuôi dưỡng với sự tập trung cao về chất phot - pho vào đầu mùa xuân hoặc trước lúc đơm hoa.

Cũng như trường hợp của đất, có những quan điểm khác biệt về phân bón, và một tình yêu huống thường khó xử là nên chọn phân hóa học hay phân hữu. Cách đáp ứng sơ khởi có thể có được sau khi xem xét về thời gian mà cây cần để hấp thụ chất tác dụng, trong quá trình nuôi dưỡng. Trong khi phân bón hóa học được hấp thụ nhanh thì phân bón hữu cơ thường tác động chậm và phải mất một hoặc hai tháng mới có hiệu quả cho cây. Có một loại phân hữu cơ chuyên biệt dành cho cây kiểng bonsai mặc dù có thể khó tìm.

- Những nguyên tắc quan trọng khi sử dụng phân bón :
- Xem xét nhu cầu chính xác của cây.
- Lập trình ứng dụng phân bón, luôn ghi nhớ rằng phân hữu cơ phải được cung cấp ít nhất một tháng, sớm hơn phân hóa học;
- Nếu việc cấy trồng, đồng thời thay đổi đất, được thực hiện

có hệ thống hàng năm thì các nguy cơ do sử dụng phân bón hóa học được giảm thiểu ;

- Việc tưới nước thường xuyên có khuynh hướng loại bỏ các chất dinh dưỡng : Bởi thế, chúng ta nên bón phân liên tục vào mùa xuân và mùa thu, và nếu sử dụng phân hóa học thì phải cách hai tuần lễ ;

- Không nên bón phân vào thời kỳ oi bức nhất trong năm (thường từ trung tuần tháng Bảy đến đầu tháng chín) ;

- Các phân hóa học nên được dùng nửa liều lượng do các nhà chế tạo chỉ định. Nếu dùng phân bón hữu cơ rắn thì chỉ được bón hai lần mỗi năm, lúc mới bắt đầu tăng trưởng lại và vào cuối mùa hè.

CÁC CHẤT HOOC - MON

Hooc - mon là các chất hóa học kích thích sự tăng trưởng và một số khác gây ngăn trở. Một số chất tổng hợp hiện được chế tạo để dùng làm chất điều chỉnh sự tăng trưởng. Mặc dù không có cơ cấu chính xác về các chất hooc-mon nhằm kích thích sự bám rễ của cây. Những chất hooc-mon thông dụng bày bán ở thị trường nhằm kích thích sự tăng trưởng của thực vật là các sản phẩm tổng hợp với chức năng giống như các chất điều chỉnh sự tăng trưởng. Điều cần yếu là phải theo đúng cách chỉ dẫn của nhà chế tạo.

Thời gian là yếu tố quyết định cho việc cấy trồng có kết quả. Thậm chí khi việc này được thực hiện hết sức cẩn thận, bất cứ sự phân chia nhánh nào của bộ phận rễ cây cũng sẽ làm cho cây bị tổn thương và làm cho chu kỳ thực vật tạm thời ngưng lại, mặc dù không ảnh hưởng đến sự thoát hơi nước. Một hợp chất hooc-mon giúp tạo thành mô sẹo trên các rễ bị cắt xén nhằm giúp cho chúng tái tạo và phát triển lại, và để giảm thiểu các nguy cơ về việc cây trồng, giúp cho cây có cơ hội hồi phục đầy đủ chức năng thật nhanh.

Có hai cách sử dụng những chất này : khi trồng hoặc thay chậu cho cây có đất cục bọc quanh rễ thì hãy tưới lên cây được cấy ghép ngày hôm trước và ngay sau đó bằng nước có chất hooc-mon hòa tan. Trong trường hợp này đất mới có thể được kết chặt bằng cách lắc nhẹ chậu kiểng và dùng que gỗ trám bít lỗ, như thế tránh được sự tiếp xúc của đất ẩm bám vào rễ cây.

Tuy nhiên, nếu cây có rễ trần trụi thì cách tốt nhất là ngâm bộ phận rễ trong dung dịch, để nó cách đêm, và ngày hôm sau thực hiện việc cây trồng theo cách thức thông thường. Khi làm xong việc này, hãy tưới cho cây bằng loại nước đã ngâm cây cách đêm. Những chất hooc-mon bị loãng đi trong nước chẳng bao lâu sẽ mất tác dụng, cho nên điều quan trọng là phải cấy trồng trong vòng 24 tiếng đồng hồ. Cũng nên tưới nước trở lại ít nhất hai lần sau 10 ngày.

TƯỚI CÂY

Những báo cáo của các nghệ nhân nổi tiếng có khuynh hướng gây ấn tượng rằng yếu tố thành công trong việc trồng cây kiểng

bonsai đối với những người mới tập sự và các chuyên gia là việc tưới nước.

Không cần biết cây kiểng bonsai có vị trí tốt như thế nào, ta nên luôn chú ý đến việc tưới nước cho nó. Cây cối ở hoang dã hấp thu nước từ đất lân cận và sau đó tiếp cận với nguồn nước ở mặt đất xung quanh. Bị giới hạn trong khoảng cách nhỏ của chậu, cây kiểng bonsai không có cơ hội này và sẽ không sinh tồn nếu không có nước.

Nước máy có chứa quá nhiều chất calci và clo bởi thế nên dùng nước mưa thì tốt hơn. Nếu như chỉ có nước máy thì hãy đặt một can nước ở nhiệt độ thoáng mát trong 24 tiếng đồng hồ để chất clo phân tán trong không khí và nước trở nên trong. Bằng cách này nước cũng sẽ ở vào nhiệt độ thích hợp, không quá nóng hay quá lạnh. Chất di-ô-xit lưu huỳnh trong không khí có thể làm hư hại lá trên cây, bởi thế thỉnh thoảng xịt nước lên lá để làm sạch chúng. Hãy làm công việc này khi mặt trời không chiếu thẳng vào chúng không nên xịt quá thường đối với những cây có bộ phận chết để tránh nguy cơ hư mục.

Chỉ nhìn vào cây trống, dùng ngón tay kiểm tra đất và xem chậu kiểng cân nặng bao nhiêu thì kinh nghiệm sẽ cho các bạn biết phải tưới nước bao nhiêu lần. Vào mùa hè hoặc trong thời tiết nóng bức, khô ráo hay lồng gió, có thể cần nên tưới nước hai lần mỗi ngày, một lần lúc sáng sớm và một lần lúc xế chiều khi mặt trời không còn quá nóng bức. Vào mùa đông hoặc trong thời tiết mát mẻ, có nhiều mây hoặc khí hậu ẩm ướt, cây cối sẽ ít hoạt động hơn và việc tưới nước chỉ cần một lần là đủ, tối nhất là vào khi xế trưa lúc đất không bị lạnh và nhiệt độ cao hơn. Những cây thay lá hàng năm hấp thụ nước vào mùa hè nhiều hơn những loại cây xanh bốn mùa; loại cây tùng bách có lá đặc thù giữ được nhiều nước hơn. Vào mùa đông loại cây thay lá nghỉ ngơi và cần ít nước trong khi loại cây tùng bách, vẫn còn tăng trưởng một ít, lại tiêu thụ nước. Loại cây thông có thể chịu đựng được đất khô song những cây thay lá có lá tươi tốt lại cần nhiều nước vào thời tiết nóng bức.

Việc tưới nước phải cẩn thận bể mặt ẩm ướt không có nghĩa là chậu kiểng đã ướt hoàn toàn. Rải nước từ trong thùng vào chậu hoặc tưới ngập chậu, nhưng không được vượt quá vành chậu, khoảng vài phút và cho nước thoát ra khi đất ở bề mặt đã ướt sũng. Việc tưới nước quá nhiều cũng là một vấn đề quan trọng giống như thiếu nước vì thế ta nên thận trọng để tránh làm hư mục rễ cây. Chỉ có loại cây mọc ở bờ hồ hay sông, như dương liêu, trắc ba và cây trăn, mới có thể chịu ngâm nước lâu. Loại cây tùng bách nói chung cần sự thoát nước tốt và đặc biệt loại cây thông rất dễ bị mục rễ.

CÁCH CHỌN CÂY

Việc chọn cây để trồng cây kiểng hình như đơn giản song thật ra rất khó khăn. Ngay từ đầu bạn phải quyết định xem cây được chọn có đủ các đặc tính cần thiết để thành cây kiểng bonsai hay không. Nếu tuyển chọn bừa bãi thì không ai, thậm chí nghệ nhân đại tài nhất, có thể sáng tạo được một tuyệt tác từ loại cây không

thích hợp. Ý muốn bắt chợt thời thíc, thường có nghĩa là tiêu phí tiền vào vật gì mà sau khi xem kỹ bạn có thể hối tiếc vì đã lỡ mua

Khi chọn cây thì nhớ đừng bao giờ nôn nóng. Quan sát cây thật cẩn thận, xem xét kỹ nét đặc trưng của nó. Mặc dù việc làm này có thể đường như lãng phí thời gian, song bạn sẽ được tưởng thưởng đầy đủ khi nhìn thấy những kết quả.

Điều quan trọng là luôn ghi nhớ rằng cây kiểng bonsai phải hài hòa giữa lá, hoa và trái, cân xứng thích hợp với kích cỡ toàn diện. Trong khi kích cỡ của lá hay lá thông theo thời gian có thể giảm bớt đi, song trường hợp này đối với hoa và trái thì không thể xảy ra. Một trái có kích cỡ bình thường trên cây có chiều cao khoảng 20cm có thể kích thích sự hiếu kỳ nhưng sẽ đưa đến kết quả không cần đổi, hoàn toàn không đúng mong muốn ở cây kiểng bonsai.

Hãy quan sát những đặc điểm sau đây khi mua cây kiểng :

Rễ cây. Các rễ cây phải mọc ra đối xứng với gốc thân cây. Sự hiện diện của các rễ dày rậm ở dưới gốc rất quan trọng bởi vì nó giúp chỉ rõ tuổi trưởng thành của cây. Dù cho không có các rễ ở trên mặt, phần gốc của thân cây phải dày nhất.

Thân cây. Điều cốt yếu là thân cây phải thon dần. Tránh cho thân cây rộng lớn hơn ở chiều cao và có những mắt, u lồi hay chỗ tháp cây, chướng mắt. Hãy ghi nhớ rằng lúc nào bạn cũng có thể thu ngắn nó lại, dùng một cành bên tạo thành chót cây mới. Thân cây phải biểu hiện vóc cây đặc trưng của chủng loại cây hay ít nhất các dấu hiệu của vỏ cây.

Cành cây. Nhằm đạt được sự cân bằng phù hợp, các cành cây phải bắt đầu phát triển ở khoảng một phần ba trong tổng số chiều cao của cây. Cành thấp nhất, không cần biết ở bên trái hay bên phải của thân cây, cũng phải là cành quan trọng nhất ; Cành thứ hai, cao hơn ở phía trên, phải là phía đối nghịch với cành đầu tiên ; cành thứ ba phải ở giữa cành thứ nhất và cành thứ hai trên thân cây. Cành thứ ba này, nhỏ hơn hai cành kia, phải cách xa điểm trung tâm về bên trái hoặc bên phải để có thể nhìn thấy phần chính diện.

Ba cành đầu tiên giúp cho cây có được đặc điểm nổi bật về hình dạng, và những cành cây khác theo tiếp mẫu hình này để trở nên nhỏ hơn và ngắn hơn về hướng phía chót cây. Một trong những sai lầm thường thấy là các cành cây ở vị trí cao thì lại to hơn. Một cây có các cành nhỏ hơn song cân đối thích hợp thì vẫn tốt hơn một cây có những cành hoàn toàn mất cân đối. Nếu như thân cây hơi khúc khuỷu thì nên nhớ rằng các cành cây luôn ở phía ngoài các đường cong.

Các cành cây cũng đóng một vai trò quan trọng khi chọn một điểm nhìn chính diện. Là phần tạo trọng tâm trong cấu tạo của cây kiểng, không có cành chính nào ở phần thấp hơn của thân cây được phép hướng thẳng về phía người nhìn.

Lẽ dĩ nhiên đây chỉ là những hướng dẫn khái quát và không loại bỏ những hướng dẫn khác dựa vào kiến thức và kinh nghiệm về những cách trồng cây kiểng bonsai.

Lời gợi ý sau cùng : hãy dùng những cây bẩn xứ, ít ra cũng thuận lợi cho bạn khi mới bắt đầu trồng cây kiểng. Những cây được trồng bên ngoài xứ của chúng sẽ gây nên khó khăn mà bất cứ ai mới tập sự đều được khuyên không nên làm việc này.

THAY CHẬU

Việc thay chậu mới chắc chắn là 1 tác động quan trọng trong đời sống của cây, vì nó có ảnh hưởng lớn đến tình trạng sức khỏe của cây.

Bất cứ người làm vườn nào cũng đều biết rằng tất cả các cây kiểng đôi lúc phải được thay chậu. Trong khi thông thường chúng ta chỉ thay vật chứa bằng cái lớn hơn và thêm vào một ít đất, còn đổi với trường hợp cây kiểng bonsai thì thường người ta không muốn như thế. Chậu nhỏ thì cần thiết để giới hạn sự tăng trưởng và tạo cấu trúc hài hòa cho cây có tính mỹ thuật.

Thỉnh thoảng ta nên cắt bỏ rễ cây lồng thông trên vành chậu hoặc thò ra dưới đáy chậu. Nếu như hệ thống rễ được phát triển tốt thì đây là dịp, nếu thấy cần thiết, tia bớt rễ cái và các rễ nhánh rậm rạp, phủ lên các vết cắt bằng hợp chất làm lành.

Đó là khó khi đặt ra các quy tắc chung về việc thay chậu. Đối với loại cây tung bách thì thường cách hai hoặc ba năm người ta thay chậu một lần, còn đối với các loại cây thay lá và xanh bốn mùa thì cách một hoặc hai năm một lần. Cây kiểng bonsai được trồng ở các vùng có khí hậu ấm áp hơn cần thay chậu thường xuyên hơn là những cây được trồng ở các vùng có khí hậu lạnh hơn (so sánh cách 2 - 3 năm trong khí hậu ôn hòa với cách 5 năm trong khí hậu mát mẻ). Một dấu hiệu chắc chắn xác thực là quan sát kỹ lá cây trong năm ; nhiều lá tươi tốt trong thời kỳ trồng trọt chỉ ra nhiều rễ tốt.

Để chuẩn bị cho chậu trồng, ta dùng lưới phủ lên các lỗ thoát nước và dây luồn qua các lỗ để giữ chất cây trong chậu. Để bảo đảm sự thoát nước, ta dùng cát to phủ lên đáy chậu và rái lớp đất mỏng lên lớp cát này. Tới lúc đó ta xác định vị trí cây, buộc nhẹ dây vào gốc thân cây và cẩn thận trám bít khoảng trống giữa rễ cây và chậu bằng lớp đất mới và khô ráo. Nếu cần dùng một que nhỏ để loại bỏ các túi hơi. Cho đất vào quanh rễ cây và sau cùng dùng tay ấn mạnh xuống. Đôi khi cây đứng vững trong chậu mà không cần có dây buộc. Tuy nhiên, phần lớn các cây đều cần được giữ chặt. Sau khi thay chậu mới, ta nên tưới nước thật nhiều cho cây.

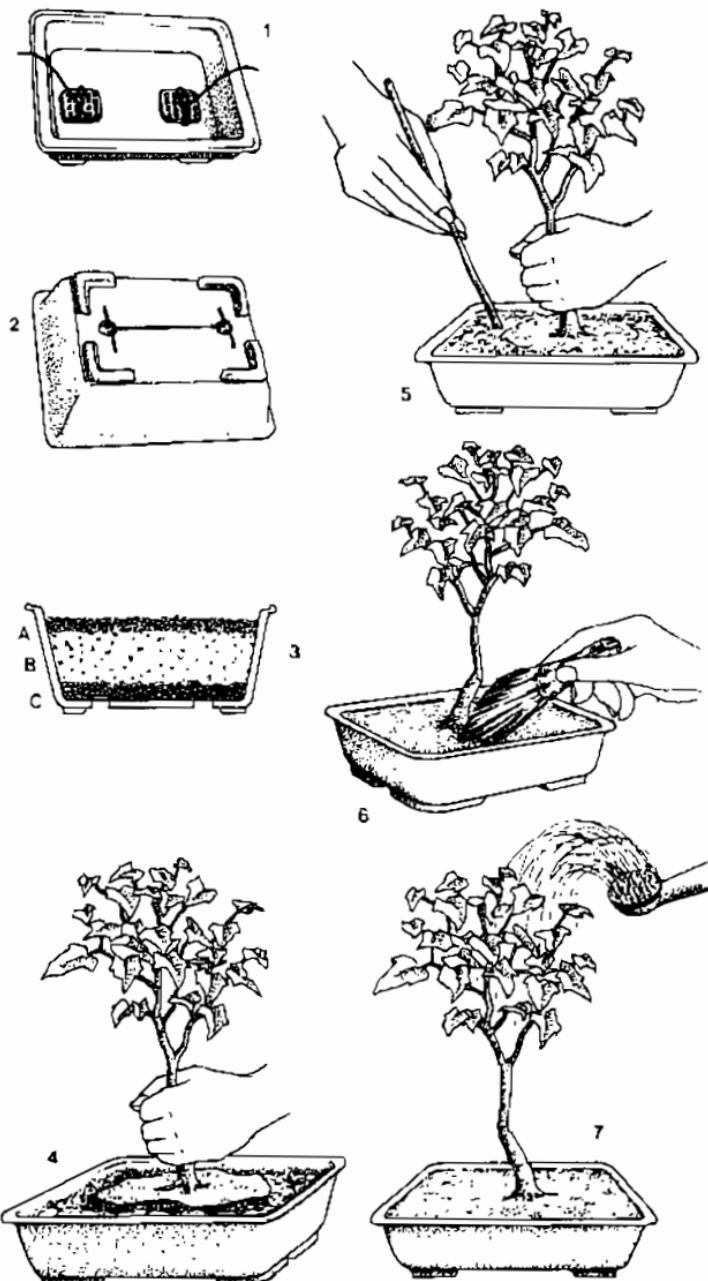
NHỮNG KỸ THUẬT CƠ BẢN

Nếu như quan sát cách trình bày thì các bạn thấy việc biến đổi một cây bình thường thành cây kiểng bonsai có thể giống như một trò ảo thuật, một cách trình bày như thế có thể khuyến khích một ấn tượng sai lầm cho rằng muôn tác động một sự biến đổi ấy chỉ cần một ít thời gian mà thôi. Song mặc dù có nguy cơ này thì đó vẫn là cách duy nhất để truyền đạt kiến thức về xử lý cây trồng.

Cắt xén

Việc tạo hình dạng một cây thành cây kiểng bonsai có nghĩa là tái tạo hình tượng của một cây với tỷ lệ rất nhỏ bằng cách vừa xén bớt các cành cây vừa tia bớt các chồi non.

Cách thay mới chậu kiểng. 1-2 : Lưới được đặt phía trên các lỗ thoát nước. Xoá một sợi dây xuyên qua lưới để giữ chất cây trồng vào chậu. 3 : Đất mịn (A), đất ướm cây có kích cỡ trung bình (B), cát to được rải lên đáy chậu để giúp cho sự thoát nước (C). 4-5 : Đặt vị trí cây trong chậu và dùng một cái que để ém chặt đất xung quanh rễ cây. 6-7 : Dùng chổi quét nhẵn lớp đất trên bề mặt và sau cùng là tưới nước.





Công việc chính yếu đầu tiên trong việc cắt xén có chọn lựa - tức là chọn những cành chính - Cần phải được thực hiện trong thời kỳ nghỉ ngơi của cây nhằm tránh cho cây không bị chấn động và những thời điểm có tính chất quyết định. Bạn sẽ tỉa cành theo mô hình tưởng tượng của cây đã hoàn chỉnh. Nếu bạn chưa xác định được hình dạng nào thì hãy thể hiện thân cây ở những góc độ khác nhau bằng cách dùng ném gỗ nâng mép chậu lên để tìm hình dạng nào trông đẹp nhất. Nếu bạn muốn hình dung xem kết quả cuối cùng của việc xén cành thì hãy dùng tờ báo phủ lên nó hoặc chụp ảnh và cắt đoạn đó ra xem. Nếu sau khi làm các việc này mà bạn vẫn chưa đi đến một quyết định vừa ý, cách tốt nhất là tạm gác lại chờ dịp khác. Vì rằng trong đời thường hay xảy ra như thế, một cách giải quyết có thể ở trong tầm tay ta mặc dù không dễ thấy được.

Như đã đề cập, thân cây có mặt trước, mặt sau và hai bên. Hiển nhiên các bạn sẽ quyết định bắt tay vào phần chính diện, trong lúc đồng thời điều chỉnh ở các phần bên để chúng tạo sức hấp dẫn và cân đối. Muốn loại bỏ một cành, ta cắt đứt bằng kéo tỉa có mặt lõm để loại bỏ cùng lúc phần gỗ ở lớp dưới. Tuy nhiên muốn tỉa ngắn một cành thì ta chỉ cắt xiên nó. Nếu bạn muốn tạo ra một chót cành mới thì hãy giữ chồi non trên mặt thấp hơn của cành bên và chồi non ở mặt trước trên thân cây ; như thế sẽ có những chồi non ở các vị trí lý tưởng để tạo thành các chót cành mới một khi sự phát triển tiếp tục.

Trong trường hợp của loại cây thay lá và loại cây xanh bốn mùa có lá to thì người ta có thể tận dụng các chồi non ngẫu nhiên



phát sinh sau khi cắt xén ; tuy nhiên đối với loại cây tùng bách thì việc tỉa ngắn các cành cây chỉ an toàn hơn khi nhìn thấy rõ các chồi non khỏe mạnh hay thậm chí tốt hơn là các nhánh bên. Trừ phi các nhánh bên có vẻ khỏe mạnh và tươi tốt thì mới có thể giảm bớt chiều dài của các cành cây bằng cách cắt đứt phần thực vật phát triển trong năm.

Đối với việc cắt tỉa để tạo hình, người ta có thể dùng đinh để kẹp những chồi non, chỉ giữ lại một ít lá non ở chót cành. Cách làm này có thể lặp đi lặp lại trong suốt thời kỳ phát triển. Nhưng nếu mục đích là để phát triển cành cây thì nó phải được giữ nguyên mà không được động tới cho đến khi nó đạt được. Kích cỡ đúng như ý rồi sau đó mới được tỉa ngắn và xác định vị trí.

Đối với loại cây tùng bách, chồi chót cành - thường thì lớn nhất, nằm ở giữa chót cành - được cắt bỏ vào mùa thu. Vào mùa xuân khi nhìn thấy rõ lá thông non thành hình thì ta nên loại bỏ các chồi non bằng cách giữ chặt chúng ở giữa ngón trỏ và ngón cái và dùng ngón trỏ và ngón cái của bàn tay kia xoắn mạnh để ngắt rời chúng ra.

Trồng cây trong chậu và thay chậu.

Bí quyết đầu tiên để cấy trồng cây kiểng bonsai, là chọn đúng cây. Nếu như cây được trồng trong chậu thì gốc thân cây và các rễ nhánh ở trên mặt lộ ra, rễ cái - thường là rễ chính và hầu như nối liền thân cây - bị thu ngắn, và các rễ phụ mọc ra hàng ngang ; bằng cách này làm giảm đi chiều dài tổng thể của rễ cây khoảng hai phần ba. Rồi sau khi để cho thân cây và đám rễ phụ dày rậm không cần

thiết phát triển tự do thì vấn đề còn lại chỉ là cắt xén hoặc định vị trí các cành cây và cây sẽ bước vào giai đoạn trở thành cây kiểng bonsai. Nếu như trong lúc thể hiện, xác định vị trí, chằng dây và trồng thường được làm cùng lúc thì trên thực tế tốt hơn hết là nên định vị trí các cành cây trong chu kỳ phát triển kế tiếp.

Tuy nhiên thường thì các sự việc không quá đơn giản như thế. Nhiều loại cây có rễ quá dài đến nỗi không thể cắt ngắn chúng trọn vẹn trong một lần. Trong các trường hợp đó, bạn chỉ nên tia bớt phần lớn rễ cái, hy sinh một ít rễ nhỏ hơn mà chúng sẽ mọc ra trong một chậu thay mới. Hãy chờ cho chu kỳ phát triển hoàn tất và sau đó lắp đi lắp lại động tác trên.

- Cây kiểng bonsai không bao giờ đáp ứng sự thiếu kiên nhẫn - cho đến khi tất cả rễ cây đều nằm trong vùng đất có đường kính gần bằng gốc thân cây. Vun đất xung quanh nó, nhưng không được vượt quá chiều cao của chậu kiểng. Tất cả các động tác này cần phải được thực hiện đúng thời điểm vì nó thay đổi tùy theo khí hậu và chủng loại, từ đầu đến cuối mùa xuân và từ đầu đến cuối mùa thu. Không hề có những quy luật cứng nhắc về phương diện này, song điều đáng ghi nhớ rằng từ ngữ "mùa xuân" không nhất thiết phải là mùa bắt đầu vào ngày Tết mà đúng ra là thời điểm lúc chu kỳ thực vật tiếp tục và chồi non bắt đầu hé nở. Như vậy mùa thu là thời điểm lúc lá cây bắt đầu đổi màu và khô héo trước khi rụng xuống.

Các điều kiện khí hậu khác biệt có thể ảnh hưởng đến thời gian trồng. Trong khi ở miền Bắc việc thực hiện động tác này hoàn toàn thuận lợi vào mùa xuân do bởi nhiệt độ tăng dần, còn ở miền Nam thì tốt hơn hết phải chờ đến mùa thu bởi vì nhiệt độ vào những ngày mùa xuân thường rất cao và có thể có hại.

Trong việc biến đổi cây trồng thành cây kiểng bonsai, chúng ta nên xem xét một vài quy luật mà mặc dù chúng không bảo đảm sự thành công, song vẫn có thể đạt được.

● Loại bỏ tất cả cành và nhánh không cần thiết cho hình dáng cuối cùng của cây.

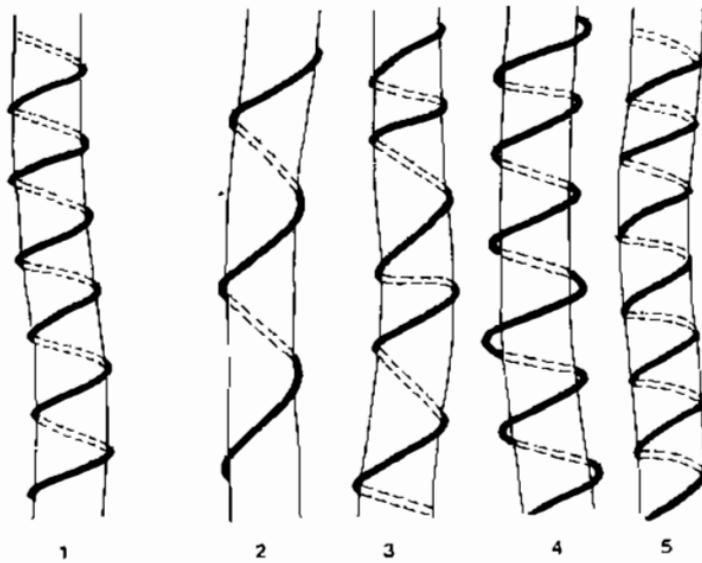
● Khi cấy ghép loại cây xanh bốn mùa có lá to và đồng thời cắt xén rễ cây, hãy loại bỏ tất cả lá, chỉ chừa lại cuống. Cách làm này sẽ tránh được sự thoát hơi nước ở lá cây trong lúc bén rễ.

● Hãy giữ cho cây được thay chậu mới tránh khỏi ngọn gió và hướng về ánh sáng mặt trời và bảo đảm rằng cây được đặt chắc chắn trong chậu. Nếu không thì dùng dây mềm buộc thân cây vào bốn cạnh của chậu. Sau khi cấy ghép, tẩm cho cây thật nhiều nước bằng cách tưới hoặc ngâm.

● Nếu thấy cần thiết thì hãy làm một nhà kính nhỏ đơn giản với hai dây thép cong hình chữ U lắp chéo nhau và được phủ bằng tấm nhựa trong. Hãy nhớ xịt nước ít nhất hai lần mỗi ngày và giữ cây trong bóng râm cho đến khi nó hồi phục lại.

● Nếu chiều cao của cây có nguy cơ làm rơi nó ra thì dùng cọc để giữ chặt bằng cách buộc nó vào chậu.

Dây phải được quấn nối tiếp với các đường xoắn ốc đối xứng như hình bên trái (1). Ở bên phải là bốn cách mắc dây sai (2). Các đường xoắn ốc quá cách xa (3). Các đường xoắn ốc không đồng bộ (4). Các đường xoắn ốc quá rộng (5). Các đường xoắn ốc quá hẹp và gần nhau.



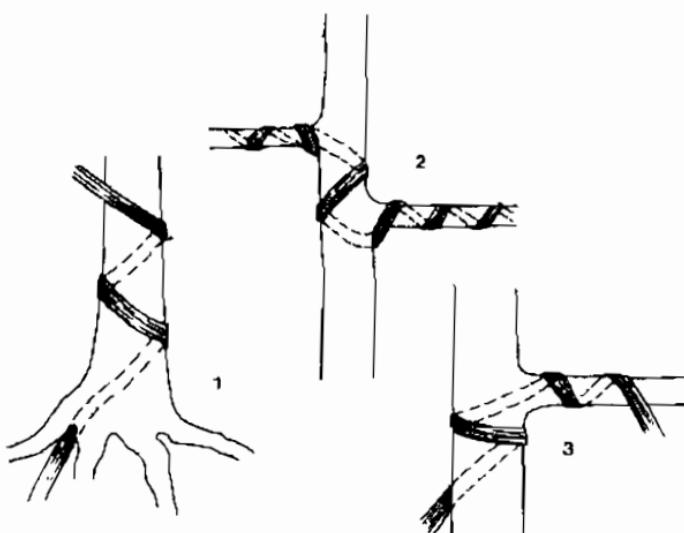
CÁCH BUỘC DÂY

Kỹ thuật xác định vị trí hoặc tạo hình thân cây và các cành bằng dây kim loại xuất phát từ nước Nhật, và người trồng cây kiểng bonsai nên hiểu biết cách thực hiện động tác này.

Có hai loại dây thông dụng với đường kính khác nhau : dây nhôm - được mạ nhôm để hài hòa với thân cây và tránh sự oxy hóa - Và dây đồng, được sử dụng sau khi được làm mềm và oxy hóa trong lửa. Sự khác biệt giữa hai loại dây này là ở tính dễ uốn. Loại dây trước thì mềm dẻo hơn và dễ xử lý hơn, thậm chí đối với những người mới tập sự, trong khi loại dây sau lại cứng hơn đặc biệt với số lượng lớn. Dây nhôm dễ tháo gỡ và có thể sử dụng lại ngay trong khi đó dây đồng trở nên cứng hơn sau khi bê cong và không thể dùng lại được. Dây đồng, đặc biệt loại có đường kính nhỏ hơn, được dùng để giữ chặt vị trí cành tốt hơn. Dây nhôm có đường kính lớn hơn và bởi thế dễ thấy hơn. Sự lựa chọn của các bạn có thể tùy theo khuynh hướng cá nhân hơn là nguyên tắc.

Để điều chỉnh sự phát triển của thân cây, dây được luồn qua rễ của gốc thân cây, và được quấn quanh lưng thân cây (h.1). Để tạo hình cành cây, dây được buộc dính vào hai cành cây đối nghịch hoặc được giữ chặt ở gốc một cành . Và cột vào thân cây (h.2-3). Nó được quấn theo đường xoắn ốc đều đặn và bám chặt song nhẹ nhàng trên thân hoặc cành cây. Bạn phải chú ý theo đúng hướng dẫn lúc thân hay cành cây sau cùng bị bê cong do bị dây siết chặt. Các đường xoắn ốc phải đồng đều, không được cách nhau quá gần hoặc quá xa, không được nhiều quá hay ít quá. Nếu có một ít kinh nghiệm thì việc mắc dây không còn là vấn đề quan trọng. Thường thì lý thuyết hay không bằng thực hành giỏi.

Ba phương pháp mạc dây trong các tình huống khác nhau. Dây được luồn qua đất, song song với thân cây và từ phía sau cây (1). Dây buộc chặt vào thân cây để định vị trí hai cành cây được đặt ở các cao độ khác nhau (2) Dây ràng vào thân cây để định vị trí cành cây (3)



Sau đây là một vài cách để tránh các lỗ lâm và sử dụng dây có lợi thế nhất :

- Không bao giờ dùng dây đối với những cây không phát triển mạnh.

- Chọn dây có đường kính thật lớn đối với thân hay cành cây được tạo hình. Nếu như bạn không đạt được kết quả mong muốn thì hãy thêm một sợi dây khác song song với sợi dây đầu tiên.

- Quấn dây quanh vỏ cây, cần thận để không che phủ các nhánh cây, cuống lá, lá cây, hoặc chồi non.

- Không nên tưới nước trong thời gian ít nhất từ 8 - 10 giờ trước khi mạc dây, đặc biệt đối với loại cây có vỏ mỏng.

- Luôn chú ý đến sợi dây và xé dịch nó khi thấy có dấu hiệu khuyết vào vỏ cây.

- Sau khi hoàn tất việc mạc dây, đặt cây trong bóng râm hoặc trong chậu có mái che trong hai tuần lễ.

Khi xử lý đối với những cây có vỏ dễ vỡ, người Nhật khuyên ta nên dùng băng để bao bọc sợi dây. Đây là một công việc làm khó khăn, song một trong hai phương pháp sau đây được đề nghị. Hãy dùng miếng bông gòn buộc vào thân hoặc cành cây, đặc biệt đối với những phần cần uốn cong, trước khi sử dụng dây, hoặc trước khi sử dụng nhét sợi dây vào trong ống nhựa. Cả hai cách giải quyết trên đều không hoàn hảo xét về thẩm mỹ, song chúng lại thích hợp hơn khi xét về các vết sẹo xấu xí, nhất là vì chúng không cần phải được giữ nguyên tại chỗ quá lâu.

Việc tạo hình thân và cành cây không nhất thiết phải sử dụng dây. Thực ra, có một số kỹ thuật khác : những vật nặng gắn vào các cành cây, dây cột vào chậu, đòn cân, cái kích, cọc nhọn, v.v...

Các thời điểm tốt nhất để thực hiện những cách làm này là vào mùa xuân và mùa đông, tùy thuộc vào chủng loại cây và sự mềm dẻo của các cành cây. Như vẫn thường xảy ra, nếu kết quả không hoàn toàn như ý, cách thức tạo hình có thể được lập đi lập lại, để cho cây nghỉ ngơi trong suốt chu kỳ tăng trưởng.

RÊU PHONG

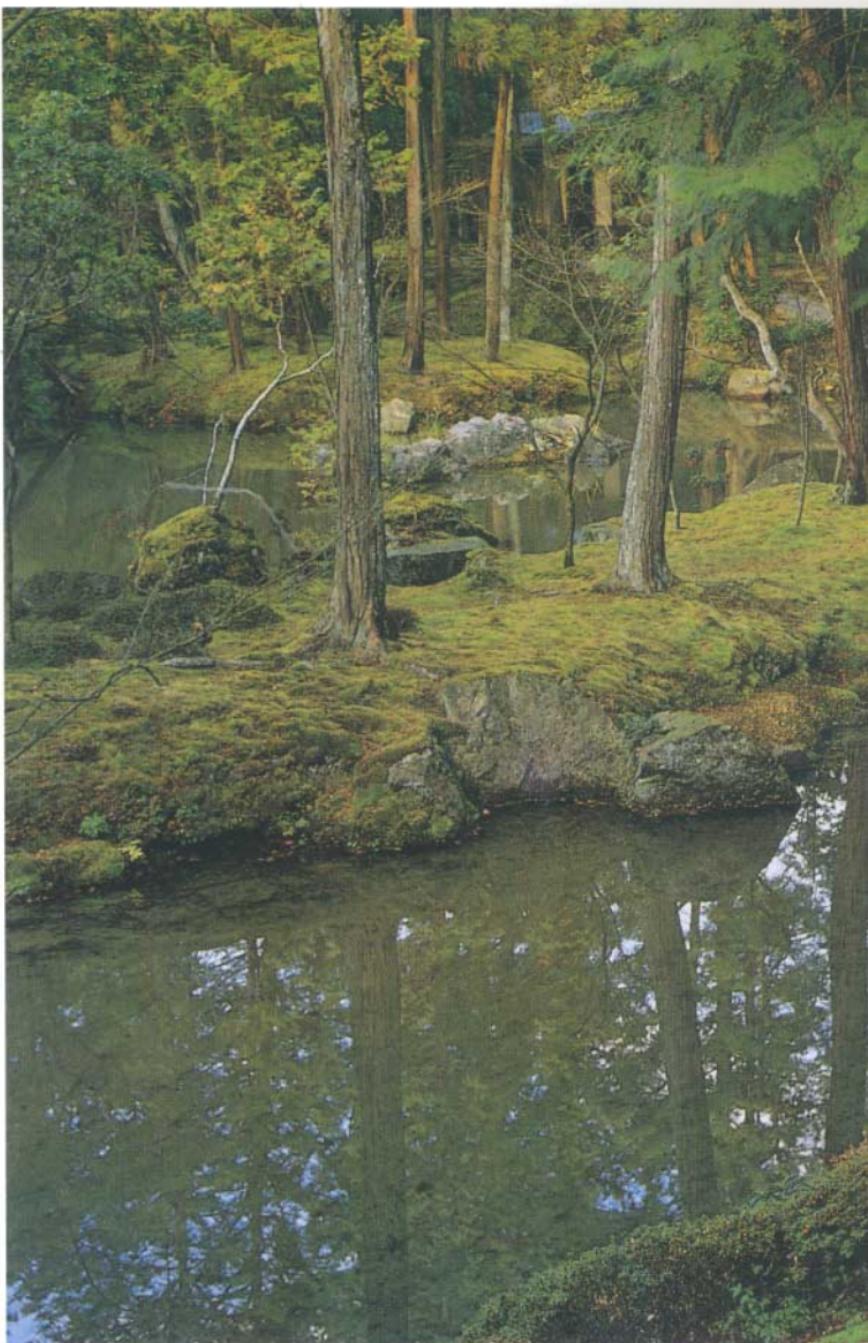
Rêu là một quà tặng có giá trị đối với cây kiểng, giúp tạo vẻ hấp dẫn của bụi cây thấp. Có nhiều chủng loại với màu sắc khác nhau từ màu hơi vàng cho đến màu xanh lục tươi. Ngoài ra chúng khác nhau về kích cỡ và chiều cao. Các loại rêu có màu sắc dịu và tươi hơn là tốt nhất để hài hòa với cây kiểng. Trong khu vườn nổi tiếng Saiho-ji ở Kyoto tại Nhật Bản, rêu phong tạo nên lớp phủ mặt đất thành một tấm thảm xanh mịn.

Trong khi đó, ngoài một số cây dương xỉ nhỏ li ti hoặc một vài loại cỏ cảnh thì ta nên loại bỏ cỏ đại trong chậu, rêu không những chỉ được chấp nhận mà còn đáng được mong đợi. Bởi vì chúng chỉ có các cấu trúc nhỏ, bên ngoài giống như rễ cây được gọi là thân rễ mà chúng không làm xáo trộn hoặc cướp đi thức ăn của rễ cây và chúng hoàn thành chức năng quan trọng trong việc giữ cho đất ẩm ướt. Trong lúc tươi nước, chúng giữa cho đất khỏi thất thoát, làm như các miếng bọt biển để hút nước và sau đó nhả ra vào thời tiết ấm áp.

Có hai cách sử dụng rêu : gom chúng thành lớp và áp chặt chúng lên mặt trên của đất, hoặc phơi khô chúng và "geo" bằng cách vẩy chúng lên lớp đất. Nếu cần, rêu có thể được giữ lại trong hộp dày kín sau khi phơi khô, hoặc thậm chí tốt hơn, "được geo giống" cẩn thận trong một nơi ẩm ướt, thoáng mát. Cách thứ hai tốt hơn bởi vì sau đó rêu sẽ trông tự nhiên hơn và tạo thành một lớp phủ màu xanh. Trước khi geo trồng, phải tưới thật nhiều nước và sau đó là phun xịt nước. Chúng ta nên phủ lên đất bằng tấm nhựa trong. Khoảng một tuần lễ sau sẽ thấy cây mọc lên.

JIN VÀ SHARI

Trong tiếng Nhật, jin có nghĩa là bộ phận chết của cây. Muốn hiểu rõ ý nghĩa của nó thì ta hãy quan sát xem những cây cổ thụ ở các vùng cao nguyên. Ngọn cây và các cành bên thường lộ ra các chỗ bị tróc vỏ biến thành màu bạc do các tai ương thiên nhiên tạo ra. Jin thông thường được dùng để thu ngắn thân cây hoặc tạo thành điểm hấp dẫn ở chỗ cành cây bị cắt bò vì các lý do thẩm mỹ. Muốn có được in thì hãy cắt ngang qua vỏ cây ở gốc cành hoặc ngọn cây để làm lộ ra phần gỗ bên trong. Hãy thu ngắn chiều dài như ý muốn và dùng kéo tỉa xoay tách vỏ cây ra. Sau đó bạn gọt dẽo phần đầu nhọn để trông không có vẻ gì bị cắt đứt mà là do sự cố thiên nhiên tạo thành.







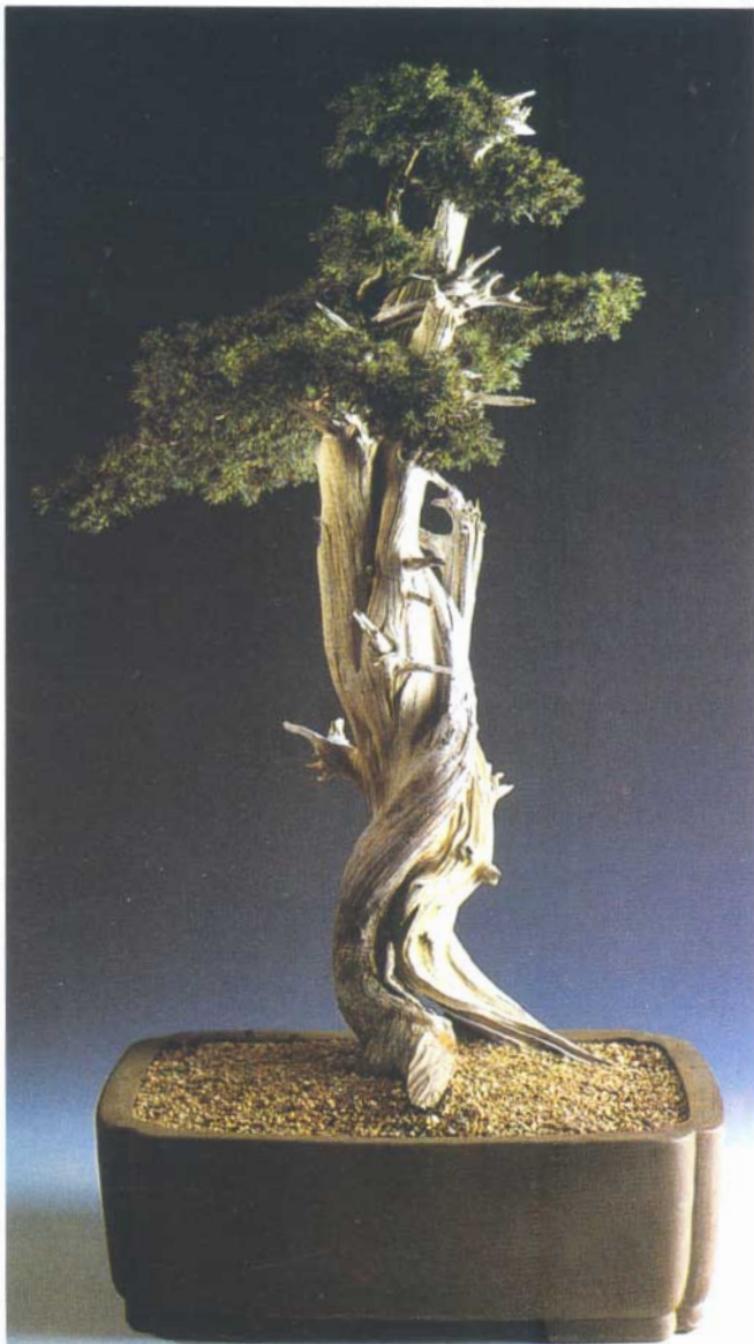
và xoi đường rãnh hơi to hơn đường kính của một cây sống, từ đường rãnh này tất cả cành cây ở một bên đã được xén bỏ. Chèn cây vào phần gỗ khô để chỉ có một phần của thân cây nhô ra. Đoạn dùng con dao bén chặt hai vết sâu vào thân cây sống nhằm kích thích sự hình thành mô sẹo để nó phình lên và bao phủ chỗ nối của hai thân cây. Làm liền chỗ nối này bằng hợp chất làm lành thích hợp và dùng dây buộc chặt hai bộ phận. Với điều kiện là động tác này được thực hiện khéo léo, sau hai năm vỏ của cây sống sẽ nhô ra từ thân cây.

Chúng tôi xin có hai lời khuyên như sau : dùng các loại gỗ cùng loại hay thật tương tự ; và theo đường vân của thân cây khô.

Để đạt kết quả hấp dẫn hơn và tránh cho các bộ phận chết hư mục, nên dùng chổi quét lén bằng dung dịch vôi lưu huỳnh, cẩn thận tránh đụng đến các bộ phận sống và dùng một miếng nhựa che phủ lớp đất trong chậu để chất dung dịch này không thấm xuống rễ cây. Cách làm này nên được thực hiện tốt nhất vào những tháng có tiết trời ấm áp hơn lúc các bộ phận đã khô hẵn, được lập lại động tác một tháng sau đó và sau này cần được thực hiện ít nhất cách hai năm một lần. Sau cùng các bộ phận được xử lý sẽ mang một màu sắc trắng bạc hấp dẫn.

Shari là nền tảng của phong cách Sharimiki, những nét đặc trưng của nó được xử lý đặc biệt bằng gỗ khô.

Juniperus rigida (phong cách Sharimiki)



NỐI RỘNG THÂN CÂY

Sự thon dần của thân cây là một trong những nét đặc trưng có nhiều giá trị của cây kiểng. Gốc có hình dạng đẹp và các rễ trên mặt rắn chắc kết hợp lại để tạo thành một dáng vẻ thanh nhã và biểu hiện tuổi thọ. Bởi thế, việc nới rộng thân cây và phát triển các rễ trên mặt thường là những mục tiêu chủ yếu của những người trồng cây kiểng, và đôi khi đạt được rất nhiều thành quả.

Có hai cách nới rộng thân cây hữu hiệu mang lại những kết quả khả quan. Cách thứ nhất là dùng cây kim lớn châm vào các điểm chính yếu trên vỏ cây rêu tận phần gỗ; cách thứ hai là đập thật mạnh vào nó mà không cần tách bò vỏ cây. Những cách này, bằng cách làm xáo trộn phần hoạt động nhất của cây, kích thích sự phản ứng có thể nới rộng thân cây ở điểm theo ý muốn, song đừng bao giờ nên vượt quá một phần tư chu vi của nó. Việc rải một ít rêu, được dây buộc giữ vào bộ phận được xử lý sẽ tạo điều kiện đưa đến kết quả tốt.

Ngoài ra, có nhiều cách để ngăn sự phát triển ở gốc cây. Cách đơn giản nhất là trồng cây trong một chậu rộng rãi để nó có thể phát triển tự do cho đến khi đạt được kết quả mong muốn. Vào mỗi lần thay chậu mới, dùng tay nén các rễ trên mặt và đặt viên đá phẳng dưới gốc cây để ngăn chặn sự phát triển thêm ở điểm đó.

Một cách gần như tương tự, song chỉ dành cho các cây non, là cho nới dài phần rễ trên một bề mặt phẳng mà ở đó một số lỗ đã được xoi thủng (đây của chậu sành vứt đi là tốt nhất). Vật chắn này sẽ giúp cho cả rễ trên mặt lẫn gốc thân cây có thể phát triển.

Một số cây, chẳng hạn như cây thích hoặc cây ô-liu của Nhật, có thể phát triển các gốc gây ấn tượng. Để khuyến khích khuynh hướng này và lấy nó làm trọng tâm, rễ cây sát bên dưới thân cây phải được cắt bỏ vào mỗi lần thay chậu. Theo thời gian cách làm này sẽ nới rộng gốc thân cây.

CÂY KIẾNG BONSAI TRỒNG TRONG NHÀ

Đây thực chất là những chủng loại phát xuất từ các xứ nhiệt đới và bán nhiệt đới nhằm thích nghi với các điều kiện trong nhà. Để đáp ứng đối với sở thích trồng cây kiểng càng ngày càng gia tăng - đặc biệt trong nhà - những chủng loại như thế hiện được bày bán trên thị trường. Rủi thay, vì thường có sự thiếu kiến thức trong việc chăm sóc các loại cây này nên chúng thường hay dẫn đến những kết quả gây thất vọng.

Mặc dù không gì có thể thực sự thay thế được khí hậu nguyên thủy của cây, thực ra bất cứ loại cây kiểng bonsai nào phát xuất từ các vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới đều có thể được xử lý như cây trồng bên trong nhà và được giữ khỏe mạnh tươi tốt.

Ngoài nhiệt độ tốt nhất, thay đổi tùy theo chủng loại, từ khoảng 45° đến 75°F (7° đến 24°C), những mục đích chính là cung cấp độ ẩm và ánh sáng thích ứng.

Chỉ đổi với chủng loại cây nhiệt đới, một căn phòng tái tạo các điều kiện của một nhà kính sẽ lý tưởng ở một chừng mực nào

về độ ẩm. Hãy đặt một thùng nước lớn ở mái hiên hoặc trước cửa sổ để khi bay hơi nó sẽ cung cấp độ ẩm như thế.

Về phần ánh sáng - và nên nhớ rằng một số loại cây nhiệt đới cần đến 12 giờ mỗi ngày - Việc đầu tiên lúc mua cây là phải xác định được nhu cầu của nó. Có thể sau đó cần phải mắc một hay nhiều bóng đèn đặc biệt để soi sáng cây trồng hàng ngày trong cùng khoảng thời gian nói trên. Nên cho nhiệt độ hạ xuống còn khoảng $8^{\circ} - 10^{\circ}\text{F}$ ($4^{\circ} - 5^{\circ}\text{C}$) vào ban đêm, với ít nhất 8 tiếng đồng trong bóng tối.

Những loại cây bán nhiệt đới có thể có nhu cầu cao bằng nhau về độ ẩm tương đối, nhiệt độ và ánh sáng, đặc biệt khi được trồng ở các vùng khí hậu miền bắc. Điều trọng yếu là luôn luôn đặt chúng ở một vị trí sáng sủa sát bên cửa sổ, cách xa luồng gió lùa, và xịt nước vào cành lá dù để ngăn ngừa sự thoát hơi nước ở lá quá nhiều do thời tiết nóng bức trong nhà. Ánh sáng nhân tạo thì hữu dụng song không cần thiết.

Mức độ chăm sóc các loại cây này cũng tùy thuộc vào vùng khí hậu.

Cây kiểng bên trong nhà theo sự phát triển của các mùa thuộc chủng loại, mặc dù chúng thường có thời kỳ phát triển lâu hơn. Loại cây xanh bốn mùa chẳng giờ ngừng phát triển cũng nên được nuôi dưỡng chừng mức vừa phải trong suốt mùa đông. Việc thay chậu mới sẽ được thực hiện mỗi năm vào đầu mùa xuân đối với các loại cây bán nhiệt đới, trong suốt mùa hè đổi với các loại cây nhiệt đới.

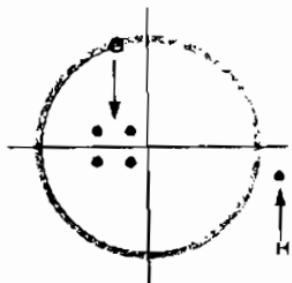
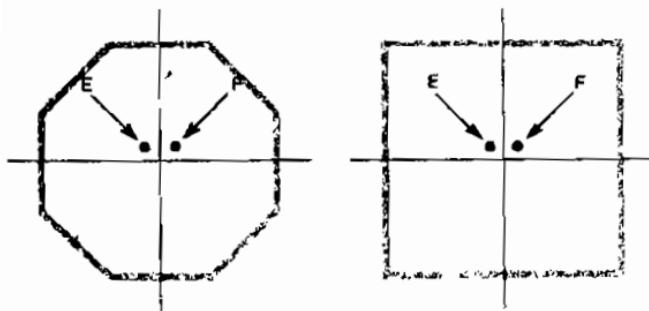
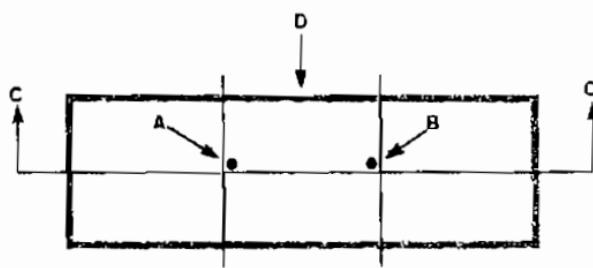
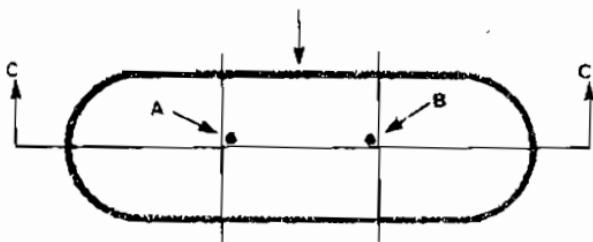
Vào mùa hè, trong khoảng thời gian ít nhất hai tháng, ta nên bày cây kiểng ngoài khơi thoáng mát và có ánh sáng mặt trời; cách làm này nên được thực hiện dần dần. Luôn tránh xịt hay tưới bằng nước máy lạnh; nước này phải luôn được được ấm so với nhiệt độ xung quanh để tránh cho cây trồng không bị cơn sốc.

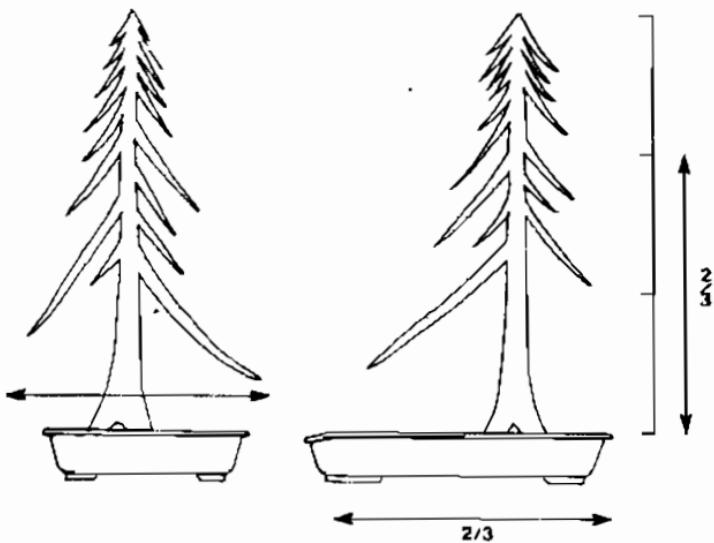
VẬT CHỮA

Vật chữa và cây hợp lại sẽ tạo nên một ấn tượng hài hòa, bởi thế chậu trồng phải tương xứng với hình dạng và kích cỡ của cây. Chậu quá nhỏ sẽ làm cho mọi thứ trông cỏ vê mất cân đối và không vững chãi, trong khi nếu quá to thì nó sẽ không phô trương hết ưu điểm của cây.

Vị trí của cây trồng trong vật chứa, nếu vật chứa này có hình bầu dục hoặc hình chữ nhật, có thể được tính bằng cách chia chiều dài của chậu làm hai phần và chiều rộng thành ba phần. Thân của cây làm cân bằng phần nhỏ lên của cành dài nhất - phải cách xa tâm điểm ở các vị trí A và B, và sự phát triển của cây thường là ở vị trí C; thân cây không được chạm vào vành sau của chậu (D). Với các vật chứa tròn, lục giác và vuông, chậu phải được chia làm bốn phần và thân cây sẽ bắt đầu ở các vị trí E hoặc F, hơi cách xa tâm điểm về phía sau. Ngoài ra còn có các hình thê thắc đỗ hoặc nửa thắc đỗ mà chúng được trồng ở bên đối nghịch với phía chúng treo nhỏ ra ở trên (G hoặc H).

Cách xác định vị trí cây trong chậu kiểng bonsai





Các chậu kiểng bonsai có phạm vi hình thể và màu sắc hầu như vô tận. Chúng có thể tròn, vuông, lục giác, hơi tròn với nhiều góc, bầu dục hoặc có hình chữ nhật. Chiều cao có thể thay đổi từ tối thiểu 1cm (đến tối đa là 20cm). Việc lựa chọn sẽ được xác định bằng nhiều yếu tố khác nhau : kiểu dáng, sự phát triển của cành cây, màu nổi bật của thân cây và lá cây, sự rắn chắc của hoa và trái. Ngày xưa người ta có khuynh hướng ưa chuộng các chậu kiểng có màu sáng, được sơn phết hay thậm chí được khắc chìm, còn ngày nay thì khuynh hướng lại thiên về các đường nét đơn giản hơn và màu sắc dịu hơn. Đôi khi người ta dùng phiến đá phẳng hay lõm để thay thế cho chậu.

Thông thường những màu sắc của chậu không tráng men có màu nâu, nâu hơi đỏ hoặc xám đối với loại cây xanh bón mùa và loại cây tùng bách, trong khi đó các vật chứa có tráng men với màu sắc sậm hay lam nhạt lại được ưa chuộng hơn để trồng các loại cây có hoa quả.

Trong trường hợp sau, chậu kiểng sẽ làm tăng màu sắc nổi bật của cây.

Tuy nhiên, thường thì đó chỉ là vấn đề sở thích cá nhân. Chúng ta có thể đánh giá xem chậu kiểng có thể giúp thay đổi hình dạng tổng thể như thế nào bằng cách dùng nhiều chậu khác nhau để thử nghiệm với chính cây đó. Nếu như chúng ta phải thay đổi tỷ lệ tối ưu (cây so với chậu) thì tốt hơn ta nên dùng một vật chứa hơi to hơn chứ không phải nhỏ hơn.

Nói tóm lại, điều đáng ghi nhớ là lịch sử về chậu kiểng đã có

cách nay nhiều thế kỷ, trải qua thời kỳ, từ triều đại nhà Minh (1465) cho đến hôm nay, và có thị trường buôn bán về chậu cũng như cây kiểng. Những chậu quý giá nhất của Trung Hoa và Nhật Bản là các đồ cổ đích thực và do đó được bán với giá rất cao



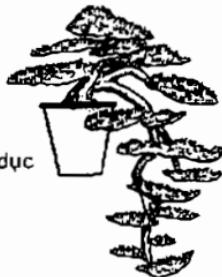
◀ **Chokkan**
PHONG CÁCH THẲNG ĐỨNG
TRANG TRỌNG
Vật chứa : hình chữ nhật,
bầu dục, tròn



▶ **Moyogi**
PHONG CÁCH THẲNG ĐỨNG
PHÓNG KHOÁNG
Vật chứa : hình chữ nhật,
bầu dục, tròn có nhiều góc



◀ **Shakan**
PHONG CÁCH XIÊN
Vật chứa : hình chữ nhật, bầu dục



▶ **Kengai**
Han kengai
PHONG CÁCH thác đổ
▶ PHONG CÁCH phân nửa thác đổ
Vật chứa : tròn, vuông,
tròn có nhiều góc



◀ **Bunjinin**
PHONG CÁCH TRÍ THỨC
Vật chứa : tròn, tròn và
hở rộng về phía trên



▶ **Fukinagashi**
PHONG CÁCH lồng gió
Vật chứa : hình bầu dục,
hình chữ nhật

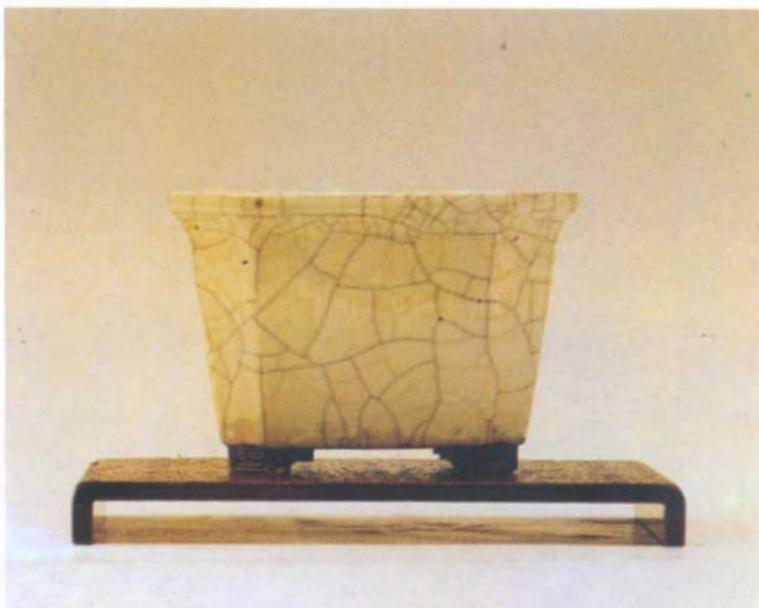


◀ **Yose - ue**
PHONG CÁCH hợp đoàn
Vật chứa : hình chữ nhật,
bầu dục (rất thấp)





Ba mẫu chậu cổ Trung Hoa có từ triều đại nhà Thanh
(Bộ sưu tập của Tác giả)



DỤNG CỤ

Điều hoàn toàn xác thực là bạn có thể làm đủ mọi thứ hoặc hầu như mọi thứ chỉ bằng cách sử dụng một cái kềm thợ điện được biến cải. Việc ấy còn tùy thuộc vào điều gì được làm, cách bạn muốn làm công việc ấy ra sao, và dựa vào chính khả năng và sự khéo tay của bạn. Tuy nhiên, nếu sử dụng bộ dụng cụ cắt tỉa cây kiểng chuyên dụng thì chắc chắn tiện lợi hơn là ta cảm thấy thích thú thật sự khi dùng những dụng cụ xinh xắn này.

Có hai dụng cụ mà thậm chí người mới bắt đầu tập sự đều không thể thiếu là : Kéo cắt cành mặt lõm mà khi cắt, chúng không để lại chỗ lồi trên thân cây, và kéo cắt dây có cán dài để đưa thẳng vào cành lá.

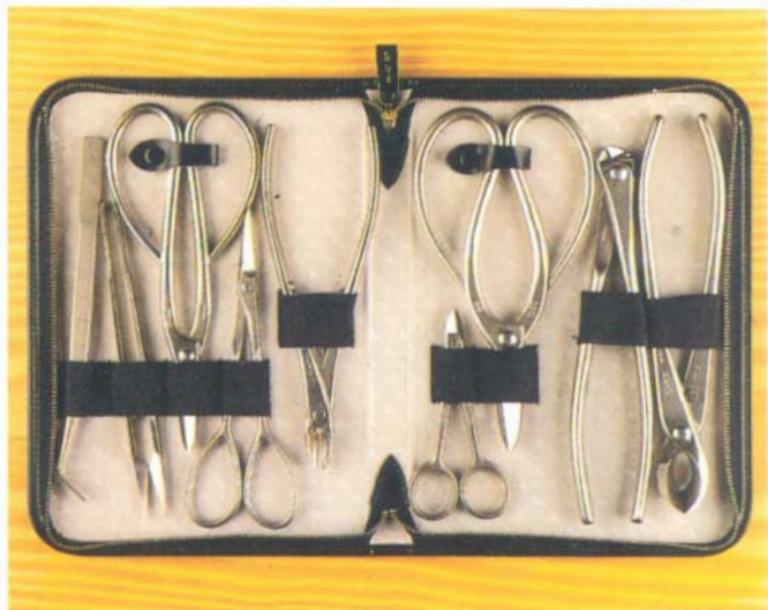
Đối với những thao tác từ việc tỉa các cành lớn đến việc xén tỉa lá thì có nhiều loại kéo cắt và kéo tỉa khác nhau.

Tuy nhiên, đối với những cành cây khô hay vượt quá kích cỡ thì ta phải luôn luôn cắt chúng bằng cưa nhỏ và xén bằng kéo mặt lõm.

Ta nên mắc dây bằng kềm cán dài và cái cặp. Kềm được mở cong không thẳng hàng để giúp tạo nên phong cách Jin và Shari, và bằng một loạt kẹp mạnh sẽ cắt sạch rẽ mà không cần phải nghiền nát chúng.



Các loại dụng cụ kẽm, kéo, rây mực thuộc nhiều loại, chổi bằng sợi dừa, các khoanh dây mạ nhôm với các đường kính khác nhau và rây để sàng đất ướm. Bộ dụng cụ bằng thép không rỉ đựng trong hộp da, do công ty Masakini sản xuất.



Những dụng cụ như lưới để sàng đất thuộc nhiều kích cỡ khác nhau và vật liệu thoát nước ; đục bằng gỗ với nhiều kích cỡ ; cái cào rễ cây ; thùng hay ống dẫn để phun xịt nước ; những cây tre ; và chổi sợi cọ, dùng để quét sạch rong rêu cũng như làm sạch và san bằng mặt đất trong lúc ướm trống.

Một loại phụ tùng tiện dụng đặc biệt khác là để xoay tròn ; nó có thể di chuyển tùy theo ý thích hay được kẹp vào vị trí cố định để người ta có thể nhìn ngắm hay chăm sóc cây khi nó được xoay tròn ở nhiều góc độ khác nhau.

Như đã được đề cập trước đó, dây có các đường kính thay đổi từ 0,3 đến 0,6mm. Hãy chọn kích cỡ dây và nên nhớ rằng chúng càng dễ thấy bao nhiêu thì sức hấp dẫn càng ít bấy nhiêu.

Trong mấy năm gần đây các bậc thầy như John Naka, Dan Robinson và Masahiko Kimura đã sử dụng các máy cắt loại nhỏ, bào điện xoi rãnh và cưa máy để thực hiện những thao tác của mình. Những kết quả mang lại quả thật có tính hấp dẫn liên quan đến các kỹ thuật và dụng cụ mà không những chỉ đòi hỏi việc sử dụng kiến thức chính xác về các giới hạn của cây trống mà còn thể hiện khả năng chuyên môn tuyệt vời. Các kỹ thuật này không áp dụng cho mọi loại cây trống.

Suisseki - trong tiếng Nhật Sui có nghĩa là nước và Seki có nghĩa là đá - thường là vật bổ sung cho cây kiểng nhằm gợi nhớ về cảnh thiên nhiên hoặc một vật thể hòa hợp với thiên nhiên. Các hòn đá thường được bố trí trên một cái để được xây đặc biệt, và phải có vẻ tự nhiên. Trong hình này đá trông giống như một dãy núi.



NHỮNG CUỘC TRUNG BÀY VÀ CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Có thể dường như không cần thiết để bàn về những cuộc trưng bày và các tiêu chuẩn đánh giá khi xét rằng cây kiểng bonsai nên được đặt nền tảng trên niềm vui của "sự làm" hơn là niềm vui của "sự trưng bày" hay "sự sở hữu". Song có hai nguyên nhân xác đáng để chúng ta tham gia vào những cuộc trưng bày như thế. So sánh trực tiếp với những cuộc trưng bày khác có thể khuyến khích nỗ lực của các bạn ; ngoài ra những cuộc trưng bày giúp truyền đạt kiến thức về cây kiểng - khuyến khích việc hình thành các nhóm hội giao lưu và tạo cơ hội thuận lợi cho những người say mê cây kiểng gặp gỡ nhau.

Ta chỉ nên trưng bày một cây khi nó ở thời điểm tuyệt hảo. Tất cả mọi cây trồng đều có "thời điểm tuyệt hảo" trong suốt thời gian trong năm, thường vào mùa xuân lúc hoa hé nở và lá xanh non đầy cành tạo vẻ tương phản mà hài hòa so với các thân cây cổ thụ, hoặc vào mùa thu lúc lá cây có màu sắc đẹp mắt và các cành cây trĩu nặng trái.

Cây trưng bày phải có nhãn hiệu được ghi bằng tên khoa học và tên thông thường và nhất là chỉ rõ về số năm nó được trồng. Mặc dù như đã trình bày trước đó, hiển nhiên tuổi thọ của cây không phải là một nhân tố quyết định đối với cây kiểng, dù cho nó

biểu hiện được mọi đặc tính của sự trưởng thành - Các cành phụ, vỏ cây, và rễ cây bên ngoài - giá trị và ưu điểm của nó mới tăng thêm.

Người ta đã có nhiều nỗ lực, thậm chí ở đẳng cấp quốc tế, nhằm áp dụng tiêu chuẩn đánh giá chung quanh một bảng cho điểm đối với nhiều đặc điểm của cây.

Sau đây là bảng mẫu để xét cho điểm :

- 20 điểm dành cho tác phẩm gây ấn tượng toàn diện và có tính nghệ thuật
- 15 điểm cho phần gốc thân cây và sự bố trí rễ trên bề mặt.
- 15 điểm cho sự bố trí các cành cây, hình thể của chúng và mật độ phân nhánh phụ.
- 15 điểm cho cấu trúc của thân cây, dáng thon nhỏ dần, và đặc tính của vỏ cây.
- 15 điểm cho sự chính xác về việc xén tỉa, mắc dây, và vị trí cây trong chậu.
- 15 điểm cho cách trình bày, sức khỏe của cây, rong rêu hay lớp phân hữu cơ trên lớp mặt.
- 5 điểm cho sự thu缩小 của lá.

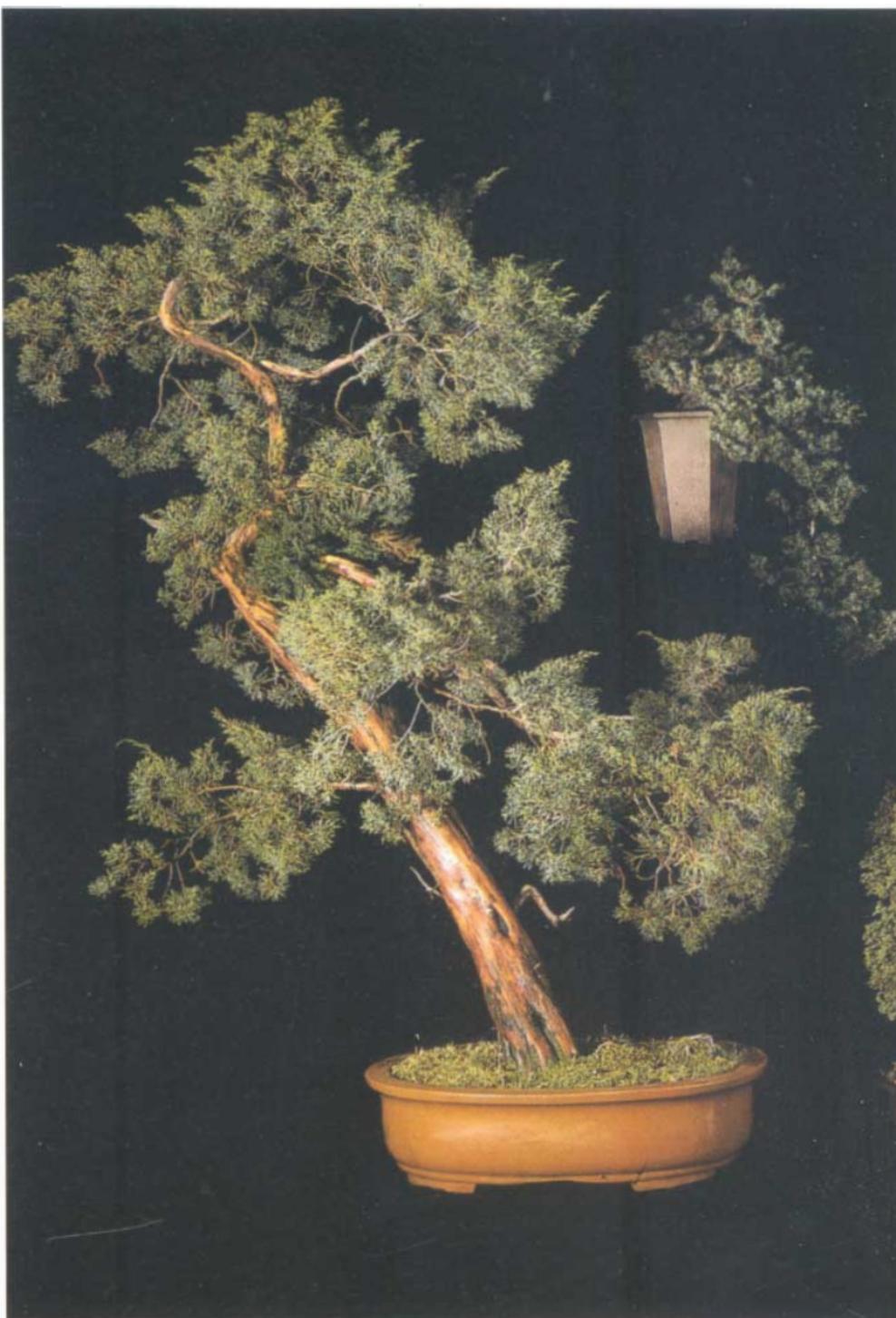
Tổng số : 100 điểm.

Khuynh hướng phổ biến và chỉ nên dùng các tiêu chuẩn này nhằm mục đích giảng dạy.

Những cách tính toán lạnh lùng không thể nào hòa hợp với tính sáng tạo. Người trồng cây kiểng trước hết phải biết rõ những nhu cầu cụ thể của cây, chiều theo chúng, làm đúng những nguyên tắc chung của kỹ thuật, và chú tâm vào công việc kết hợp với khiếu thẩm mỹ, tính sáng tạo và tính nhạy cảm.

Mặc dù đã có vô số cuộc thảo luận ở nhiều nơi về các nhu cầu và hình dạng toàn diện của cây kiểng, song người ta vẫn chưa tìm được đáp án chính xác nào. Vấn đề chính yếu vẫn còn tồn tại là cây kiểng bonsai có phải là hình ảnh trung thực của một cây cùng loài mọc ở nơi hoang dã hay nó chỉ là một cây theo trí tưởng tượng?

Theo ý tôi thì cây kiểng bonsai, ngoài việc tái tạo hình ảnh của một cây thu nhỏ, phải gợi lên những cảm giác giống như các nguyên bản ; ngoài việc chỉ phản ánh đời sống thật nó còn có vẻ như thật



CÁC KIỂU DÁNG



Giống như mỗi người đều có cá tính. Và đặc tính riêng thì mỗi cây kiểng bonsai cũng phải có hình dạng và tính cách riêng của nó. Không có hai người nào lại giống nhau như đúc mặc dù trông giống nhau, bởi thế một cây kiểng phải có những nét khác biệt rất nhỏ so với cây kiểng khác mà trong đó có thể kể đến công việc làm bằng tay của người sáng tạo.

Các nghệ nhân người Nhật đã thường xuyên sáng tạo ra các hình thể mới, lấy nguồn cảm hứng ở thiên nhiên xung quanh. Người Nhật đã trải qua quá trình tìm kiếm và tham khảo về những thể loại và phong cách có thể áp dụng được. Sự am tường những phong cách như thế là kiến thức cơ bản của người trồng cây kiểng.

Việc phân loại đã được lập định trên nền tảng của chiều cao cây, số cây trong một vật chứa, và số thân cây trên cùng một cây. Chiều cao luôn được tính bằng đường thẳng từ vành trên của chậu lên đến ngọn cây, dù cho kiểu dáng và sự phát triển của cây như thế nào. Chỉ ngoại trừ kiểu thác đổ và kiểu nửa thác đổ khi cây được tính từ chóp thấp hơn đến cao hơn.

Nhiều kiểu dáng giúp ta hình dung mọi loại phát triển của cây có thể chấp nhận trong vật chứa. Nếu quan sát các kiểu (cây kiểng)



Phân loại theo chiều cao :

| | |
|--------------|-----------------------|
| Shito | cao tới 7,5cm |
| Mame | 7,5 - 15cm |
| Kotate Mochi | 15 - 30cm |
| Chiu Bonsai | 30 - 60cm |
| Dai Bonsai | 60 - 100cm và cao hơn |

Phân loại theo số cây trong vật chứa :

| | |
|--------------|------------|
| Soju | 2 cây |
| Samon Yose | 3 cây |
| Gohon Yose | 5-cây |
| Nanahon Yose | 7 cây |
| Kyohon yose | 9 cây |
| Yose-ue | trên 9 cây |

Phân loại theo số thân cây trên cùng cây :

| | |
|---------|--------|
| Tankan | 1 thân |
| Sokan | 2 thân |
| Sankan | 3 thân |
| Gokan | 5 thân |
| Nanakan | 7 thân |
| Kyukan | 9 thân |



của người Nhật thì nhận ra rằng tất cả chúng có thể được ghép vào một hình tam giác hay các loạt hình tam giác. Về phương diện thực hành, một cây đạt được vẻ đẹp có tính thuyết phục chỉ khi nào nó theo đúng hình thể hình học này. Các tiêu chuẩn về cây kiểng - việc tìm một hình thể tam giác và một số lẻ (ngoại trừ kiểng thân cây kép) của các thân cây hoặc những cây trong chậu - biểu hiện quan điểm của những người Hy Lạp theo thuyết Pythagoras vào thế kỷ thứ sáu trước Công nguyên với niềm tin cho rằng hình tam giác là một hình thiêng liêng và những số lẻ được kết hợp với sự toàn thiện.

Có năm phong cách chính, mặc dù một số phong cách khác cũng có thể coi là chính. Sau đây là bản liệt kê.

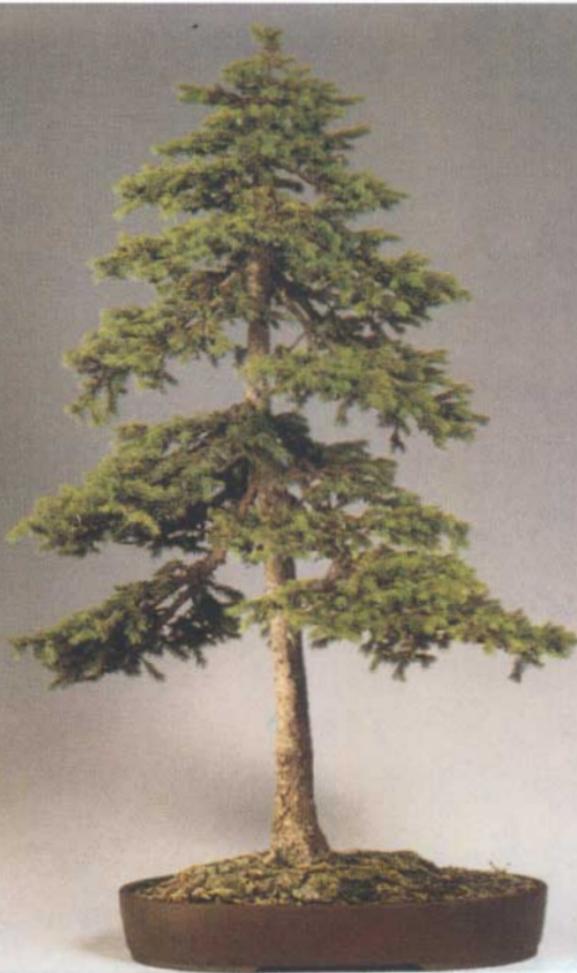


CHOKKAN

Phong cách thẳng đứng trang trọng

Hình này gồm có một cây đơn thẳng đứng với chóp cây dốc xuống gốc thân cây. Các cành cây, được cân bằng ở ba phần, mọc xen kẽ đối xứng dọc theo

thân cây và thon dần về phía chóp cây. Cành thứ nhất, khoảng chừng một phần ba của chiều cao tổng thể, quyết định vị trí của cây trong chậu, được đặt về phía đối nghịch với phía cành đang chia về hướng chúng ta.



SHAKAN

Phong cách nghiêng

Thân cây ở vị thế nghiêng với chóp cây hướng về góc 45° so với phần gốc cây. Sự phát triển ở trên không và các rẽ trên bề mặt theo đường thẳng của thân cây ; tuy nhiên, cành thứ

nhất mọc ở hướng đối nghịch nhằm làm cho cây trông cân xứng. Cành cây này, nằm ở vị trí khoảng một phần ba của đường đi lên cây, là nhân tố quyết định quan trọng nhằm đạt được sự hài hòa trong phong cách này.



HAN KENGAI

Phong cách nửa thác đổ

Cây được trồng đối nghịch với phía treo lơ lửng xuống từ bên trên. Phong cách này gồm có hai chót cây, một ở phía trên, nằm ở trên đường cong

trong cành chính, chót cây kia ở phía dưới trong giới hạn tăng trưởng của cây. Chót cây dưới không được vượt quá chiều cao của chậu. Đôi khi sự mọc lá chỉ xuất hiện hướng về gốc thân cây mà trường hợp này lại tối quan trọng.



KENGAI

Phong cách thác đổ

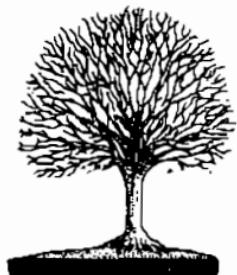
Tương tự như Han Kengai (phong cách nửa thác đổ), phong cách này có sự khác biệt là chóp cây vượt quá chiều cao của chậu. Cành lá cũng có thể

mọc hẳn bên ngoài chậu ở hướng đối nghịch với gốc thân cây mà không chạm đến vành chậu. Vật chứa bắt buộc phải thật cao và chậu được chọn cho nó là một nhân tố quyết định trong ấn tượng sau cùng của tác phẩm.



HOKIDACHI

Phong cách cành chổi



Một vài cành chính được bố trí trong hình tròn quanh thân cây để chống đỡ vô số nhánh nhỏ làm thành một vòm cây có hình thuẫn hoặc tròn ngay phía trên gốc thân cây. Cây nằm ở vị trí hơi chêch giữa chậu thường rất cạn. Phong cách này thường được sử dụng với giống cây du Zelkova ở Nhật Bản.

FUKINAGASHI

Phong cách lóng gió



Phong cách này diễn tả nổi bật một cây bị gió uốn nắn và bị nghiêng ở góc 45° hoặc nhiều hơn. Bởi nguyên nhân này sự phát triển của phần trên cào nằm ở vị trí bên trong phần xiên, trong khi các bộ phận chất có thể có ở phía đối nghịch và ở chóp cây. Đây là phong cách duy nhất, theo hướng gió, đi ngang qua thân cây. Cây được trồng trong một chậu khá cạn ở phía đối nghịch với hướng nghiêng.

NEAGARI

Phong cách rẽ lô thiên



Một vài rẽ lớn lộ thiên đi theo đường thẳng của thân cây trong khi các rẽ khác, thường nhỏ hơn, phát sinh từ chúng : Cây có vẻ như bị treo lơ lửng và tác dụng gây ấn tượng toàn diện là sự thanh thoát. Phong cách này ít khi được sử dụng hiện nay nhưng đã có lúc rất thịnh hành.

BUNJIN

Phong cách tri thức



Giản dị và tao nhã, phong cách này được cho là đã được truyền nguồn cảm hứng từ các bức họa cổ Trung Hoa miêu tả cây cối như các bóng sẫm trên nền trời trên núi cao. Nét đặc trưng nổi bật của phong cách là thân cây dài không cân xứng được chứa trong một chậu nhỏ hình tròn hoặc hình thuẫn. Thân cây thon đơn độc chịu nhiều cành nhỏ mà phần lớn các cành này tập trung về phía chóp cây.

BANKAN

Phong cách uốn khúc



Phong cách này xưa kia khá thịnh hành song hiện tại hiếm có, mặc dù có một vài mẫu cây rất cổ ở Nhật Bản được thu thập. Thân cây tạo thành một hay nhiều đường cong cuộn vào nhau, loại cây bonsai, nhất là giống tùng bách *Pinus parviflora*, được truyền cảm hứng từ phong cách này, đã được phổ biến kể từ thế kỷ 17.

SHARIMIKI

Phong cách gỗ trôi giạt



Gỗ khô, được xử lý thích hợp, thường được dùng cho phong cách này. Đôi khi một hoặc hai cành phụ được nối liền bằng mảnh vỏ cây mỏng xuống đến rễ, dùng để tạo ấn tượng của một cây sống sót sau thiên tai trầm trọng.

IKADA BUKI

Phong cách bè kết



Nhiều thân cây, được bố trí gần như song song, tạo thành một lùm hay cụm cây như có vẻ được nối liền bởi một rễ cây duy nhất. Thật ra chòm cây được tạo hình bằng một cây duy nhất ở một bên nằm ngang trong chậu. Thân cây được che phủ một nửa và các cành cây được bố trí trông giống như lùm cây nối tiếp nhau.

NE TSURANARI

Phong cách rễ cây liên kết



Một cụm cây tách biệt có cùng nguồn rễ. Nó tương tự như ikada buki (phong cách bè nối) song lại khác biệt về cách bố trí tự do hơn của các thân cây. Phong cách này thường được sử dụng với những cây đậm chồi từ rễ, chẳng hạn như loại cây du.

KABUDACHI

Phong cách cụm cây



Nhiều thân cây có cùng gốc tạo thành một cây duy nhất. Phong cách này đạt được bằng cách dùng loại cây bụi có nhiều thân hoặc những cây có khả năng đậm chồi ở gốc thân cây, như loại cây tuyết tùng ở Nhật và một số loại cây thích.



TAKOZUKURI

Phong cách bạch tuộc



Đây là biến thể của phong cách trước, do đó các cành cây phát sinh cùng 1 gốc và uốn khúc đi lên. Người ta đặt cùng tên cho một cây mà loại cây này có cành uốn khúc đi xuống, và trong cả hai trường hợp thì phong cách này phát sinh từ chỗ các cành cây trông giống voi bạch tuộc.

SEKIJOJU

Phong cách rễ leo trên đá



Các rễ dày cuộn quanh hòa đá trước khi được chôn dưới đất. Trong phong cách này, hình thể của đá, lớp rễ trên bề mặt, và vật chứa đều quan trọng như hình dạng của cây trong việc làm cho một tổng thể của cây trong việc làm cho một tổng thể hài hòa. Đôi khi tác dụng gây ấn tượng tổng thể được tạo nên bởi hình thể và màu sắc của đá hoặc bởi cấu trúc nổi bật của rễ cây.

ISHITSUKI

Phong cách rễ bám vào đá



Cây được trồng ngay trong hốc đá. Trong phong cách này, hình thể của đá cũng cực kỳ quan trọng, giống như rong rêu và sự hiện diện của các cây nhỏ góp phần tạo nên cảnh trí thiên nhiên. Đôi khi muốn tái tạo một hòn đảo, phong cách Ishitsuki được đặt trong một khay rất thấp chứa đầy nước.

SAIKEI

Phong cách trồng bằng khay



NEJIKAN

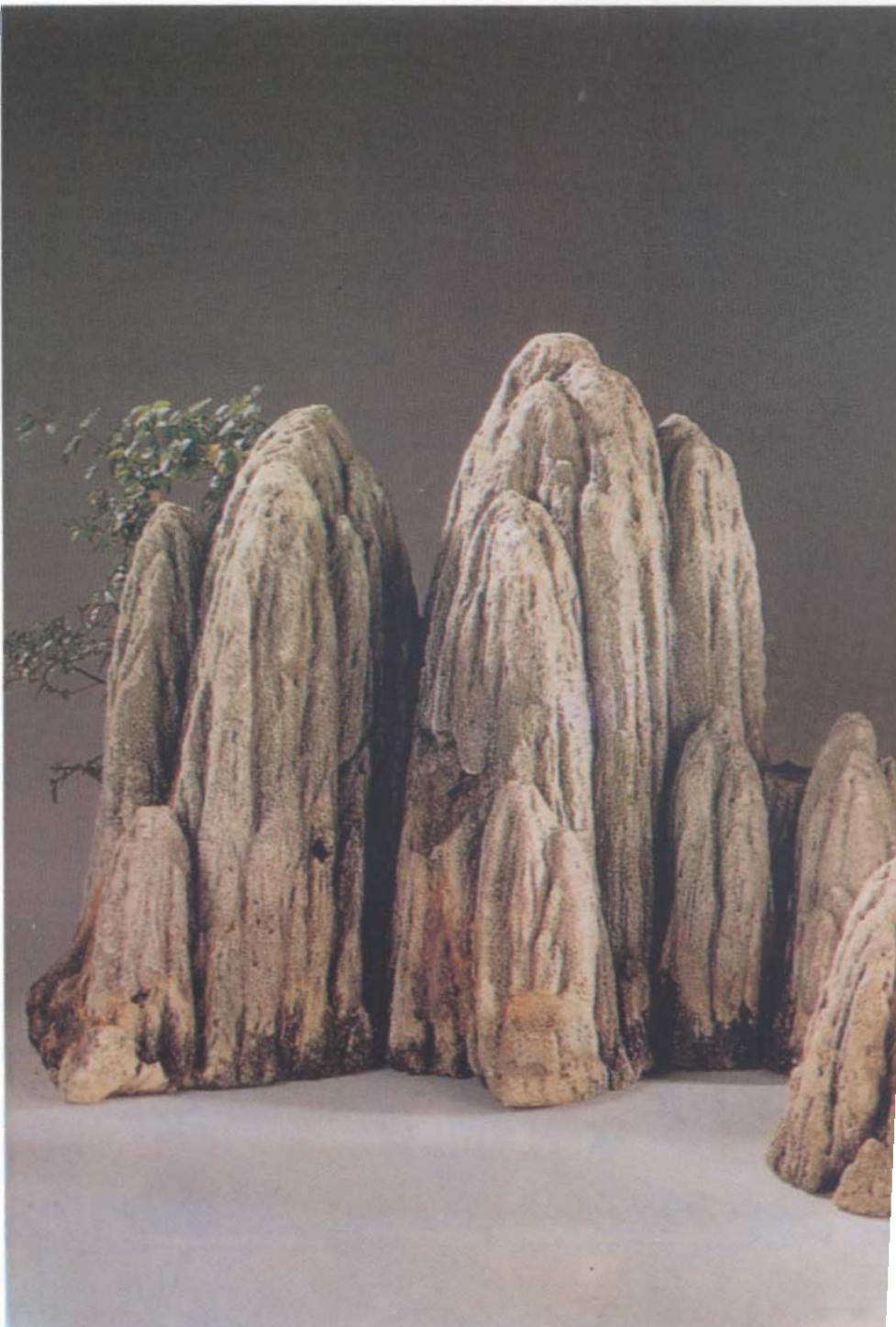
Phong cách xoắn vặn



Được truyền cảm hứng từ các khu vườn thu nhỏ rất cổ xưa phong cách này đã được nghệ nhân người Nhật sáng tạo và trở nên phổ biến trong thời Đệ Nhị Thế Chiến. Cảnh vật được hình thành bằng các hòn đá, cây cỏ, rong rêu và cát để tái tạo cảnh một con sông hay bờ biển.

Thiên nhiên đã ban cho ta rất ít ỏi về các mẫu cây thuộc phong cách này mà trong đó vỏ cây xoáy theo hình xoắn ốc từ gốc lên đến chóp cây, để lộ phần gỗ bên dưới. Thuật ngữ này chỉ về cây có thân xoắn lại như dây thường, chẳng hạn như cây lựu.





CÁC KIỂU LOẠI



CÂY LÍNH SAM - CÂY VÂN SAM

Ho thông

Cây linh sam và vân sam - loại cây uy nghi sừng sững với hàng dãy nối nhau của chúng như thể bao quanh cả các đỉnh núi cao - có sự phân bố rộng trên khắp các khu rừng Bắc bán cầu mắc dù tương tự nhau, người ta có thể phân biệt chúng bằng một số đặc tính. Trong khi ở loại cây linh sam, lá kim thường dẹp và không có cuống, dính chặt vào cành và được nối bằng một cái đế tròn rộng, còn lá của cây vân sam thì phát sinh riêng rẽ từ một cái đế gỗ. Cây linh sam có quả thẳng đứng mà khi nứt ra sẽ vung vãi. Các hạt giống, trong khi cây vân sam có quả cụp xuống và nở ra khi chín cây. Có khoảng 80 loài thuộc hai chủng loại này được phân chia nhỏ như nhau. Xét về sự phân bố địa lý của chúng, điều thú vị để lưu ý rằng ở những vùng, đôi khi bị hạn chế hoàn toàn, quanh Địa Trung Hải và ở Tiểu Á, những loài nhỏ hay các chủng loại địa lý thuộc cây thông, những dấu tích đích thực thuộc thời kỳ băng hà cuối cùng, đã chấm dứt cách đây 10.000 năm, lại vẫn còn phát triển tươi tốt. Ngược lại, có ít nhất phân nửa các chủng loại cây vân sam có nguồn gốc phát sinh ở Trung Quốc. Đa số loại cây này có thân thẳng và hình dạng nón với các cành chính khá thon và mềm dẻo luôn cong oằn vì sức nặng của tuyết rơi.

Cây linh sam - vân sam bonsai.

Một ít chủng loại này được trồng làm cây kiểng. Loại cây vân sam thường được người ta sử dụng nhiều hơn, đáng chú ý là giống *P. glehnii* và *P. fezoensis* ở Nhật Bản, *P. glauca* ở Hoa Kỳ, và *P. abies* ở châu Âu.

CÂY KEO

Họ cây đậu

Giống này gồm có khoảng 1.200 loại cây hoắc cây bụi, được phân bổ phần lớn ở các vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới nơi mà chúng được trồng cho mục đích làm cảnh, để lấy gỗ, và cho nhiều sản phẩm khác như thuốc nhuộm, nhựa keo, chất ta-nin, và dầu thơm. Ở một số vùng chúng có hình dạng nổi bật khi trưởng thành; không có cành thấp và chóp cây xòe rộng gần như bằng phẳng. Loại cây keo thường có gai với lá kép, lâu rụng. Một vài chủng loại ở Úc có lá biến thành cuống dẹp với chức năng tương tự. Những nhánh hoa có màu sắc sờ và những quả dẹp nối nhau khi chín.

CÂY KEO KIỂNG BONSAI

Loại cây keo được dùng làm cây kiểng, đặc biệt ở các nước là nguồn gốc loài cây này. Chỉ có một vài mẫu xuất hiện trên thị trường.



Acer platanoides

CÂY THÍCH

Ho cây thích

Gồm khoảng 150 loại và vô số cây được cấy ghép, được tìm thấy ở các vùng ôn đới bắc bán cầu, mặc dù có một số loại mọc hoang dã trên các sườn núi ở Indonesia và Myanma. Nhiều loại cây thích rất khác nhau về đặc tính, màu sắc thân cây, loại gỗ, và lá cây. Việc phân loại giống cây này trở nên phức tạp bởi chúng đã trải qua quá trình lai giống ở nơi hoang dã. Trong khi một ít chủng loại cây của châu Âu và nhiều chủng loại cây của châu Mỹ phần lớn có chiều cao trung bình thì giống cây thích ở phương Đông có kích cỡ nhỏ với lá xinh xắn mà đôi lúc giống như kiểu cây cảnh tự nhiên. Loại cây thích có lá đối mặt, thường ở dạng thùy lá, hoa đơn tính hoặc lưỡng tính, và các hạt được chứa trong các quả hình cánh. Nhưa ngọt từ một số loại cây này, nhất là giống *Acer saccharum*, được người ta dùng trong công nghiệp thực phẩm. Thực ra chính sự hiện diện dồi dào của chất đường mà loại cây này tiêu biểu đã tô màu cho cây vào mùa thu.

CÂY THÍCH BONSAI

Lẽ tất nhiên loại cây thích rất được ưa chuộng và được trồng khắp nơi. Có lẽ loại cây được người ta biết đến nhiều nhất là cây thích ba lá *Acer buergerianum*. Những mẫu cây có nguồn gốc từ Nhật Bản - Với các gốc thân cây hoặc rễ cây leo trên đá - được người ta tìm thấy trong các bộ sưu tập quan trọng. Chúng được mua bán nhiều ở Nhật và cả ở phương Tây

CÂY DẺ NGƯA

AESCULUS (Họ cây dẻ ngựa)

Giống cây này gồm khoảng 15 loài có nguồn gốc từ Bắc Mỹ, niêm nam châu Âu, dãy Hy - Mã Lạp - Sơn, Trung Quốc và Nhật Bản. Loại cây dẻ ngựa là dạng cây hoặc cây bụi rụng lá có lá đối mặt và hoa màu trắng, màu kem hoặc hồng nhạt được bố trí ở các chùm đầu chót trông rực rỡ với chiều dài cao tới 12 inch (30 cm). Trong vòng bao của hoa có hình tròn giống như con nhộng với mặt trơn hoặc có gai có chứa một hoặc nhiều hạt.

CÂY DẺ NGƯA BONSAI

Loại bonsai này khá phổ biến ở châu Âu, song ít phổ biến ở các lục địa khác. Người ta sử dụng loài *Aesculus hippocastanum* và có nhiều mẫu cây được trồng từ hạt giống mà đáng chú ý là tốc độ tăng trưởng nhanh và lá có kích cỡ nhỏ của chúng



CÂY TRĂN (ALNUS)

Ho cây phong

Được người La Mã biết đến cách đây 2.000 năm, đây là một giống cây nhỏ, hiếm hoi là dạng cây bụi bao gồm khoảng 35 loài chủ yếu phát triển Bắc bán cầu. Loài cây trắn rất thích nghi lại thường mọc ở đất ướt gần hồ hay bờ sông. Gỗ của chúng có đặc tính cứng rắn. Lá thường khi tiếp xúc với nước và đặc biệt có sức chịu nước (điều này lý giải tại sao ngày xưa người ta đã dùng chúng để xây cột chống, làm nền móng cho hầu hết các công trình ở thành phố Venice). Cây trắn thuộc dạng thay lá hàng năm, lá có cuống, mọc xen kẽ và có hình tròn, thường dính trết lúc còn non. Hoa thuộc dạng đơn tính, hoa đực được bố trí như kiểu đuôi sóc cụp xuống phía trước lá, và hoa cái có dạng hình nón oval tương tự như trái thông nhỏ.

CÂY TRĂN BONSAI

Ngoài châu Âu thì ít nơi sử dụng loại cây này làm bonsai. Cây trắn đáng được quan tâm nhiều hơn về tính thích nghi và thích hợp của nó với việc xen tia.



Alnus glutinosa

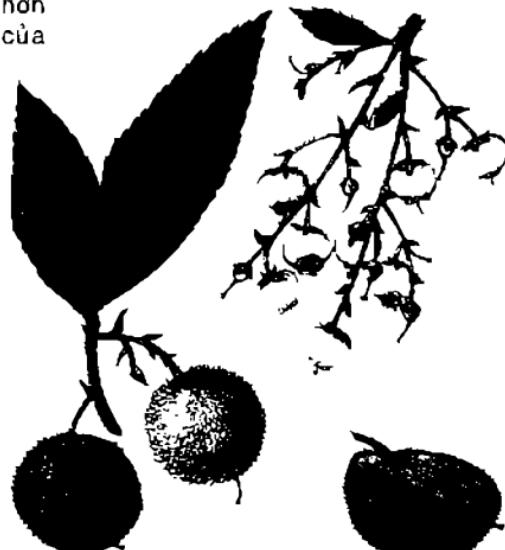
CÂY DÂU TÀY (ARBUTUS)

Ho cây thạch nam

Giống cây xanh bốn mùa này gồm một vài chủng loại : *A. unedo* và *A. andrachne* tiêu biểu cho hệ thực vật vùng Địa Trung Hải, còn *A. menziesii*, *A. texana* và *A. arizonica* từ Bắc Mỹ. Mặc dù cùng chủng loại, song kích cỡ của chúng khá khác biệt. Lá của chúng có màu xanh lục sẫm với đặc tính đơn giản, dai cứng như da, hoa màu trắng hay hồng nhạt có hình dạng như chiếc bình nhỏ thành chùm cụp xuống. Những quả tròn màu đỏ hoặc màu cam có thịt hơi vàng có thể ăn được song không ngon lắm.

CÂY DÂU TÀY BONSAI

Có một vài mẫu bonsai chủng loại *A. unedo*; chúng ta nên quan tâm đến loại cây này vì nó rất thích nghi với việc trồng trong chậu.



Cây dâu tây
Arbutus unedo

CÂY PHONG

Họ cây phong

Cây phong với khoảng 60 chủng loại được phân bố trên khắp các vùng xa xích đạo, nơi mà chúng phát triển vô cùng tươi tốt. Lá của chúng nhọn, hình răng cưa thuộc dạng thay lá, hình xoan và chuyển sang màu vàng tươi vào mùa thu. Hoa đực và cái kiều đuôi sóc ở trên cành cây, hoa đực xuất hiện vào mùa thu mặc dù chúng chỉ trưởng thành trong mùa xuân. Trai có quả, hạt nhỏ hình cánh.

Cây phong màu trắng hay bạc là đặc tính của phong cách miền bắc, song vỏ cây của một vài loại thay vì trắng lại có thể màu hồng, hồng vàng nhạt hoặc nâu, và thường óng ánh hoặc có vẩy. Rất cần thiết cho đời sống ở các vùng khí hậu miền bắc, loại cây này được dùng làm xuồng nhỏ, làm sợi v.v... Ngày nay chúng được trồng ở trong các công viên và các khu vườn. Chúng cũng có một số công dụng y dược.

CÂY PHONG BONSAI

Tinh thích nghỉ cao, các màu sắc của vỏ cây và lá vào mùa thu, và tinh thích hợp cho việc xén tỉa đã giúp chúng trở thành các đề tài tuyệt vời cho cây kiểng bonsai, nhất là các dạng cây bụi. Mặc dù chưa được phổ biến, giống cây này đáng được quan tâm nhiều hơn.

CÂY LEO BOUGAINVILLEA

Họ cây dạ hương

Nhà hàng hải Louis Antoine de Bougainville (1729 - 1811) đã lấy tên mình đặt tên cho giống cây này, có nguồn gốc từ vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới châu Mỹ, gồm khoảng 14 loài cây leo hoặc cây bò có gai. Là của chúng nguyên vẹn và mọc xen kẽ, còn những bông hoa nhỏ bé của chúng ít ai chú ý đến nếu không nhờ những lá bắc có màu sắc rực rỡ kỳ diệu từ màu đỏ, tím, cam đến vàng và trắng. Chúng được trồng ở nơi lộ thiên để làm cảnh, thậm chí ở các vùng ôn đới ẩm áp, bởi vì chúng nở hoa rất đẹp trong nhiều tháng.

CÂY BOUGAINVILLEA BONSAI

Loại cây được ưa chuộng này được cấy trồng ở nhiều vùng đất nhiệt đới, thường cách xa nơi nguyên thủy của chúng, và ở xứ ôn đới nơi mà chúng được xem như loại cây trồng trong nhà. Tuy nhiên trong trường hợp sau thì khó trồng.



Betula pubescens

BUXUS (Cây hoàng dương)

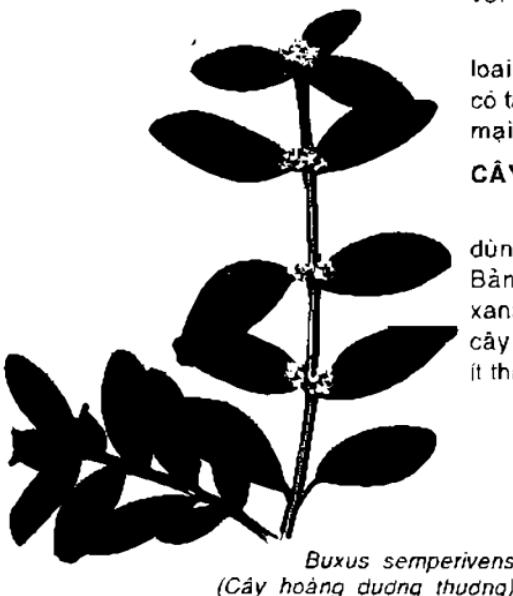
Họ cây hoàng dương

Giống này gồm khoảng 35 loài được tìm thấy ở các vùng ôn đới. Cây hoàng dương thường có hình thể cây bụi hay hiếm hơn, một cây nhỏ với lá đối mặt xanh bốn mùa có nhiều nhựa, phía trên xanh lục sẫm và phía dưới xanh lục nhạt. Bông hoa nhỏ mà không có cánh và tiếp nối là các hạt chứa trong một quả nang nhỏ hình xoan.

Cây hoàng dương đã được người ta cấy trồng trong vườn hàng thế kỷ nay, thường là làm hàng giàn. Gỗ của chúng rất cứng dùng để đóng đồ đặc.

CÂY HOÀNG DƯƠNG BONSAI

Nhiều loài cây hoàng dương đã được người ta sử dụng rộng rãi như bonsai ở châu Âu, Hoa Kỳ và Trung Quốc, song hiếm khi ở Nhật Bản.



CÂY TRÀ HOA (Camellia)

Họ cây trà

Giống này gồm khoảng 82 loài có nguồn gốc từ vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới ở châu Á và được đặt theo tên của giáo sĩ dòng tên người Moravia Georg Josef Kamel (1661-1706). Việc trồng loài cây trà hoa đã được biết đến và ứng dụng ở Trung Quốc cách nay hơn 1.000 năm.

Loài cây xanh bốn mùa hay dạng cây bụi này có lá hình xoan mọc xen kẽ, dạng đơn, có răng khía, óng ánh và dai cứng, hoa lưỡng tính, với màu sắc sắc sỡ và các hạt to có nhiều dầu, được chứa trong một quả nang có nhiều chất gỗ.

Vào thế kỷ thứ 19, loài cây trà hoa đã làm nảy sinh sở thích trồng cây cảnh ở phương Tây và vô số cây được trồng tạo nên nhiều màu sắc, từ màu trắng đến màu đỏ với các viền, sọc và đốm màu.

Giống cây này cũng bao gồm loại cây cho lá làm trà, bởi thế nó có tầm quan trọng đáng kể về thương mại.

CÂY TRÀ HOA BONSAI

Được nhiều người biết đến và dùng làm bonsai, đặc biệt ở Nhật Bản, đây là loại cây đẹp với lá màu xanh lục sẫm tương phản với vỏ cây nhẵn màu xám nâu. Người ta rất ít thấy nó trên thị trường.



CÂY TRĂN (CARPINUS)

Họ cây phong

Giống này được cho là dạng cây bụi thấp còn sót lại của các khu rừng cổ xưa và chia thành khoảng 25 loài từ châu Âu, trung bộ Đông Á, và Bắc Mỹ. Cây trăn là dạng cây hoặc cây bụi có lá thay hàng năm thuộc dạng lá đơn, có răng khía, mọc xen kẽ, và hoa đơn tính trong dạng đực và cái theo kiểu đuôi sóc; trái của cây có dạng hạt nhỏ có đường chỉ gân được che chở bởi một vỏ bao giống như lá. Vỏ cây, tùy theo chủng loại, có thể nhẵn trơn hoặc có vảy, màu xám hoặc màu xanh lục xám; ở giống cây trăn hoa rủ (*Carpinus laxiflora*) nó để lộ các đường viền thẳng đứng màu hồng sậm.

Là loại cây không có nhu cầu cao và rất thích hợp cho việc xén tỉa, cây trăn được dùng để trồng thành hàng dọc ở các đại lộ và làm hàng giậu. Một số loài cho gỗ tốt.

CÂY TRĂN BONSAI

Xét về đặc tính thì cây trăn bonsai được sử dụng nhiều ở các quốc gia là nguồn gốc của loài cây nào. Một số loài được bán ngoài thị trường, đặc biệt ở Nhật Bản.



CÂY DẺ CASTANEA

Họ cây dẻ gai

Có khoảng 12 loài trong giống cây ở bắc bán cầu. Chúng phát triển trưởng thành ở các vùng ôn đới thuộc miền nam châu Âu, Bắc Mỹ, miền đông Hoa Kỳ và Trung Quốc. Loại cây hạt dẻ thơm có lá cuồng ngắn, với răng khía, mọc xen kẽ, thay lá hàng năm, và hoa nhỏ màu vàng - xanh lục có mùi thơm, thường là đơn tính; hoa cái mọc ở phần gốc của hoa đực và được bọc trong một đài hoa có gai. Trái, thường ăn được, là một quả hạt màu nâu với vỏ dai cứng được bọc trong một vỏ bao có nhiều gai nở ra khi chín.

Được người ta biết đến từ thời cổ xưa, loại cây hạt dẻ thơm được trồng để lấy trái, gỗ và những sản phẩm khác được dùng trong kỹ nghệ thuộc da và trong y học; tuy nhiên, trong những thập niên vừa qua số lượng đã tụt giảm đáng kể do bệnh trại cây tàn phá ở Hoa Kỳ.

Cây dẻ bonsai

Loại cây dẻ thơm cần được quan tâm nhiều hơn, hiếm khi được làm bonsai ở Nhật Bản và miền Nam châu Âu.



CÂY HẠT DẺ THƠM
Castanea sativa

CÂY TUYẾT TÙNG CESDRUS

Họ cây thông

Bốn loài thuộc giống cây này có xuất xứ từ vùng Tiểu Á, Bắc Phi và Hy Mã Lạp Sơn. Cây tuyết tùng thường là một cây lớn có lá hình kim, mọc lâu rụng và các cành được bố trí thành các lớp chồng lên nhau tạo nên một hình dạng khó lầm lẫn được. Là dạng đơn tính, cây này sinh ra quả thẳng đứng - giống như quả của cây thông - và nở chín trên cây vào năm thứ hai. Loại cây này đã được con người sử dụng từ thời cổ xưa để lấy gỗ do bởi đặc tính gỗ mềm, có mùi thơm và chống nước. Người ta cho rằng loại gỗ này đã được cung cấp cho vùng Trung Đông để xây đền thờ và cho người Phoenicia để đóng tàu. Ngày nay nó được trồng phổ biến ở các công viên và trang viên thuộc những vùng đất có khí hậu ôn hòa.

Cây tuyết tùng bonsai

Mặc dù không được phổ biến lắm, nhưng loài cây này đã được sử dụng thành công ở Hoa Kỳ và châu Âu nhờ các đặc tính của chúng.

CÂY SĘU CELTIS

Họ cây du

Có khoảng 60 loài cây sếu hay tầm ma được tìm thấy khắp các vùng nam và bắc bán cầu. Giống cây *Celtis australis* phổ biến nhất có phạm vi rộng lớn bao gồm miền nam châu Âu, Bắc Mỹ và phần lớn vùng bán nhiệt đới châu Á. Chúng thuộc dạng rụng lá, lá giống như lá của cây du, song có chiều dài lớn hơn chiều rộng, thon nhọn ở đầu lá và có răng khía ở rìa lá; hoa của chúng có thể vừa đơn tính lẫn lưỡng tính, trái thuộc dạng quả hạch màu sẫm tùy theo chủng loại, và vỏ cây khá sần sùi hoặc dôi khi trơn nhẵn.

Cây sếu bonsai

Loài cây này được tìm thấy trong các bộ sưu tập ở các nước phát sinh ra chúng và đôi khi xuất hiện ở thị trường; loại này rất thích hợp cho việc trồng bonsai.



Celtis australis
Cây sếu

CÂY HOA ĐỎ CERCIS

Họ cây đậu

Giống này gồm có khoảng 6 loài có xuất xứ ở miền nam châu Âu, Bắc Mỹ và châu Á. Cây hoa đỏ là dạng cây hay cây bụi, rụng thay lá, có hoa giống như hạt đậu màu trắng hay đỏ tím mọc trên phần gỗ già và đôi lúc trên thân cây trước khi lá ló ra. Trái của chúng là dạng vỏ quả đậu có chứa nhiều hạt hình bầu dục.

Cây hoa đỏ Cercis bonsai

Loại cây này rất hiếm ; nên phổ biến rộng rãi hơn.



Cây hoa đỏ
Cercis siliquastrum

Giống cây mộc qua Cydonia, PSEUDOCYDONIA

Họ cây hoa hồng

Giống cây mộc qua kết hợp với giống Cydonia tạo thành một vài loài. Cây mộc qua là dạng cây bụi lá rụng có xuất xứ ở vùng Đông Á (Trung Quốc và Nhật Bản), có hoa hình chén màu trắng, đỏ, cam hoặc hồng với trái quả màu hơi vàng hoặc hơi đỏ. Loại cây này được trồng nhiều nhờ đặc tính hoa nở vào mùa xuân.

Giống cây Cydonia là dạng đơn độc riêng biệt (*C. oklonga*) mặc dù thật sự loài này được gom chung với giống cây mộc qua. Đây là một dạng cây nhỏ xuất xứ từ vùng trung bộ châu Á với hoa màu trắng hay hồng và trái có kích cỡ như quả táo, màu vàng và có mùi rất thơm. Loài cây này được trồng để ăn quả.

Giống cây Pseudocydonia cũng là dạng đơn độc riêng biệt. Loài *P. Sinensis*, trước kia được phân loại như Cydonia, là một dạng cây lớn hay nhỏ bán rụng lá, vỏ cây có vảy, hoa màu hồng và quả to màu vàng tươi.

Loài cây mộc qua bonsai chaenomeles, Cydonia và Pseudocydonia.

Các giống mộc qua chaenomeles và Pseudocydonia được sử dụng nhiều làm bonsai, và có những mẫu cây đẹp thuộc loài sau có nguồn gốc từ phương Đông

CÂY BÁCH CHAMAECYPARIS

Họ cây tùng bách

Mặc dù khác họ với giống *Cupressus*, song loài cây này rất giống nó và chỉ đến năm 1925 các nhà phân loại mới quyết định đặt tên cho nó một giống riêng biệt. Vô số cây bách được trồng đã có nguồn gốc phát sinh từ ba loài cây ở Mỹ : cây bách lai tạo Lawson hay cây tuyết tùng Port Orford (*C. lawsoniana*), cây bách lai tạo Nootka (*C. Nootkatensis*), và cây tuyết tùng trắng (*C. thyoides*), và hai loài cây của Nhật Bản, cây bách Hinoki lùn (*C. obtusa*) và cây bách sawara (*C. Pisifera*).

Có thời kỳ loài cây bách chamaecyparis được người ta cho là giống *Retinospora* - Vì nhầm lẫn loài cây Nhật Bản lúc phô bày cành lá non với một giống cây khác

Loài cây bách chamaecyparis xanh tươi, có hình chóp rộng khi trưởng thành, lá nhỏ giống như vảy, hoa đực và hoa cái tách rời, song mọc ở cùng cây, và các quả nhỏ có chứa những hạt hình cánh.

Cây bách chamaecyparis bonsai.

Nhiều loài được sử dụng ở cả phương Tây và phương Đông. Một số mẫu cây rất đẹp và rất cổ hình thành một phần của bộ sưu tập của hoàng đế Nhật Bản.

CÂY PHỈ CORYLUS

Họ cây phong

Giống này gồm khoảng 10 loài cây bụi, hiếm khi là dạng cây, có xuất xứ từ Bắc bán cầu. Cây phỉ thuộc dạng rụng lá, lá hình oval và có răng khía; hoa đực và hoa cái ở cùng cây, hoa đực có dạng kiểu đuôi sóc cụp xuống phía trước lá, hoa cái mọc thành cụm vào mùa xuân. Trái của chúng là dạng hạt quả hình oval, ăn được, đơn chiếc hoặc từng chùm, hấu như được bọc kín bên trong và có khía không đều, bẹ hoa giống như lá.

Loài cây phỉ được trồng rộng rãi để lấy hạt, quả hay để làm cảnh.

Cây phỉ corylus bonsai.

Được sử dụng, mặc dù hiếm, ở Nhật Bản và châu Âu



Corylus avellana
Cây phỉ

CÂY TÁO GAI CRATAEGUS

Họ cây hoa hồng

Loài cây táo gai là dạng cây bụi hay cây nhỏ, thường có cành đầy gai, phát triển ở Bắc bán cầu. Chúng có lá mọc xen kẽ, thuộc dạng lá đơn và rụng lá, hoa có màu trắng chuyển sang đỏ, trái có hình dạng quả táo màu đỏ chuyển sang vàng, đôi lúc ăn được. Theo nhiều tác giả thì giống này có vô số loài, từ 300 đến 1.000.

Cây táo gai bonsai

Loài cây này chỉ mới được du nhập vào Nhật Bản và phương Tây, cần được quan tâm hơn.

CÂY TUYẾT TÙNG LÙN

CRYPTOMERIA

Họ cây thủy tùng

Được xem như giống độc nhất (*C.japonica*) được tìm thấy ở Trung Quốc và Nhật Bản, có nhiều cây đẹp do sự sáng tạo của các nhà ươm cây người Nhật. Cây tuyết tùng Nhật Bản là một cây mọc cao khoảng 150 bộ (45m) với thân màu nâu hơi đỏ, thường có hình nón thon dài, và chóp tròn. Lá dài có hình kim được sắp xếp xoắn quanh các nhánh, hoa đực và hoa cái ở cùng cây, và quả tròn hình nón nằm trên cuống hướng lên trên có màu xanh lục lúc ban đầu và khi chín có màu nâu sậm. Vẫn còn có nhiều cây lai tạo, gồm cả nhiều dạng lùn.

Cây tuyết tùng lùn cryptomeria

Có nhiều loại cây gầy ấn tượng, đặc biệt ở Nhật Bản. Loài cây

này cũng được bán ở thị trường. Nhiều cây trồng tạo được vẻ đẹp cho bonsai và bonsai lùn.

CÂY BÁCH CUPRESSUS

Họ cây tùng bách

Giống cây này gồm khoảng 13 loài, trái dài từ miền Nam Hoa Kỳ đến Mê-hi-cô và từ Địa Trung Hải đến Trung Quốc (nổi tiếng nhất là loài *C.semperfirens*, biểu hiện đặc trưng phong cảnh miền Địa Trung Hải). Loài cây bách này được phủ kín lá mà người ta có ấn tượng là cúng không có cành; thực ra, mặc dù có những khác biệt rõ rệt về tập tính trong số nhiều loài, song tất cả chúng đều biểu hiện sự tăng trưởng rất mạnh mẽ. Loài cây này có nhiều nhựa và tỏa ra một mùi thơm nồng đặc biệt, khác nhau giữa mỗi loài.

Các nhánh cây rợp lá nhỏ bé giống như vảy. Quả đực và quả lai có cùng trên cây.

Cây bách cupressus bonsai

Chỉ phổ biến ở Hoa Kỳ và châu Âu. Có một số mẫu cây cổ được thu thập. Những cây con rất thích hợp để tạo thành bụi cây.

CÂY TUẾ CYCAS

Họ cây thiên tuế

Giống này gồm khoảng 20 loài được phân bố từ Madagascar đến Úc. Loài cây tuế thuộc loại cây giống cổ xưa nhất, không có cành và có chòm lá mọc ở đầu chóp. Ở các nước có khí hậu ôn hòa, chúng cũng được người ta trồng làm cây cảnh.

Cây tuế cykas bonsai

Chúng được trồng ở Viễn Đông do đặc tính phát triển mạnh ở vùng nhiệt đới và được xuất khẩu rộng rãi nhờ thị trường buôn bán bonsai mở rộng. Một trong số loài cây nhỏ nhất ở giống này, và đặc biệt được đánh giá cao, là *C. revoluta*. Giá trị trang trí và sự hấp dẫn của nó không thể phủ nhận được.



Dianthus deltoides
Cây cẩm chướng

Dianthus sylvestris
Cây cẩm chướng

CÂY CẨM CHƯƠNG DIANTHUS

Họ cây thạch trúc

Loài cây cẩm chướng, thuộc giống thảo mộc thường niên và lưu niên, bao gồm khoảng 300 loài, hầu hết đều có xuất xứ từ các vùng ôn đới. Chúng có những lá dài, hẹp, thẳng và đối mặt xuất phát từ một điểm. Hoa có hình chiếc hoặc từng chùm, có màu sắc từ trắng đến đỏ, thường có mùi thơm, và có bẹ lá làm thành đài hoa. Loài cây này được cấy trồng với mục đích thương mại để lấy hoa và làm dầu thơm.

Cây cẩm chướng *Dianthus* bonsai

Loài phổ biến nhất ở Nhật Bản là *D.superbus*, còn ở châu Âu là loài *D.deltoides*. Chúng thường là loài cây song hành phổ biến cho những cuộc trưng bày bonsai và được chiêm ngưỡng lúc hoa nở rộ vào mùa hè.

CÂY HỒNG VÀNG DIOSPYROS

Họ cây gỗ mun

Giống này gồm khoảng 475 loài cây hoặc cây bụi, chủ yếu phát triển ở các vùng ôn đới ẩm áp. Loài cây hồng vàng có lá thường xanh hay rụng lá, vỏ cây nổi bật, hoa hầu như đơn tính, quả có nhiều nước. Một vài loài được trồng để lấy loại gỗ tuyệt hảo của chúng (loài *D.ebenum* là nguồn cung cấp gỗ mun), và những loài khác để lấy quả (*D.Kaki*) hoặc dùng để làm cảnh (*D.lotus*).

Cây hồng vàng *Diospyros* bonsai.

Ở Nhật Bản, loài *D.Kaki* và loài *D.lotus* thường được sử dụng, loài trước được dùng để thu hoạch trái quả có màu sắc rực rỡ vào mùa thu.

Diospyros kaki

Cây hồng vàng Trung Hoa

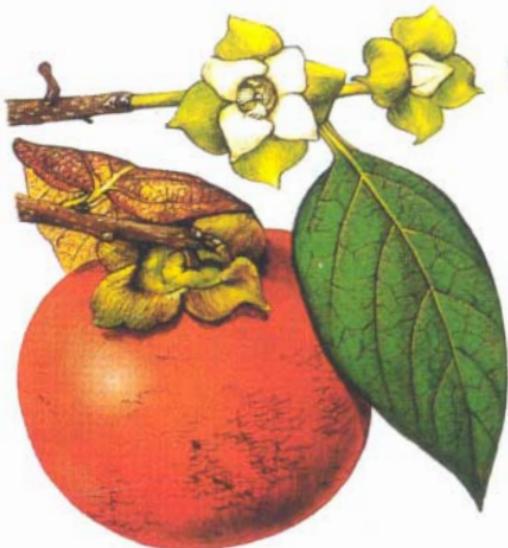
CÂY TRÀ PHÚC KIẾN EHRETIA (CARMONA)

Họ cây lưu ly oa cù

Có khoảng 50 loài ở chủng loại này được tìm thấy ở các vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới thuộc châu Á và châu Mỹ. Chúng là dạng cây hoặc cây bụi có lá xanh hoặc rụng lá, mọc xen kẽ, hình lá đơn hoặc oval, có răng cưa hoặc nguyên vẹn. Hoa của chúng, thường nhỏ và màu trắng, được bố trí trong các tản phòng hoặc chùm ở đầu chót hay nách lá. Trái dạng quả hạch màu đỏ hoặc vàng, đôi lúc ăn được. Chúng được dùng làm cây cảnh ở các nước phát sinh ra chúng.

Cây trà phúc kiến bonsai Ehretia (Carmona)

Loài nổi tiếng nhất được cấy trồng ở miền Nam Trung Quốc và Đài Loan là *Ehretia microphylla* (Carmona), và tại các miền này có một số mẫu cây nổi bật. Ở nơi khác, giống cây này ít được phổ biến.



Cây nhót

CÂY NHÓT ELAEGNUS Họ cây cầm lâm, ô-liu hoang

Có khoảng 60 loài cây này được tìm thấy ở các vùng ôn đới hoặc ấm áp thuộc Bắc bán cầu. Điểm hình dây là dạng cây hay cây bụi, đôi khi có gai, với hệ thống rễ khỏe mạnh giúp cây sống sót trong các điều kiện môi trường khó khăn. Lá dạng đơn, có cuống, lâu rụng hoặc rụng lá, màu xanh lục tươi hay màu bạc ở phía trên, màu nhạt hơn ở phía dưới, lông của lá nhỏ li ti và có màu bạc hay nâu. Hoa ở nách lá thuộc dạng đơn hoặc thành chùm, và trái ăn được (quả hạt) được bọc trong một lớp ngoài có thịt màu đỏ, vàng cam hay vàng. Giống cây này được cấy trồng nhiều. Và rất phổ biến trong các khu vườn.

Cây nhót Elaeagnus bonsai

Loại cây này được buôn bán ở thị trường và xuất khẩu từ Nhật Bản, nơi có một số mẫu cây nổi bật. Ở nơi khác, loại này ít phổ biến.



Elaeagnus angustifolia

CÂY CHỈ SUỐT EUONYMUS

Họ cây vè màu

Giống này gồm khoảng 100 loài cây bụi hoặc cây nhỏ, hầu hết có xuất xứ từ vùng Đông Á, song lại có mặt ở hầu hết mọi nơi. Cây chỉ suốt hay cây dâu tây có lá đổi mèt, có cuống, thường có răng cưa; rụng lá hay thường xanh. Các cành non phân làm bốn cạnh; những hoa nhỏ thường ở dạng lưỡng tính và trái có hình quả nang.

Nhiều loài được trồng làm cảnh, một số khác được dùng trong y học. Than vè được người ta lấy từ chất than gỗ loài *E.euonymae*.

Cây chỉ suốt bonsai Euonymus

Một số loài được trồng ở Nhật Bản, song hiếm khi ở nơi khác

CÂY CỎ SỮA EUPHORBIA

Họ cây đại kích

Đây là một chủng loại lớn gồm khoảng 1.000 loài thảo mạc, có nhiều gỗ hay có hình như cây xương rồng, đôi khi có lá rút lại thành gai. Loài cây đại kích biểu hiện đặc trưng bằng những cụm hoa hình chén, gồm các hoa có nhụy thân dài ở đầu chóp và giữa được bao quanh bởi các hoa đực, mỗi cụm hoa này được rút lại thành một nhụy đực duy nhất. Chúng có chứa một chất nhựa trắng, có thể có độc tính, được dùng trong y học. Loài thông dụng nhất là *E.pulcherrima*, loài cây có hoa đỏ đậm.

Cây đại kích Euphorbia bonsai

Mới đây người ta đã đưa ra và giới hạn ở một số loài.



Cây gié
Fagus sylvatica

CÂY GIỀ GAI FAGUS

Họ cây giề (sồi)

Có khoảng 12 loài cây giề gai được tìm thấy ở các vùng ôn đới và hàn đới thuộc châu Âu, châu Á và châu Mỹ. Đây là loại cây to duy nhất có nhiều ở cả hai bán cầu, nơi mà chúng thường tạo thành những khu rừng thuần chủng. Cây này có vỏ mềm, nhẵn hoặc hơi sần sùi với màu sắc từ xám đến trắng xám, lá khác nhau giữa mỗi loài, và hoa đực lẫn hoa cái có ở cùng cây. Khi cây trưởng thành, trái của chúng là dạng quả hạt hình tam giác, được bọc trong một quả nang có nhiều gai.

Loài *F.sylvatica* ngày nay được trồng rộng rãi trong các trang viên.

Cây giề gai bonsai *Fagus*

F.sylvatica và *F.crenata* là hai loài cây thông dụng nhất, một loài ở châu Âu và loài kia ở Nhật Bản. Loài thứ nhất là loại cây chịu được thời tiết mùa đông, dễ bám rễ, với nhiều mẫu cây đẹp, loài thứ hai được cấy trồng nhiều ở phương Đông và được xuất khẩu sang phương Tây.



CÂY SUNG FICUS

Họ cây dâu tằm

Chủng loại khổng lồ này gồm khoảng 600 loài cây và cây bụi, một số thuộc dạng cây leo, thường có lá lưu niên, và chủ yếu được tìm thấy ở các vùng nhiệt đới. Đặc tính của giống cây này là nhựa cây giống như sữa và trái đặc trưng, có thể ăn được, được gọi là trái và mà thực ra do sự biến dạng của hoa.

Loài cây sung thường được dùng để làm cây cảnh và trồng trong các trang viên, với loài *F.Carica* được trồng rộng rãi để ăn quả ở khắp vùng Địa Trung Hải. Một số loài ở nơi xuất xứ có hình dạng đồ sộ thực sự: các loài khác phát triển từ rễ trên cành quấn dày đặc quanh thân cây.

Cây sung bonsai *Ficus*

Nhiều loài cây nhiệt đới được tận dụng tối đa, với các thân cây được chống đỡ, rễ phơi ra đẹp mắt - đôi khi to bằng đường kính của chậu - và các rễ treo lơ lửng tạo cho cây có dáng vẻ khó nhầm lẫn được. Bởi dễ thích nghi nên chúng được bán rộng rãi làm bonsai trong nhà. Trong mấy năm gần đây thậm chí loài *F.Carica* cũng đã được người ta trồng thành công.

Cây sung
Ficus carica

CÂY TÂN BÌ FRAXINUS

Ho cây ô-liu

Giống này gồm khoảng 65 loài cây hoặc cây bụi, dạng rụng lá, được phân bố phần lớn ở các vùng ôn đới thuộc Bắc bán cầu. Loài cây này thường có lá hình lông chim, không cặp đôi vì có lá giữa ở đầu chót, và trái quả dài hình cánh thuộc dạng hình trứng - Có chứa một hạt duy nhất.

Loài *F. excelsior* là loại cây đã được người Đức cổ xưa xem là linh thiêng, có lẽ bởi vì chiều cao

của nó khác thường trong loài cây rụng lá - 120 bộ (45m) hoặc cao hơn nữa - Có lẽ vì rễ của những cây to nhất đã chiếm hết mặt đất xung quanh để tạo thành một vùng trống. Người ta cũng tin rằng nó có các đặc tính y dược và được sử dụng nhiều trong ngành trồng dược thảo.

Cây tân bì bonsai *Fraxinus*

Chỉ có một vài loài được sử dụng, phần lớn ở Trung Quốc nơi mà chúng cũng được bày bán ở thị trường



Cây tân bì
Fraxinus excelsior

CÂY BẠCH QUẢ (LÁ QUẠT)

GINKGO

Họ cây bạch quả

Là đại diện độc nhất cho một trong các giống cổ xưa nhất, cây bạch - quả có thể được xem như một hóa thạch sống thực sự (tổ tiên của nó đã phát triển mạnh ở nhiều nơi trên thế giới trong suốt Kỷ Trung Sinh, căn cứ theo các vật hóa thạch có từ 200 triệu năm, trước khi loài người xuất hiện trên trái đất). Đã từ lâu người ta tin rằng loại cây này bị tuyệt chủng trong tình trạng hoang dã và mới đây lại được tìm ra trong tỉnh Zhejiang của Trung Quốc. Vào năm 1727, các nhà thực vật học đã khám phá ra loại cây này xung quanh. Các đền thờ Phật giáo nơi chúng được trồng và được xem là cây linh thiêng. Ngày nay được sử dụng rộng rãi để tô điểm cho các đại lộ, công viên và trang viên, loại cây bạch quả chứng minh một khả năng gây ngạc nhiên khi chống chịu với những điều kiện ô nhiễm tối tệ nhất.

Có thể dễ phân biệt bởi lá vốn có hình quạt, hai thùy và thuộc dạng rụng lá, cây có hoa đực và hoa cái ở khác thân, các cây cái, trổ trái sau khoảng 20 năm ; được bố trí thành các chùm, có hình bán cầu và có màu vàng khi chín cây, sau đó rơi xuống, thịt mục rửa và toát ra một mùi khó ngửi. Bên trong trái có chứa một hạt quả ăn được.

Cây bạch quả bonsai Ginkgo

Loại cây này được sử dụng nhiều ở phương Đông và phương Tây, không phải chỉ vì dạng lá đặc biệt của chúng - biến thành màu vàng vào mùa thu - mà vì chúng rất thích nghi để trồng trong chậu. Được bày

bán rộng rãi ở thị trường, loại cây cái được đánh giá cao đặc biệt bởi vì chúng nở trái, song nếu không nhờ vậy thì khó xác định giới tính vì không có những đặc biệt về hình thái sinh học giữa chúng. Người Nhật quý trọng những cây bảy ra các phần lồi đặc trưng ở gốc thân cây do sự phát triển khác thường của các chồi năm.

CÂY HOLARRHENA

Họ cây giáp - trúc - đào

Giống này gồm khoảng 4 loài cây nhỏ hay cây bụi mọc đặc trưng ở các vùng nhiệt đới châu Á và châu Phi. Trong số các loài được biết đến nhiều nhất là *H. antidyserterica*, một loại cây thuộc vùng châu Á. Có vỏ được trích lấy chất kiềm, và hạt của chúng được dân địa phương dùng chống lại bệnh kiết lỵ do vi khuẩn Amip gây ra, và loài *H. africana* sinh sản ra những hạt có cùm lông giống như len được dùng làm vật liệu đệm lót.

Cây bonsai Holarrhena

Giống cây này ít được biết đến. Loài *H. antidyserterica* đã được nhập khẩu vào châu Âu để dùng làm bonsai trong nhà.



Lá hình quạt chè đài
của cây bạch quả
Ginkgo biloba

CÂY JACARANDA

Họ cây tử oai (Hoa kèn)

Đây là loại cây rừng có xuất xứ từ Nam Mỹ, thường có lá kép, hình lông chim, hoa màu xanh tím hay tím đậm và trái hình quả nang, đái khi ăn được. Loại gỗ cứng khá quý hiếm được lấy từ loài *J.mimosifolia*. Giống cây này đã được du nhập rộng rãi và trồng ở nhiều nước để làm cảnh.

Cây bonsai Jacaranda

Loại cây này được sử dụng chủ yếu ở các vùng nhiệt đới. Nó được tìm ra ở châu Âu, phần lớn được trồng như loại cây cảnh trong nhà.

CÂY HOA LÀI (NHÀI)

JASMINUM

Họ cây ô-liu

Trong chủng loại này có hơn 450 loài cây thường xanh hay rụng lá. Hầu hết đều là cây bụi với đặc tính leo hoặc thẳng đứng. Được tìm thấy ở các vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới, chủ yếu ở châu Á, loài cây hoa lài có lá hình trứng, dạng ba lá hay có hai lá với lá giữa ở đầu chót, thường mọc xen kẽ và ít khi đối mặt, và hoa có mùi thơm dễ chịu với sắc trắng, vàng hay đỏ. Một số loài (*J.polygonatum* và *J.grandiflorum*) có hoa trắng điểm sắc hồng ở mặt dưới. Loài cây hoa lài được trồng rộng rãi để làm cảnh và để trích lấy chất dầu dùng làm hương liệu.

Cây hoa lài bonsai Jasminum

Được phổ biến ở Nhật Bản, đặc biệt là loài *J.nudiflorum*.

CÂY THÔNG CỐI JUNIPERUS

Họ cây tùng bách

Giống này thuộc dạng cây bụi và hiếm khi là dạng cây thường xanh, gồm khoảng 60 loài, phần lớn phát triển ở các vùng ôn đới và hàn đới. Lá của chúng có hình vảy hay kim, và một số loài có cả lá của hai loại này. Đái khi thuộc dạng có hoa đực và hoa lai ở khác nhau, loại cây này rất thích ứng với loại đất có ít chất mùn. Trái dài từ ranh giới của vùng xích đạo cho đến các vùng thuộc Bắc cực, loài *J.communis* giữ kỷ lục trong số các loại cây về phạm vi phát triển rộng lớn nhất. Quả của nó có dạng hình nón. Có hơn 100 loại cây trồng mà người ta biết đến. Xét về khả năng lai tạo cây nơi hoang dã thì việc phân loại rất phức tạp.

Cây thông cối bonsai Juniperus

Giống cây này được trồng và bán rộng rãi ở thị trường, bởi thế được thấy trong hầu hết các bộ sưu tập bonsai. Có những mẫu cây đẹp như loài *J.rigida* và *J.chinensis "Sargentii"* ở Nhật Bản, và *J.californica* ở Hoa Kỳ.



Cây thông cối
Juniperus communis

CÂY MIA LAGERSTROEMIA

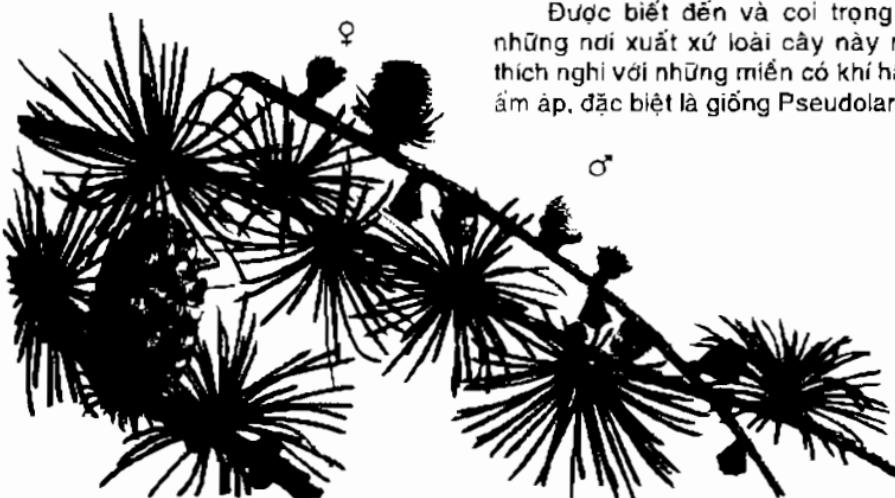
Ho cây (rân-châu-thái)

Có khoảng 50 loài cây hoắc cây bụi thuộc giống này có xuất xứ ở Bắc bán cầu và Nam bán cầu. Chúng có lá nguyên, thường xanh hoặc rụng lá, không có cuống và những chùm hoa hình chung ở nách lá hay đầu chót có màu đỏ, hồng, xanh tía nhạt hay trắng. Vỏ cây trơn nhẵn và đổi khi bong ra.

Một số loài cho gỗ tốt và một số khác được trồng thành công bên ngoài môi trường sinh trưởng của chúng, để có được hoa đẹp.

Cây mia bonsai

Được sử dụng rộng rãi làm cây cảnh, loại cây này ít được biết đến, thực ra bị quên hẳn, và rất hiếm thấy trong các bộ sưu tập bonsai, song chúng đáng được quan tâm nhiều hơn.



Cây thông rụng lá - *Larix decidua*

CÂY THÔNG RỤNG LÁ LARIX/

PSEUDO LARIX

Ho cây thông

Giống này gồm khoảng 10 loài, với nhiều loài thấp, được tìm thấy ở các vùng núi và cận Bắc của Bắc bán cầu. Cây thông rụng lá là loại cây tùng bách hình tháp có những chùm từ 20 - 40 lá màu xanh ngọc bích, dạng hình kim và rụng lá. Chúng là loại cây đơn tính với hoa đực màu vàng và hoa cái có nhiều màu khác nhau (tùy theo loài); các phúc quả thẳng đứng và không rụng. Loại cây thông lá được người ta trồng để lấy gỗ, rất phổ biến ở các vùng cao nguyên.

Loài *Pseudolarix* là một giống duy nhất (*p. amabilis*) có xuất xứ ở Trung Hoa. Nó khác biệt với loài *Larix* ở một số nét đặc trưng về hoa đực, và vảy của quả bong ra khi trái chín.

Cây thông lá rụng bonsai larix/ *pseudolarix*.

Được biết đến và coi trọng ở những nơi xuất xứ loài cây này rất thích nghi với những miền có khí hậu ẩm áp, đặc biệt là giống *Pseudolarix*.

CÂY RÂM LIGUSTRUM

Họ cây ó-liu

Giống này gồm khoảng 50 loài được tìm thấy ở châu Âu, phương Đông và vùng Viễn Đông. Chúng được biết đến như cây thủy lạp của Nhật Bản. Chúng thuộc dạng cây nhỏ hay thường hơn là cây bụi, có lá thường xanh hay rụng lá thon nhọn ở đầu và các chùm hoa trắng tỏa mùi thơm. Trái quả dạng chùm có màu hơi đen. Được trồng để làm cây cảnh trong những công viên và trang viên và được dùng để làm hàng giậu và thậm chí trong việc cắt tỉa cây tạo hình dang, có nhiều loài khác biệt về màu sắc của lá và kích cỡ.

Cây râm bonsai Ligustrum

Khá phổ biến và được sử dụng ở Trung Quốc và Nhật Bản, loài cây này đôi khi được xuất khẩu, song loài cây của châu Âu lại không được phân bố rộng rãi. Đây là loại cây mọc nhanh, rất sinh động và dễ thích nghi, cần được phổ biến rộng rãi hơn.



Ligustrum lucidum

CÂY BẠCH ĐÀN LIQUIDAMBAR

Họ cây phi hoa vàng

Giống này chỉ gồm có bốn loài có xuất xứ từ các vùng nhiệt đới của châu Á và châu Mỹ. Loại cây có lá rụng được chia thành 5 - 7 thùy lá có răng khía, tương tự như lá của cây thíc. Các chùm hoa tròn có cánh nhỏ màu vàng - xanh thuộc giới tính khác nhau, song có ở cùng cây ; trái của chúng dạng quả nang.

Cây bạch đàn được trồng rộng rãi để làm cây cảnh, thậm chí ở các vùng ôn đới, vì răng đây là loại cây phát triển mạnh và phô bày màu sắc rực rỡ vào mùa thu. Loại cây này cũng được trồng để lấy nhựa dầu và gỗ ở nơi xuất xứ.

Cây bạch đàn bonsai Liquidambar

Đây không phải là loại cây được trồng phổ biến, bởi thế nên lưu ý đến chúng nhiều hơn.

CÂY MABA / CÂY GỖ SƠN TIỀU ĐÔNG ÁN

Họ cây gỗ mun

Giống này gồm khoảng 70 loài cây hoặc cây bụi nhiệt đới có xuất xứ từ châu Phi, châu Úc và châu Á. Chúng có lá nhỏ, dai như da và trái quả tròn, ăn được. Gỗ của chúng cứng và dễ uốn cong, có sắc sám và rất quý. Những loài được biết đến nhiều nhất là M. abissinica, M. natalensis và M. busxifolia. Một số loài được trồng để làm cảnh.

Cây Maba bonsai

.Loại cây này ít được biết đến, mặc dù có những mẫu cây nổi bật của Đài Loan trong các bộ sưu tập ở phương Tây mà ở nơi đây người ta xem nó là loại cây trồng trong nhà

CÂY TÁO DẠI MALUS

Họ cây hoa hồng

Giống này xét theo bề ngoài gồm khoảng 40 loài nguyên thủy, song không ai có thể xác định được bởi vì có quá nhiều cây lai tạo tự nhiên và được trồng ; chỉ riêng loài *M.domestica* đã có khoảng 1.000 loại cây !

Loài cây này có dạng nhỏ hoặc kích cỡ trung bình, có lá đơn, răng khía, mọc xen kẽ và rụng lá. Hoa, nở trong những tàn phong nhỏ, có nhiều màu sắc và hình dạng, đôi khi tỏa mùi thơm quả có nhiều thịt. Qua nhiều thế kỷ, cây táo dại được trồng rộng rãi để ăn trái, song chỉ đến khoảng giữa thế kỷ 18 thì loại quả này mới đạt được kích cỡ hiện tại nhờ nhiều phương pháp lai tạo. Chúng cũng được trồng làm cây cảnh, đặc biệt những loại cây nở nhiều hoa.

Cây táo dại bonsai Malus

Giống này phổ biến khắp nơi, đặc biệt là loại cây táo dại có trái nở cánh sau khi lá rụng



CÂY CAO LƯƠNG MILLETTIA

Họ cây dâu

Giống cây có nhiều gỗ này, tương tự như cây đậu tía, gồm khoảng 90 loài có nguồn gốc từ châu Á và châu Phi nhiệt đới. Lá dạng kép và có lá giữa ở đầu chồi, hoa màu trắng, hồng hoặc hơi đỏ. Hạt bên trong đái khi ăn được.

Một số loài cho chất lượng gỗ tuyệt hảo.

Cây cao lương bonsai Millettia.

Một số loài cây lùn vừa được đưa vào thị trường từ châu Á.

CÂU DÂM TẦM MORUS

Họ cây dâu tầm

Giống này chỉ gồm có 7 loài cây hoặc cây bụi, có nguồn gốc phát sinh từ các vùng ôn đới và bán nhiệt đới của Bắc bán cầu. Chúng là loại cây có hoa đực và hoa cái mọc cùng thân hay khác thân, có lá mọc xen kẽ thuộc dạng rụng lá, có răng cưa hay thùy lá. Hoa mọc dạng kiểu đuôi sóc cụp xuống, và trái quả kép ăn được và giống như quả mâm xôi thon dài có màu trắng, đỏ hoặc đen.

Loại cây dâu tầm được trồng thậm chí ngoài vùng xuất xứ của chúng để làm cảnh và lấy trái. Lá của loài *M. alba* được dùng để nuôi tằm.

Cây dâu tầm bonsai Morus.

Loại cây này được cấy trồng và bày bán ở thị trường Nhật Bản, song những mẫu cây có chất lượng cao thì rất ít.

Cây táo dại
Malus sylvestris

CÂY CAM HOA LÀI MURRAYA

Họ cây (*phương - hương*)

Đây là một chủng loại nhỏ, dạng cây hoặc cây bụi có xuất xứ từ vùng nhiệt đới châu Á và Úc. Chúng có lá thường xanh, hình lông chim, mọc xen kẽ và thân tròn nhẵn và các chùm hoa ở nách lá hay đầu chót. Hai loài cây được cấy trồng ở các vùng xuất xứ của chúng để làm cây cảnh là *M. Paniculate* và *M. Exotica*, có thời gian nở hoa lâu và tỏa mùi thơm ngát.

Cây cam hoa lãi bonsai Murraya

Nhờ được bày bán rộng rãi ở thị trường, chỉ có loài *M. Paniculata* của Trung Quốc là được nhiều người biết đến và thường thức. Những mẫu cây đẹp được tìm thấy trong các bộ sưu tập của phương Đông, châu Âu và Mỹ

CÂY SIM MYRTUS

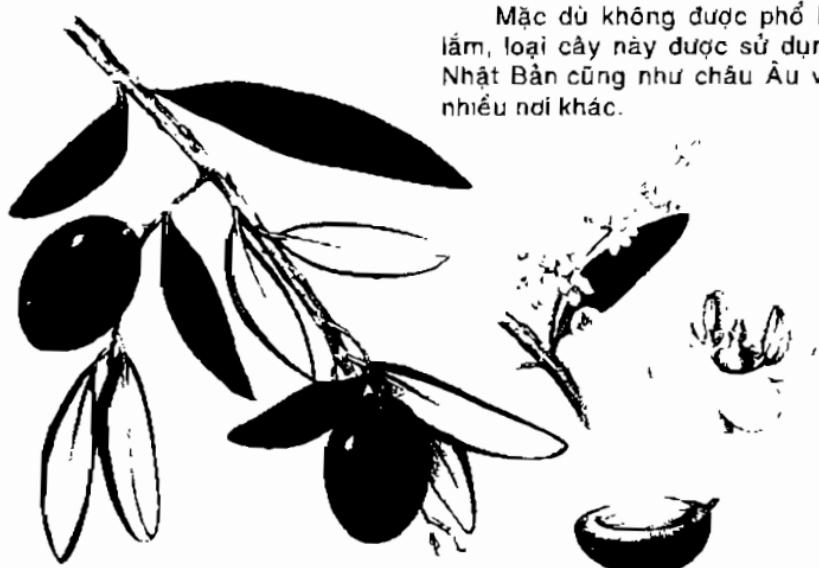
Họ cây đào kim nhuadng

Giống này gồm khoảng 100 loài cây nhỏ thường xanh hoặc cây bụi, phát triển trưởng thành ở các vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới, và đôi khi cũng mọc ở các vùng ôn đới. Loài cây sim có lá thon nhọn ở đầu, cuống ngắn, có mùi thơm, gần như đối mặt và ria lá nguyên vẹn, hoa mọc ở nách lá có màu trắng và tỏa mùi thơm. Trái dạng quả bêri.

Loại cây này được sùng kính như Nữ thần tình ái và được dùng để tôn thờ thần Apollo, một biểu tượng của tình yêu hạnh phúc và vinh quang. Tập tục làm các vòng hoa sim để cầu thản, phổ biến trong các thiền nữ Ai Cập, đã được người Hy Lạp và La mã phỏng theo bằng cách dùng những vòng hoa này để trong trí các lễ tiệc tân hôn và làm huy hiệu đội trên đầu của các vị anh hùng, thẩm phán và thi sĩ. Loại cây này cũng được trồng làm cây cảnh và được dùng để đóng đồ đặc, dùng trong ý học và công nghiệp mỹ phẩm.

Cây sim Myrtus bonsai.

Mặc dù không được phổ biến lắm, loại cây này được sử dụng ở Nhật Bản cũng như châu Âu và ở nhiều nơi khác.



CÂY Ô - LIU OLEA

Ho cây ô - hu

Cây ô - liu thường được đề cập trong kinh - thánh và các chấn rặng loại cây này, với hàng ngàn năm về lịch sử, trong cách nghĩ nào đó đã báo hiệu sự hé rạng của nền văn minh phương Tây. Nó được người La Mã đem trồng ở Anh, và người Tây Ban Nha cũng đã đưa giống cây này vào Tân Thế giới vừa mới được chinh phục.

Có lẽ nguồn gốc phát sinh ở Tiểu Á, cây ô - liu đã tìm được một môi trường lý tưởng ở các miền đất thuộc châu Âu, châu Á và châu Phi, tiếp giáp Địa Trung Hải. Quá thật nó đã phân rõ vùng khí hậu mà người ta gọi là "vùng cây ô - liu", nơi đây nhiệt độ ít khi nào dưới 18°F (-8°C).

Thuộc dạng cây hoặc cây bụi thường xanh có kích cỡ trung bình loại cây này có lá đối, mặt hình oval và dai như da, mặt trên lá có màu xanh lục sậm bóng và mặt dưới lá màu xanh lục bạc. Những hoa nhỏ kết từng chùm ở nách lá có màu trắng xanh, trái dạng quả hạch nhiều kích cỡ có màu đen tím khi chín. Gỗ rắn cứng, hơi vàng với hạt màu nên được sử dụng rộng rãi.

Cây ô - liu bonsai olea.

Mặc dù được trồng ở nhiều quốc gia, chỉ có một vài nước, chủ yếu là Ý, trồng và bán cây ô - liu như bonsai. Có một số mẫu cây nổi bật với gốc thân to lớn trong các bộ sưu tập. Loài cây O. oleaster cũng được đánh giá cao về các chất lượng trang trí và lá nhô hơn.

CÂY TRĂN OSTRYEA

Ho cây phong

Giống như chỉ có 10 loài cây dạng rụng lá, có nguồn gốc phát sinh ở Tiểu Á, miền nam châu Âu và châu Mỹ. Nó tương tự như cây trâm, song khác biệt chính ở hình dạng trái quả khi được bọc trong một vỏ bao trắng có nhiều lông. Nó được biết đến như cây trâm đỏ hay đen (vì vỏ cây non có màu hơi đỏ và vỏ cây già có màu xám sậm) và cây trân hou - blon, sau khi các quả cái trông giống như các quả cái của cây hou - blon.

Cây trân bonsai ostrya.

Loại cây này ít phổ biến bên ngoài vùng phát triển của chúng



Cây trân
Ostrya Carpinifolia

CÂY PHLLYREA

Họ cây ô - liu

Chủng loại nhỏ gồm có bốn loài này có xuất xứ ở Tây Á và miền nam châu Âu, nơi chúng có một vùng sinh trưởng giống như cây ô - liu và là một phần hợp thành ở vùng cây bụi hoang ở Địa Trung Hải. Đồng là một cây, hay thường hơn là cây bụi, có lá lâu rụng, khác biệt về hình dạng, oval hay chữ nhật, nguyên vẹn hay có răng cưa, mặt trên có màu lục sẫm và mặt dưới có màu lục nhạt. Hoa có cuống ngắn, kết thành chùm ở nách lá, có màu trắng xanh, và trái dạng quả hạch ở đầu chót có màu đen hơi xanh khi chín cây.

Cây Phillyrea bonsai

Không được phổ biến lắm, nó được tìm thấy trong một vài bô sưu tập châu Âu. Người trồng bonsai cần lưu ý đến loại cây này.

CÂY THÔNG PINUS

Họ cây thông

Giống này gồm khoảng 93 loài, được phân bố phần lớn ở Bắc bán cầu. Chúng là dạng cây thường xanh với lá ló ra từ một bao có vảy và được sắp xếp thành chùm hai, ba hoặc năm lá kim và nó có thể có hình bán nguyệt hay tam giác khi quan sát ở mặt cắt ngang. Chúng là loại cây có hoa đực và hoa cái ở cùng một thân, quả đực có màu đỏ hay vàng, quả cái có nhiều vảy và gỗ, hạt được chứa trong quả và nó chín trong năm kế tiếp (ngoài trừ quả của loài *P. pinea* sau khi hai năm mới chín). Hình dạng và tập tính tăng trưởng của quả thường tùy theo số lá kim.

- Loài cây thông hai lá kim có quả nhỏ (ngoại trừ loài *P. pinea*) tròn và hình nón.

- Loài cây thông ba lá kim ngược lại có quả khá lớn, cũng dạng tròn và có hình nón. Loại trái này thường ở trên cây nhiều năm sau khi chín.

- Loài cây thông năm lá kim chủ yếu có trái hình ống với vảy mềm Ngoại trừ các loài có vảy nhiều gỗ và quả ngắn như *P. flexilis* và *P. cembra*

Loài cây thuộc chủng loại này rất quan trọng ở Bắc bán cầu; Chúng được trồng để tái tạo rừng, để trang trí và sinh sản những hạt quả ăn được, nhựa và các chất dầu cần thiết.

Cây thông bonsai

Đây là giống cây được nhiều người biết đến và rất thông dụng cho bonsai do bò hình dạng thường xanh và tuổi thọ của nó. Ngoài những mẫu cây trong các bô sưu tập của Nhật Bản được ca tụng, còn có nhiều mẫu cây khác rất quan trọng được tạo nên từ loài cây địa phương và được thu thập từ nơi hoang dã. Các nhà ươm trồng người Nhật trồng và bán ra thị trường loài *P. thunbergii* (cây thông Nhật Bản) và các loại cây của loài *P. parviflora*, thường qua việc cây ghép, với lá kim ngắn đặc biệt.



CÂY QUẢ HỒ TRĂN PISTACIA

Họ cây dào lộn hột

Giống này gồm khoảng 9 loài cây nhỏ hoặc cây bụi có xuất xứ từ những vùng ôn đới hay nhiệt đới của châu Âu, châu Mỹ và châu Á. Chúng là loại cây biệt chủng (hoa độc và hoa cái mọc khác nhau), có lá lầu rụng hoặc rụng thay lá, mọc xen kẽ nhau ở dạng kép, đôi khi có hình lông chim hay lá giữa mọc ở đầu chót. Các hoa nhỏ kết thành chùm ở nách lá. Trái dạng quả hạch, thường kết thành chùm. Trong số các loài được biết đến nhiều nhất là loại cây nhựa (*P. Lentiscus*) dùng để làm tăng gia vị cho rượu, và cây quả hồ trăn (*P. vera*) có trái ăn được.

Cây quả hồ trăn bonsai *Pistacia*

Đây là loài cây ở Địa Trung Hải ít được phổ biến và cần được quan tâm nhiều hơn. Thế nhưng có một vài mẫu cây nổi bật phổ biến hơn và có tính trang trí cao là loài *P.chinensis*.



Cây quả hồ trăn
Pistacia lentiscus

CÂY PITHECELLOBIUM

Họ cây đậu

Giống cây và cây bụi này gồm khoảng 20 loài, chủ yếu phát triển ở các vùng nhiệt đới của châu Á và châu Mỹ. Lá có hình lông chim, hoa thường có màu trắng hoặc hơi vàng. Một số loài được trồng cho các mục đích trang trí.

Cây Pithecellobium bonsai

Loại cây này ít phổ biến và được sử dụng bên ngoài vùng xuất xứ. Một số mẫu cây của loài *P.dulce* nhập khẩu dùng làm loại cây trồng trong nhà.

CÂY THÔNG ĐEN

PODOCARPUS

Họ cây thông đen

Giống này gồm khoảng 94 loài thuộc loại tùng bách hoặc cây bụi thường xanh, được phân bố khắp các vùng nhiệt đới và ôn đới, phần lớn của Nam bán cầu. Lá mọc dài, xen kẽ hoặc đối khi đối mặt. Cây, phần lớn thuộc dạng đơn tính, có hoa độc và hoa cái có các vảy dày hình ống. Trái, thường ăn được, lá dạng đế hoa có cuống, nhiều thịt, có màu sáng và giống như quả hạch. Được trồng ở các vùng xuất xứ vừa để lấy gỗ có chất lượng cao (châu Phi) và để ăn quả (Úc), ở nơi khác chúng được xem như cây cảnh.

Cây thông đen bonsai *Podocarpus*

Loài quen thuộc duy nhất được trồng ở Trung Quốc, Nhật Bản và miền Nam Hoa Kỳ là *P.macrophyllus*. Trên thị trường có những mẫu cây thường có nguồn gốc Trung Hoa hơn là Nhật Bản.

CÂY RAU MÙI PORTULACARIA

Họ cây rau mùi

Giống này gồm khoảng 35 loài, phần lớn có nguồn gốc ở các vùng ẩm áp hơn. Chúng bao gồm loại cây thuộc dạng cỏ và thân dày, đôi khi giống như cây bụi, có đặc tính thẳng đứng hoặc bò trên mặt đất, có lá mọc xen kẽ và các chùm hoa lưỡng tính.

Cây rau mùi Portulacaria có các thân dày giống như cây bụi, đôi khi ở nơi xuất xứ, mọc cao đến 12 bộ (3m). Lá xanh bóng có dạng dày, đối mặt và có hình thuẫn hẹp ở đuôi lá, hoa trổ khi cây tới thời kỳ trưởng thành, tất cả các loài đều được biết đến như cây cảnh trong nhà.

Cây rau mùi bonsai Prtulacaria

Được phổ biến ở các nước xuất xứ và nơi khác, loại cây này đôi khi được bán ở thị trường như bonsai trong nhà.

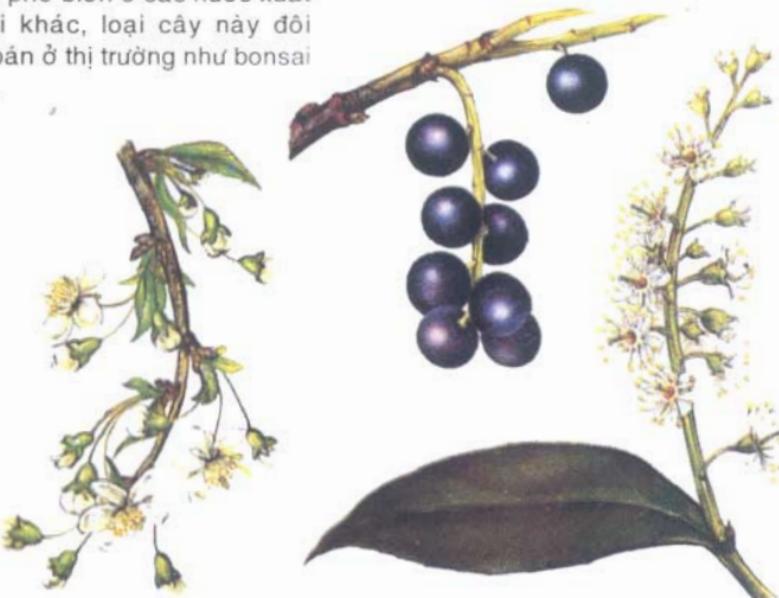
CÂY Ỷ LĂNG POTENTILLA

Họ cây hoa hồng

Giống này gồm khoảng 500 loài cây cỏ hay cây bụi có xuất xứ ở Bắc bán cầu. Lá có dạng lông bàn tay hay hình lông chim, hoa có màu trắng, vàng hoặc đỏ. Nhiều cây lai tạo vẫn còn được tìm thấy. Chúng được trồng rộng rãi trong các trang viên và cho các mục đích y học.

Cây ỷ lăng bonsai Potentilla

Khác xa với hình tượng khuôn mẫu, đây là loại bonsai phổ biến và được bán rộng rãi ở thị trường Nhật Bản. Nó nở hoa rất lâu trong suốt mùa hè, tạo nên 1 khối màu sắc hấp dẫn. Thân cây nhỏ bé, với vỏ có vảy, tạo nên ảo tưởng của một cây thu nhỏ.



Cây mận đào Lucie *Prunus mahaleb*

Cây mận đào *Prunus laurocerasus*

CÂY MẬN ĐÀO PRUNUS

Họ cây hoa hồng

Có khoảng 200 loài cây hoặc cây bụi với vô số cây được cấy trồng tạo thành chủng loại này, phần lớn mang đặc trưng của các vùng ôn đới ở Bắc bán cầu. Một số loài cây (đào, anh đào, mận, mận gai, hạnh, mơ, v.v...) được trồng rộng rãi để lấy trái. Cũng có nhiều loài cây dùng trang trí, đáng chú ý đặc biệt ở vùng Viễn Đông, với hoa trắng, hồng hoặc đỏ, đôi khi có mùi thơm. Lá phần lớn thuộc dạng đơn, thay lá, thường có mép răng cưa và có hoa nấm cánh trong các chùm đong đưa hay thẳng đứng, ngoại trừ những loài có hoa kép có nhiều cánh hơn. Trái thường ăn được, có dạng quả hạch, một hạt.

Cây mận đào bonsai Prunus

Được biết đến nhiều nhất và có mặt ở khắp nơi. Có những mẫu cây đẹp thuộc loài *P.mume* (cây mận hoa) trong các bộ sưu tập của Nhật Bản.



Punica granatum

CÂY LỰU PUNICA

Họ cây lựu

Giống này chỉ có hai loài cây hoặc cây bụi - *P.protopunica* và *P.granatum*. Loại đầu tiên, có xuất xứ ở đảo Socotra thuộc Ảnh Độ Dương, được xem như tổ tiên của cây lựu (*P.granatum*) và hầu như không mấy ai biết đến. Loại sau, có lẽ có xuất xứ ở châu Á, đã được trồng rộng rãi từ thời cổ xưa ở lưu vực Địa Trung Hải. Người ta đã biết đến loại cây này vào năm 2500 trước công nguyên và đã lấy tên nó đặt cho thành phố Granada của Tây Ban Nha. Lá của chúng thuộc dạng rụng thay lá, đổi màu, nhọn gần đầu chót; hoa đơn độc thuộc dạng lưỡng tính có màu đỏ san hô và trái ăn được có dạng quả bêri, gồm một số hạt được bao quanh bởi cơm có nhiều thịt.

Với nhiều cây được cấy trồng, loài *P.granatum* được tìm thấy ở nhiều nước có khí hậu nhiệt đới hay nhiệt ôn đới. Loài cây này phát triển chậm và việc cây trồng nó không đòi hỏi sự chăm sóc nhiều, chỉ cần một vị trí có ánh nắng. Nhờ có hoa đẹp, cây lựu trở thành một vật trang trí tuyệt vời.

Do có rất nhiều hạt, cây lựu đã trở thành một biểu tượng của sự phì nhiêu.

Cây lựu bonsai Punica

Người ta biết nhiều về loại cây này ở miền Nam Hoa Kỳ, châu Âu và châu Á mà tại đây có một số mẫu cây đẹp. Loại cây lùn cũng được dùng để tạo bonsai lùn (bonsai cao tới 15cm).

CÂY GAI LỬA PYRACANTHA

Họ cây hoa hồng

Giống cây bụi này chỉ gồm có sau loài và nhiều cây được trồng, có xuất xứ ở Đông Nam châu Âu và trung bộ Nam Á. Tương tự như cây cúc sao, nó khác với loại sau là có lá hình răng cưa và có gai. Lá mọc xen kẽ, thon nhọn ở mỗi đầu, lâu rụng. Hoa trắng, được sắp xếp trong các tần phòng, được tiếp nối bởi những trái nhỏ giống như quả táo, có dài hoa lâu rụng. Trái quả có màu sáng, vàng, cam hoặc đỏ để chứng minh tên của nó có nghĩa là "gai lửa". Nó được trồng rộng rãi ở khắp nơi, chủ yếu làm hàng giậu.

Cây gai lửa bonsai pyracantha

Loại bonsai này khá phổ biến bởi vì nó có rất nhiều hoa và quả chịu được suốt mùa đông.

CÂY LÊ DẠI PYRUS

Họ cây hoa hồng

Giống này gồm khoảng 20 loài cây, hiếm khi là cây bụi, có xuất xứ ở Bắc bán cầu, và khoảng 100 loại cây được trồng. Loài cây lê dại có lá đơn, dạng rụng lá, có răng cưa nhưng đôi khi có hình thùy lá, hoa màu trắng, thường kết trong các tần phòng, và có hình tròn, trái có hình dạng đặc thù của quả lê. Trước kia giống này bao gồm cả cây táo dại, cây mận nước, cây mộc qua và cây thanh lương trà, song các loài cây này hiện tách riêng.

Hết sức dung nạp với đất, độ ẩm và nhiệt độ, loài cây này được trồng rộng rãi để lấy trái và đôi khi cho các mục đích trang trí.

Cây lê dại bonsai Pyrus

Không được phổ biến lắm, loại cây này được trồng rất thành công ở Nhật Bản và nơi khác.



Cây gai lửa Pyracantha



Cây lê dại Pyrus communis

CÂY SỐI QUERCUS

Họ cây gié gai

Là một chủng loại rất lớn gồm khoảng 600 loài cây hoặc cây bụi, gồm cả một số cây rừng quan trọng nhất thuộc các vùng ôn đới và bán nhiệt đới của Bắc bán cầu. Chúng xuất hiện trên trái đất cách đây khoảng 40 triệu năm và được người Hy Lạp cổ xưa cho là loại cây đầu tiên do Thượng đế trồng, người La Mã và nhiều dân tộc Bắc Âu cũng cho là nó linh thiêng.

Loại cây sồi có lá đơn, mọc xen kẽ, thuộc dạng rụng lá hay lâu rụng, khác nhau tùy theo loài. Cây có hoa đực và hoa cái mọc cùng thân, hoa đực thon mảnh đóng đưa kiểu đuôi sóc và những nhánh hoa cái không có cuống. Trái có dạng quả dâu hình oval hay thon dài, một phần được bao bọc bởi một đế hình chén có vảy.

Cây sồi bonsai Quercus

Có một số mẫu cây thuộc chủng loại rất lớn và được phân bố rộng rãi này ở Hoa Kỳ và vùng Viễn Đông, song ở châu Âu cũng có nhiều mẫu cây đẹp. Chúng là loại cây có vỏ như chất bẩn đáng được quan tâm hơn nữa.



Cây sồi - *Quercus ilex*

CÂY ĐỖ QUYÊN

RHODODENDRON

Họ cây thạch nam

Chủng loại lớn thuộc dạng cây hay thường là cây bụi này gồm khoảng 850 loài, phần lớn được tìm thấy ở châu Á.

Lá thuộc dạng đơn, lâu rụng hay rụng lá, mọc xen kẽ và nguyên vịen. Hoa thường được sắp xếp trong những chùm ở đầu chót, đôi khi ở nách lá với các vành hoa hình chuông hoặc hình phễu. Trái dạng quả nang có chứa nhiều hạt nhỏ. Giống cây này được trồng rộng rãi để trang trí.

Cây đỗ quyên bonsai Rhododendron

Loại cây này rất phổ biến và được bày bán khắp nơi, đặc biệt ở Nhật Bản. Vẫn còn những mẫu cây rất cổ và quan trọng trong tất cả các bộ sưu tập lớn.

CÂY HÙN KHÓI RHUS

Ho cây đào lớn hót

Giống này gồm khoảng 200 loài có xuất xứ ở các vùng bán nhiệt đới và ôn đới. Lá mọc xen kẽ, dạng rụng lá hay lâu rụng, dạng đơn hay kép; hoa đơn tinh hay lưỡng tính, trái có dạng quả hạch. Có nhiều loài, chẳng hạn như *Rhus toxicodendron* (cây trường xuân độc). Một số loài được dùng để trang trí vì đặc tính trái có màu sắc sờ và lâu rụng vào mùa đông, và một số loài khác được sử dụng trong công nghiệp do gỗ của loại cây này có lượng tanin dồi dào. Chất nhựa dùng để làm sơn bóng được trích từ loài *R. Vernicifera* được trồng ở vùng Viễn Đông.

Cây trường xuân bonsai *Rhus*

Loại cây này không được sử dụng rộng rãi và cần được quan tâm hơn. Có một vài mẫu cây như: *R. succedanea* ở Nhật Bản, *R. Cotinus* ở châu Âu.



CÂY LÝ RIBES

Họ cây hồ nhĩ

Giống này, gồm khoảng 150 loài, có sự phân bố rộng về địa lý ở các vùng hàn và ôn đới của Bắc bán cầu và vung núi Andes. Loại cây bụi này, đôi khi có gai, có lá lâu rụng hoặc rụng lá có cuống, mọc xen kẽ, dạng đơn và nhiều thùy, và hoa kết ở nách lá, có nhiều màu sắc vừa đơn độc lẩn thành chùm hay nhánh. Trai khác màu tùy theo loài, có dạng quả bêri nhỏ và tròn với dài hoa lâu rụng, và có dạng đơn độc hay thành chùm.

Có nhiều loài, cây được trồng và cây lai tạo tự nhiên được trồng để trang trí và lấy trái, phần lớn ở miền bắc châu Âu và Bắc Mỹ.

Cây lý bonsai *Ribes*

Hiếm khi được trồng ở Nhật Bản và lúc có lúc không ở nơi khác.



CÂY HƯƠNG THẢO ROSMARINUS

Họ cây bạc hà

Giống này chỉ có một loài cây hoang dã duy nhất là *R.officinalis*, mang tính đặc trưng của các vùng ở Địa Trung Hải. Đây là dạng cây bị thường xanh, hiếm khi mọc cao hơn 1m5, có lá hẹp và đối mặt, mặt trên lá có màu xanh lục sẫm và mặt dưới có màu trắng hơi xanh. Hoa luồng tinh, đôi khi trắng song thường có màu tím nhạt, dễ chứng minh cho tên La-tinh có nghĩa là "sương biển". Các thân cây hầu như thẳng đứng có màu nâu sáng với vỏ cây bong ra. Được trồng ở vùng Địa Trung Hải vừa dùng để trang trí vừa để làm gia vị nêm thức ăn, loại cây này cũng được dùng trong y học.

Cây hương thảo bonsai *Rosmarinus*

Loại cây này rất phổ biến ở Hoa Kỳ và các vùng đất thuộc Địa Trung Hải. Nó rất hấp dẫn vì hoa nở lâu và thích nghi cho việc xén tỉa và dáng được quan tâm nhiều hơn.

CÂY NGÀI ĐẮNG SAGERETIA *Họ cây hắc-mai*

Giống cây bụi này có xuất xứ ở miền nhiệt đới châu Á, có lá đơn, hoa luồng tinh có màu hơi hồng hay hơi trắng và trái dạng quả hạch. Trái của loài *S.brandeithiana* có thể ăn được và được dùng ở Afghanistan, trong khi lá của loài *S.theezans* đôi khi được sử dụng thay thế trà ở Trung Quốc.

Cây ngài đắng bonsai *SAGERETIA*

Chỉ có loài *S.theezans* (= *thea*) ở miền Nam Trung Quốc được xuất khẩu

CÂY LIỀU SALIX

Ho cây liễu

Giống này có đặc trưng của các vùng ôn đới thuộc Bắc bán cầu, gồm khoảng 300 loài cây, cây bụi (đôi khi có tập tính bò trên mặt đất) và dạng nửa bụi.

Cây liễu là loại cây biệt chủng (có hoa đực và hoa cái ở khác nhau) rất cổ xưa, có cách đây khoảng 40 triệu năm vào Đệ tam kỷ. Lá mọc xen kẽ, thường rụng lá, có nhiều hình dạng: Thông thường chúng không có cuống, phía mặt dưới có lông, dài, hẹp và có đầu nhọn. Các chồi non có dạng khác thường, được bọc bên ngoài bằng một lá bẹ nhẵn nhụi, phủ đầy lông tơ bên trong. Hoa đơn tính không có đài hoa và có dạng thẳng đứng kiểu đuôi sóc. Trái tổ rất nhanh và dạng quả nang có chứa các hạt đầy lông tơ

Một số loài mọc ở các vùng núi cao, trong khi một số loài khác mọc ở các vùng ẩm ướt, chẳng hạn như bờ sông và bờ hồ. Loài cây liễu được trồng do đặc tính mềm dẻo của các cành cây, và các loài cây liễu rủ được trồng để trang trí ở các công viên và trang viên. Hàng trăm năm qua con người đã biết đến chúng với được tính làm giảm đau bởi vì loài cây này có chứa nhiều axit salicylic.

Cây liễu bonsai *Salix*

Loại cây này, mặc dù ít phổ biến ở châu Âu và châu Mỹ, và càng hiếm hơn ở phương Đông, nó mọc rất nhanh và do đó có thể được trồng trong một thời gian tương đối ngắn.

CÂY DÙ SCHEFFLERA

Họ cây nhân sâm

Giống cây và cây bì thường xanh này gồm khoảng 200 loài được phân bố rộng rãi ở các vùng nhiệt đới. Chúng có lá kép hình lòng bàn tay và những chùm hoa hình chùy có năm hoặc sáu cánh.

Cây dù bonsai Schefflera

ít được sử dụng ; tuy nhiên trong những năm gần đây nhiều mẫu cây của loài *S. actinophylla*, trong phong cách trên đá, đã được bày bán



Cây cù tùng
Sequoia sempervirens

CÂY BỤI GAI LÁ XOÁN

TRUNG HOA *Scolopia*

Họ cây Flacourtiaceae

Giống này gồm khoảng 40 loài cây bụi hoặc cây bụi có xuất xứ ở châu Phi, châu Á và châu Úc. Chúng có lá xoán, hoa nhỏ từng chùm ở nách lá, và trái giống như quả berri.

Cây bonsai Scolopia

Loại cây này ít được cấy trồng, mặc dù một số mẫu cây có xuất xứ ở Trung Quốc đôi khi được bày bán

CÂY TRE SEMIARUNDINARIA

Họ cây cỏ

Giống này gồm khoảng 30 loài cây tre thường xanh. Thân rỗng, phán nhánh, thân cây có những đốt xen kẽ ở phần thân, và lá không có cuống. Hoa kết hình chùm.

Loại cây này có đặc tính kỳ lạ là chúng thường chết sau khi trổ hoa. May thay điều này chỉ xảy ra vào khoảng thời gian rất dài, có khi hơn 100 năm. Khi việc trổ hoa diễn ra thì thường đồng loạt cùng một loài trên khắp thế giới.

Cây tre bonsai Semiarundinaria

Giống này có xuất xứ ở Nhật Bản và rất phổ biến ở nơi đó, được dùng chủ yếu để tạo các bụi cây có vẻ đẹp riêng biệt. Đôi khi nó được bày bán ở thị trường.

CÂY CÙ TÙNG SEQUOIA, SEQUOIADENDRON

Họ cây thủy tùng

Giống cây cù tùng chỉ có một loài - dạng cây to lớn thường xanh, được biến đổi hư cây căm xe (cây gỗ đỏ), mặc dù loài cây cù tùng khác ở Bắc Mỹ, Sequoiadendron giganteum (cây đại cù tùng) trước kia được gộp chung một giống..

Hai loại cây cù tùng khác nhau về hình dạng lá - phẳng và có hình kim trong loài Sequoia sempervirens, có hình vảy trong loài Sequoiadendron giganteum - và quả kích cỡ bằng quả thông.

Loài cây căm xe và đại cù tùng có hoa đực và hoa cái ở cùng thân. Những hạt hình cánh được chứa trong các quả hình nón mà những quả này phát triển lớn lên trong một năm ở loài Sequoia sempervirens và trong hai năm ở loài Sequoiadendron giganteum, và trên những quả này chúng bị khép kín trong khoảng 20 năm. Khiến với loài tùng bách, chúng không có tính sinh sản mạnh và có nét đặc trưng là đâm chồi non ở gốc cây bị đốn.

Với dạng hình tháp trong tập tính, loài cây căm xe phát triển trưởng thành đáng ngạc nhiên về chiều cao. Mà kỷ lục là 111m. Một đặc tính khác của chúng là sống lâu năm. Một số mẫu cây của loài Sequoiadendron giganteum sống hơn 1.500 năm, mặc dù có một vài tác giả cho rằng con số thực sự là gần 4.000 năm. Những cây sống lâu năm hơn có vỏ dày khoảng chừng 60 cm.

Cây cù tùng bonsai Sequoia.

Một vài mẫu cây mà một số rất đẹp được trồng ở vùng bờ biển phía tây của Hoa Kỳ và trong những bộ sưu tập quan trọng.

CÂY NGÀN SAO SERISSA

Họ cây leo Rubia

Được phân bố chủ yếu ở các vùng nhiệt đới, loài cây hai lá mầm này, gồm có cây cà phê và cây dàniden. Giống này bao gồm những cây bụi thường xanh có lá nguyên, đối mặt với hoa nhỏ dạng lưỡng tính, thường màu trắng.

Cây ngàn sao bonsai Serissa.

Loại cây này được phổ biến nhiều do xuất khẩu từ Trung Quốc và Đài Loan. Ở phương tây nó được xem là loài cây nhà, đặc biệt được đánh giá cao về hoa của nó.

CÂY MƠ TRÂN CHÂU

SPIRAEA

Họ cây hoa hồng

Giống cây bụi này gồm khoảng 80 loại có xuất xứ ở Bắc bán cầu. Loài cây mơ trân châu có lá rụng thay lá, mọc xen kẽ, có răng cưa hoặc dạng thùy lá và những chùm hoa màu trắng, hồng hoặc đỏ.

Nhiều loài cây được trồng để làm cảnh; một số loài cũng sinh sản chất dầu dôi khi được dùng trong ngành chế biến hương liệu.

Cây mơ trân châu bonsai Spiraea.

Nhiều loài được trồng ở Nhật Bản, đặc biệt là loại bonsai lùn, và được bày bán rộng rãi ở thị trường; ở nơi khác thì chúng ít được phổ biến.

CÂY ĐINH HƯƠNG SYRINGA

Họ cây ô - liu

Ngoài nhiều cây được trồng và lai tạo tự nhiên, giống này gồm khoảng 25 loài, phần lớn có nguồn gốc phát sinh ở vùng đông nam châu Âu và Viễn Đông. Thường là dạng cây bụi hơn là cây nhỏ, chúng có lá nguyên, đổi màu, dạng rụng lá. Những bông hoa màu trắng, đỏ tía nhạt hoặc hơi đỏ, thường có mùi thơm, được bố trí trong những chùm sắc sỡ ở đầu chót.

Được trồng rộng rãi cho mục đích trang trí, để lấy hoa và để sản xuất tinh dầu thơm.

Cây đinh hương bonsai Syringa

Loại cây này ít được phổ biến, song cần được quan tâm hơn. Những mẫu cây lùn, được bày bán ở thị trường Nhật Bản.

CÂY ME TAMARINDUS

Họ cây đậu

Giống này có xuất xứ ở vùng nhiệt đới châu Á và châu Phi, bao gồm những cây cao tới 30m, với cành nhá đồng đưa, lá thường xanh có hình luông chim, và các chùm hoa vàng vân đỏ đồng đưa. Vỏ quả dài tới 10cm và có chứa từ 3 - 10 hạt bên trong, thịt có nước hơi chua, được dùng trong việc nấu nướng. Lá đôi khi được dùng làm thức ăn gia súc. Ở các xứ nhiệt đới, cây me được trồng rộng rãi cho mục đích trang trí.

Cây me bonsai Tamarindus

Được trồng phần lớn ở các miền nhiệt đới, song đôi lúc được nhập khẩu như loại cây nhà.



Taxodium distichum

CÂY THANH LIỀU TAMARIX

Họ cây (Thanh - liêu)

Giống này gồm khoảng 54 loài thường là cây bụi rụng lá hay thường xanh. Loài cây thanh liêu có những cành phụ thon mảnh như lông chim được phủ lá nhỏ giống như vảy mà không có cuống, và rất nhiều chùm hoa hình ống màu trắng hay hồng.

Những hạt dây lông màu vàng được chứa trong một quả mang hình Tháp có ba góc

Với sự phân bố rộng khắp các phần của châu Âu, châu Phi và châu Á, đây là một trong số một ít loài cây phát triển trong đất mặn dọc theo bờ biển. Loài cây thanh liêu được trồng để làm cảnh và làm hàng cây chắn gió ở các vùng bờ biển.

Cây thanh liêu bonsai Tamarix

Được trồng ở Trung Quốc và Nhật Bản, loại cây này đôi khi được xuất khẩu, song rất hiếm nơi khác.



Cây thanh liêu
Tamarix gallica

CÂY BÁCH TRỌC (CÂY BỤT MỌC) TAXODIUM

Họ cây bách trọc

Giống này chỉ gồm ba loại, có vùng phát triển chạy dài từ miền nam Hoa Kỳ đến tận Mé Hi Cô. Hai loài ở Bắc Mỹ (*T. distichrum* và *T. ascendens*) thuộc dạng rụng lá, phát triển trưởng thành ở các vùng đầm lầy, đôi khi chìm dưới nước. Khi trưởng thành, loài bách trọc *T. distichum* phát triển rễ lồi quanh gốc thân. Những rễ lồi này được cho là cung cấp dưỡng khí cho rễ cây mọc trong đất ngập nước. Loài cây thường xanh *T. mucronatum* là cây biểu tượng quốc gia của nước Mé Hi Cô. Ở gần Santa Maria de Tule có một mẫu cây thọ trên 2.000 năm, với thân cây có đường tròn gần 35m - có lẽ là một kỷ lục thế giới.

Loài bách trọc là dạng cây có hoa đực và hoa cái mọc cùng thân, có lá hẹp, mềm và đẹp xếp thành hai dãy. Những hoa đực kết thành các chùm đóng đưa ở nhánh và những hoa cái tròn hình nón vỡ ra khi chín làm nhà ra các hạt.

Cây bách trọc bonsai Tamarix

Là loài cây có tính thích nghi khác thường và sức tăng trưởng mạnh, chúng có thể thích nghi như loại cây trồng trong chậu. Trong các bộ sưu tập ở Hoa Kỳ vẫn còn nhiều mẫu cây đẹp, song trong các bộ sưu tập của phương Đông thì lại không có.



CÂY THỦY TÙNG TAXUS

Họ cây thủy tùng

Đây là một chủng loại nhỏ chỉ gồm bảy loài, song có vô số cây được trồng thuộc dạng cây thường xanh hay công bụi. Các nhà phân loại sinh vật không hoàn toàn nhất trí phân loại riêng biệt loài cây thủy tùng với những nét đặc trưng rất giống nhau, một số lại đưa chúng vào danh sách như các chủng loại địa lý của một loài duy nhất.

Cây thủy tùng là loại cây rất cổ xưa, có nguồn gốc cách nay khoảng 200 triệu năm, được người Celt cho là linh thiêng và sử dụng để làm cung tên do tính bền và mềm dẻo của gỗ. Ở Đức người ta gọi nó là Todesbaum (cây của tử thần); quả thực, mọi bộ phận đều có chất độc, ngoại trừ lớp vỏ bọc hạt giống. Là dạng cây có nhụy đực và nhụy cái ở khác thân, nó có hoa đơn tính mọc ở các nách lá với màu xanh lục sậm ở mặt trên và màu xanh lục nhạt ở mặt dưới. Những hạt cứng có chất gỗ được bọc một phần bởi lớp vỏ mỏng màu đỏ có nhiều nước.

Với nhiều cây được trồng, cây thủy tùng được sử dụng rộng rãi làm hàng giậu và cây bụi trang trí thuộc nhiều dạng. Loại cây này phát triển chậm và sống rất lâu; có nhiều cây được trồng sống thọ hàng ngàn năm.

Cây thủy tùng bonsai Taxus

Loài phổ biến nhất, *T. cuspidata*, được sử dụng phần lớn ở Nhật Bản và được bày bán ở thị trường. Loài này ít phổ biến ở nơi khác. Loài thủy tùng Anh quốc, *Taxus baccata*, được trồng rộng rãi ở châu Âu cho mục đích trang trí.

CÂY BÁCH LÝ HƯƠNG (XA HƯƠNG) THYMUS

Họ cây bạc hà

Giống cây thường xanh này gồm khoảng 350 loài cây bụi và cây thân thảo, có nguồn gốc ở các vùng ôn đới của châu Âu và Á và được tìm thấy đặc biệt ở vùng Địa Trung Hải. Loài cây xạ hương phổ biến nhất là *Thymus Vulgaris*, có thân nhiều gỗ uốn khúc với cành nhánh rậm rạp thẳng đứng và lá nhỏ, không cuồng, thon nhọn ở mỗi đầu và có nhiều lông tơ ở mặt dưới, màu trắng trắng. Hoa nhỏ màu hồng hay trắng kết thành các nhánh ở đầu chót.

Cây xạ hương được người ta sử dụng nhiều trong nấu nướng do mùi thơm dễ chịu của nó và cũng được dùng trong y học và ngành chế biến hương liệu.

Cây bách lý hương bonsai Thymus

Được đánh giá cao về mùi thơm nồng và hoa nở lâu vào mùa hè, loại cây này được dùng chủ yếu ở các vùng đất thuộc Địa Trung Hải để tạo bonsai lùn.



Cây thủy tùng Anh Quốc
Taxus baccata

CÂY ĐOẠN (CÂY CHANH) TILA

Họ cây đoạn

Giống này gồm khoảng 45 loài cây hoặc cây bụi, được tìm thấy ở các vùng ôn đới của Bắc bán cầu. Cây đoạn (chanh) có lá nhọn ở mỗi đầu, dạng đơn, mọc xen kẽ và rụng lá, và những chùm hoa thơm dạng lưỡng tính được kết trên một lá bẹ giống như màng. Trái dạng quả nang được tô điểm thêm một lá bẹ.

Là loại cây sống thọ, cây đoạn đã lôi cuốn trí tưởng tượng của con người từ thời cổ xưa và nhiều truyền thuyết về nó đã có từ thời cổ Hy Lạp. Nó được dùng để trang trí và trong y học.

Cây đoạn bonsai *Tilia*

Được trồng trên quy mô nhỏ ở châu Âu, loại cây này cần được quan tâm hơn vì tính thích nghi và tăng trưởng mạnh của nó.



Cây đoạn *Tilia cordata*

CÂY THIẾT SAM TSUGA

Họ cây thông

Giống này có phạm vi phát triển bao gồm Bắc Mỹ, Hy Mã Lạp Sơn và Viễn Đông, gồm khoảng 10 loài với nhiều cây lai tạo tự nhiên và nhiều cây được trồng. Loài cây thiết sam có lá dẹp hình kim, giống như cây thông và Vân Sam, mặc dù mềm hơn. Hoa đực và hoa cái mọc ở chót cành cùng cây và có đặc tính trưởng thành ở các khoảng thời gian khác nhau để không tự thụ tinh. Trái hình nón đong đưa có chứa hai hạt ở mỗi vảy. Loại cây này được cấy trồng cho các mục đích trang trí và là loài cây rừng.

Cây thiết sam bonsai *Tsuga*

Những mẫu cây đẹp được tìm thấy trong các bộ sưu tập của Nhật Bản và một vài bộ sưu tập của châu Âu. Những loài có xuất xứ ở Bắc Mỹ ít được sử dụng hơn.



Cây thiết sam *Tsuga heterophylla*

CÂY DU ULMUS

Họ cây du

Đây là giống cây hoặc cây bụi phát triển ở các vùng ôn đới của Bắc bán cầu. Theo nhiều tác giả thì có từ 20 đến hơn 40 loài cây du, song một số khác lại cho rằng có trên 200 loài. Bởi vì loài cây du lai tạo tự nhiên lẫn nhau nên việc phân loại và nhận dạng rất khó, và thực ra chưa có ai thực sự biết được có bao nhiêu loài.

Người Ainu - dân cư sống trên các đảo cực Bắc của quần đảo Nhật Bản - tin rằng cây du là loại cây đầu tiên xuất hiện trên trái đất

giúp cho con người có lửa ; niềm tin này có thể đã phát sinh do sự kiện là rễ cây khô tóe ra lửa khi được chà xát.

Loại cây này có lá răng cưa, mọc xen kẽ, cụng lá, hiếm khi lâu rụng, các chùm hoa nhỏ dày đặc dạng lưỡng tính, và trái có dạng quả dài hình cánh.

Cây du bonsai *Ulmus*

Giống cây này được phân bố, trồng và bán rộng rãi khắp nơi. Ở Trung Quốc và Nhật Bản đặc biệt có những mẫu cây đẹp thuộc loài *U.parviflora* và nhiều cây được cấy trồng với lá thật nhỏ.



Cây du - *Ulmus laevis*

Cây du - *Ulmus glabra*

CÂY VITEX (Cỏ roi ngựa)

Họ cây mā tiên thảo

Giống này gồm khoảng 250 loài, phần lớn được tìm thấy ở các vùng nhiệt đới và bán nhiệt đới, nhưng cũng ở các vùng ôn đới. Loại cây này bao gồm dạng cây và cây bụi thường xanh hay rụng lá với đặc tính lá có nhiều hình dạng dễ nhận ra. Hoa thường được kết thành các chùm có mùi thơm ngào ngạt. Nhiều loài cho chất lượng gỗ quý.

Cây vitex bonsai

Khá phổ biến ở miền Nam Trung Quốc và Đài Loan, song ít được biết đến ở nơi khác.

CÂY ĐẬU TÍA WISTERIA

Họ cây đậu

Giống này gồm có sáu loài cây leo hoặc cây bụi, có nguồn gốc phát sinh ở Bắc Mỹ và Đông Á. Loài cây đậu tía có lá hình lông chim, dạng rụng lá, và những chùm hoa đồng đưa màu trắng, hồng hoặc tím có thể có mùi thơm. Hoa có thể nở vào mùa xuân khi lá trổ, hoặc vào mùa hè.

Loài cây đậu tía *Wisteria sinensis* được du nhập vào phương Tây từ Trung Quốc vào năm 1818 và được sử dụng rộng rãi làm cây cảnh.

Cây đậu tía bonsai Wisteria

Được sử dụng nhiều và bản tự do ở Trung Quốc và Nhật Bản, loại cây này thường thấy ở châu Âu và Hoa Kỳ. Mặc dù những mẫu cây đẹp nhất thường không có cấu trúc gây chú ý đặc biệt, tuy nhiên chúng lại có sức hấp dẫn và được đánh giá cao vì hoa của chúng đặc biệt nở vào mùa xuân.

CÂY DU ZELKOVA

Họ cây du

Đây là chủng loại nhỏ chỉ gồm năm loài cây và cây bụi, với vùng phát triển bao gồm Nhật Bản và đảo Crete (Hy Lạp). Có hai loài ở phương Đông (*Z. serrata* và *Z. sinica*), hai loài ở vùng núi Cau Casus (*Z. Carpinifolia* và *Z. verschaffeltii*) và một loài có xuất xứ ở vùng núi của đảo Crete (*Z. cretica*).

Loài cây du Zelkova có thân tròn nhẵn màu xám, lá mọc xen kẽ có dạng răng cưa sâu, mặt dưới sần sùi. Trái có dạng quả hạch nhỏ, để phân biệt cây du Zelkova và cây du thường.

Cây du Zelkova bonsai

Được sử dụng nhiều ở Nhật Bản, chúng được phổ biến rộng rãi qua những mẫu cây được xuất khẩu. Phong cách cổ điển mà chúng được cấy trồng theo kiểu dáng "Hokidachi" (cành chổi) vì chúng có nhiều cành nhánh rậm rạp thích hợp với phong cách này.



Cây du Zelkova *Carpinitolia*

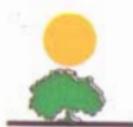


BONSAI



1. CÂY LINH SAM BẠC

ABIES NEBRODENSIS



Loài cây này có xuất xứ ở vùng núi Nebrodi thuộc bắc Sicily. Hầu như tuyệt chủng nơi hoang dã, nó rất giống loài *Bies alba*, kích cỡ kém hơn, gỗ cứng hơn, lá kim ngắn hơn và rậm rạp hơn.

Thay chậu : Cách mỗi 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 60% đất, 10% thay bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giằng dây : Việc xử lý chính hệ thống rễ cần được làm cùng lúc với việc xén tia phần cây ở trên. Có thể tia khá ngắn các cành, chỉ chừa lại 1 - 2 chồi non. Muốn làm rậm tán lá, dùng kim bấm bỏ bớt hai phần ba của các chồi non vẫn còn mềm. Vào mùa xuân, giằng dây để định vị trí thân và các cành cây.

Bón phân : Mỗi tháng một lần ngay trước lúc và trong mùa gieo trồng, tạm ngưng trong khoảng thời gian hè, và tiếp tục bón phân vào mùa thu. Nếu vào mùa đông nhiệt độ không tụt xuống dưới điểm băng cũng nên bón một ít phân (1/4 liều lượng).

Lưu ý : Bởi vì thông thường cấu trúc của cây thay đổi dần dần khi được giữ trong chậu, tốt nhất nên làm cho cây thích nghi trong một vật chứa lớn trước khi đặt nó vào chậu bonsai.

2. CÂY KEO

ACACIA



Thay chậu : Cách mỗi 2 - 3 năm vào mùa xuân. Loài cây keo không đòi hỏi nhiều về cấu tạo đất, song tốt nhất ta nên thêm vào 30% cát to hoặc vật liệu tương đương.

Xén tia và giằng dây : thực hiện công việc chính đối với phần rễ cây trong lần thay chậu đầu tiên cùng lúc khi cành lá được cắt xén bớt và tạo hình dáng phần cây ở trên sau khi trổ hoa ; giằng dây từ mùa xuân cho đến mùa thu. Khi xử lý những cành hơi thon mảnh, nên thận trọng và lặp lại cách thức giằng dây trong các khoảng thời gian giữa hai năm. Bảo vệ phần vỏ cây và kiểm tra công việc giằng dây trong suốt thời gian trồng.

Bón phân : Cách khoảng 15 - 20 ngày trước và trong suốt thời kỳ tăng trưởng, sử dụng phân nửa liều lượng phân bón theo đề nghị của nhà sản xuất.

Lưu ý : Loại cây này phần lớn có nguồn gốc phát sinh từ các nước có khí hậu nóng bức nên chúng thích ánh sáng và cần được đặt ở, nhiệt độ trên 50°F (10°C) hay được bảo vệ trong nhà kính vào mùa đông. Nếu như được trồng bên trong nhà thi chúng cần được đặt ở một nơi thoáng khí, có nhiều ánh sáng với nhiệt độ không vượt quá 64°F (18°C). Để cho đất khô giữa các lúc tưới nước và xịt cành lá mỗi ngày một lần bằng nước có nhiệt độ mát. Khi điều kiện thời tiết cho phép, đặt cây bên ngoài nhà ngay dưới ánh nắng và tưới nước thường xuyên.



3. CÂY THÍCH BA LÁ ACER BUERGERIANUM



Có xuất xứ ở Trung Quốc và Nhật Bản, loại cây này dễ nhận ra vì có lá ba thùy, hơi nhỏ. Chắc chắn đây là loại cây thường được dùng làm bonsai do tình thích nghi cao của nó và có thể phát triển to rộng ở gốc thân cây.

Thay chậu: Cây mọc ra rất nhiều rễ và do đó cần được thay chậu. Cách một năm cách hai năm (các mẫu cây cũ thì cách mỗi 2 - 3 năm) sau khi lá rụng hay trước khi chúng mọc, bằng 60% đất, 20% than bùn và 20% cát to.

Xén tia và giằng dây: Việc cắt tỉa rễ cần được làm cùng lúc với việc thay chậu. Vào cuối mùa xuân nên tạo hình dáng cây bằng cách tia bớt các chồi non chỉ còn lại hai lá đầu. Thực hiện công việc giằng dây để định vị trí trong suốt thời kỳ tăng trưởng, cần thận bảo vệ vỏ cây. Vào cuối mùa xuân, có thể ngắt bỏ một số lá, chỉ chừa lại cuống.

Bón phân: Trước lúc và trong mùa gieo trồng và vào đầu mùa thu, cách ba tuần lễ, với một khoảng thời gian vào giữa mùa hè.

Lưu ý: Không được để đất khô cằn, do đó cây phải được che khỏi ánh nắng chiếu thẳng vào mùa hè và sương giá vào mùa đông. Các cánh cây dễ bị gãy, bởi thế nên cẩn thận lúc giằng dây. Muốn có được một gốc thân dày và các rễ phụ khỏe mạnh, hãy loại bỏ rễ cái hay các rễ nằm ngay bên dưới gốc thân.

4. CÂY THÍCH ĐỒNG ACER CAMPESTRE



Được phân bố ở châu Âu, Bắc Phi, Tiểu Á, vùng núi Caucasus và phía Bắc Iran, đây là loại cây chịu được thời tiết mùa đông rất thích hợp cho việc trồng trong chậu. Nó có lá gồm từ 3 đến 5 thùy, vỏ cây màu nâu xám và bị nứt ra khi trưởng thành. Nó khác với các loài cây thích khác do lá có các thùy dạng cùn, lá giữa thường có ba thùy.

Thay chậu: Với sức tăng trưởng mạnh, loại cây này cần được thay chậu ít nhất một lần cách hai năm, vào đầu mùa xuân hay cuối mùa thu, bằng 70% đất, 10% than bùn và 20% cát to.

Xén tia và giằng dây: Việc xén tia rễ cần được làm cùng lúc khi thay chậu và định vị trí phần cây ở trên. Các vết sẹo sẽ thành hình nhanh chóng nếu dùng một hợp chất đặc biệt thoa lên chúng. Việc giằng dây và định vị trí các cánh cần được làm vào cuối mùa xuân và có lẽ nên được lặp lại vào các khoảng thời gian hàng năm, khi xét đến các cánh to hơn hơi cứng.

Bón phân: Cách mỗi 20 - 30 ngày từ đầu đến cuối mùa xuân và cuối mùa hè đến đầu mùa thu.

Lưu ý: Muốn giảm bớt kích cỡ toàn diện của lá, nên cắt bỏ phần rộng nhất vào đầu hay giữa tháng sáu, chỉ chừa lại cuống lá. Khi lá mới trổ ra, nên tưới nước vừa đủ. Cây có thể được đặt ngoài nắng (ngoại lệ đối với loài cây thích) nhưng cần phải được canh chừng để đất không bị khô ráo hẳn.



5. CÂY THÍCH

MONTPELIER ACER MONSPESSULANUM



Đây là loại cây nhỏ hay cây bụi có nguồn gốc phát sinh ở miền Nam châu Âu, vùng Tây Bắc châu Phi, và Tiểu Á. Lá của nó - nhỏ hơn lá của các loài cây thích khác - có dạng ba thùy với đầu chót cùn, mặt dưới của lá có màu nhat hơn mặt phia trên. Vỏ của thân cây có màu xám nhạt và sần sùi khi trưởng thành.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm trong mùa xuân hay mùa thu, với 70% đất, cát to hoặc vật liệu tương đương.



Xén tía và giăng dây : Việc xén tía chính đầu tiên của các rễ cây nên được làm cùng lúc với việc thay chậu và chọn tía phần trên của cây. Vào cuối mùa xuân cắt giảm các chồi non còn chứa lại 2 - 4 lá. Lặp lại thao tác này trong mùa giao trồng. Việc giăng dây có thể được làm từ mùa xuân cho đến mùa thu, ta nên cẩn thận bởi vì các cành to hơn dễ bị gãy. Vỏ cây cũng cần được bảo quản.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng một tháng vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Cây thích ánh sáng mặt trời và các điều kiện khô ráo. Những đặc tính này, hiếm thấy trong chủng loại, có thể được khai thác tận dụng để có được lá nhỏ và các đốt giữa ngắn xen kẽ bằng cách giữ cho cây phơi dưới ánh nắng và chỉ tưới nước khi đất bị khô một phần nào.

6. CÂY THÍCH NHẬT BẢN

ACER PALMATUM



Loài cây thích này có xuất xứ ở Trung Quốc và Nhật Bản và dễ được nhận ra vì lá của nó có năm thùy (đôi khi nhiều hơn) và chót lá nhọn. Đây là một trong các loại bonsai phổ biến nhất ở Nhật Bản. Vỏ của thân cây thường có màu xanh lục khi còn non và có thể biến thành màu nâu hay xám trắng khi trưởng thành.



Thay chậu : Cách hai năm vào mùa xuân, khi nụ phình lên trước khi nở, hoặc vào mùa thu sau khi rụng lá ; 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to.



Xén tía và giăng dây : Việc cắt tía lần đầu của hệ thống rễ chỉ được thực hiện khi phần trên của cây được cắt giảm. Tốt nhất là nên làm công việc thay chậu và xén tía vào mùa thu để tránh cho nhựa cây bị mất mát quá nhiều vì rằng các vết thương ở cây thích chảy rất nhiều mủ khi nhựa cây tăng lên vào mùa xuân. Hãy làm lành các vết thương bằng một hợp chất đặc biệt. Nên làm công việc giăng dây vào mùa xuân và nên nhớ rằng vỏ cây hơi mỏng và không có cành cây nào dễ uốn ; bảo quản các cành và thân cây, cẩn thận đặt chúng vào vị trí một cách từ từ.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu, với một khoảng thời gian vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Trong mùa giao trồng, tía ngắn các cành non mới, chỉ chứa lại hai lá đầu. Việc ngắt lá có thể được làm vào đầu mùa hè. Tránh phơi thẳng dưới ánh nắng trong thời tiết nóng bức ; tưới nhiều nước vào sáng sớm và xé chiếu để tránh cho đất khỏi khô ráo.



7. CÂY THÍCH NÚI ACER PSEUDOPLATANUS



Đây là loại cây có kích cỡ trung bình với thời gian sống khá thọ, phát triển trưởng thành ở khắp một vùng rộng lớn từ dãy núi Pyrenees cho tới vùng núi Caucasus, phần lớn ở vùng rừng núi và được cây trồng rộng rãi dọc theo các con đường ở Hoa Kỳ. Lá của nó dạng đơn và khá to (10 - 15cm), với cuống dài, các thùy lá có năm đuôi nhọn hình răng cưa, mặt trên lá có màu xanh lục đậm và mặt dưới có màu xanh dương.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa thu hay mùa xuân, với 70% đất, 20% cát to hoặc vật liệu tương đương, và 10% than bùn.

Xén tỉa và giăng dây Việc xén tỉa lần đầu và đặt vị trí矮 cây cần phải trùng hợp với việc thay chậu và chọn cắt giảm phần trên trên của cây; giăng dây để tạo hình dáng thân và các cành cây từ mùa xuân cho đến mùa thu.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày, tạm ngưng khoảng một tháng vào giữa mùa hè

Lưu ý : Không được để cho đất khô cạn hẳn; đặt cây ở chỗ có nhiều ánh sáng, song tránh phơi nắng lâu trong mùa hè. Đây là một trong số vài loại cây mà lá của chúng cần được ngắt bỏ, bởi vì kích cỡ to lớn của chúng, và chúng cần được cắt giảm xuống còn phần nửa chiều dài của cuống vào đầu mùa hè, một khi lá đã phát triển đầy đủ và rầm rạp. Thao tác này chỉ được làm khi cây khỏe mạnh và bón phân đầy đủ. Tưới nước vừa đủ khi các cành non mới lá ra.

8. CÂY DẺ NGƯA AESCULUS HIPPOCASTANUM



Cây dẻ ngựa có xuất xứ ở Đông Âu và vùng núi Caucasus, có lá kép, đối mặt, cuống dài, ở rìa lá có răng cưa và nhọn ở đầu chót.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 80% đất, nhiều chất mun, và 20% cát to.

Xén tỉa và giăng dây Việc giảm bớt hay loại bỏ rễ cái phải trùng hợp với việc thay chậu và nếu như các rễ phụ khỏe mạnh hạn chế việc xén tỉa các cành đến mức tối thiểu, và nên ghi nhớ rằng cây dẻ gai không dễ gì hình thành mô seos. Tao hình dáng cây chủ yếu bằng cách tỉa các chồi non, loại bỏ các chồi non ở đầu chót trong thời kỳ ngủ đông. Kích thích sự phát triển của lá mới loại bỏ những lá to hơn, cắt giảm còn một phần ba chiều dài của cuống. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân cho đến mùa hè.

Bón phân : Cách 15 - 20 ngày lúc mới bắt đầu và trong thời gian tăng trưởng, tạm ngưng khoảng một tháng vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Đây là một trong số vài loại cây cần được trồng từ hạt giống, vừa để khuyến khích sự phát triển mạnh - nó sẽ sinh sản ra một mẫu cây tốt trong vòng vài năm - và cũng để tránh những vết seos xấu xí. Gieo hạt vào mùa thu trong một chậu can với 50% đất và 50% cát. Cây ghep vào năm kế tiếp, thu ngắn đầu chót và giảm bớt rễ cái. Tiến hành thao tác như đã mô tả ở phần trên trong suốt thời gian gieo trồng.



9. CÂY TRĂN ITALIA

ALNUS CORDATA



Cây trăn Italia là loại cây khá to lớn với thân cây thon và thẳng, vỏ cây màu xanh xám với các đường vân hơi trắng, và nứt ra khi trưởng thành. Lá dạng đơn, mọc xen kẽ, có cuống, hình quả tim, có hình răng cưa ở chót lá nhọn. Loài cây này có xuất xứ ở miền Trung Nam bộ Địa Trung Hải, bao gồm vùng Tây Nam nước Ý, Sicily, Corsica, và Sardina.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 70% đất, 20% cát to, và 10% than bùn.

Xén tia và giăng dây : Vào cuối mùa thu hay mùa đông. Công việc chính về hệ thống rễ cần được làm từng bước, đặc biệt đối với những cây lâu năm. Các cành cây cũng có thể được tia ngắn trong mùa đông, tốt nhất là chừa lại một vài chồi non. Tia ngắn các chồi non mới trong mùa gieo trồng khi chúng vẫn còn mềm yếu, chừa lại hai lá. Giăng dây vào mùa xuân, cẩn thận che chở thân và các cành cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần vào lúc khởi đầu và trong suốt thời gian tăng trưởng.

Lưu ý : Cây phát triển mạnh và đặc biệt thích độ ẩm. Tránh để cho đất khô ráo hẳn, song cũng cần tránh để nước tù đọng. Khi cây ở trong chậu bonsai, không nên đặt nó dưới ánh nắng chiếu thẳng trong mùa hè.

10. CÂY DÂU TÂY

ARBUTUS LINEDO



Cây dâu tây là một thành phần tiêu biểu của hệ thực vật vùng Địa Trung Hải, với lá dạng đơn, mọc xen kẽ, láu rụng, dai cứng, có hình răng cưa, thân cây và các cành cây có màu nâu do đó với vỏ bong ra từng miếng mỏng lúc trưởng thành.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân. Khác với họ cây thạch nam, loại cây này chịu sự hiện diện của vôi. Tốt nhất là nên dùng 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tia và giăng dây: Bởi vì đây là cây thường xanh có hoa trái quanh năm, do đó nên loại bỏ những hoa trái này lúc thay chậu lần đầu. Nếu như việc xén tia các rễ lần đầu có đủ hiệu quả thì lá có thể được loại bỏ hoàn toàn. Xén tia cây trong lúc tăng trưởng, tia ngắn các chồi non chỉ còn 2 - 3 lá đầu. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân cho đến mùa thu, giữ gìn thân và các cành cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, với một khoảng thời gian ngắn vào giữa mùa hạ.

Lưu ý : Mặc dù những mẫu cây vườn có thể chịu được các nhiệt độ khoảng 32°F (0°C), khi cây ở trong chậu bonsai thì hệ thống rễ cần được che chở khỏi sương giá. Cây đáp ứng tốt đối với việc giăng dây nhờ gỗ của nó mềm dẻo, song sự thiếu nước có thể làm cho lá mất độ cứng.



11. CÂY PHONG BẠC CHÂU ÂU

BETULA VERRUCOSA



Cây phong bạc châu Âu có vùng phát triển rộng lớn bao gồm phần lớn châu Âu ngoại trừ Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Ở miền Nam thì nó mọc chủ yếu ở các vùng núi, song ở miền Bắc, và thậm chí ở các vùng rất xa xích đạo, thí dụ người ta tìm thấy nó ở các vùng đất trũng.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 60% đất 20% than bùn, và 20% cát to.

Xén tỉa và giăng dây : Xén tỉa hệ thống rẽ cùng lúc khi phartial trên của cây được cắt giảm, trong khi đặt vị trí cây. Tạo hình dạng bằng cách xén tỉa, vào đầu mùa đông. Và kiểm soát sự phát triển bằng cách tỉa ngắn các chồi non chỉ còn 2 - 4 lá trước khi chúng biến thành gỗ. Công việc giăng dây nên được thực hiện trong lúc cây đang phát triển, cần thận giữ gìn thân cây và các cành cây.

Bón phân : Sau khi lá trổ và trong suốt thời gian gieo trồng tam ngung khoảng một tháng vào giữa mùa hè. Vào cuối mùa hè và mùa thu, dùng phân bón có nhiều chất kali.

Lưu ý : Loại cây phong cần ánh sáng và nước, không bao giờ để cho đất khô ráo và tạo bóng râm cho cây ở các vùng gần xích đạo và có khí hậu ẩm áp hơn. Vì rằng vỏ cây mỏng bóng râm có màu trắng là một trong những nét đặc trưng hấp dẫn nhất của cây phong bạc châu Âu, nên ta không được làm hư nó bằng giăng dây. Cũng nên thường xuyên kiểm tra lại các dây chằng trong mùa gieo trồng để chắc chắn là chúng không cấn sâu vào phần vỏ cây. Hãy lai bỏ chồi ở gốc thân cây.

12. CÂY BOUGAINVILLEA

BOUGAINVILLEA GLABRA



Đây là dạng cây thường xanh có xuất xứ ở Nam Mỹ. Nó có thể biến thành loài cây rụng lá trong các vùng khí hậu kém thuận lợi hơn mà không có tác dụng xấu.

Thay chậu : Cách 2-3 năm vào đầu mùa xuân, với 70% và 30% cát to.

Xén tỉa và giăng dây : Không nên cắt xén hệ thống rẽ quá nhiều; chỉ tỉa ngắn rẽ cài và các rẽ to hơn sau khi trổ hoa hay trong lúc thay chậu. Lập lại thao tác này hàng năm kế tiếp. Việc xén tỉa để tạo hình dáng chóp cây có thể được làm bất cứ lúc nào trong năm, mặc dù tốt nhất là sau khi trổ hoa hoặc trước lúc trổ hoa. Khi tỉa các chồi non thì hãy ghi nhớ rằng hoa của cây bougainvillea lùi lên ở đầu chot. Bởi thế chúng ta phải quyết định xem nên kích thích su sinh sành ra hoa hay có tán lá rậm rạp hơn. Nên giăng dây trong suốt thời gian tăng trưởng.

Bón phân : Liên tục cách mỗi hai tuần trong lúc đơm hoa, mỗi tháng một lần từ mua xuân cho đến cuối mùa hè.

Lưu ý : Mặc dù loại cây này dễ thích nghi với môi trường xung quanh, nó phải được gìn giữ khỏi các nhiệt độ đóng băng. Nên tưới nước thường xuyên trong lúc đơm hoa, nhưng sau đó chỉ tưới nước nếu như đất bị khô ráo hẳn. Cây phát triển tốt dưới ánh sáng mặt trời, song nếu như bạn dời nó từ trong bóng râm đến một vị trí có ánh nắng thì dần dần giúp cho nó qua với ánh sáng mặt trời chiếu thẳng để tránh cho lá không bị cháy. Loài cây này cũng phát triển mạnh ở một vị trí có ánh nắng bền trong nhà.



13. CÂY HOÀNG DƯƠNG

BUXUS HARLANDII



Loài cây này có xuất xứ ở Trung Quốc và rất phổ biến trên thế giới qua bonsai. Tân lá dày rậm với các lá nhỏ, thân cây có màu nâu vàng nhạt và vỏ cây nứt ra giống như bần. Loại cây này phát triển chậm.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 60% đất, 30% cát to và 10% than bùn. Nếu có một ít đá vôi trên lớp mặt đất thì càng làm tăng thêm giá trị của nó.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén rẽ phải được thực hiện vào mùa xuân cùng lúc với việc thay chậu lần đầu và cắt giảm phần trên của cây. Việc xén tỉa đúng tiêu chuẩn được thực hiện bằng cách cắt tỉa các chồi non đang phát triển chỉ chừa lại từ 2 - 4 lá. Công việc giăng dây có thể được thực hiện bất cứ lúc nào trong năm.

Bón phân : Từ mùa xuân cho đến mùa thu, cách 20 - 30 ngày.



Lưu ý : Để cho đất khô ráo giữa các lần tưới nước. Cây hoàng dương là loại cây dễ thích nghi và có thể chịu được nhiều cơn sốc do những thay đổi bất ngờ về môi trường. Tránh cho cây phơi thẳng dưới ánh sáng mặt trời vào mùa hè, và giữ gìn nó trong nhà kính vào mùa đông, ở bên trong nhà, ta nên đặt nó ở các vị trí sáng sủa và không được quá nóng, nếu như nhiệt độ vượt quá 65°F (18°C) thì ta hãy xịt nước tưới lá mỗi ngày một hoặc hai lần và bón phân vừa đủ (1/4 liều lượng cách 20 ngày) thậm chí trong mùa đông.

14. CÂY TRÀ HOA THƯỜNG

CAMELLIA JAPONICA



Cây này có xuất xứ ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân và sau khi đơm hoa, với 60% đất có nhiều chất axit và mùn, 20% than bùn, và 20% cát to.

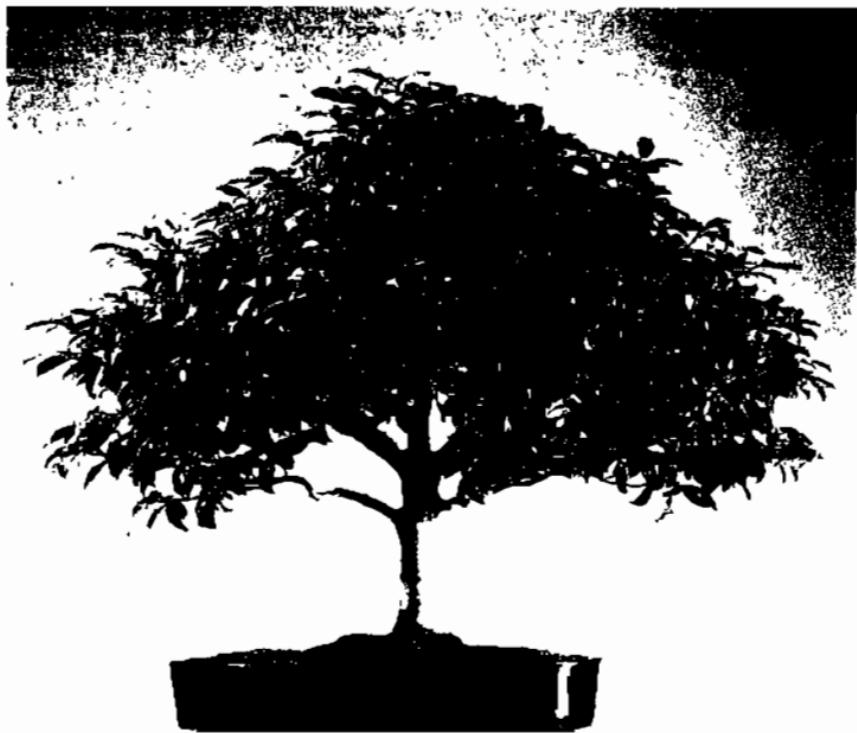


Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa hệ thống rẽ lần đầu phải trùng hợp với việc cắt xén tán lá. Bởi vì loài cây trà hoa có rẽ lối trên mặt nên việc xử lý mạnh ít khi cần thiết, tiến hành từ từ và lập đi lập lại thao tác xén tỉa nhẹ nhàng vào năm kế tiếp. Đối với những cây còn đang uốn nắn thì ta nên xén tỉa phần trên của cây nếu thấy cần thiết, trong khi đối với những cây đã thành hình thì ta nên cắt giảm tán lá ngay sau khi đơm hoa. Việc giăng dây có thể được làm từ cuối mùa xuân cho đến mùa thu giữ gìn các cành và thân cây và xử lý thật cẩn thận vì chúng dễ bị gãy

Bón phân : Từ mùa xuân cho đến mùa thu cách 15 - 20 ngày, với các phân bón được lập theo công thức dành cho loại cây thích chất axit.



Lưu ý : Không được để cho đất bị khô ráo hẳn, thậm chí vào mùa đông. Giữ gìn cây trong nhà kính vào mùa đông và tránh cho cây bị nong quá đà và những dao động của nhiệt độ vào mùa hè.



15. CÂY TRĂN CHÂU ÂU

CARPINUS BETULUS



Cây trắn là loại cây có kích cỡ trung bình với vùng phát triển chạy dài từ vùng trung nam bộ châu Âu đến Tây Á. Vỏ cây có màu xám tro, lá cuống ngắn, mọc xen kẽ, có hình răng cưa cả hai cách với chót lá nhọn, mặt dưới có màu nhạt hơn. Trái có dạng quả hạt nhỏ như tam bì và được bọc trong một lá bẹ gồm 3 thùy với thùy giữa dài hơn.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân. Cây không có nhu cầu đặc biệt, chỉ cần 70% đất và 30% cát lò.

Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rẽ cây lần đầu phải cùng lúc với lần thay chậu đầu tiên và cắt giảm phần trên của cây. Cây trắn có sức chịu đựng và đáp ứng tốt đối với việc xén tỉa liên tục, nhanh chóng hình thành mó sẹo. Công việc giăng dây để tạo hình dáng thân và các cành cây có thể được làm từ mùa xuân cho đến mùa thu, nhớ cẩn thận giữ gìn phần vỏ cây.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng 30 - 40 ngày trong khoảng thời gian nóng bức vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Đây là loại cây lý tưởng mà không có nhu cầu đặc biệt. Nó phát triển mạnh dưới ánh nắng mặt trời, nhưng cần được đặt trong một phần bóng râm vào mùa hè. Đừng bao giờ để cho đất khô ráo hẳn, và loại trừ các chồi không cần thiết ở thân và rễ cây. Khi xén tỉa cây để tạo hình dáng thì điều quan trọng nên nhớ rằng mầm phát triển mới sẽ theo hướng của chồi vẫn ở ngay phía sau vết cắt.

16. CÂY TRĂN NHẬT BẢN

CARPINUS LAXIFLARA



Đây là loại cây nhỏ có nguồn gốc phát sinh ra các vùng ôn đới của Nhật Bản với đặc tính tự nhiên là tập tính cụp xuống của các cành và lá hình thuẫn có vân lõi với chót lá nhọn.

Thay chậu : Việc xén tỉa rẽ cây lần đầu phải được làm cùng lúc khi thay chậu, song chỉ khi nào hệ thống rễ khỏe mạnh. Nếu như không làm vậy thì nên tỉa ngắn rẽ cái và các rẽ dày hơn, và lặp đi lặp lại theo cách này trong những năm kế tiếp. Nếu như cây đang phát triển trong chậu thì chỉ loại bỏ các rẽ đã thành hình ngay phía trên các lỗ thoát nước hoặc xung quanh chậu, và sau đó tỉa ngắn rẽ cái và các rẽ to hơn. Cắt tỉa tán lá để tạo hình dáng vào mùa xuân, tỉa ngắn các chồi non đến chốt hai lá đầu tiên. Công việc giăng dây có thể được làm cùng lúc.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng bón phân trong khoảng thời gian giữa mùa hè.

Lưu ý : Vì rằng đây là loại cây có sự phát triển mạnh ở đầu chót nên cần thiết phải dùng cách xén tỉa chính ở phần trên của cây và cắt giảm phần dưới vừa phải. Đừng bao giờ để cho đất khô ráo hẳn. Đặt cây dưới ánh nắng mặt trời vào mùa đông, mùa xuân và mùa thu; dưới nửa bóng râm vào mùa hè.



17. CÂY DẺ THƠM

CASTANEA SATIVA



Cây dẻ thơm là loại cây có kích cỡ trung bình và sống rất thọ, với vỏ màu nâu sẫm, lúc ban đầu trơn nhẵn và sau đó sần sùi. Nguồn gốc phát sinh của loài cây này thì không ai biết rõ vì nó được trồng rộng rãi từ thời xa xưa.

Ngày nay người ta tìm thấy nó mọc hoang từ bán đảo Iberia cho đến vùng núi Caucasus.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa thu hay đầu mùa xuân. Loại cây này thích loại đất có axit (60%) với 20% than bùn và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tía và giăng dây : Việc xén tía hệ thống rễ phải cùng lúc với việc thay chậu và cắt giảm phần trên của cây. Tía ngắn chỉ còn lại hai lá đầu trên các chồi non trong mùa gieo trồng. Thực hiện công việc giăng dây vào mùa xuân cho đến mùa hè, giữ gìn vỏ của các cành to hơn và thân cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng trong một tháng vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Cây phát triển mạnh mà không có các trở ngại đặc biệt, song đối với bonsai thì có khiếm khuyết là lá hơi to. Bởi thế người ta nên chọn các mẫu cây có chiều cao trung bình để có sự cân đối tốt hơn giữa thân cây và tán lá. Bởi vì cây có thể mất lá khi chúng nằm trong bóng râm bên trong các cành cây, do đó chúng ta nên loại bỏ các lá to hơn và chắc chắn rằng mọi bộ phận của cây đều được phơi bày rõ dưới ánh sáng. Đất không bao giờ được để cho khô hẳn.

18. CÂY TUYẾT TÙNG

LIBAN CEDRUS LIBANI



Cây tuyết tùng Liban là loại cây có kích cỡ trung bình, có xuất xứ ở Tiểu Á, và được trồng rộng rãi cho các mục đích trang trí. Thân cây có màu xám sậm, trơn nhẵn khi còn non và nứt ra khi trưởng thành.

Thay chậu : Cách 3 - 5 năm vào mùa xuân hay cuối mùa hè đến đầu mùa thu. Sử dụng 70% đất, 20% cát to, và 10% than bùn.

Xén tía và giăng dây : Công việc xén tía rễ cây lần đầu phải xén tía phần trên của cây. Cắt giảm hệ thống rễ dần dần từng bước. Muốn làm rậm tán lá thì ta dùng những cây đinh bấm vào các chồi non vẫn còn mềm mại, cắt giảm hai phần ba chiều dài. Công việc giăng dây có thể được làm bất cứ lúc nào, song cần được để ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.

Bón phân : Mỗi tháng một lần khi mới bắt đầu hay trong lúc phát triển.

Lưu ý : Cây thích khí hậu ôn hòa và ánh nắng mặt trời bởi thế cần được giữ gìn vào mùa đông. Muốn kích thích việc bắt rễ sau khi thay chậu và giữ cho nó khỏe mạnh vào mùa hè, ta nên phun xịt tán lá ít nhất mỗi ngày một lần. Tưới nước thật nhiều chỉ khi nào đất bị khô đi phần nào.





19. CÂY SĘU (TÂM MA) MIỀN NAM

CELTIS AUSTRALIS



Với kích cỡ trung bình, cây sếu miền nam khác với những loài khác do lá có rãnh cưa với chót lá nhọn, mặt dưới phủ đầy lông tơ, và trái có màu đỏ sâm.

Thay lá: Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương ứng.



Xén lá và giăng dây: Thực hiện công việc xén lá chính lần đầu để xác định vị trí hệ thống rễ khi thay lá. Nếu như không có các rễ phụ tốt để bảo đảm sự nối tiếp thì hãy lặp lại theo cách này cách hai năm. Cắt lá phần trên của cây từ cuối mùa xuân cho đến đầu mùa thu, cắt lá chỉ còn hai lá đầu trên các chồi non. Tạo hình dáng bằng cách giăng dây thân cây và các cành trong mùa gieo trồng, nhớ cẩn thận giữ gìn phần vỏ cây.



Bón phân: Cách 20 - 25 ngày vào lúc bắt đầu hay trong lúc phát triển, tạm ngưng khoảng một tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý: Loại cây này không gây các trở ngại đặc biệt, đáp ứng tốt với việc xén lá mạnh và để hình thành mỏ sẹo. Hãy đặt cây ở một vị trí sáng sủa, tránh để cây tiếp xúc thẳng và lâu dưới ánh nắng mặt trời vào thời điểm nóng nhất của mùa hè. Chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào. Giữ gìn, đặc biệt rễ cây, trong tình trạng sương giá kéo dài lâu.

20. CÂY SÉN (TÂM MA) TRUNG HOA

CELTIS SINENSIS



Có xuất xứ ở miền Viễn Đông - Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc - loại cây sến Trung Hoa này có lá xanh lục sậm, hau như óng ánh ở mặt trên, và trái dạng quả hạch có màu đỏ hay vàng ở một số loài cây.

Thay lá: Cách 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương ứng.



Xén lá và giăng dây: Nếu như các rễ phụ khỏe mạnh thì hệ thống rễ có thể chịu được sự xén lá mạnh cũng lúc khi thay lá và cắt giảm phần trên của cây. Mặc dù nó hình thành tốt mỏ sẹo, song ta nên dùng hợp chất làm lành để che phủ các vết tổn thương to hơn. Xén lá tàn lá để tạo hình dáng trong suốt thời gian phát triển bằng cách lá bớt chỉ còn留下 lại 2 - 3 lá đầu trên các chồi non. Đồng thời xác định vị trí của thân và các cành bằng dây, giữ gìn phần vỏ cây.



Bón phân: Bón thật nhiều cách 25 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng khoảng chừng một tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý: Đây là loại cây dễ trồng và bảo quản, nó đáp ứng tốt với việc bón phân và xén lá. Cây này phát triển nhanh và chúng ta nên dùng loại chậu hơi to hơn một chút và thường xuyên thay chậu vào mỗi mùa xuân. Loại cây này thích ánh sáng, nó có thể được đặt thẳng dưới ánh nắng mặt trời, ngoại trừ thời điểm nóng bức nhất vào mùa hè. Giữ gìn cây trong mùa đông



21. CÂY HOA ĐỎ

CERCIS SILIQUASTRUM



Đây là dạng cây nhỏ có xuất xứ ở vùng phía Tây của Tiểu Á, cây hoa đỏ hiện nay được tìm thấy ở nơi hoang dã trong các nước ở vùng Địa Trung Hải.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa thu hay đầu mùa xuân, với hỗn chất gồm 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giàn dây : Công việc xén tỉa mạnh lần đầu phải được làm cùng lúc với việc thay chậu và chọn tỉa bớt tán lá. Cắt giảm chỉ còn留下 1 - 2 lá trên các chồi non trước khi đơm hoa và trong suốt thời kỳ tăng trưởng. Giằn dây vào cuối mùa xuân cho đến đầu mùa thu. Các cành cây tuy mềm dẻo song dễ gãy; khi bắt tay vào công việc nhớ từ từ và cẩn thận.



Bón phân : Cây hoa đỏ thích ánh sáng và ánh nắng mặt trời, song cần phải được giữ gìn vào mùa đông trong những vùng rất lạnh. Bởi vì những vết cắt xén không dễ gì được mổ sẹo bit kin, bởi thế cách tốt nhất là nên dùng hợp chất làm lành để bảo vệ chúng. Loại trừ tất cả các chồi mới phát sinh ở gốc thân cây. Cũng như hái hết các trái. Chỉ tưới nước khi đất bị khô ráo hẳn. Có thể ngắt lá ở những cây khỏe mạnh được bón phân đầy đủ từ đầu đến giữa tháng sáu.

22.

CÂY MỘC QUA SPECIOSA

CHAENOMELES SPECIOSA



Loại cây này và nhiều cây được trồng, có xuất xứ ở Trung Quốc, được cấy trồng rộng rãi cho các mục đích trang trí.

Thay chậu : Cách 3 - 4 năm vào mùa thu hay đầu mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giàn dây : Việc xén tỉa rẽ cây lần đầu phải cùng lúc với việc thay chậu và cắt giảm phần trên của cây, tốt nhất là vào mùa thu. Cắt giảm các chồi non chỉ留下 lại còn hai lá đầu vào cuối mùa xuân sau khi đơm hoa.



Bón phân : Cách mỗi hai tuần một lần từ đầu mùa xuân cho đến lúc đơm hoa, sau đó cách mỗi 30 ngày với khoảng thời gian tạm ngưng trong thời điểm nóng nhất của mùa hè.



Lưu ý : Loại cây này được đánh giá cao về đặc tính hoa kết sorm và nhiều vào mùa xuân và rất hợp với phong cách cấy trồng kabudachi (cụm cây). Một khi cụm cây đã thành hình thì phải loại trừ ngay bất cứ chồi nào phát sinh ở gốc thân cây. Nếu có thể thì nên giữ gìn nó trong nhà kính vào mùa đông.



23. CÂY BÁCH HINOKI CHAMAECYPARIS OBTUSA



Có xuất xứ ở Nhật Bản và tại nước này nó phát triển trưởng thành tự nhiên với chiều cao tới 35m, loại cây này được những tín đồ Thần Đạo xem là linh thiêng. Nó có nhiều cây được cấy trồng và những cây lùn và cũng được sử dụng rộng rãi ngoài nơi xuất xứ của chúng cho các mục đích trang trí. Loại cây này sống kha khá.

- **Thay chậu :** Cách 3 - 4 năm vào mùa xuân, với 80% đất có nhiều mùn, không hòa hợp vôi và 20% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tia và giăng dây : Thực hiện công việc xén tia rẽ cây lần đầu cùng lúc với việc thay chậu vào mùa xuân, hay thâm chí tốt hơn trong khi chọn tia tán lá. Tạo hình dáng và làm rậm phần trên của cây bằng cách dùng các ngón tay ngắt bỏ những chồi non mới mọc vẫn còn mềm yếu. Công việc giăng dây thân và các cành cây có thể được làm bất cứ lúc nào trong năm, tốt nhất là trong ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.

Bón phân : Cách 20 ngày trong suốt mùa xuân, cuối mùa hè và đầu mùa thu.



Lưu ý : Loại cây không ưa chất vôi này cần loại đất mát mẻ và màu mỡ. Hãy tránh dùng nước có nhiều chất vôi bằng cách sử dụng nước mưa hay nước cất. Tránh để cho ánh sáng mặt trời chiếu thẳng lên cây vào mùa hè và phun xịt tản lá mỗi ngày một hoặc hai lần. Đất không bao giờ được để cho khô ráo hẳn.

24. CÂY PHÌ CORYLUS AVELLANA



Là dạng cây trồng được phân bố rộng rãi để trang trí, thường có các cành uốn khúc, loại cây trăn này có thể mọc cao đến 3m. Nó đặc biệt trồng hấp dẫn vào mùa đông lúc sự phát triển của thân và các cành được nhìn thấy rõ do sự rụng lá và các hoa đực kiểu đuôi sóc mọc đơn đưa trên cành.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa thu hay mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tia và giăng dây : Công việc xén tia hệ thống rẽ lán đầu phải được làm tốt nhất là vào mùa thu cùng lúc khi thay chậu và xén tia phần trên của cây. Cắt giảm chỉ còn lại 1 - 2 lá trên các chồi trong mùa gieo trồng. Xác định vị trí thân và các cành bằng dây và mùa xuân và mùa hè.

Bón phân : Cách mỗi 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng 40 ngày vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Đây là loại cây co súc chịu đựng bền bỉ, dễ thích nghi và không gây các vấn đề đặc biệt, mặc dù tính thích nghi của nó như bonsai có thể được tranh cãi. Tránh để cây bị ánh sáng mặt trời chiếu thẳng và lâu vào mùa hè, loại trừ ngay nếu thấy có bất cứ chồi nào phát sinh ở gốc thân và các cành. Đừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn.



25. CÂY TÁO GAI

CRATAEGUS CUNEATA



Đây là loại cây bụi có xuất xứ ở Trung Quốc và Nhật Bản, đặc biệt được đánh giá cao về đặc tính có nhiều hoa màu trắng và vô số trái quả nhỏ màu đỏ. Những cây được trồng có hoa màu đỏ vừa được người ta dùng làm bonsai ở Nhật Bản.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xử lý chỉnh hệ thống rễ lấn đầu phải được làm vào lúc thay chậu và chọn cắt giảm phần trên của cây - tốt nhất là vào đầu mùa xuân. Luôn luôn giữ cho hệ thống rễ khỏe mạnh; nếu như việc này không thể được thực hiện trong một lần xén tỉa duy nhất thì hãy cắt giảm nó dần dần từng bước trong mỗi lần thay chậu. Vào mùa xuân cắt tỉa chỉ chừa lại 2 lá trên các chồi non. Xác định vị trí thân và các cành trong lúc phát triển, từ mùa xuân cho đến mùa hè.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng một tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Đây là loại cây tương đối dễ trồng, có thể có các vấn đề bám rễ nếu như ta không chú ý đến các khoảng thời gian được đề cập ở phần trên. Tránh cho cây bị phơi thẳng dưới ánh nắng mặt trời vào mùa hè và dừng để cho đất bị khô ráo hẳn.

26. CÂY TUYẾT TÙNG ĐỎ NHẬT BẢN

CRYPTOMERIA JAPONICA



Là loài cây tùng bách thường xanh có xuất xứ ở Trung Quốc và Nhật Bản, loài cây tuyết tùng Nhật Bản có thể làm thành nguyễn cả các khu rừng. Nó có lá xoắn như chiếc dùi với sắc màu do đỏ vào mùa đông.



Thay chậu : Cách 3 - 5 năm vào mùa xuân sau khi sự phát triển đã bắt đầu, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rẽ nên được làm từ từ một năm sau khi chọn cắt tỉa tán lá. Muốn tạo hình dáng và làm râm phần trên của cây, nên dùng các ngón tay ngắt bỏ các chồi non trong mùa gieo trồng. Xác định vị trí thân và các cành ngay sau khi cắt giảm tán lá, vào mùa xuân và mùa hè. Sau khi xén tỉa và giăng dây, nên che cho cây tránh ánh nắng mặt trời và gió. Mỗi ngày phun xịt nước nhiều lần.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu.



Lưu ý : Cây dễ nhạy cảm với sương giá và phải được bảo quản trong nhà kính. Vào mùa hè không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và phun xịt nước tán lá. Bởi vì cây tuyết tùng Nhật Bản có khuynh hướng phát triển thân dày ngay chỗ nối các cành, nên loại bỏ ngay các cành không cần thiết.



27. CÂY BÁCH ITALIA CUPRESSUS SEMPERVIRENS



Được trồng từ thời cổ xưa, cây bách Italia là loại cây sống rất thọ, phát triển trưởng thành khắp vùng lưu vực Địa Trung Hải. Nó gồm có hai hình thể *f.sempervirens* (có tập tính hình trụ) và *f.horizontalis*, với các cành được xếp thành tầng rõ ràng.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân hay cuối mùa hè, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rẽ lần đầu cần nên trùng hợp với lúc thay chậu và cắt giảm tán lá vào mùa hè (cuối mùa hè đầu mùa thu). Muốn làm râm tán lá, ta có thể dùng tay hoặc kéo ngắt bỏ các chồi non mới mọc. Khi thay chậu ở năm kế tiếp, từ màu thu cho đến mùa xuân, ta nên giăng dây để xác định vị trí thân và các cành.



Bón phân : Mỗi tháng một lần từ mùa xuân cho đến mùa thu.



Lưu ý : Đây là loại cây phát triển mạnh và tốt nhất ta nên thay chậu cho các cây con cứ cách mỗi năm và cách ba năm đối với những cây lớn hơn. Tránh để cho đất bị khô ráo hẳn và bảo quản cây suốt mùa đông. Trong khi loài *sempervirens* thích hợp để tạo phong cách cụm cây thì loài *f. horizontalis* lại phù hợp để tạo phong cách cây cá biệt.

28. CÂY TUẾ NHẬT BẢN CYCAS REVOLUTA



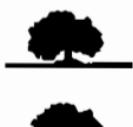
Có xuất xứ ở miền Nam Nhật Bản, đây là một trong các mẫu vật nhỏ nhất của chủng loại.



Thay chậu : Cách 3 - 4 năm vào cuối mùa xuân, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.



Xém tỉa và giăng dây : Hệ thống rẽ lõi trên mặt thường không cần việc xén tỉa mạnh. Nếu muốn làm thì công việc này phải được thực hiện vào mùa hè và cây được giữ chất ít nhất vào mùa xuân năm kế tiếp. Trong những lần thay chậu kế tiếp sau, chỉ cần tỉa hơi ngắn những rẽ nhỏ hơn. Để cải thiện dáng vẻ của cây thì ta dùng dây hay các mồi dây để uốn cong chót lá xuống phía dưới. Muốn có kết quả tương tự, ta có thể dùng các ngón tay ấn liên tục xuống phần lá mềm mại.



Bón phân : Cách 30 ngày một lần từ mùa xuân cho đến mùa thu. Cây cũng được tốt nếu được bón các sản phẩm có chất sắt ba hay bốn lần vào mùa xuân - mùa hè.



Lưu ý : Cây phát triển tốt ở một vị trí sáng sủa bên trong nhà, song tránh cho nó không bị ánh nắng chiếu thẳng và phun xịt nước tán lá mỗi ngày một hoặc hai lần. Chỉ tưới nước khi đất bị khô đi một phần nào. Loại bỏ những lá khô bằng cách cắt bỏ các cuống. Nếu như được đặt bên ngoài nhà ở những nơi có khí hậu ôn hòa thì hãy bảo quản cây trong mùa đông, tốt nhất là trong nhà kính.



29. CÂY MỘC QUA LÁ HÌNH THUẦN

CYDONIA OBLONGA



Cây mộc qua là một loài cây có xuất xứ ở miền Bắc Iran và các vùng ngang qua dãy núi Caucasus. Nó có lá cuồng ngắn, hình trứng, dạng rụng lá, mặt dưới lá có màu xanh xám phủ đầy lông tơ, mặt trên lá có màu xanh lục sẫm. Hoa dạng đơn có nấm cánh màu trắng hồng hồng. Trái quả tròn màu vàng có mùi thơm ngát.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa hệ thống rễ để xác định vị trí cần được làm cùng lúc khi thay chậu và cắt giảm tán lá, loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng cuối cùng của cây. Tỉa ngắn các chồi non vào mùa hè hay cuối mùa thu. Xác định vị trí của thân và các cành vào mùa xuân, nhưng phải ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.



Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu. Trong mùa để cạo sau nên sử dụng chủ yếu các sản phẩm có chất lượng cao về chất phốt-pho và kali.



Lưu ý : Nên để cho cây có ánh sáng mặt trời chiếu thẳng, nhưng đừng để cho đất bị khô ráo hẳn. Phun xịt nước cho tán lá theo định kỳ. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.

30. CÂY CẨM CHƯƠNG

DIANTHUS CARTHUSIANORUM



Đây là loài cây thân thảo lưu niên có hình dạng gối đệm nửa cầu ở các cành được phủ bởi các lá thẳng, nhọn ở đầu chót. Rễ cái dày rầm nối liền phần trên của cây với phần còn lại của hệ thống rễ. Những hoa khá nhỏ dạng đơn có nấm cánh màu hồng.



Thay chậu : Tỉa ngắn các cành non trong mùa gieo trồng, nhớ cẩn thận loại bỏ những lá khô xung quanh các cành. Việc giăng dây thường thi không cần thiết; Cầm chặt cây trong chậu trong lúc cấy trồng để kích thích việc bám rễ.



Bón phân : Cách 25 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng khoảng 40 ngày vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Có thể sử dụng hai cách đối với loài cây này :

- Được trồng kèm với những cây khác, trong trường hợp này phần trên của cây phải tiếp xúc thẳng với đất lúc trồng.



- Dùng làm bonsai. Để cho rễ cái ở vị trí lộ thiên vì việc này sẽ kích thích thân cây, và sắp xếp hé thống rễ trong một vật chứa bonsai. Kết quả là hơi ngoài phương pháp, cổ điển, song lại dễ trồng và rất hấp dẫn.



31. CÂY HỒNG VÀNG TRUNG HOA DIOSPYROS KAKI



Loài cây hồng vàng Trung Hoa là dạng cây nhỏ, đôi khi là cây bụi, có xuất xứ ở vùng Viễn Đông - Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Chúng được đánh giá cao và được trồng ở nhiều nước để ăn trái.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rễ cây thích hợp lần đầu phải được làm cùng lúc khi thay chậu và cắt giảm phần trên của cây. Tao hình dáng chót cây trong mùa geo trồng, cắt giảm còn留下 hai lá trên các chồi non vẫn còn mềm mại. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân cho đến mùa hè, giữ gìn vỏ cây bởi vì phần gỗ vẫn còn khá mỏng manh.



Bón phân : Bởi vì các vết tổn thương - đặc biệt là những vết tổn thương lớn - khó hình thành mô vẹo, nên chúng phải được làm lành bằng một hợp chất đặc biệt. Nếu có thể thì hãy sử dụng các cây con, và tạo hình dáng bằng cách xén tỉa các chồi non và giăng dây. Đừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và đặt cây ở vị trí có ánh nắng. Bảo quản cẩn thận vào mùa đông.

32. CÂY TRÀ PHÚC KIẾN EHRETIA MICROPHYLLA



Đây là loài cây bụi thường xanh có xuất xứ ở miền nhiệt đới châu Á, với lá màu xanh lục đậm hình oval, mặt dưới lá có màu nhạt hơn. Hoa nhỏ màu trắng, trái dạng quả béri khi chín có màu đỏ.

Thay chậu : Ngoài nơi xuất xứ của chúng, cách 2 - 3 năm mỗi lần vào cuối mùa xuân, với 60% đất có nhiều chất mùn, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa rễ cây cùng lúc với việc thay chậu và ngay sau đó cắt giảm phần trên của cây. Tia ngắn chỉ còn lại hai lá đầu trên các chồi non đang phát triển. Thực hiện công việc giăng dây cung lúc hay vào cuối mùa hè. Nên nhớ là không được giăng dây trên cây quá ba tháng.



Bón phân : Cách 15 - 20 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mau thu, tạm ngưng thao tác này khoảng 40 ngày vào giữa mùa hè. Cũng nên bón phân một tháng một lần vào mùa đông.



Lưu ý : Loại cây này đặc biệt nhạy cảm với những dao động bất ngờ về nhiệt độ, bởi thế nó cần được giữ trong chậu có ánh sáng và mái che. Nó có thể được đặt bên ngoài nhà vào cuối mùa xuân và mùa hè. Tránh cho cây tiếp xúc thẳng với ánh nắng mặt trời và nhiệt độ dưới 60°F (15°C). Không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn. Nếu đặt bên trong nhà thì hàng ngày ta nên phun xịt nước cho tản lá.



33. CÂY NHÓT (Ô - LIU HOANG) ELAEAGNUS MULTIFLORA



Có xuất xứ ở miền Viễn Đông - Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc - Cây nhót là loại cây bụi có kích cỡ trung bình với lá dạng rụng thay lá, mặt trên màu xanh lục và mực dưới màu bạc. Những bông hoa nhỏ có mùi thơm được tiếp nối bởi các trái dạng quả hạch có màu đỏ khi chín, chịu được giá lạnh suốt mùa đông.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 70% đất than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương. Xén tia và giàn dây : Việc xén tia rẽ cây lần đầu phải được làm cùng lúc với việc thay chậu và cắt giảm tán lá sau khi đơm hoa. Luôn luôn giữ cho hệ thống rễ được tốt, lặp lại thao tác này nở mỗi năm kế tiếp cho đến khi đạt được sự cân đối như ý. Tia ngắn các chồi non vào đầu hay trong mùa hè, chỉ chừa lại hai lá đầu. Xác định vị trí của thân và các cành cây vào mùa hè sau khi thay chậu ít nhất ba tháng.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng chừng một tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Đây là loại cây có tính chất kháng bệnh cao và dễ trồng. Bởi vì các vết thương không dễ hình thành mủ sẹo, do đó nếu có thể, chúng ta nên tạo hình dáng chóp cây bằng cách xén tia các cành non. Đừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và bảo quản cây vào mùa đông.

34. CÂY CHỈ SUỐT EUONYMUS ALATUS



Có xuất xứ ở miền Viễn Đông - Trung Quốc và Nhật Bản - đây là loại cây bụi có kích cỡ trung bình với đặc điểm dễ phân với đặc điểm dễ phân biệt nhờ "các cánh" có dấu sần sùi trên các cành khi cây trưởng thành. Nó được trồng cho các mục đích trang trí, vừa vì nét đặc trưng này và vì lá có màu đỏ rực vào mùa thu.

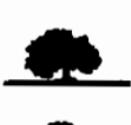


Thay chậu : Cách 2 - 3 năm trong mùa xuân hay mùa thu, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tia và giàn dây : Thực hiện :

- Xén tia rẽ cây lần đầu cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt tia vòm lá.

- Giần dây từ mùa xuân cho đến mùa hè, giữ gìn không để cho dây cẩn vào cỏ cây.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa hè, tạm ngưng một tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Vào mùa hè tránh cho cây không tiếp xúc lâu với ánh nắng mặt trời. Khi tới thời điểm kết trái, cần có nhiều cây ở sát gần nhau để đạt được sự thụ phấn chéo vì rằng các hoa có thể là luồng tinh hay đơn tính. Bảo quản cẩn thận vào mùa đông.



35. CÂY CỎ SỮA

EUPHORBIA BALSAMIFERA



Đây là loại cây thân dày nhiều thịt có hình dạng chúc - dài có xuất xứ ở Đông Á, quần đảo Canary, và miền nam Á Rập.

Thay chậu : Cách 2 năm vào cuối mùa xuân, với 50% đất và 50% cát to.



Xén lá và giằng dây : Cần chăm sóc cẩn thận rễ cây và các cành. Trong lúc thay chậu, cần phải tía ngắn bớt rễ cây, còn về các cành cây thì từ cuối mùa xuân cho đến đầu mùa thu, song được giới hạn ở mức tối thiểu tuyệt đối. Công việc giằng dây thi thường không cần thiết, song có thể được thực hiện thật cẩn thận vào cuối mùa xuân.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày trong thời kỳ tăng trưởng từ mùa xuân cho đến mùa thu.



Lưu ý : Tuy có thể gây tranh cãi khi được dùng như bonsai, song loại cây nhiều trái ngọt. Chỉ tưới nước khi đất bị khô. Cây rễ tưới tốt nếu như không bị phơi quá lâu dưới nắng mặt trời vào mùa hè. Không được tưới nước trong ít nhất hai tuần lễ sau khi thay chậu và khi cây đang rụng lá.

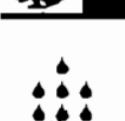
Những cành cây bị cắt sẽ phun ra một chất nhựa mà chất này cần được lấy sạch bằng nước nóng trước khi nó đặc lại.

36. CÂY SỒI TRẮNG NHẬT BẢN

FAGUS CRENATA



Đây là loại cây có xuất xứ ở Nhật Bản và giống như cây dẻ gai của châu Âu (*F. sylvatica*), song có vỏ cây màu xám tro và lá hẹp hơn.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 70% đất, 10% than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén lá và giằng dây : Việc xén lá hệ thống rễ lấn đầu phải được làm cùng lúc với việc thay chậu. Tỉa bớt rễ cây dần dần từng bước, lặp lại thao tác này cách mỗi hai năm cho đến khi cây đạt được chiều cao như ý. Xén lá tản lá để tạo hình dáng vào cuối mùa xuân, chỉ chừa lại 2 - 3 lá. Xác định vị trí của thân và các cành cây từ mùa xuân cho đến mùa thu, cẩn thận bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng một tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Bởi vì đây là loại cây có sự phát triển mạnh ở đầu chót, nên các cành cần phải được xén lá cản đối và mạnh tay hơn về phía ngọn ngô hầu kích thích sự phát triển phần cây ở phía dưới. Có thể ngắt bỏ lá cây từ đầu đến giữa tháng sáu, song chỉ đối với những cây khỏe mạnh và được bón phân đầy đủ.



37. CÂY DẺ GAI (SỐI) CHÂU ÂU

FAGUS SYLVATICA



Cây dẻ gai châu Âu là loại cây có kích cỡ trung bình, phần lớn phát triển trưởng thành ở các vùng núi từ châu Âu cho đến vùng núi Caucasus. Nó có vỏ cây trơn nhẵn màu xám và lá có hình noãn đến thuẫn, dạng rụng thay lá, với mép gợn sóng, cuống ngắn và ngắn nhọn ở đầu chót.

Thay chậu : Vào mùa thu hay mua xuân : cách 2 - 3 năm đổi với loại cây còn non, cách 3 - 4 năm đổi với loại cây lâu năm hơn, với 70% đất, 10% than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tia và giằng dây : Thực hiện công việc xén tia lần đầu để xác định vị trí rễ cây cùng lúc với việc thay chậu và cắt giảm phần trên của cây, tốt nhất là vào mùa thu. Nếu như những thao tác này được làm vào mùa xuân thì nên hạn chế chúng đối với việc tia ngắn những chồi non vẫn còn mềm yếu khi mới bắt đầu phát triển hoặc bằng cách tia bớt chỉ còn lại 2 - 3 lá vào cuối mùa xuân. Giằng dây từ mùa xuân cho đến cuối mùa hè, nhớ cẩn thận bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 25 - 30 ngày từ đầu mua xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Đặt cây ở một vị trí sáng sủa, song tránh ánh sáng mặt trời chiếu thẳng từ cuối mùa xuân cho đến cuối mùa hè, Không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Khi xén tia vòm cây thì nên nhớ rằng phần chóp chiếm ưu tiên hơn.

38. CÂY SUNG RŨ (CÂY SI)

FICUS BENJAMINA



Có nguồn gốc phát sinh ở khắp một vùng rộng lớn chạy dài từ Ấn Độ cho đến miền Bắc Úc châu, cây sung rũ được cấy trồng rộng rãi ở đây và nơi khác như loại cây nhà. Nó có vỏ cây trơn nhẵn màu xám, những cành hay cụp xuống, và lá bóng nhẵn, hình noãn, dạng đơn với đầu chót nhọn.

Thay chậu : Ngoài vùng xuất xứ của nó, cách 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giằng dây : Việc xén tia lần đầu đúng cách phải được làm cùng lúc khi thay chậu và cắt giảm tán lá. Nếu như không thấy có dấu hiệu bầm rẽ vừa ý thì ta hãy lại bỏ toàn bộ số lá trên cành. Cắt giảm chỉ còn chừa lại hai lá trên các chồi non vào cuối mùa xuân cho đến đầu mùa hè. Công việc giằng dây có thể được làm bất cứ lúc nào trong năm, nhưng phải bảo quản phần vỏ cây. Vì rằng loài cây sung rũ phát triển rất mạnh, bởi thế ta nên thường xuyên theo dõi để chắc chắn rằng các dây giằng không cấn vào những cành cây đang phát triển.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mua xuân cho đến mua thu, và một vài lần trong mùa thu đến mùa đông

Lưu ý : Đây là một trong các loài cây nhà dễ thích nghi nhất, thậm chí nó có thể chịu được các điều kiện ánh sáng ít ỏi. Tránh những thay đổi bất ngờ về nhiệt độ, và nếu có thể, phơi cây dưới ánh sáng mặt trời - dù không lâu lắm - vào mùa xuân và mùa hè. Vào mùa thu đến mùa đông chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào.



39. CÂY SUNG THƯỜNG

FICUS CARICA



Cây sung thường là loại cây nhỏ, dài khi cây bụi, có vỏ cây trơn nhẵn hơi xám, lá mọc xen kẽ, có cuống, mặt lá thô ráp, có hình lông bàn tay và thuộc dạng rung thay lá, mặt trên có màu xanh lục sẫm và mặt dưới có màu xanh lục nhạt. Loài cây này được nhiều người biết đến và được trồng để lấy trái, có xuất xứ ở Tiểu Á nhưng lại được tìm thấy mọc hoang ở vùng Địa Trung Hải.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to.

Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rẽ cây lần đầu phải được làm vào mùa xuân cùng lúc với việc thay chậu và cắt giảm vòm lá. Tỉa bớt các chồi non đang phát triển, chỉ còn留下 hai lá đầu, tốt nhất là vào cuối mùa xuân. Đồng thời có thể tiến hành công việc giăng dây một cách cẩn thận và bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ mùa xuân cho đến mùa thu.

Lưu ý : Thông thường thì cây có khuynh hướng phát triển các lá càng ngày càng nhỏ hơn khi được trồng trong chậu, bởi thế cách tốt nhất là ta nên loại bỏ các lá to hơn. Sứ rung lá có thể xảy đến với những cây khỏe mạnh và được bón phân đầy đủ từ đầu đến giữa tháng sáu. Chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào.

40. CÂY SUNG

FICUS NERIFOLIA



Loại cây nhỏ này dễ phân biệt do lá của nó hẹp, thon nhọn ở mỗi đầu - hơi giống như lá của cây liễu rũ - có màu xanh tươi.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu hay cuối mùa xuân, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa hệ thống rẽ lần đầu cùng lúc khi thay chậu và cắt giảm phần trên của cây. Trong mùa gieo trồng tỉa bớt các chồi non chỉ còn留下 hai lá đầu. Có thể thực hiện công việc giăng dây vào bất cứ lúc nào trong năm, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 25 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu ; cách mỗi 40 - 60 ngày vào mùa thu và mùa đông.

Lưu ý : Cây này có vẻ đẹp đặc biệt và thích hợp để được trồng như bonsai và bonsai liên. Nó phát triển gốc thân và các rễ lối trồng đẹp mắt chỉ trong vòng vài năm. Tránh những thay đổi bất ngờ về nhiệt độ và phun xịt nước cho tan lá mỗi ngày ít nhất một lần trong mùa hè bằng nước co nhiệt độ ôn hòa. Để cho đất khô đi phần nào giữa những lần tưới nước, đặc biệt vào mùa đông, nếu được đặt bên ngoài nhà thi hãy bảo quản cho cây tránh khỏi nhiệt độ dưới 60°F (15°C).





41. CÂY BỒ ĐỀ

FICUS RELIGIOSA

Có xuất xứ ở Ấn Độ, cây bồ đề được người theo Ấn Độ giáo Phật giáo cho là linh thiêng. Cây có lá hẹp hình quả tim với đầu chót dài; những lá mới non có màu hồng.

Thay chậu: Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, trước khi các nụ bắt đầu căng phồng, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây: Thực hiện công việc xén tia hệ thống rễ lần đầu cùng lúc khi chọn cắt tỉa phần trên của cây và thay chậu. Cắt giảm chỉ chứa hai lá trên các chồi non trong mùa gieo trồng. Có thể xác định vị trí của thân và các cành cây vào bất cứ lúc nào trong năm, nhưng tốt nhất là từ mùa thu cho đến mùa xuân. Bảo quản phần vỏ cây lúc giăng dây và thường xuyên kiểm tra để chắc chắn rằng dây giăng không cấn vào những cành cây đang phát triển nhanh.

Bón phân: Mỗi tháng một lần từ mùa xuân cho đến mùa thu và cách tháng một từ mùa thu cho đến mùa xuân.

Lưu ý: Đây là loại cây trồng trong nhà kính hoặc bên trong nhà vì nó phải sống ở một nơi có nhiều ánh sáng và được bảo quản cẩn thận lại những giao động về nhiệt độ. Phun xịt tán lá mỗi ngày ít nhất một lần từ mùa xuân cho đến mùa hè và đôi lúc cho phần còn lại trong năm. Vào mùa hè khi nhiệt độ lên cao khoảng $69^{\circ} - 77^{\circ}\text{F}$ ($20^{\circ} - 25^{\circ}\text{C}$), ta nên phơi cây dần dần dưới ánh nắng mặt trời.

42. CÂY ĐÁ

FICUS RETUSA

Cây này có xuất xứ ở vùng tráidài từ miền Nam Trung Quốc đến Philippines, Bornéo và Malaysia. Nó có sức phát triển mạnh. Với lá dai cứng, bóng nhẵn có hình noãn hẹp ở đuôi lá dài đến 10cm. Loại cây này được dùng làm bonsai rất phổ biến ở các nơi xuất xứ của chúng.

Thay chậu: Cách 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân - khi nhiệt độ ở khoảng 68°F (20°C) - Với hỗn chất gồm 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây: Việc cắt giảm phần trên của cây phải cùng lúc với việc thay chậu lần đầu và xén tia hè thông rễ. Ở các vùng có khí hậu ôn hòa thì những thao tác này cần được làm dần dần từng bước, bảo quản cây trong ít nhất một tháng sau khi thay chậu. Làm dày rễ và tạo hình dáng tán lá bằng cách tia bớt các chồi non chỉ chứa lại 2 lá vào cuối mùa xuân đến mùa hè. Công việc giăng dây có thể được làm vào bất cứ mùa nào, song ít nhất ba tháng sau khi thay chậu. Bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân: Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu và cách mỗi 40 - 60 ngày vào các thời điểm khác trong năm.

Lưu ý: Cây có tính nhạy cảm cao với những thay đổi bất ngờ về nhiệt độ mà việc này có thể làm cho lá rụng hết. Vào mùa đông giữ cho cây ở một nơi sáng sủa, ấm áp hoặc trong nhà kính. Nếu ở bên trong nhà thì nên xịt cho tán lá mỗi ngày ít nhất một lần bằng nước có nhiệt độ ấm hòa. Tưới nước khi đất bị khô đi phần nào.



43. CÂY TÂM BÌ TRUNG HOA

FRAXINUS CHINENSIS



Đây là loại cây có chiều cao trung bình, có hoa đực và hoa cái ở khác nhau và có xuất xứ ở Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản. Nó có lá hình lông chim với lá giữa ở đầu chót, thuộc dạng rụng thay lá. Nó được đánh giá cao về sắc màu. Khi lá chuyển màu đỏ tím vào mùa thu và về những cụm hoa đồng đưa thơm ngào ngạt vào mùa xuân.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to hay vát liêu tương đương.



Xén tia và giằng dây : Thực hiện công việc xén tia rẽ lần đầu cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt tỉa vòm cây. Tia ngắn các chồi non chỉ chứa hai lá đầu tiên, vào mùa hè. Giằng dây thân và các cành từ mùa xuân cho đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng một khoảng thời gian vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Nếu cây được đặt bên trong nhà thì phải xịt nước cho tán lá mỗi ngày ít nhất một lần vào mùa xuân và mùa hè. Muốn cho cây được tốt thi ta nên phơi nó dưới ánh sáng mặt trời - dù không được lâu lăm - từ cuối mùa xuân cho đến mùa thu. Vì lý do thẩm mỹ thể cắt giảm đi bốn lá con đầu tiên ở tán lá.

44. CÂY TÂM BÌ LÙN

FRAXINUS ORNUS



Đây là loại cây nhỏ, hay thường khi hơn là cây bụi, có xuất xứ ở miền Nam châu Âu và Tiểu Á. Vỏ cây có màu xám nhạt, lá dạng rụng thay lá, đổi màu, và có hình cấp đối với lá giữa ở đầu chót. Hoa màu trắng tỏa mùi thơm được kết thành nhánh ở chót cành.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa thu hay đầu mùa xuân, với hỗn chất gồm 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to.



Xén tia và giằng dây : Xén tia hệ thống rẽ và phần trên của cây trong lần thay chậu đầu tiên. Làm dày rậm và tạo hình dáng vòm lá bằng cách tia ngắn các chồi non trong mùa gieo trồng và tia ngược các cành đến ngay phía trên những nụ trong thời gian còn lại của mùa đông. Xác định vị trí thân và các cành từ mùa xuân cho đến cuối mùa hè.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng một khoảng thời gian vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Đây là loại cây có khả năng phục hồi nhanh, dễ bắt rễ, thậm chí khi bị xén tia nhiều. Phơi cây dưới ánh nắng để có được lá nhỏ hơn và các đốt xen kẽ ngắn hơn, song nhớ xem chừng đừng để cho đất bị khô ráo hẳn.

45. CÂY LÁ QUẠT (BẠCH QUẨ)

GINKGO BILOBA



Thay chậu : Phản công việc chính đối với hệ thống rễ cần được thực hiện vào đầu mùa xuân, lúc các chồi đang căng phồng và trước khi cây bắt đầu mọc. Bởi vì cây sản sinh ra rất nhiều rễ, nên cây lá quạt phải được thay chậu ít nhất cách mỗi hai năm. Đất phải thật khô ráo và nên bao gồm 40% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Tránh xén tỉa nhiều đối với các cành già vì chúng chẳng bao giờ hình thành được mõ seo. Bởi thế ta nên theo đúng những cách thức sau đây khi tạo hình dáng cây:

- Xén tỉa các chồi non, chỉ chừa lại hai lá, trong mùa gieo trồng tốt nhất là vào mùa xuân.

- Xén tỉa các cành non, chỉ chừa lại hai lá, trong mùa gieo trồng tốt nhất là vào mùa xuân.

- Xén tỉa các cành non, chỉ chừa lại 2 - 3 nụ.

Công việc giằng dây phải được làm từ mùa xuân cho đến mùa thu và cần phải kiểm tra định kỳ để chắc chắn rằng dây giằng không cắn vào phần vỏ cây.

Bón phân : Mỗi lần cách khoảng hai tuần từ đầu mùa xuân cho đến đầu mùa thu và từ đầu tháng chín đến cuối tháng mười.

Lưu ý : Là loại cây thuộc vùng khí hậu ôn hòa, lá quạt, đặc biệt là rễ của nó, phải được bảo quản để tránh bị sương giá trong thời gian lâu. Bởi vì việc ngắt bỏ lá không mang lại những kết quả mong muốn cho nên cách duy nhất để cắt giảm tán lá là phơi cây dưới ánh nắng mặt trời vào mùa xuân, và đồng thời tưới nước vừa đủ.

46.

CÂY HOLARRHENA

HOLARRHENA ANTIDYSENTERICA



Đây là cây thường xanh hay thường hơn là cây bụi, có xuất xứ ở An Độ, Pakistan và Tây Phi. Vỏ cây màu nâu, có vảy, và tiết ra một chất nhựa giống như sữa. Lá hình noãn với chót nhọn và bông hoa màu trắng được kết trong một tần phồng ở đầu chót.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân (cuối tháng ba - tháng tư), với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to.

Xén tỉa và giằng dây : Ngoài nơi xuất xứ của cây, tỉa hơi ngắn các chồi trong mỗi lần thay chậu ; lặp lại thao tác này trong những năm tiếp theo. Từ cuối mùa xuân đến cuối mùa hè, tỉa ngắn các chồi non chỉ chừa lại hai lá đầu. Đồng thời thực hiện công việc giằng dây, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu và một đôi lúc vào mùa thu đến mùa đông.

Lưu ý : Đây là loại cây trồng trong nhà kiểng hay bến trong nhà, nó sẽ tốt hơn nếu được phơi thẳng dưới ánh sáng mặt trời vào cuối mùa xuân và mùa hè với nhiệt độ khoảng chừng 77°F (25°C). Tưới thật nhiều nước và phun xịt tán lá thường xuyên trong suốt năm, đặc biệt vào mùa hè.



45. CÂY LÁ QUAT (BẠCH QUẦU) GINKGO BILOBA



Thay chậu : Phản công việc chỉnh đối với hệ thống rễ cần được thực hiện vào đầu mùa xuân, lúc các chồi đang cất phồng và trước khi cây bắt đầu mọc. Bởi vì cây sản sinh ra rất nhiều rễ, nên cây lá quạt phải được thay chậu ít nhất cách m hai năm. Đất phải thật khô ráo và nên bao gồm 40% cát to hoặc vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Tránh xén tỉa nhiều đối với các cành già vì chúng chẳng bao giờ hình thành được mõ sẹo. Bởi thế, nên theo đúng những cách thức sau đây khi tạo hình dáng cây:

- Xén tỉa các chồi non, chỉ chừa lại hai lá, trong mùa gieo trồng tốt nhất là vào mùa xuân.

- Xén tỉa các cành non, chỉ chừa lại hai lá, trong mùa gieo trồng tốt nhất là vào mùa xuân.

- Xén tỉa các cành non, chỉ chừa lại 2 - 3 nụ.

Công việc giăng dây phải được làm từ mùa xuân cho đến mùa thu và cần phải kiểm tra định kỳ để chắc chắn rằng dây giăng không cấn vào phần vỏ cây.

Bón phân : Mỗi lần cách khoảng hai tuần từ đầu mùa xuân cho đến đầu mùa thu và từ đầu tháng chín đến cuối tháng mười.

Lưu ý : Là loại cây thuộc vùng khí hậu ôn hòa, lá quạt, đặc biệt là rễ của nó, phải được bảo quản để tránh bị sương giá trong thời gian lâu. Bởi vì việc ngắt bỏ lá không mang lại những kết quả mong muốn cho nên cách duy nhất để cắt giảm tán lá là phơi cây dưới ánh nắng mặt trời vào mùa xuân, và đồng thời tưới nước vừa đủ.

46. CÂY HOLARRHENA HOLARRHENA ANTIDYSENTERICA



Đây là cây thường xanh hay thường hơn là cây bụi, có xuất xứ ở Ấn Độ, Pakistan và Tây Phi. Vỏ cây màu nâu, có vảy, và tiết ra một chất nhựa giống như sữa. Lá hình noãn với chót nhọn và bông hoa màu trắng được kết trong một tần phòng ở đầu chót.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân (cuối tháng ba/tháng tư), với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to.

Xén tỉa và giăng dây : Ngoài nơi xuất xứ của cây, tỉa hoa ngắn các chồi trong mỗi lần thay chậu; lặp lại thao tác này trong những năm tiếp theo. Từ cuối mùa xuân đến cuối mùa hè, tỉa ngắn các chồi non chỉ chừa lại hai lá đầu. Đồng thời thực hiện công việc giăng dây, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu và một đôi lúc vào mùa thu đến mùa đông.

Lưu ý : Đây là loại cây trồng trong nhà kiêng hay bên trong nhà, nó sẽ tốt hơn nếu được phơi thẳng dưới ánh sáng mặt trời vào cuối mùa xuân và mùa hè với nhiệt độ khoảng chừng 77°F (25°C). Tưới thật nhiều nước và phun xịt tán lá thường xuyên trong suốt năm, đặc biệt vào mùa hè.



47. CÂY JACARANDA

JACARANDA MIMOSIFOLIA



Có xuất xứ ở miền nhiệt đới châu Mỹ và sống khá thấp. Loại cây này có lá đổi màu, hình lông chim cấp đôi, dài từ 45cm. Nó được trồng bên ngoài vùng xuất xứ của nó cho mục đích trang trí.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào mùa xuân, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tia và giằng dây : Việc xén tia hệ thống rẽ lần đầu phải được làm cùng lúc khi thay chậu và cắt giảm phần trên của cây. Tia ngắn các chồi non, chỉ chừa lại hai lá đầu tiên trên cành hoặc tia xén khi chúng vẫn còn mềm yếu. Công việc giằng dây có thể được thực hiện vào bất cứ tiết trời nào, song nếu bê ngoài vùng xuất xứ của nó thì thời điểm tốt nhất phải là từ mùa xuân cho đến mùa hè.



Bón phân : Cách 20 - 25 ngày một lần từ mùa xuân cho đến mùa thu.



Lưu ý : Loại cây này được dùng khá thường làm bonsai ở các nước có vùng khí hậu nhiệt đới, đặc biệt trong phong cách kabudachi (cụm cây). Đừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và tránh cho cây tiếp xúc thẳng với ánh sáng mặt trời vào giữa mùa hè. Nếu cây được đặt bên trong nhà thì nên phun xịt tưới mỗi ngày ít nhất một lần. Cây thích vị trí sáng sủa.

48. CÂY HOA LÀI (NHÀI) MÙA ĐÔNG

JASMINUM NUDIFLORUM



Có xuất xứ ở miền Tây Trung Quốc, loại cây bụi này được trồng rộng rãi ngoài nơi xuất xứ do bởi đặc tính hoa đẹp của chúng.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm, tốt nhất vào mùa thu sau khi lá rụng hoặc vào đầu đầu mùa xuân, với 70% đất, 20% cát to và 10% than bùn.



Xén tia và giằng dây : Thực hiện công việc xén tia hệ thống rẽ tốt nhất vào mùa thu trong lúc thay chậu lần đầu và chọn cẩn thận các cành sau khi đơm hoa, sau đó tia ngắn các chồi non; lặp lại thao tác này vào cuối mùa hè. Luôn luôn chừa lại ít nhất vài lá con hay nụ trên cành. Thực hiện công việc giằng dây sau khi đơm hoa; bảo quản phần vỏ cây và khi làm nhớ cẩn thận tránh làm gãy những cành hơi mềm yếu.



Bón phân : Cách 20 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến lúc đơm hoa, sau đó mỗi tháng một lần cho đến mùa thu, tạm ngưng khoảng 50 ngày vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Cây thích được phơi dưới ánh sáng mặt trời và loại đất ẩm, song tránh cho nó tiếp xúc thẳng và lâu dưới ánh nắng mặt trời vào mùa hè. Đồng thời thỉnh thoảng phun xịt nước cho tán lá. Loại trừ ngay bất cứ chồi nào phát sinh ở gốc thân cây. Bảo quản cẩn thận trong suốt mùa đông.



49. CÂY THÔNG CỐI LÁ KIM

JUNIPERUS RIGIDA



Đây là loại cây nhỏ hay cây bụi, có xuất xứ ở Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản. Người Nhật biết cách và sử dụng những cây được trồng làm bonsai. Xét theo hình thái sinh học thì nó tương tự như loài Juniperus Communis (cây thông cối thường), song lại khác nhau về một vài chi tiết, chẳng hạn như độ cứng của lá kim (vì vậy có tên riêng biệt), tập tính cụp xuống của các cành mồng mảnh hơn, và sắc màu trong mùa đông.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân, lúc cây đã phát triển, với 70% đất và 30% cát to. Nếu như chậu trồng hơi cạn thi ta giảm bớt 10% đất và thêm vào cũng tỉ lệ của than bùn.

Xén tia và giăng dây : Trong lúc thay chậu lần đầu, ta nên loại bỏ tất cả các cành không cần thiết đối với kiểu dáng sau cùng. Tia ngắn dần dần rẽ cái và các rẽ dày rậm hơn. Muốn tạo hình dáng và làm dày rậm vòm lá, ta dùng đinh tia xén các chồi non vẫn còn mềm yếu, cắt giảm phần chỏm khoảng 2/3. Công việc giăng dây có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào trong năm, ngoại trừ vào mùa xuân.

Bón phân : Cách 20 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến đầu mùa hè, và cách mỗi 30 ngày một lần từ mùa hè cho đến mùa thu.

Lưu ý : Cây phù hợp với những phong cách đẹp mắt khi được tạo jin và shari. Nó cần nhiều ánh sáng mặt trời và loại đất hơi ẩm. Cũng cần phải phun xịt tưới lá từ mùa xuân cho đến cuối mùa hè.

50. CÂY THÔNG CỐI TRUNG HOA

JUNIPERUS SARGENTII



Có xuất xứ ở Nhật Bản, quần đảo Kurile và bán đảo Sahalin, loại cây thông cối này có dáng vẻ tự nhiên như loại cây nằm sấp và được mảnh đất che phủ, thường mọc giữa các hòn đá và gần vùng biển. Nó có lá màu xanh lục đậm giống như vảy và trái hình quả bêri có màu hơi xanh.

Thay chậu : Cách 3 - 4 năm từ mùa xuân cho đến mùa thu, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tia và giăng dây : Thực hiện dần dần công việc tia xén rẽ trong lúc thay chậu, ít nhất là cách khoảng năm một. Tạo hình dáng cho vòm lá bằng cách tia xén các chồi vẫn còn mềm yếu trong mùa gieo trồng. Loại bỏ những cành không vừa ý trong lúc thay chậu và đang lúc phát triển. Công việc giăng dây có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào, song tốt nhất là từ mùa thu đến mùa đông.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng một tháng rưỡi vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Bảo quản cây trong ít nhất hai tháng sau khi thay chậu. Đất cây ở vị trí thật sáng sủa, song tránh cho nó không tiếp xúc thẳng và lâu dưới ánh sáng mặt trời giữa cuối mùa xuân và mùa hè. Trong thời gian này ta nên phun xịt thường xuyên cho tán lá. Đừng để cho đất bị khô ráo hẳn và bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.



51. CÂY MIA (CÂY ĐÀO KIM NHƯƠNG)

LAGERSTROEMIA INDICA



Đây là loại cây nhỏ hoặc cây bụi lớn thuộc dạng rụng lá, có xuất xứ ở Trung Quốc và Hàn Quốc, được sử dụng rãi cho các mục đích trang trí. Nó có nét đặc trưng nổi bật thân cây tròn nhẵn hơi nâu, có sắc lốm đốm lúc trưởng thành.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm từ đầu mùa xuân cho đến mùa hè, với nhiều chất mùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Thực hiện công việc xén tỉa hệ thống rễ cùng lúc khi thay chậu, luôn luôn giữ lại một cấu trúc rễ khỏe mạnh; thao tác này có thể được lặp đi lặp lại trong những năm tiếp theo cho đến khi đạt được một chiều cao như ý muốn. Vào mùa thu, nên thực hiện công việc xén tỉa khi bắt đầu thời kỳ không phát triển để kích thích sự sinh sản hoa ở năm sau. Cắt tỉa ngắn các chồi sau khi đơm hoa. Giằng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân cho đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây và tiến hành băng thao tác thận trọng.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu.

Lưu ý : Cây cần được tưới nước thường xuyên vào mùa xuân, song ở các thời điểm khác chỉ cần tưới khi đất bị khô một phần nào. Cây phát triển tốt bên trong nhà nếu được đặt một vị trí sáng sủa. Nếu ở bên ngoài nhà thì nó có thể được phơi nắng dưới ánh sáng mặt trời. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.

52. CÂY THÔNG RỤNG LÁ CHÂU ÂU

LARIX DECIDUA



Loài cây thông rụng lá châu Âu phát triển trong khu vực tảng núi Alps đến tận núi Carpathian nơi mà chúng thường tạo thành nguyên cả những rừng cây. Là một loài sống hợp quần, loại cây này có thể được tìm thấy trên độ cao 2.500m. Nó có hoa màu vàng và hoa cái tháng đứng màu đỏ.

Thay chậu : Cách 3 - 4 năm vào mùa xuân, trước khi lá kim xuất hiện, hoặc vào cuối mùa hè, với hỗn chất gồm 60% đất, 10% than bùn và 30% cát to.

Xén tỉa và giằng dây : Loại bỏ những cành không cần thiết để kích thích việc bám rễ, trong lúc thay chậu lần đầu và đồng thời tỉa bớt hệ thống rễ nhưng vẫn giữ cho cấu trúc khỏe mạnh. Tỉa ngắn các chồi trong mùa tăng trưởng. Các cành cũng có thể được cắt giảm vào mùa thu đến mùa đông, luôn chừa lại ít nhất 2 - 3 nụ. Thực hiện công việc giằng dây từ cuối mùa xuân cho đến mùa thu.

Bón phân : Cách 25 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng một tháng rưỡi vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Chịu được thời tiết mùa đông, thậm chí trong các điều kiện khí hậu khắc với nơi xuất xứ của chúng; song khi đưa về trồng trong chậu thì chúng phải được bảo quản để tránh tiếp xúc thẳng và lâu dưới ánh sáng mặt trời vào mùa hè. Trong tiết mùa này cần nên phun xịt tán lá dội lúc vào xế chiều. Loại bút chì nào phát sinh ở gốc của các cành



53. CÂY THÔNG RỤNG LÁ NHẬT BẢN *LARIX KAEMPFERI*



Cây thông rụng lá Nhật Bản khác với cây thông rụng lá châu Âu do bờ cõi lá kim to hơn với màu ánh lục biển, các trái thông dạng hình trứng, và các chồi có màu hơi đỏ. Có xuất xứ ở Nhật Bản, nó được trồng rộng rãi ở nơi khác.

Thay chậu : Vào mùa xuân, cách 2 - 3 năm đối với loại cây con, cách 3 - 4 năm đối với loại cây lâu năm hơn. Dùng hỗn hợp đất gồm 60% đất, 20% than bùn và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Công việc xén tỉa hệ thống rễ phải được làm cùng lúc khi thay chậu hay cắt giảm phần trên của cây. Tiến hành dần dần, luôn giữ lại một khối lượng rễ đầy đủ. Xén tỉa các chồi đang phát triển để tạo hình dáng và làm dày râm vòm lá. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa hè cho đến mùa thu.

Bón phân : Cách 25 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng trong thời điểm nóng nhất vào giữa mùa hè.

Lưu ý : Giăng dây để dễ xác định vị trí của thân và các cành song cẩn thận tránh làm hư các nụ. Đặt cây ở nơi sáng sủa nhưng phải tránh cho nó không được tiếp xúc thẳng và lâu dài ánh sáng mặt trời vào mùa hè. Mặc dù không được để chờ nung ú trong chậu, song đất lúc nào cũng phải có độ ẩm

54. CÂY RÂM (CÂY THỦY LẠP) *LIGUSTRUM LUCIDUM*



Cây râm bóng mượt có xuất xứ ở Trung Quốc và được nhập vào châu Âu ở thế kỷ thứ 18 và được trồng rộng rãi từ đây. Lá bóng mượt có chóp nhọn, mặt trên màu xanh lục đậm và mặt dưới có màu xanh lục nhạt hơn.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Công việc xén tỉa hệ thống rễ lần đầu phải được làm cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt tỉa phần vòm lá. Tỉa ngắn các chồi non suốt cả năm, chỉ chừa lại hai lá đầu tiên, như thế sẽ kích thích sự phát triển dày râm hơn ở tán lá. Giăng dây để xác định vị trí thân và các cành từ mùa xuân cho đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 ngày một lần vào đầu mùa xuân và mùa thu, cách 30 ngày vào cuối mùa xuân và mùa hè.

Lưu ý : Đây là loại cây thích ánh sáng mặt trời, dễ tạo hình dáng và dễ bảo quản. Nó rất thích nghi với đời sống bên trong nhà nếu như được đặt ở vị trí sáng sủa. Không bao giờ để chậu đất bị khô ráo hẳn. Nên ghi nhớ rằng cây có thể mất đi những cành bị xén tỉa lúc nó không phát triển.



55. CÂY RÂM (CÂY THỦY LẠP) NHẬT BẢN

LIGUSTRUM SINENSE



Có xuất xứ ở Trung Quốc, loại cây này có nhiều hoa hơn các loài khác, tiếp nối bởi các trái đang quả berr có màu sắc sô.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với hỗn chất gồm 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tia và giăng dây : Cây có thể chịu được sự xén tia mạch. Về phần rễ cùng lúc khi thay chậu và cắt giảm phần trên của cây. Tạo hình dáng tán lá vào cuối mùa xuân hay đầu mùa hè sau khi đơm hoa, tia ngắn các chồi chỉ chứa lại hai lá đầu. Công việc giăng dây có thể được thực hiện vào bất cứ tiết mùa nào, nhưng tốt nhất là vào cuối mùa hè.



Bón phân : Cách 20 ngày từ đầu mùa xuân đến lúc đơm hoa và sau đó cách mỗi 30 ngày cho đến cuối mùa thu, tạm ngưng một khoảng thời gian vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Loại cây này đặc biệt có sức hấp dẫn về phần bông hoa, đáp ứng tốt đối với việc xén tia và không gây nhiều vấn đề đặc biệt. Đặt cây dưới ánh sáng mặt trời nhưng cần tránh, không ở trong chậu, phơi thẳng và kéo dài lâu dưới ánh sáng mặt trời vào mùa hè. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.

56. CÂY BẠCH ĐÀN

LIQUIDAMBAR FORMOSANA



Cây này có xuất xứ ở trung bộ Trung Quốc. Nó có lá gồm từ 3 - 5 thùy, mặt dưới sần sùi, và có màu hơi đỏ vào mùa xuân và mùa thu.

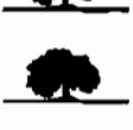
Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to.



Xén tia và giăng dây : Trong lúc thay chậu lần đầu, xén tia hè thống rẽ và vòm lá. Việc xén tia tiếp theo ở các cành phải được thực hiện vào mùa xuân hay mùa thu. Tia ngắn các chồi non vẫn còn mềm chỉ chứa lại hai lá đầu. Giăng dây thân và các cành từ mùa xuân cho đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mau xuân cho đến mùa thu, tạm ngưng vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Mặc dù cây thích ánh sáng mặt trời, song vào mùa hè nó cần tránh tiếp xúc thẳng và lâu dưới ánh nắng. Đứng bao giờ để cho đất bùn ráo hòn và thường xuyên phun xịt nước cho tán lá vào mùa hè. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông. Đối với những cây khỏe mạnh và được bón phân đầy đủ thì có thể ngắt lá từ đầu đến giữa tháng sau.



57. CÂY GỖ SON TIÊU ĐÔNG

ẤN MABA BUXIFOLIA



Đây là cây thường xanh, cỡ xuất xứ ở miền nhiệt đới Đông Nam Á, với lá nhỏ dai như da, lúc ban đầu có màu hơi đỏ và sau có màu xanh lục sậm. Vỏ cây màu xám sậm gần như tim. Loại cây này có tông hoa trắng và trái quả tròn màu đen.

Thay chậu : Cách 3 - 4 năm vào mùa xuân, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa hệ thống rễ cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt tỉa vòm lá. Nếu ở ngoài vùng xuất xứ của chúng thì công việc xén tỉa rễ cần được thực hiện này sẽ thu hẹp lại để lại bỏ những rễ ở phía trên các lỗ thoát nước và dọc theo vành chậu. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân cho đến mùa hè.

Bón phân : Cách 30 ngày từ mùa xuân cho đến đầu mùa thu và một đôi lúc vào mùa thu đến mùa đông.

Lưu ý : Đây là loại cây trồng trong nhà và nhà kính mà tuy thế chúng có thể chịu được các nhiệt độ thấp hơn ở nơi xuất xứ của chúng. Phơi cây ngay dưới ánh sáng mặt trời bất cứ lúc nào khi nhiệt độ tăng trên 68°F (20°C) và dừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn.

58. CÂY TÁO DẠI

HALL MALUS HALLIANA



Loài cây nhỏ này có xuất xứ ở Trung Quốc, song người ta thấy chúng không phải mọc hoang ở nơi đó; nó đã được du nhập vào Nhật Bản từ thời xa xưa. Bông hoa có màu trắng hồng hồng, nụ màu đỏ và trái dạng quả táo có cuống dài, có màu hơi tim lúc chín cây.

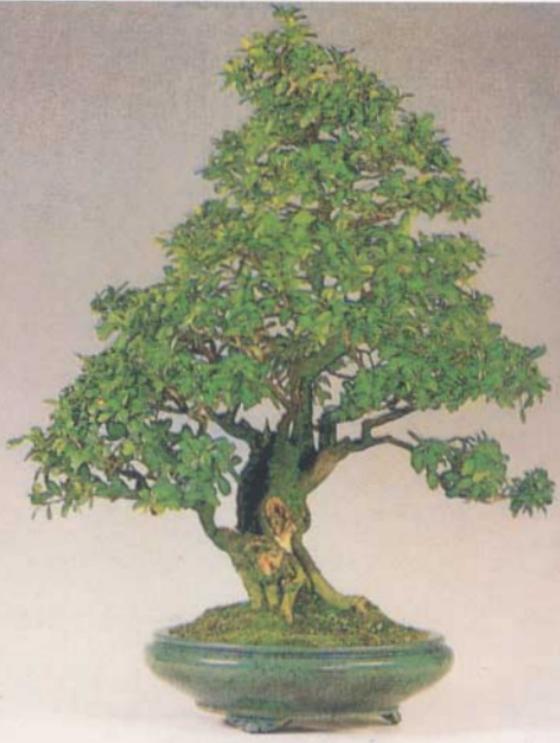
Thay chậu : Nên thay chậu hàng năm vào đầu mùa xuân, với 70% đất, 10% than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rễ để xác định vị trí phải cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt tỉa vòm lá. Tỉa ngắn các chồi non sau khi đơm hoa vào cuối mùa xuân. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân cho đến mùa thu, song phải ít nhất hai tháng sau khi thay chậu.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ cuối mùa xuân cho đến mùa thu.

Lưu ý : Đây là loại cây khỏe mạnh được đánh giá cao về bông hoa vào mùa xuân và trái quả dai bám trên cành sau khi lá rụng vào mùa thu cho đến đầu mùa đông. Để đạt kết quả thẩm mỹ tốt hơn và để không làm cho cây mệt mỏi, cách tốt nhất là chọn lựa kỹ càng cách phân bố trái bằng cách loại bỏ đi một ít. Đất phải được rút nước tốt và không được khô ráo hẳn.





59. CÂY TÁO DAI

MALUS PUMILA



Cây táo dai có phạm vi phát triển rộng lớn bao gồm châu Âu và một phần của châu Á, ngay nay được trồng và cũng được thay mộc hoang ở các lục địa khác. Hoa nở cánh có màu hồng hay trắng, và trái đựng quả táo có nhiều màu sắc. Xanh lục, vàng hay đỏ.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân. Cây không có nhu cầu đặc biệt về loại đất và nên thêm vào 10% than bùn và 20% cát to.



Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa cùng lúc khi thay chậu lần đầu và chọn cắt tỉa vòm lá. Cắt tỉa các chồi non sau khi đơm hoa. Vào cuối mùa đông năm kế tiếp, xén tỉa các cành, chỉ chừa lại 1 - 2 nhánh. Xác định vị trí thân và các cành tư mùa xuân cho đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Cách 15 - 20 ngày từ đầu mùa xuân cho đến đầu mùa thu. Không bón phân cho những cây thay chậu trong ít nhất ba tháng.



Lưu ý : Những cây được trồng lâu năm hơn có thể được thay chậu cách 2 - 3 năm. Đừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn; tranh cho cây tiếp xúc thẳng và lâu dưới ánh sáng mặt trời vào mùa hè và sương giá vào mùa đông.

60. CÂY CAO LƯƠNG NHẬT BẢN

MILLETTIA JAPONICA



Loài cây bụi có lá thường xanh này có xuất xứ ở Nhật Bản, giống như cây dâu tía, song khác ở chỗ là nó có thân nhỏ hơn, và lá lẵng hoa nhỏ hơn. Loài microphylla (Makino) cũng được dùng làm bonsai.



Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân, với 80% đất và 20% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Tỉa ngắn các chồi trong lúc thay chậu. Việc xén tỉa để tạo hình dáng và làm thành vòm lá phải được làm vào mùa thu, sau khi lá rụng. Vào mùa hè, cắt tỉa các chồi non sau khi đơm hoa. Công việc giăng dây có thể được thực hiện từ mùa xuân cho đến mùa thu.



Bón phân : Cách 15 - 20 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu, dùng một phần ba liều lượng do các nhà chế tạo đề nghị.



Lưu ý : Bởi vì loại cây này cần rất nhiều nước cho nên ta phải tưới nước thường xuyên cho nó, và vào mùa đông cũng phải tưới nước mặc dù ít thường xuyên hơn. Vào mùa hè chúng ta có thể đặt chậu trong một vật trũng để rễ cây có thể tiếp xúc với nước. Bảo quản cây vào mùa đông.



61. CÂY DÂU TÂM TRẮNG

MORUS ALBA



Có xuất xứ ở Trung Quốc, nơi mà chúng đã được trồng hàng ngàn năm nay để nuôi tằm, cây dâu tằm được trồng tốt ngoài nơi xuất xứ của nó. Đây là loại cây sống khá thọ, có lá thường rất lớn.



Thay chậu : Thường thi hàng năm, song những cây lâu năm có thể được thay chậu cách năm mốt, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tia và giằng dây : Việc xén tia rẽ phải cùng lúc khi thay chậu. Tia xén các chồi non trong mùa gieo trồng và xén tia các cành sau khi đơm hoa. Giằng dây từ mùa xuân cho đến hè, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân cho đến mùa thu.

Lưu ý : Phơi cây dưới ánh sáng mặt trời. Tưới nước thật nhiều trong mùa gieo trồng, song phải tuyệt đối chắc chắn rằng nước không ứ đọng ; tưới nước vừa đủ trong thời kỳ đơm hoa ngắn ngủi. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông và ngắt bỏ những trái bị héo.

62. CÂY CAM HOA LÀI (NGÂU)

MURRAYA PANICULATA



Có xuất xứ ở miền nhiệt đới châu Á - Indonesia, Ấn Độ, Philippines và miền nam Trung Quốc - loại cây này có thân trơn nhẵn màu hơi nâu vàng, lá hình lông chim với lá con giữa mọc ở đầu chót, các chùm hoa thơm màu trắng có 5 cánh và trái dạng quả bêri dài có màu đỏ cam.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 50% đất, 20% than bùn và 30% cát to.



Xén tia và giằng dây : Ở các nơi xuất xứ của chúng, loại cây này có thể chịu được việc xén tia mạnh ở phần rẽ, song tại nơi khác thì tốt nhất nên tia ngắn chúng bằng một phần ba trong lúc thay chậu. Tia ngắn các chồi đèn chõi hai lá đầu vào cuối mùa xuân hay đầu mùa hè và lặp lại thao tác này vào cuối mùa hè. Công việc xén tia các cành và giằng dây có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào trong năm.



Bón phân : Cách 20 ngày từ mùa xuân đến mùa thu và cách mỗi 40 ngày từ mùa thu đến mùa xuân. Bón phân có chất sắc mêt đôi lúc trong mùa gieo trồng.

Lưu ý : Cây phát triển tốt bên trong nhà mặc dù vào mùa hè chúng ta nên đặt nó ở bên ngoài. Phun xịt tán lá thường xuyên và không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn. Nhiệt độ không được tut dưới 54°F (12°C). Nếu như trường hợp này xảy ra thì cây có thể mất tất cả hay một số lá và chúng sẽ tái tạo ngay khi cây được đặt ở một nơi thích hợp hơn.



63. CÂY SIM (ĐÀO KIM NHƯỜNG)

MYRTUS COMMUNIS



Đây là loài cây thường xanh, hay thường là cây bụi, được phân bố ở khắp vùng Địa Trung Hải. Lá của chúng thơm, hình xoắn với đầu chót nhọn, hoa màu trắng ở nách lá tỏa mùi thơm và trái dạng quả beries có màu xanh đen.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa hé thống rễ lần đầu phải cùng lúc khi thay chậu và tỉa xén vòm lá, nếu như phải bắt tay vào phần hệ thống rễ thì cách tốt nhất là ta loại bỏ hết lá để kích thích sự bắt rễ. Cắt tỉa các chồi non sau khi đơm hoa, cắt giảm chúng đến chổ 2 - 4 lá đầu tiên. Xác định vị trí của thân và các cành từ mua xuân đến mua thu, cần bao quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ mua xuân đến mua thu.

Lưu ý : Tưới thật nhiều nước trong khoảng thời gian từ mua xuân đến mua hè, song vào những lúc khác thi chỉ tưới khi đất bị khô đi phần nào. Vào mua đông cây có thể được mang vào bên trong nhà ở một vị trí sáng sủa như không được nóng quá



64. CÂY Ô - LIU

OLEA EUROPAEA



Cây ô - liu đã được trồng từ thời thượng cổ ở vùng Địa Trung hải, nơi mà người ta biết đến có 40 loài khác nhau về kích cỡ của trai và lá. Vỏ cây trơn nhẵn có màu xanh xám lúc còn non và sau đó trở thành màu xám và nứt nẻ.

Thay chậu : Cách 2 năm đối với những cây non, cách mỗi 3 năm đối với các cây lâu năm hơn, sử dụng 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Công việc xén tỉa rễ lần đầu phải cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt giảm tán lá. Nếu như công việc xén tỉa rễ cần phải mạnh tay thi ta nên loại bỏ hết lá để kích thích sự bắt rễ. Tỉa ngắn các chồi non đến chổ 2 - 4 lá đầu tiên trong mua gieo trồng. Giằng dây từ mua xuân cho đến mua thu, bao quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mua xuân đến mua thu. Không được bón phân trong ba tháng sau khi thay chậu.

Lưu ý : Đây là loại cây thích ánh sáng mặt trời, cần được bảo quản trong mua đông và phơi dưới ánh sáng mặt trời vào mua hè, tránh cho đất bị khô ráo hẳn. Nó cũng có thể được đặt bên trong nhà ở một nơi sáng sủa nhưng không được nóng quá trong mua đông. Hàng ngày phun xịt nước cho tan lá





65. CÂY Ô - LIU HOANG

OLEA EUROPAEA (OLEASTER)



Đây là loài cây thường là cây bụi, đôi khi có gai với đặc tính thay đổi nhưng thường có nhiều cành. Nó biểu hiện đặc trưng của vùng Địa Trung Hải, đặc biệt là vùng đất cát cọc và mặt đất có nhiều đá. Được cho là tiền thân của loài cây ô - liu được cấy trồng, nó có lá nhỏ hơn loài cây đế cập sau và trái có chứa ít chất dầu hơn.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với hỗn chất gồm 60% và 40% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén lá và giăng dây : Tỉa xén dần dần hệ thống rễ hoặc loại bỏ tất cả các lá trong thay chậu, xén bỏ bất cứ cành nào không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Tỉa xén tán là để tạo hình dáng trong mùa gieo trồng. Tỉa ngắn các chồi non đến chỗ 2 - 4 lá đầu tiên. Công việc giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành có thể được thực hiện trong năm sau khi thay chậu từ mùa xuân đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu.



Lưu ý : Cây này tạo thành bonsai lý tưởng. Ở các vùng có khí hậu mùa đông ôn hòa thì ta có thể trồng cây dưới ánh nắng mặt trời, cẩn thận không để cho đất bị khô ráo hẳn. Loại bỏ bất cứ chồi nào mọc ở gốc thân hoặc các cành. Tránh cho cây bị sương giá khi ở trong chậu bonsai.

66. CÂY TRĂN HỐT BỐ

OSTRYA CARPINIFOLIA



Cây trăn hốt - bố là loại cây hay cây bụi tương tự như cây trăn mà cả hai thường có cùng vùng sinh trưởng. Nó là loài cây ở vùng núi Địa Trung Hải, phát triển trưởng thành từ miền nam nước Pháp đến vùng núi Caucasus và Tiểu Á. Nó được phân biệt do trái của nó được bọc trong một vỏ bao, ở các nhánh đầu chót, giống như của cây hốt - bố (hon-blon).

Thay chậu : Vào mùa xuân hay mùa thu, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén lá và giăng dây : Việc xén tỉa để định vị trí rễ cây có thể được làm trong lúc thay chậu và chọn tỉa xén vom lá. Những cành cây cũng có thể được xén tỉa khi khởi đầu thời kỳ phát triển trưởng thành kế tiếp, luôn giữ lại 1 - 2 nụ. Tỉa ngắn các chồi non vẫn còn mềm yếu đến chỗ hai lá mọc đầu tiên, và loại bỏ những nụ không cần thiết bằng cách ngắt bỏ trước khi chúng nở. Công việc giăng dây có thể được thực hiện từ mùa xuân đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : 3 - 4 lần mỗi năm vào mùa xuân và mùa thu. Nếu quan tâm đến việc rụng lá thì bón phân thường xuyên vào mùa xuân.



Lưu ý : Tưới nước thật nhiều vào mùa hè, song phải tránh không để nước ứ đọng. Từ đầu đến giữa tháng sáu chúng ta có thể ngắt lá ở những cây khỏe mạnh và được bón phân đầy đủ. Muốn có được những cành ở vị trí thấp hơn thì ta chỉ loại bỏ một số lá, tập trung và phần cao hơn của vom lá.



67. CÂY PHILLYREA PHILLYREA AUGUSTIFOLIA



Đây là loài cây thường xanh hay thường hơn là cây bụi với sự phân bố ở vùng Địa Trung Hải. Nó có lá đối mặt, thon nhọn ở mỗi đầu, với chót nhọn và mép lá nguyên, hoa có màu trắng xanh xanh kết thành chùm ở nách lá và trái dạng quả hạch tròn có màu đen lùa chín cây.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa sơ khởi để định vị trí rễ cây cùng lúc khi thay chậu, cắt giảm vòm cây, và ngắt rụng hết lá. Để cho việc bén rễ tốt hơn, ta nên bảo quản cây trong nhà kính hay che bằng tấm nhựa plastic, phun xịt nước theo định kỳ. Tỉa ngăn các chồi non trong mùa gieo trồng. Xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa thu, cẩn thận bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Cách 20 ngày một lần vào mùa xuân và mỗi tháng một đợt lần vào mùa hè đến mùa thu.



Lưu ý : Bởi vì cây khó bắt rễ nên ta phải hạn chế việc xén tỉa rễ để chỉ tỉa ngăn các rễ ở quanh chậu và phía trên các lỗ thoát nước trong lúc thay chậu. Giữ cho cây được phơi dưới ánh nắng, song nhớ dừng để cho đất bị khô ráo hẳn. Bảo quản cây trong mua đông, nếu có thể thì che bằng kính.

68. CÂY VÂN SAM NA UY PICEA ABIES



Cây vân sam Na Uy được phân bố rộng rãi ở châu Âu từ dãy núi Alps đến Bắc Âu và vùng Băng Cảng. Nó có vỏ cây màu hơi đỏ bong ra từng miếng không đều nhau khi trưởng thành, và lá có hình kim. Có rất nhiều cây được trồng.



Thay chậu : Cách 3 - 4 năm, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to.



Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa rễ cây lần đầu trong lúc thay chậu và chọn tỉa xén vòm cây. Loại bỏ các cành non nhỏ hơn ở gốc các cành, cũng như những cành nhỏ, yếu ớt và chia lén hoặc chia xuống để có được cách bố trí chắc chắn của các cành nằm ngang. Việc tạo hình dáng và làm rậm tán lá có thể được thực hiện bằng cách xén bỏ hai phần ba các chồi vẫn còn mềm yếu, dùng đinh tỉa xén có chồi chưa phát triển. Thực hiện công việc giăng dây từ cuối mùa thu đến mùa đông.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mua xuân đến mua hè và từ cuối mua hè đến cuối mua thu. Bón phân có chất sắt mỗi năm 2 - 3 lần.

Lưu ý : Hãy chờ cho đến khi chu kỳ phát triển chậm dứt trước khi thực hiện công việc giăng dây và hạn chế việc xử lý đối các cành to hơn, bởi vì những cành nhỏ khó tạo được hình dáng. Phun xịt đôi lúc vào mua hè và không được để cho đất bị khô ráo hẳn.



69. CÂY VÂN SAM TRẮNG

PICEA GLAUCA "CONICA"



Cây vân sam trắng chỏp nhỏ với tán lá rậm, hình kim, màu xanh lục nhạt, được tìm ra vào năm 1904 ở dãy núi Rocky của Canada gần hồ Laggan. Nó được sử dụng khắp nơi cho các mục đích trang trí.

Thay chậu : Vào mùa xuân, cách 2 - 3 năm đối với những cây còn non, cách mỗi 3 - 4 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 60% đất, 10% than bùn và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây : Việc xén tia sơ khởi để định vị trí hệ thống rễ phải cùng lúc khi thay chậu và chọn cắt giảm vòm cây. Để làm rậm tán lá, ta nên loại bỏ nụ ở chót cành vào mùa đông và dùng đinh tia xén những chồi non vẫn còn mềm yếu vào mùa xuân. Xác định vị trí thân và các cành vào mùa thu đến mùa đông, uốn cong các cành vượt mức cần thiết bởi vì chúng có khuynh hướng vẫn thẳng đứng.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày vào mùa xuân và mùa thu. Bón phân có chất sắt mỗi năm 2 - 3 lần.

Lưu ý : Loại cây này rất dễ thích nghi khi được dùng làm bonsai bởi vì nó có thể chịu đựng được việc thay chậu và xén tia. Nên chọn những cây có nét đặc trưng tốt bởi vì loại cây này thường có những cành nhỏ và có lúc nhiều cành mọc ở quanh gốc thân. Phun xịt tán lá vào mùa hè và không được để cho đất bị khô ráo hẳn.

70. CÂY VÂN SAM EDO (YEZO)

PICEA JEZOENSIS



Loại cây này có xuất xứ ở Đông Bắc Á và Nhật Bản. Nó có những cành nhỏ màu nâu nhạt hay nâu vàng, và lá đẹp với mặt phía trên màu xanh lục sẫm, mặt dưới có màu xanh bạc dịu do sự hiện diện của hai khoáng khí khổng.

Thay chậu : Vào đầu mùa xuân hay mùa thu, cách 2 - 3 năm đối với những cây con, cách 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tia và giăng dây : Định vị trí rễ cây, chỉ chừa lại ít nhất hai phần ba hệ thống rễ, và đồng thời loại bỏ bất cứ cành nào xét thấy không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Tia ngắn 1/3 hoặc 2/3 của các chồi tia lên hoặc chia xuống để cố tạo các tầng nằm ngang. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa thu đến mùa đông, ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.

Bón phân : Từ đầu mùa xuân đến mùa hè và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu. Bón phân có chất sắt mỗi năm một hoặc hai lần.

Lưu ý : Sắp đất gọn gàng vòm cây mỗi năm một hoặc hai lần, loại bỏ những cành khô và các chồi non ở gốc các cành. Phun xịt tán lá trong mùa hè và không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Ở những vùng khí hậu lạnh, nên bảo quản cho cây tránh bị sương giá có thể vào mùa xuân.



71. CÂY THÔNG NÚI AROLLA PINUS CEMBRA

Cây thông arola là loại tiêu phong biểu hiện đặc trưng của miền núi, có nguồn gốc phát sinh từ dãy núi Alps và rặng núi carpathian mà nơi đây chúng mọc cao tới 2.400m. Nó có đặc tính thẳng đứng, dạng hình tháp, phát triển rất chậm và sống lâu. Vỏ cây màu xám bóng ra lúc trưởng thành. Lá hình kim mềm dẻo, màu xanh lục lam, dài 2 - 3 inch (5 - 8cm) kết thành chùm 5 với hai khoảng khì - khống.

Thay chậu : Cách 4 - 5 năm vào mùa xuân hay cuối mùa hè, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa hệ thống rễ phải được làm cẩn thận sau ít nhất một năm lúc cây thích nghi với môi trường mới; chỉ tia ngắn những rễ to hơn và luôn giữ lại một hệ thống rễ rắn chắc. Dùng các ngón tay xén bớt 2/3 chiều dài của các chồi lúc dã phân biệt rõ những lá kim mà trước khi chúng trở nên cứng. Giằng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa thu đến mùa đông.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Nếu như cây khỏe mạnh thì ta có thể loại bỏ tất cả các chồi trước khi chúng phát triển quá dài. Lam như thế sẽ kích thích cho cây sinh ra những chùm mới rậm hơn với lá kim ngắn hơn. Chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào. Phun xịt tản lá vào mùa hè.

72. CÂY THÔNG ĐỎ NHẬT BẢN PINUS DENSIFLORA

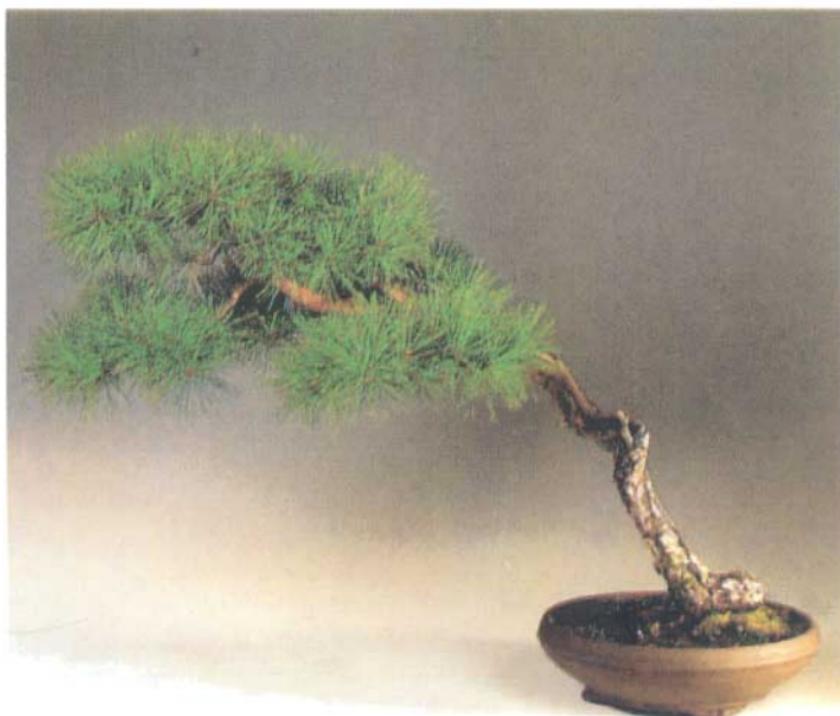
Đây là loại cây có kích cỡ trung bình có xuất xứ ở Nhật Bản, với vỏ cây màu nâu hơi đỏ, bởi thế người ta gọi nó là cây thông đỏ Nhật Bản. Lá kim kết thành từng cặp, mềm dẻo, có màu xanh lục nhạt và dài (5 - 12cm).

Thay chậu : Vào mùa xuân trước khi nụ hé nở, hoặc cách 2 - 3 năm vào mùa hè đối với những cây con, cách 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 50% đất, 10% than bùn, và 40% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Trong lúc thay chậu lần đầu, xác định vị trí rễ và loại bỏ bất cứ cành nào xét thấy không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt và lắp lại thao tác này vào những năm kế tiếp. Làm dày râm vòm lá bằng cách loại bỏ 2/3 các chồi non khi lá kim được phát triển tốt song chưa cứng. Thực hiện công việc giằng dây từ mùa xuân cho đến đầu mùa thu.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ đầu cho đến cuối mùa xuân và vào mùa thu. Bón phân có chất sắt ít nhất hai lần mỗi năm.

Lưu ý : Chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào. Vào mùa hè đến mùa đông ta nên loại bỏ nụ ở đầu chót của mỗi cành, chỉ chừa lại các nụ ở nhánh. Nếu như cây khỏe mạnh thì cứ cách 2 - 3 năm, có thể loại bỏ hết tất cả các chồi non trước khi chúng phát triển đầy đủ. Trước khi làm việc này, cần ngắt bỏ một số lá kim ở tất cả các cành, chỉ chừa lại khoảng chục lá gần đầu chót.



73. CÂY THÔNG NÚI CHÂU ÂU

PINUS MUGO TURRA



Đây là loài cây nhỏ, song thường hơn là cây bụi, có xuất xứ ở vùng núi thuộc trung bộ châu Âu. Lá kim cứng mọc thành từng cặp có màu xanh lục sẫm, dài 3 - 4cm. Có nhiều loại cắp lá thấp và giống đồi lùn khó phân loại được, bởi vì loài cây thông này có khuynh hướng lai tạp nơi hoang dã. Những tập tính phát triển của các loài cây khác với những loại nấm sát có nhiều thân bò, khi so với những loài có nhiều thân thẳng đứng hoặc một thân thon mảnh duy nhất. Cũng có nhiều khác biệt trong đặc tính của quả.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm đối với những cây con và cách mỗi 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, vào đầu mùa xuân hay cuối mùa hè, với 50% đất và 50% cát to.

Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa lần đầu để xác định vị trí phải được làm khi thay chậu và tỉa xén vòm cây. Luôn giữ cho hệ thống rễ khỏe mạnh. Tỉa ngắn 2/3 những chồi vào mùa xuân. Thực hiện công việc giăng dây vào cuối mùa thu và đầu mùa đông.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Để làm tăng số lá kim và giảm bớt kích cỡ của chúng, đối với những cây khỏe mạnh, chúng ta có thể loại bỏ tất cả những chồi non cách mỗi hai năm. Phun xịt tán lá trong mùa hè.

74. CÂY THÔNG ÁO/ CÂY THÔNG ĐEN

PINUS NIGRA



Cây thông Áo có nguồn gốc phát sinh ở các vùng núi của nước Áo, Nam Tư và Italia. Nó có thân sần sùi màu nâu xám hay nâu sẫm và những cặp lá kim cứng, nhọn màu xanh lục sẫm dài từ 8 - 12cm.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm đối với những cây con và cách mỗi 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, vào mùa xuân hay cuối mùa hè, với 40% đất, 10% than bùn, và 50% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : việc xén tỉa rẽ lần đầu để xác định vị trí phải được làm trong lúc thay chậu và chọn tỉa xén tán lá. Tiến hành dần dần từng bước, luôn cẩn thận để giữ cho hệ thống rễ khỏe mạnh. Công việc xén tỉa các cành tiếp theo sau có thể được thực hiện vào mùa thu đến mùa đông. Tỉa ngắn các chồi từ 1/3 đến 2/3 vào mùa xuân, lúc chúng phát triển tốt nhưng chưa được cứng chắc. Xác định vị trí của thân và các cành vào mùa thu đến mùa đông.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ đầu đến cuối mùa xuân và cuối mùa hè đến mùa thu.

Lưu ý : Để làm tăng độ dày râm của lá kim, vào cuối mùa thu ta nên loại bỏ nụ ở đầu chót của mỗi cành, chỉ chừa lại những nụ ở nhánh. Nếu như cây được bón phân dày dủ và khỏe mạnh thì ta có thể loại bỏ hết các chồi vào mùa xuân; trước khi làm công việc này, ngắt bỏ hết lá kim ở các cành, chỉ giữ lại khoảng chục lá về phía đầu chót.



75. CÂY THÔNG NHẬT BẢN

PINUS PARVIFLORA


Đây là loài cây hay đói khí là cây bụi lớn có xuất xứ ở Nhật Bản. Vỏ của thân cây bong ra từng mảng có màu hơi đen và lá kim kẽm thanh chùm 5 có màu xanh lục lam, dạng hình cong, mềm dẻo và có chót cùn, dài từ 5 - 7cm. Có hơn 150 loại cây được cây trồng - thường là do cây ghép - mà chúng có sự khác biệt chính là ở màu sắc và chiều dài của lá kim. Trong số quá nhiều loài thì đặc biệt phải kể đến loại "Himeko - Matsu Makino" với lá kim khá nhỏ màu xanh lục lam và chắc chắn được sử dụng nhiều nhất hiện nay.


Thay chậu . Vào mùa xuân hay đầu mùa thu, cách 2 - 3 năm đối với những cây con và cách mỗi 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 50% đất, 10% than bùn, và 40% cát to hay vật liệu tương đương.


Xén tỉa và giăng dây . Công việc xén tỉa lần đầu để xác định vị trí rễ phải được làm dần dần trong lúc thay chậu. Luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt. Vào mùa thu đến mùa đông, loại bỏ bất cứ cành nào không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng, lúc giăng dây cho cây. Tỉa ngắn 2/3 các chồi non đang phát triển trước khi chúng trở nên cứng chắc.


Bón phân . Mỗi tháng một lần từ đầu đến cuối mùa xuân và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu. Bón phân có chất sắt mỗi năm 2 - 3 lần.


Lưu ý . Cách mỗi 1 - 2 năm ta có thể loại bỏ hết các chồi vào cuối mùa xuân đối với những cây khỏe mạnh và được bón phân đầy đủ.

76. CÂY THÔNG SCOTLAND

PINUS SYLVESTRIS


Cây thông Scotland có phạm vi phát triển rộng lớn - từ Tây Ban Nha đến Mãn Châu, và phía bắc đến tận vùng cực - với nhiều cây được trồng và các chủng loại địa lý. Vỏ cây giống như vảy có màu nâu hơi đỏ lúc còn non và có màu nâu xám khi trưởng thành. Lá hình kim mọc thành cặp, cứng và xoắn lại, dài từ 3 - 10cm - thường ngắn hơn trong các loài ở miền nam - và màu sắc biến đổi từ xanh lục xám sang xanh lục lam. Ở châu Âu nó được xem như loài cây thích hợp nhất dùng làm bonsai.


Thay chậu . Cách 3 - 5 năm vào mùa xuân hay cuối mùa hè, với 40% đất, 10% than bùn, và 50% cát to.


Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa đầu tiên để xác định vị trí rễ cây cùng lúc khi thay chậu lần đầu và tỉa xén phân trên của cây; tiến hành công việc từ từ và luôn giữ cho hệ thống rễ tươi tốt. Tỉa ngắn 1/3 đến 2/3 các chồi vào mùa xuân. Thực hiện công việc giăng dây vào mùa thu đến mùa đông.


Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu.


Lưu ý : Để đạt được sự phát triển mạnh hơn và có lá ngắn hơn, ta có thể loại bỏ hết các chồi ở những cây khỏe mạnh vào mùa xuân trước khi chúng trở nên cứng chắc. Chỉ nên tưới nước khi đất bị khô đi phần nào.



77. CÂY THÔNG ĐEN NHẬT BẢN

PINUS THUNBERGII



Có xuất xứ ở Hàn Quốc và Nhật Bản, loại cây thông này có thân nứt nẻ sâu, màu xám sẫm hoặc tím hồng sậm. Lá hình kim cứng, nhọn, mọc từng cặp, dài 7 - 18cm

Thay chậu : vào mùa xuân hay cuối mùa hè, cách 2 - 3 năm đối với những cây còn non và cách 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 40% đất, 10% than bùn, và 50% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa lần đầu để xác định vị trí rễ sẽ cùng lúc khi thay chậu và tỉa xén vòm cây. Luôn giữ cành có thể được làm khi giằng dây. Tỉa xén ngắn và chối khi chúng vẫn còn mềm yếu vào mùa xuân, và vào mùa thu loại bỏ các nụ ở giữa của mỗi cành. Công việc giằng dây có thể được thực hiện bất cứ thời điểm nào ngoại trừ vào mùa xuân và ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ đầu mùa xuân cho đến mùa thu. Mỗi năm bón phân có chất sắt ít nhất hai lần.

Lưu ý : Phun xịt vòm lá vào mùa hè. Đối với những cây khỏe mạnh thì cứ cách năm một ta có thể loại bỏ hết các chối trước khi chúng trở nên cứng chắc. Loại bỏ hết những lá quá dài hoặc đang đưa làm che khuất cây quanh năm để ánh sáng có thể được phân bố cho khắp tán lá.

78. CÂY THÔNG ĐEN VỎ BẢN NHẬT BẢN

PINUS THUNBERGII CORTICOSA



Đây là loại cây được cấy trồng phổ biến nhất từ loài cây thông đen, thường được tái tạo bằng cách cây ghép. Nó có lá tương tự như lá của chủng loại và nổi bật do bői vỏ cây thật dày và giống như diên điển.

Thay chậu : Cách 3 - 5 năm vào mùa xuân hay cuối mùa hè, với 50% đất và 50% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa rẽ không được quá mạnh tay và việc xác định vị trí phải được thực hiện từng giai đoạn trong lúc cấy trồng. Nên giữ cho hệ thống rẽ khỏe mạnh và cuối cùng chối khi chúng vẫn còn mềm mại, vào mùa xuân. Công việc giằng dây phải được thực hiện từ mùa thu cho đến mùa đông, nhớ cẩn thận không làm hỏng phần vỏ cây.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu.

Lưu ý : Việc loại bỏ hoàn toàn các chối, giảm bớt chiều dài của tán lá, có thể được thực hiện cách mỗi 2 - 3 năm một lần đối với những cây khỏe mạnh và phát triển mạnh. Chỉ nên tưới nước khi đất bị khô đi phần nào. Phun xịt vòm lá trong mùa hè



79. CÂY QUẢ HỒ TRĂN TRUNG HOA

PISTACIA CHINENSIS



Có xuất xứ ở trung và tây bộ Trung Quốc nơi mà nó mọc cao đến 25m, dây thường là dạng cây lớn rụng lá với lá hình lông chim mà vào mùa thu nó tạo nên một màu sắc đỏ ửng tuyệt đẹp.



Hoa dạng đơn tính kết trong các nhánh dày rậm ở đầu chót và tiếp nối bởi các trái nhỏ màu đỏ và đổi màu xanh khi chín.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm, vào mùa xuân, với nhiệt độ khoảng chừng 60°F (15°C), sử dụng 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.



Xén tia và giăng dây : Xén tia rẽ cây trong lúc thay chậu, loại bỏ các rẽ mọc lan tới vành chậu và phía trên các lỗ thoát nước, và nếu cần tia ngắn những rẽ dây hơn. Tia xén các cành vào cuối mùa hè và mùa thu, phủ lên những vết tia thường bằng một hợp chất làm lành. Tia ngắn các chồi trong thời kỳ tăng trưởng. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây và tiến hành công việc một cách thận trọng bởi vì các cành khá mỏng manh.



Bón phân : Từ đầu mùa xuân đến cuối mùa thu, tạm ngưng khoảng chừng một tháng trong thời điểm nóng nhất vào mùa hè.

Lưu ý : Cây này thường được xem là loại cây nhà và cần được đặt ở nơi sáng sủa với nhiệt độ mùa đông không vượt quá 68°F (20°C). Phun xịt tưới lá thường trong lúc phát triển và tưới nước khi đất bị khô đi phần nào.

80. CÂY QUẢ HỒ TRĂN NHỰA

PISTACIA LENTISCUS



Cây quả hồ trăn nhựa là dạng cây bụi thường xanh hay hiếm khi hơn là cây nhỏ với vùng phát triển bao gồm các vùng đất ở Địa Trung Hải và quần đảo Canary. Vỏ cây màu nâu và giống như vảy, lá mọc xen kẽ có hình lông chim cắp đôi với những lá con hình oval và chót cùn, hoa luồng tinh được kết trong các chùm ở nách lá, và những chùm trái đang quả hạch có màu đỏ, đổi sang màu đen khi chín.



Thay chậu : Vào mùa xuân, cách 2-3 năm đối với những cây con cách mỗi 3-4 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 70% đất và 30% cát to.



Xén tia và giăng dây : Không nên xén tia mạnh hệ thống rẽ mà cần phải tiến hành dần dần trong lúc chọn tia xén vòm lá. Nếu như việc tia xén hệ thống rẽ khá mạnh tay thì cách tốt nhất là phải ngắt bỏ hết các lá. Tia ngắn các chồi non đến chồi vòi lá đầu trong lúc phát triển. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân đến mùa thu, bảo quản vỏ cây của các cành non.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân đến mùa thu, tạm ngưng khoảng hai tháng vào giữa mùa hè.



Lưu ý : Loại bỏ tất cả các chồi ở gốc của thân và các cành. Để cho đất khô đi phần nào giữa những lúc tưới nước. Nếu như cây phát triển mạnh thi cách năm một vào mùa xuân ta có thể làm dày râm vòm lá bằng cách ngắt rụng hết lá.



81. CÂY PITHECELLOBIUM PITHECELLOBIUM DULCE



Thay chậu Như đối với phần lớn cây nhiệt đới, thao tác này tốt nhất được thực hiện vào mùa hè. Dùng loại đất có nhiều cát để dễ thông thoát và tránh gây xáo trộn quá nhiều đối với rễ cây, chỉ nên tia xén những rễ nào cuộn quanh bênh trong chậu hoặc mọc xuyên qua các lỗ thoát nước. Sau khi thay chậu, giữ cho cây ở một nơi sáng sủa, ấm áp, tránh tiếp xúc thẳng với ánh sáng mặt trời ; tưới nước thường xuyên và phun xịt tán lá. Thay chậu cách 2 - 3 năm một lần.

Xén tia và giăng dây : Những thao tác này cần được làm vào mùa hè. Cây có thể chịu được việc xén tia mạnh và hình thành các mô seos rắn chắc. Tuy nhiên nếu ở ngoài vùng xuất xứ thi ta nên tia ngắn các chồi non và cắt tia những cành to hơn chỉ khi nào thấy cần thiết. Nên nhớ rằng các cành có khuynh hướng trở lại vị trí nguyên thủy và phần thân gỗ khá mỏng manh, tốt nhất ta nên dùng dây chằng để từ từ định vị trí của các cành to hơn.

Bón phân : Thật nhiều trước và sau mùa gieo trồng. Như đối với tất cả các loại cây nhiệt đới, chúng ta cũng nên bón phân trong mùa đông.

Lưu ý : Đây là loại cây trồng bên trong nhà hay nhà kính. Nếu ở bên trong nhà thi mỗi ngày cần phải phun xịt tán lá ít nhất một lần và đặt cây ở vị trí sáng sủa.

82. CÂY THÔNG ĐEN LÁ DÀI PODOCARPUS NAGI



Đây là loại cây nhỏ, đôi khi cây bụi, có xuất xứ ở Nhật Bản, Trung Quốc và Đài Loan. Nó phát triển chậm và sống rất thọ với lá dài, thường xanh, dẻo dai, thon nhọn ở mỗi đầu, giống như lá của cây thủy tùng song dài từ 1 1/2 - 2 inch (4 - 5cm), mặt phía trên có màu xanh lục đậm và mặt dưới có màu nhạt hơn, và trái tròn dạng hình cầu.

Thay chậu : Cách 3 - 4 năm vào mùa xuân, với 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây : Việc xén tia rẽ cây lần đầu phải được làm dần dần từng bước trong lúc thay chậu và chọn tia xén vòm lá. Tia ngắn các chồi non vào cuối mùa xuân khi chúng vẫn còn mềm yếu. Nếu thấy cần thi ta lặp lại thao tác này vào cuối mùa hè. Công việc giăng dây để định vị trí của thân và các cành có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào trong năm.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ mùa xuân đến mùa thu. Mỗi năm bón phân có chất sắt một hoặc hai lần.

Lưu ý : Đây là loại cây khỏe mạnh và cứng cáp. Nó có thể được đặt bên trong hay bên ngoài nhà. Nếu như ở bên ngoài thi vào mùa đông ta nên bảo quản nó trong nhà kính ; nếu ở bên trong nhà thi nên phun xịt tán lá mỗi ngày ít nhất một lần và phơi cây dưới ánh sáng mặt trời vào mùa xuân và mùa hè.



83. CÂY RAU MÙI PORTULACARIA

PORTULACARIA AFRA



Đây là loại cây thân dày có xuất xứ ở miền Nam châu Phi. Nó có thân màu nâu xám và lá xanh màu ngọc bích có nhiều thịt. Hoa màu hồng nhạt được kết thành các chùm thẳng đứng.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 40% đất và 60% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Tỉa xén và xác định vị trí rễ cây trong lúc thay chậu và loại bỏ bất cứ cành nào bị thay không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Tỉa ngắn các chồi vào đầu và cuối mùa hè. Mặc dù có thể giăng dây nhưng tốt hơn ta nên tạo hình dáng cây bằng cách xén tỉa.

Bón phân : Cách 30 - 40 ngày từ mùa xuân đến cuối mùa hè.

Lưu ý : Mặc dù người ta có thể tranh cãi để xem loại cây này có đúng là bonsai hay không, song nó tự thể hiện những nét đặc trưng nào đó để chứng minh là được phân loại như thế. Dù sao thì nó cũng là loại cây thích hợp bên trong nhà, được đặt ở một vị trí sáng sủa, tán lá được phun xịt định kỳ, và được tưới nước vừa đủ trong mùa hè. Phơi cây dưới ánh sáng mặt trời vào mùa xuân đến mùa hè. Chú ý cẩn thận khi dây giăng, tháo bỏ bất cứ sợi dây nào có thể cắn vào phần vỏ cây.

84. CÂY Ỷ LĂNG

POTENTILLA FRUTICOSA



Đây là loại cây bụi nhỏ có lá năm thùy, dạng rụng thay lá, thân có màu nâu sẫm với vỏ bong ra. Hoa của nó có màu vàng tươi, lâu tàn, nở rực vào mùa hè.

Thay chậu : Cách 2 năm vào mùa xuân, trước khi nụ hé nở, với 60% đất, 10% than bùn và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Thực hiện công việc xén tỉa rễ lấn đầu cùng lúc khi thay chậu. Tỉa ngắn các chồi non vào mùa thu, sau khi đơm hoa. Có thể loại bỏ những cành không cần thiết vào bất cứ lúc nào. Thực hiện công việc giăng dây để định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa thu.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu đến cuối mùa xuân và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu.

Lưu ý : Cây này được đặc biệt sử dụng như loại bonsai lùn và được đánh giá cao về hình dạng lá đặc sắc và hoa nở lâu tàn của nó. Mặc dù nó thích ở những nơi sáng sủa, song ta không được phơi nó quá lâu dưới ánh sáng mặt trời vào mùa hè, và đất không được để cho khô ráo hẳn. Loại bỏ những hoa tàn héo sau khi nở và những cành bị khô vào mùa xuân.





85. CÂY MƠ

PRUNUS ARMENIACA



Cây mơ là loại cây có kích cỡ trung bình, có nguồn gốc phát triển chạy dài từ Iran đến Mãn Châu. Được trồng ở phương Đông từ thời cổ đại, nó được người La Mã du nhập vào vùng Địa Trung Hải.

Cây này có lá hình oval, có cuống, chót nhọn thuộc dạng rụng thay lá và những hoa trắng hồng hồng xuất hiện trên cành trước khi lá lở ra. Trái là dạng quả mờ quen thuộc.

Thay chậu : Cách 2 năm vào đầu mùa xuân - hoặc trong các vùng khí hậu ấm áp hơn vào mùa thu - với 70% đất và 30% cát tó hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Xác định vị trí và tỉa xén rễ trong lúc thay chậu và chọn cát tía tán lá. Giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt và lắp lại thao tác này khi thay chậu lần sau. Tỉa ngắn các chồi non sau khi đơm hoa vào cuối mùa xuân. Xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 ngày một lần từ đầu mùa xuân đến cuối mùa thu, tạm ngưng khoảng một tháng trong thời điểm nóng nhất vào mùa hè. Mỗi năm bón phân có chất sắt hai lần, vào mùa thu, dùng loại phân có nhiều photpho và kali.

86. CÂY MÂN ĐÀO

LUCIE PRUNUS MAHALEB



Là dạng cây nhỏ hay thường là cây bụi, cây mận đào thánh Lucia có vùng phát triển rộng lớn chạy dài từ bán đảo Iberian đến vùng núi Caucasus và Tây Á. Nó có lá có cuống, mọc xen kẽ, dạng rụng lá, hình oval với chót nhọn ngắn và mép răng cưa rất nhỏ, hoa lưỡng tính màu trắng được kết trong các tần phồng thẳng đứng, và trái tròn dạng quả hạch có màu hơi đèn khi chín.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân hay mùa thu, trước khi lá trổ hay rụng, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát tó.

Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa rễ lần đầu để xác định vị trí phải được làm cùng lúc khi thay chậu và chọn tỉa xén phần trên của cây. Phù hợp với các vết tổn thương bằng một hợp chất làm lành. Tỉa xén những chồi non vẫn còn mềm yếu vào mùa xuân, sau khi đơm hoa, hoặc tỉa ngắn chúng vào cuối mùa hè. Giằng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Ít nhất 3 tháng sau thay chậu, cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân đến đầu mùa hè và từ cuối mùa hè đến giữa mùa thu. Trong thời gian để cập sau ta nên dùng loại phân có nhiều chất photpho và kali.

Lưu ý : Loại bỏ những chồi không cần thiết ở chỏ gốc của các cành và thân bị xén. Cẩn thận dừng để cho đất bị khô ráo hẳn.



87. CÂY MẬN HOA MƠ

PRUNUS MUME



Đây là dạng cây nhỏ có xuất xứ ở Trung Quốc và Hàn Quốc, với thân cây màu xám sẫm và các cành non có màu xanh lục tươi. Lá hình tròn hoặc oval, dạng rụng thay lá, với chót dài nhọn. Hoa thơm được kết thành chiêc hay cặp đôi. Đặc biệt là cây trổ hoa sớm, trong tháng giêng đến tháng Hai, trước khi lá mọc, tùy theo các điều kiện khí hậu; và hoa có màu sắc từ hồng sậm đến trắng.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm, với 80% đất và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng trong lúc thay chậu và đồng thời tỉa xén hệ thống rễ mà vẫn giữ cho nó rắn chắc. Tỉa ngắn các chồi non đang phát triển trước khi chúng trở nên cứng chắc. Thực hiện công việc giăng dây từ mùa xuân cho đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây và tiến hành công việc mót cách thận trọng bởi vì các cành khá mỏng manh. Nếu có thể thì ta dùng đến những phương pháp khác (cột, giằng, v.v.) để tạo hình dáng cây.

Bón phân : Cách 30 ngày từ mùa xuân đến mùa thu.

Lưu ý : Loại bỏ những bông hoa tàn héo ngay sau khi nở. Đừng bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và tưới nước thật nhiều vào mùa xuân. Không phơi cây quá lâu dưới ánh sáng mặt trời vào mùa hè. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.

88. CÂY ĐÀO

PRUNUS PERSICA



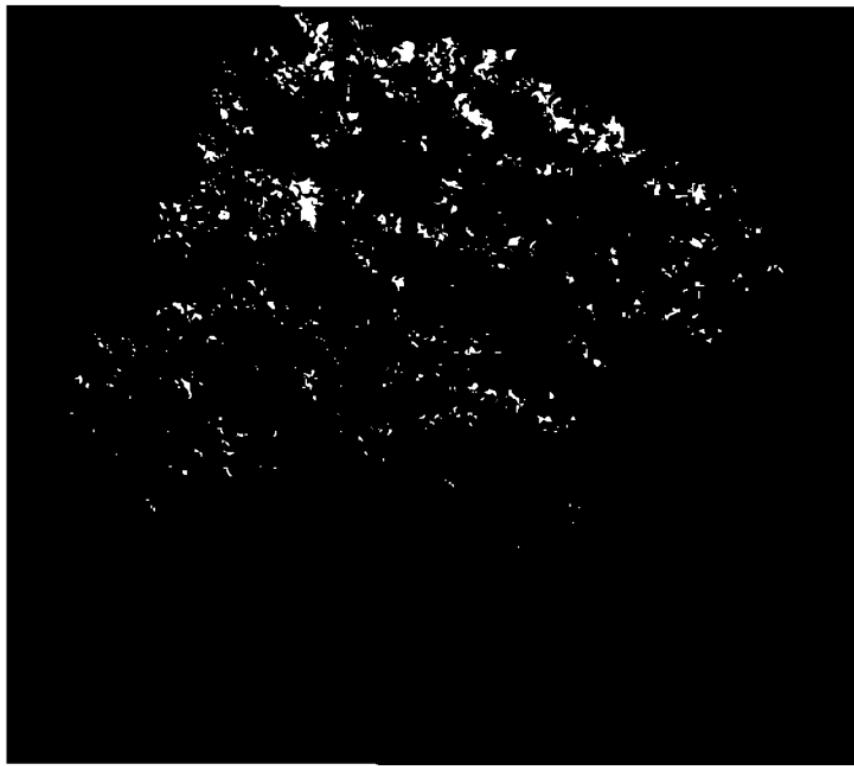
Cây đào là dạng cây nhỏ hay cây bụi mà người ta tin là có xuất xứ ở Trung Quốc. Được trồng ở nước đó đã hàng ngàn năm, loại cây này được tìm thấy khắp vùng Địa Trung Hải, sau khi được binh lính của Đại đế Alexander tìm thấy ở Ba Tư và du nhập vào. Ngày nay người ta biết nó có đến hàng trăm loài, vừa cho trái và vừa đơm hoa. Lá có cuống ngắn, thon nhọn ở mỗi đầu, mọc xen kẽ và thuộc dạng rụng thay lá, thân cây có vỏ trơn nhẵn hoặc hơi nứt nẻ, và hoa có màu hồng hay đỏ. Trái thì là dạng quả đào quen thuộc.

Thay chậu : Mỗi năm vào cuối mùa đông, với 80% đất và 20% cát to.

Xén tỉa và giăng dây . Xác định vị trí và tỉa ngắn các rễ trong lúc thay chậu vào mùa xuân. Tỉa xén các cành sau khi đơm hoa. Phù hợp với các vết tổn thương bằng một hợp chất làm lành. Tỉa ngắn các chồi non vào đầu mùa xuân. Thực hiện công việc xén tỉa thân và các cành để định vị trí từ mùa xuân đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày bắt đầu thao tác sau khi thay chậu ít nhất ba tháng.

Lưu ý : Khi ở trong chậu bonsai, cây cần có đủ ánh sáng mặt trời, song không được phơi quá lâu vào giữa mùa hè. Không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn. Bảo quản cây trong mùa đông.



89. CÂY MỘC QUA TRUNG HOA

PSEUDOCYDONIA SINENSIS



Đây là dạng cây nhỏ hay cây bụi có xuất xứ ở Trung Quốc với vỏ cây màu xám tia, bong ra từng mảng có màu vàng hơi nâu lúc trưởng thành. Lá có cuống ngắn thuộc dạng rụng lá, hình oval với chót cùn, hoa dạng chiếc có màu hồng nhạt, và trái màu vàng kết bám trên cây sau khi lá rụng. Loài cây này rất được người ta ưa thích dùng làm bonsai.



Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào mùa xuân hay mùa thu, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rẽ để định vị trí có thể được thực hiện trong lúc thay chậu lần đầu, xén bớt những cành không cần thiết vào cuối mùa xuân, tỉa ngắn chúng dần dần trong khoảng thời gian trên hai năm. Tỉa bớt các chồi non từ cuối mùa xuân đến mùa hè. Thực hiện công việc giăng dây để định vị trí thân và các cành từ đầu mùa hè đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Cách 15 - 20 ngày trong lúc cây đang phát triển, bắt đầu thao tác sau khi thay chậu ít nhất ba tháng.

Lưu ý : Bảo đảm là không được để cho đất bị khô ráo hẳn, và phun xịt tưới lá đôi lúc vào giữa mùa hè. Trong thời gian này tránh phơi cây quá lâu dưới ánh sáng mặt trời.

90. CÂY THÔNG VÀNG RỤNG LÁ

PSEUDOLARIX AMABILIS



Đây là loại cây phát triển chậm với kích cỡ trung bình, có xuất xứ ở vùng Đông Nam bộ Trung Quốc. Vỏ cây có màu xám tro hay nâu xám, nứt nẻ lúc trưởng thành, và lá dạng rụng thay lá, mềm dẻo, có màu xanh ngọc bích, tương tự như lá của cây thông rụng lá, song hơi to hơn.



Thay chậu : Vào đầu mùa xuân, trước khi chồi nụ hé nở, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to ; cách 2 - 3 năm đối với những cây con, cách mỗi 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa rẽ lần đầu để định vị trí phải được làm trong lúc thay chậu. Xén tỉa các cành trong thời kỳ nghỉ đông. Tỉa ngắn các chồi non khi chúng vẫn còn mềm yếu hay tỉa lùi đến chỗ nụ thứ nhất hay thứ hai vào mùa đông. Giăng dây để định vị trí thân và các cành vào cuối mùa hè đến mùa thu.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân đến mùa thu. Mỗi năm bón phân có chất sắt hai lần. Để kích thích cho cây có nhiều gỗ, ta nên bón phân có nhiều chất kali từ cuối mùa hè đến mùa thu.

Lưu ý : Trong số các loài cây thông rụng lá thì loài cây thông vàng rụng lá này rất dễ dung nạp với khí hậu nhất. Thế nhưng do bởi cây nhạy cảm với một số lượng lớn về vôi nên khi sử dụng, nếu có thể ta nên dùng nước mưa.



91. CÂY LƯU

PUNICA GRANATUM



Là loại cây nhỏ có xuất xứ ở châu Á, cây lưu hiện là một thành phần địa phương hóa của hệ thực vật Địa Trung Hải. Lá của nó có cuống ngắn, dạng đơn, rụng thay lá, thường đổi màu, thon nhọn ở mỗi đầu và mép nguyên, với chóp cùn hoặc nhọn, hoa có màu đỏ tươi và trái tròn dạng quả bết.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào mùa xuân, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa rễ lần đầu phải cùng lúc khi thay chậu và chọn tỉa xén tán lá. Cắt tỉa vòm lá vào đầu mùa xuân hay cuối mùa hè. Giằng dây từ cuối mùa xuân đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây và cẩn thận tránh làm gãy những cành mỏng manh.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân đến mùa thu. Trong khoảng thời gian để cập sau ta nên dùng loại phân có nhiều chất phot-pho và kali.



Lưu ý : Tránh phơi cây lâu dưới ánh sáng mặt trời vào giữa mùa hè. Không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Cẩn bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.

92. CÂY LƯU LÙN

PUNICA GRANATUM "NANA"



Loại cây bụi nhỏ này không mọc vượt quá 40cm lá, hoa và trái cũng giống như của cây lưu song về kích cỡ thì nhỏ hơn rất nhiều.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân, trước khi chồi nụ hé nở, với 70% đất và 30% cát to.



Xén tỉa và giằng dây : Việc cắt tỉa hệ thống rễ phải được tiến hành dần dần trong những lần thay chậu. Xén tỉa các cành vào đầu mùa xuân và tỉa ngắn các chồi vào cuối mùa hè sau khi hoa héo tàn. Giằng dây vào cuối mùa xuân đến mùa hè; bảo quản phần vỏ cây và tiến hành thao tác một cách cẩn thận bởi vì những cành to hơn khá mỏng manh.



Bón phân : Cách 15 - 20 ngày từ mùa xuân đến mùa thu, dùng 1/4 liều lượng do nhà sản xuất chỉ định. Không được bón phân trong lúc đơm hoa. Vào mùa thu dùng phân bón có nhiều chất phot-pho và kali.



Lưu ý : Đây là loại cây rất thích hợp cho bonsai. Loại bỏ bất cứ chồi nào ở gốc của thân và các cành. Không được để cho đất bị khô ráo hẳn và che chở cho cây từ chồi mùa thu đến mùa xuân.



93. CÂY GAI LỬA MÀU ĐỎ PYRACANTHA COCCINEA



Đây là loại cây bụi thường xanh có gai, đồi khỉ khá lớn, có xuất xứ ở miền Nam châu Âu và Tây Á. Lá của nó có mép răng cưa nhô, mặt phía trên bóng mượt - lúc còn non - mặt dưới có nhiều lông. Những chùm hoa có màu trắng hay vàng hồng hồng, được tiếp nối bởi nhiều trái kết bám trên cành suốt mùa đông.

Thay chậu: Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 80% đất và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tia và giăng dây: Việc xén tia rẽ lần đầu để định vị trí phải được làm cùng lúc khi thay chậu và chọn tia xén vòm lá ; luôn giữ cho hệ thống rẽ tươi tốt và lắp lại thao tác này trong lần thay chậu kế tiếp. Cắt tia các chồi non vẫn còn mềm yếu trong suốt mùa gieo trồng và tia ngắn các cành nhỏ hơn vào mùa thu. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè.

Bón phân: Cách 20 - 30 ngày một lần từ mùa xuân đến mùa thu

Lưu ý: Loại cây bụi này thông thường thì rất cứng cáp ở nơi hoang dã, song khi được trồng làm bonsai, thì nó cần được che chắn trong mùa đông. Đặt cây dưới ánh sáng mặt trời, song đứng để cho đất bị khô ráo hẳn.

94. CÂY LÊ DẠI PYRUS PYRASTER



Đây là loại cây có thể mọc cao tới 15m, song thường là dạng cây bụi, với những cành có nhiều gai, có xuất xứ ở miền đông trung bộ châu Âu và Tiểu Á. Lá có cuống dài dạng rung lá, mọc xen kẽ, dạng đơn hình Oval với mép có răng cưa nhô, mặt phía trên có màu xanh lục sẫm và mặt dưới có màu xanh nhạt hơn. Bông hoa màu trắng, được kết trong các tàn phỏng thẳng đứng, thuộc dạng lưỡng tính, trái có dạng quả táo dài. Hình thức hoang dã được xem là tiền thân của nhiều loài cây lê được cấy trồng.

Thay chậu: Cách 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây: Thực hiện công việc xén tia rẽ lần đầu cùng lúc khi thay chậu và chọn tia xén vòm lá. Vào cuối mùa xuân đến đầu mùa hè, tia ngắn các chồi đến chỗ hai lá đầu tiên. Giăng dây để định vị của thân và các cành từ mùa hè đến mùa thu.

Bón phân: Mỗi tháng một lần từ mùa xuân đến mùa thu, với 1/4 liều lượng do nhà sản xuất chỉ định. Vào mùa thu sử dụng loại phân có nhiều chất phospho và kali.

Lưu ý: Loài cây này có thể chịu được việc xén tia mạnh ở phần rễ. Loại bỏ tất cả các chồi ở gốc thân, trên các cành, và ở các rìa mép của vết chai sẹo do bị xén tia. Một khi cây ở trong chậu bonsai thì ta nên che chắn phần rễ vào mùa đông.



95. CÂY SỒI XANH

QUERCUS ILEX



Cây sồi xanh là dạng cây hay cây bụi sống rất thọ. Chúng phát triển trưởng thành ở khắp vùng Địa Trung Hải, đặc biệt gần bờ biển ở độ cao khoảng 1.500m. Lá dạng đơn, lông rụng, mọc xen kẽ, có cuống ngắn, hình Oval - chữ nhật với các rìa mép nguyên hay có răng cưa cùn, mặt phía trên có màu xanh lục sẫm trơn nhẵn, bóng mượt, mặt dưới có màu xanh xám và phủ đầy lông tơ. Hoa thuộc dạng luồng tinh, trái dạng quả hạt được bọc một phần trong một đế hình bán cầu.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Cắt lìa rễ cái theo định kỳ trong lúc thay chậu. Nếu như xén tỉa mạnh thì ta nên loại bỏ hết các lá ngô hầu kích thích sự bén rễ. Xén tỉa các cành vào mùa xuân, trước chu kỳ phát triển mới, và tỉa ngắn các chồi non từ mùa xuân đến mùa thu, chỉ chừa lại hai lá. Giăng dây từ mùa xuân đến mùa thu, bảo quản phần vỏ của các cành to hơn.

Bón phân : Cách 30 ngày từ đầu mùa xuân đến đầu mùa hè và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu.

Lưu ý : Phơi cây dưới ánh sáng mặt trời nhưng tránh để cho đất bị khô ráo hẳn. Bảo quản cây trong mùa đông.

96. CÂY SỒI ANH QUỐC

QUERCUS ROBUR



Cây sồi Anh quốc là loại cây sống thọ, phát triển trên khắp một vùng rộng lớn bao gồm châu Âu, vùng núi Caucasus, và Tiểu Á. Vỏ cây màu đen xám, có vết nhăn sâu lúp trưởng thành; lá có cuống ngắn, mọc xen kẽ, dạng rụng lá, với 3-6 cặp thùy có mặt gợn sóng, cùn ở các rìa mép, phía trên có màu xanh lục sẫm và phía dưới có màu xanh nhạt. Hoa thuộc dạng luồng tinh, trái dạng quả hạt được bọc một phần trong một đế hình bán cầu.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, lúc các chồi nụ hé nở, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Tỉa dần rễ cái trong lúc thay chậu, luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt. Chọn tỉa xén vòm lá khi thay chậu lần đầu, loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Tỉa ngắn các chồi đang phát triển khi chúng vẫn còn mềm yếu. Xác định vị trí của thân và các cành vào cuối mùa xuân và mùa hè.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ đầu mùa xuân đến đầu mùa hè và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu.

Lưu ý : Loại bỏ các chồi không như ý ở gốc thân hay xung quanh các mõ sẹo của những cành bị xén. Bảo quản cây trong mùa đông.



CÂY SỐI VỎ BẦN

QUERCUS SUBER

Cây sồi vỏ bần là loại cây có kích cỡ trung bình với vỏ dày có nét đặc trưng như điên điển, vùng xuất xứ phát triển của nó bao gồm bán đảo Iberian, vùng Dalmatia là tây bắc châu Phi.

Lá dạng đơn, lông rụng, mọc xen kẽ, với chót nhọn, phía trên màu xanh lục đậm và phía dưới màu xanh xám. Trái dạng quả hạt được bọc một phần trong một cái đế hình bán cầu.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, lúc chồi non hé nèo, với 60% đất và 40% cát to

Xén tỉa và giằng dây : Tỉa dần rễ cái trong mỗi lần thay chậu, luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt. Sau cùng ta có thể ngắt bỏ hết lá. Tỉa ngắn các chồi non đang phát triển. Thực hiện công việc giằng dây từ mùa xuân đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Bảo quản cây trong mùa đông.

98. CÂY ĐỔ QUYÊN

SETSUKI RHODODENDRON INDICUM

Cây đổ quyền Setsuki là dạng cây bụi thường xanh, có xuất xứ ở Nhật Bản và nó có thể mọc cao đến khoảng 2m. Hoa có thể có nhiều màu sắc trên cùng cây như trắng hồng hồng, hồng, hơi đỏ hay trắng, và ở dạng chiếc hay cặp đôi. Có khoảng 700 loại cây được cây trồng khác nhau và đây là một trong những cây phổ biến nhất được dùng bonsai.

Thay chậu : Vào cuối mùa xuân sau khi đơm hoa, cách 2 - 3 năm, với loại đất có nhiều a xít. Chúng ta nên dùng những hỗn chất riêng biệt dành cho loài cây đổ quyền.

Xén tỉa và giằng dây : Tỉa ngắn các rễ trong lúc thay chậu, tỉa xén các cành và các chồi non vào cuối mùa hè, phủ lên các vết bị xén tỉa bằng một hợp chất làm lành. Xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè, khi làm ta nên cẩn thận bởi vì những cành chính rất dễ bị gãy. Trước ngày giằng dây ta không nên tưới nước để giúp cho các cành dễ uốn cong hơn.

Bón phân : Những cây được thay chậu vào mùa xuân phải chờ đến mùa thu mới được bón phân. Nếu không làm theo cách trên thì ta nên bón phân cách mỗi 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân cho đến cuối mùa thu, tạm ngưng thao tác này khoảng một tháng vào giữa mùa hè. Mỗi năm bón phân có chất sắt hai lần.

Lưu ý : Không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và che chắn cây trong mùa đông. Vào mùa xuân và mùa hè tránh phơi cây quá lâu dưới ánh sáng mặt trời.

Nên sử dụng nước mưa nếu như nước nóng có nhiều chất vôi. Thay chậu hàng năm.



99. CÂY HUN KHÓI

PHUS COTINUS - Cotinus Coggygrie



Loài cây bụi này, hiếm khi có hình dạng cây, có xuất xứ ở trung và nam bộ châu Âu. Vỏ cây có màu nâu hơi đỏ, lúc ban đầu trơn nhẵn và có dạng nứt nẻ lúc trưởng thành, lá cuồng ngắn, mọc xen kẽ, hình oval và dạng rụng thay lá, thường có màu xanh lục nhạt với một số lá đượm sắc màu đỏ san hô tuyệt đẹp vào mùa thu. Những nhánh cuống quả nhu bông biểu hiện sự phong phú được phủ bằng các bông dài lý giải tại sao đôi lúc người ta gọi nó là cây hun khói. Trái có dạng quả hạch nhỏ màu hơi đỏ.

Thay chậu : Vào mùa xuân, trước khi chồi nụ hé nở, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Công việc xén tỉa hệ thống rẽ phải được làm cùng lúc khi thay chậu và chọn tỉa xén phần trên của cây. Có thể tỉa ngắn các cành trong mùa gieo trồng, song giữ lại một số cành nhánh khỏe mạnh. Tỉa xén các chồi non sau khi đơm hoa.



Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Bởi vì các cành khá mỏng mảnh nên cách tốt nhất, nếu có thể, là tạo hình dáng cây bằng cách xén tỉa và thực hiện công việc giằng dây vào mùa xuân với sự thận trọng và kiên nhẫn tối đa. Để cho đất khô di phan nào giữa những lúc tưới nước kế tiếp. Loại bỏ những chồi không như ý ở gốc thân hay từ chỗ lục cành bị xén. Bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông.

100. CÂY LÝ GAI

RIBES LIVA - CRISPA



Cây lý gai là loài cây bụi gai có thân và các cành màu nâu xám, có xuất xứ ở trung và bắc bộ châu Âu. Nó mọc cao từ 60 - 150cm. Lá đơn đơn với 3 - 5 thùy có răng khía và thân ở chân của các nhánh chia ba. Trong các chùm có kết từ 1 - 3 bông hoa màu xanh hay hung hung đỏ.

Trái có dạng quả béri hình oval, hơi to hơn hạt đậu ở loài cây hoang dã.

Thay chậu : Mỗi năm một lần vào mùa xuân, trước khi lá trổ, với 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to.

Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa lần đầu để định vị trí của rẽ phải được làm cùng lúc khi thay chậu và chọn tỉa xén vòm lá. Tỉa ngắn các chồi non sau khi đơm hoa và trước khi chúng trở nên cứng chắc. Công việc giằng dây để định vị trí của thân và các cành có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào trong năm.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân đến cuối mùa thu, tạm ngưng khoảng một tháng vào thời điểm nóng nhất trong mùa hè. Trong thời gian để cạo sau ta nên dùng loại phân có nhiều chất photpho và kali.

Lưu ý : Loại cây bụi này quen được người ta sử dụng như loại cây lùn và nó dễ dàng nấp với mức độ ánh sáng ít ỏi, mặc dù tốt nhất người ta nên đặt nó ở nơi sáng sủa trong mùa thu và mùa đông và trong nửa bóng râm vào mùa xuân và mùa hè. Không được để cho đất bị khô ráo hẳn.



101. CÂY HƯƠNG THẢO

ROSMARINUS OFFICINALIS



Đây là dạng cây bụi thường xanh được tìm thấy ở khắp vùng Địa Trung Hải. Thân cây màu nâu nhạt có vảy, lá không có cuống, thon nhọn ở mỗi đầu và hơi cuộn ra phía ngoài, mặt phía trên thô ráp, mặt phía dưới hơi trắng có nhiều lông tơ. Hoa thường có màu xanh nhạt được kết thành các chùm ở nách lá.

Thay chậu : Vào đầu mùa xuân hay cuối mùa hè, với 60% đất và 40% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tia và giằng dây : Đinh vị trí hệ thống rễ trong lúc thay chậu, đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Để làm dày rễ tán lá, dùng đinh tía xén các chồi non trong suốt mùa gieo trồng hoặc tía ngắn chúng vào đầu mùa thu. Giằng dây để định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu.



Lưu ý : Loại cây bụi này rất được ưa chuộng do bối đặc tính của thân cây và thời gian đơm hoa lâu dài của nó. Nó đáp ứng tốt đối với việc xén tia song có thể gấp phải một vài khó khăn trong nhưng lần thay chậu đầu tiên. Để kích thích việc bén rễ, ta đặt cây ở nơi sáng sủa nhưng với ánh sáng gián tiếp sau khi che phủ nó bằng tấm nhựa, hoặc giữ nó trong nhà kính có ánh sáng, tưới nước thật nhiều và mỗi ngày phun xịt tán lá nhiều lần. Thường thì chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào. Bảo quản cây trong mùa đông.

102. CÂY NGÀI ĐẮNG

SAGERERTIA THEA



Đây là dạng cây bụi hay cây nhỏ có xuất xứ ở miền Trung Nam bộ Trung Quốc với vỏ cây màu nâu bóng ra từng mảnh có màu nhạt; lá hình oval, có cuống ngắn, mọc xen kẽ, bông hoa nhỏ có màu trắng hồng hồng và trái có màu đỏ sẫm.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, lúc nhiệt độ vượt trên 54°F (12°C), sử dụng 60% đất, 10% than bùn, và 30% cát to.



Xén tia và giằng dây : Xén tia hệ thống rễ trong lúc thay chậu, đồng thời tía ngắn hay loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng của cây. Nếu như ở bên ngoài vùng xuất xứ của chúng, cách tốt nhất là chỉ nên tía ngắn các rễ to hơn và những rễ mọc bên ngoài chậu. Tía ngắn các chồi đang phát triển tại chỗ hai lá đầu. Giằng dây để định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè, ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ mùa xuân đến mùa hè và từ cuối mùa hè đến cuối mùa thu.

Lưu ý : Đây là một trong các loài cây nhiệt đới cứng cáp nhất có thể được đặt bên trong hay bên ngoài nhà. Trong trường hợp ở bên ngoài nhà thì ta phải bảo quản cây trong nhà kính vào mùa đông. Tưới nước thật nhiều và lúc ở bên trong nhà thì ta nên phun xịt tán lá mỗi ngày ít nhất một lần.



103. CÂY LIỀU TRẮNG RU

SALIX ALBA "TRISTIS"



Loài cây này được cây trồng từ cây liễu trắng (*S. alba*) và cây liễu rù Trung Hoa (*S. babylonica*) và có những phẩm chất tối ưu của cả hai loài. Đây là loại cây có kích cỡ trung bình với những cành cụp xuống và các nhánh có màu vàng đẹp mắt. Lá dạng rung lá, thon nhọn ở mỗi đầu và mọc xen kẽ, và hoa đực lẵng hoa cái có dạng kiểu đuôi sóc xuất hiện ở cùng cây, nhưng có lúc ở khác cây.

Thay chậu Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, với 60% đất, 20% than bun, và 20% cát to.

Xén tỉa và giằng dây: Tỉa xén các rễ trong lúc thay chậu và đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Tỉa ngắn các chồi non không cần thiết vào cuối mùa thu. Công việc giằng dây có thể được thực hiện từ mùa xuân đến mùa hè, bảo quản phần vỏ cây. Muốn có kết quả tốt ta có thể dùng các vật nặng để giữ cho các cành cong cần xuống.

Bón phân: Ít nhất ba tháng sau khi thay chậu, cách mỗi 20 - 30 ngày từ đầu mùa xuân đến cuối mùa thu, tạm ngưng trong thời điểm nóng nhất của mùa hè.

Lưu ý: Những kết quả tương đối có thể đạt được trong một vài năm bằng cách chiếu theo tập tính rũ tự nhiên của cây khi nó được trồng với những cành đang đưa. Không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và trong suốt mùa hè ta nên đặt một chậu nước phía dưới để giúp cho cây có độ ẩm cần thiết.

104. CÂY DÙ

SCHEFFLERA ACTINOPHYLLA



Loài cây này có xuất xứ ở châu Úc, Tân Guinea, Java và các đảo ở Thái Bình Dương, và ở các nơi này nó có thể mọc cao khoảng 30m. Lá dạng kép có hình lòng bàn tay được phân ra từ 5 - 7 lá con có hình oval. Bông hoa được kết trong các chùm ở đầu chót có màu đỏ sậm và trái có màu đỏ. Loại phổ biến nhất được dùng làm bonsai là "Chisae".

Thay chậu: Cách 2 năm vào mùa xuân, với 60% đất và 40% cát to.

Xén tỉa và giằng dây: Trong lúc thay chậu tỉa ngắn các thân chỉ còn lại hai lá đầu. Loại bỏ những lá to hơn trong thời gian phát triển. Công việc giằng dây để định vị trí các thân thì thường không cần thiết, song có thể được thực hiện vào mùa hè.

Bón phân: Mỗi tháng một lần.

Lưu ý: Nếu được trồng trên đá thì phải giữ cho đá dễ ngấm luôn ẩm ướt. Nếu được trồng trong chậu thi chỉ tưới nước khi đất bị khô đi phần nào, nhiệt độ tốt nhất là khoảng 72°F (22°C) và không được tụt dưới 54°F (12°C). Cây dung nạp ít ánh sáng song nếu được phơi dưới ánh sáng đầy đủ thì sẽ tốt hơn.



105. CÂY BỤI GAI LÁ XOĂN TRUNG HOA

SCOLOPIA CHINENSIS



Đây là dạng cây nhỏ hay cây bụi thường xanh có gai, được phân bố ở khắp một vùng bao gồm Đông Nam Á, miền Nam Trung Quốc và Đài Loan, với thân cây có màu nâu xám nhạt và có đường nứt rạn. Lá xoắn, hình oval với chót nhọn ngắn, bông hoa màu trắng vàng vàng thuộc dạng lưỡng tính được kết trong những chùm nhỏ ở nách lá, và trái dạng quả bêri nhiều thịt có màu hung hung đỏ.

Thay chậu : Cách mỗi 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân, với 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.



Xén tỉa và giằng dây : Ở ngoài vùng xuất xứ của nó, cách tốt nhất khi thay chậu ta chỉ nên tỉa ngắn các rễ mọc quanh chậu và phía trên các lỗ thoát nước, đồng thời tỉa xén những cành không cần thiết và tỉa ngắn những cành khác. Tỉa ngắn các chồi non đang phát triển khi chúng vẫn còn mềm yếu. Giằng dây từ mùa xuân đến mùa thu.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ đầu mùa xuân đến mùa hè và vào mùa thu. Trong mùa thu ta nên dùng loại phân có nhiều chất phospho và kali.

Lưu ý : Cây phát triển tốt ở bên trong nhà song cần được đặt ở một vị trí thật sáng sủa và phơi dưới ánh sáng mặt trời. Vào mùa hè, không nên để cho đất bị khô ráo hần và phun xịt tưới lá mỗi ngày ít nhất một lần. Tránh những thay đổi bất ngờ về nhiệt độ.

106. CÂY TRE NHẬT BẢN

SEMIARUNDINARIA FASTUOSA



Loại cây tre này có xuất xứ ở Nhật Bản mà tại đây chúng mọc thành những bụi cây dày rậm có màu xanh lục sẫm với chiều cao lên tới 15m. Lá dạng thường xanh và thon nhọn ở mỗi đầu. Sự phát triển của loài cây tre lại nhanh hơn của các loại cây khác, bởi thế cây bonsai cần được xử lý cẩn thận.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giằng dây : Bởi vì loại cây này thường được dùng để tạo thành phong cách làm cây cho nên việc sắp xếp các rễ thân là một nhân tố quyết định. Trong lúc thay chậu ta nên loại bỏ bất cứ thân cây nào quá dài hay ở một vị trí không phù hợp. Muốn chặn lại chiều cao của các thân cây theo ý mình muốn thì ta chỉ việc loại bỏ tâm điểm của các chồi non trước khi chúng hé nở. Thao tác này, được thực hiện liên tục trong suốt mùa gieo trồng, sẽ luôn giúp cho ta điều chỉnh được hình dạng của vật tạo tác.

Bón phân : Mỗi tháng một lần từ mua xuân đến mua thu.

Lưu ý : Cây cần được tưới nước thường xuyên và phun xịt tưới lá, đặc biệt vào lúc thời tiết oi bức. Tránh phơi cây quá lâu dưới ánh sáng mặt trời. Bảo quản cây vào mua đông.



107. CÂY CÙ TÙNG LÙN

SEQUOIADENDRON GIGANTEUM "PYGMAEUM"


Đây là loại cây lùn được trồng từ một trong những loài cây cao nhất trên thế giới, với lá có hình vảy được sắp xếp xoắn quanh các cành mảnh ở trên những cành này chúng kết bám hơn bốn năm. Đây là loại cây tùng bách sống rất lâu.


Thay chậu : Vào đầu mùa xuân, cách mỗi 3 - 5 năm, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.


Xén tỉa và giằng dây : Thực hiện dần công việc xén tỉa các rẽ để xác định vị trí trong những lần thay chậu đầu tiên và đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cung của cây. Tỉa xén các chồi non mềm đang phát triển. Giằng dây để định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa thu, song phải ít nhất tròn một chu kỳ phát triển sau khi thay chậu. Bởi vì các cành dễ bị gãy ở chỗ thân, do đó ta cần phải tiến hành thao tác từ từ và thận trọng.


Bón phân : Cách 30 ngày một lần vào mùa xuân và mùa thu.


Lưu ý : Đây là loại cây cứng chắc, có thể gặp phải những khó khăn trong việc tạo hình dáng vòm lá. Loại bỏ những chồi không như ý ở gốc của các cành và không được để cho đất bị khô ráo hẳn.

108. CÂY NGÀN SAO

SERISSA FOETIDA


Loại cây bụi nhỏ này có xuất xứ ở Đông Nam Á và có mùi khó ngửi toát ra khi lá bị chà xát hay khi rễ cây bị cắt. Lá nhỏ, hình oval, dạng thường xanh và đổi màu, hoa có màu trắng và dạng đơn. Có nhiều loại cây với hoa kép và tán lá có nhiều đốm màu khác nhau.


Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào cuối mùa xuân, với 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.


Xén tỉa và giằng dây : Tỉa ngắn các rẽ trong lúc thay chậu và loại bỏ những cành không cần thiết. Xác định vị trí thân và các cành từ cuối mùa xuân đến mùa thu, tốt nhất là vào tiết mua được để cáp sau. Tránh cho phần vỏ cây bị dây giằng có thể làm cho thân và các cành đổi hướng.


Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ mùa xuân đến mùa thu và một đợt lúc từ mùa thu đến mùa xuân.


Lưu ý : Đây là loại bonsai trong nhà và nó có thể được đặt ngoài nhà vào cuối mùa xuân và mùa hè. Tránh cho cây bị những thay đổi bất ngờ về nhiệt độ và phơi quá lâu dưới ánh nắng mặt trời. Luôn giữ cho đất ẩm ướt. Loại bỏ những bông hoa tàn héo và các chồi ở gốc thân và các rẽ.



109. CÂY MƠ TRÂN CHÂU NHẬT BẢN

SPIRAEA JAPONICA



Đây là loài cây bụi rụng lá, phát triển trên khắp một vùng rộng lớn bao gồm Trung Quốc, dãy Hy Mã Lạp Sơn, Hàn Quốc và Nhật Bản. Lá có cuống ngắn, thon nhọn ở mỗi đầu và hình oval với ria mép có răng cưa nhỏ, và bông hoa màu hồng được kết trong những tần phồng ở đầu chót.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân, với 80% đất và 20% cát to.



Xén tỉa và giăng dây : Xác định vị trí rễ cây trong lúc thay chậu lần đầu, đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng của cây. Tỉa ngắn các chồi non vào mùa thu và loại bỏ những chồi phát sinh ở gốc của các cành. Mặc dù không cần thiết, nhưng công việc giăng dây có thể được thực hiện từ mùa xuân đến mùa hè. Việc tạo hình dáng vòm lá thường được thực hiện bằng cách xén tỉa theo định kỳ.

Bón phân : Cách 20 ngày một lần vào mùa xuân và mùa thu, bắt đầu thao tác sau khi thay chậu ít nhất hai tháng.



Lưu ý : Gây hấp dẫn chính là do bởi đặc tính hoa đẹp, loài cây bụi này thường được dùng như loại bonsai lùn, thường trong phong cách rẽ bờ trên đá. Không bao giờ để cho đất bị khô ráo hẳn và bảo quản cây trong mùa đông.

110. CÂY ĐINH HƯƠNG LÙN

SYRINGA MICROPHYLLA



Đây là loài cây bụi nhỏ có xuất xứ ở vùng Tây Bắc Trung Quốc, với lá nhỏ có hình oval hơi nhọn và bông hoa kết thành các nhánh ở đầu chót, bên ngoài hồng tía sậm, phía bên trong có màu nhạt hơn. Theo bản chất tự nhiên loại cây này chẳng bao giờ mọc cao hơn khoảng 2m).

Thay chậu : Mỗi năm vào đầu mùa xuân, trước khi chồi nở, sử dụng 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Công việc xén tỉa hệ thống rẽ phải được thực hiện cùng lúc khi thay chậu và chọn tỉa xén tân lá. Tỉa ngắn các chồi non vào mùa thu. Công việc giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành bắt đầu từ mùa xuân đến mùa thu.

Bón phân : Cách 20 ngày một lần, bắt đầu thao tác sau khi đơm hoa và liên tục cho đến mùa thu. Không được bón phân trong ít nhất ba tháng sau khi thay chậu. Vào mùa thu ta nên dùng loại phân có nhiều chất phot-pho và kali.



Lưu ý : Luôn giữ cho đất có độ ẩm trong suốt mùa gieo trồng và giảm bớt việc tưới nước vào mùa thu và mùa đông. Phun xịt tân lá vào giữa mùa hè. Loại bỏ những bông hoa héo tàn cũng như các chồi ở gốc thân cây.



111. CÂY ME

TAMARINDUS INDICA



Đây là loài cây châu Á không rõ nơi xuất xứ. Cây me là dạng thường xanh với vỏ mỏng, thô ráp và hơi đen. Lá mọc xen kẽ, dai cứng với những lá con nhỏ giống hình lông chim. Bông hoa có màu vàng nhạt được kết trong những chùm và trái dạng hạt đậu.



Thay chậu : Vào mùa xuân, cách 2 - 3 năm, với 70% đất và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giằng dây : Xén tỉa các rễ bao quanh chậu và phía trên các lỗ thoát nước trong lúc thay chậu. Đồng thời loại bỏ bất cứ cành nào không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Ở ngoài vùng xuất xứ của chúng, cách tốt nhất là để cho các chồi non phát triển và tạo hình dáng vòm lá bằng cách tỉa xén vào cuối mùa hè. Giằng dây từ cuối mùa xuân đến mùa hè.



Bón phân : Mỗi tháng một lần từ mùa xuân đến mùa thu. Không được bón phân trong khoảng thời gian ít nhất ba tháng sau khi thay chậu.



Lưu ý : Ta có thể đặt cây bên trong nhà hay trong nhà kính. Nếu ở bên trong nhà thì vị trí đặt cây cần được sáng sủa, phun xịt tưới lá thường xuyên. Vào mùa hè ta nên phơi cây dưới ánh sáng mặt trời. Để cho đất hơi khô ráo giữa những lần tưới nước

112. CÂY THANH LIỄU TRUNG HOA

TAMARIX CHINENSIS



Đây là dạng cây cao hay cây bụi nhỏ có xuất xứ ở miền Bắc Trung Quốc và Mãn Châu. Vỏ cây có màu nâu và nứt nẻ, các nhánh có màu đỏ sậm, lá dai cứng, thon nhọn ở mỗi đầu, dạng rụng thay lá, có màu xanh lục nhạt, và các bông hoa nhỏ màu hồng được kết trong các chùm mà chúng lớn lên do bởi sự phát triển trong năm.



Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, trước khi lá trổ, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to.

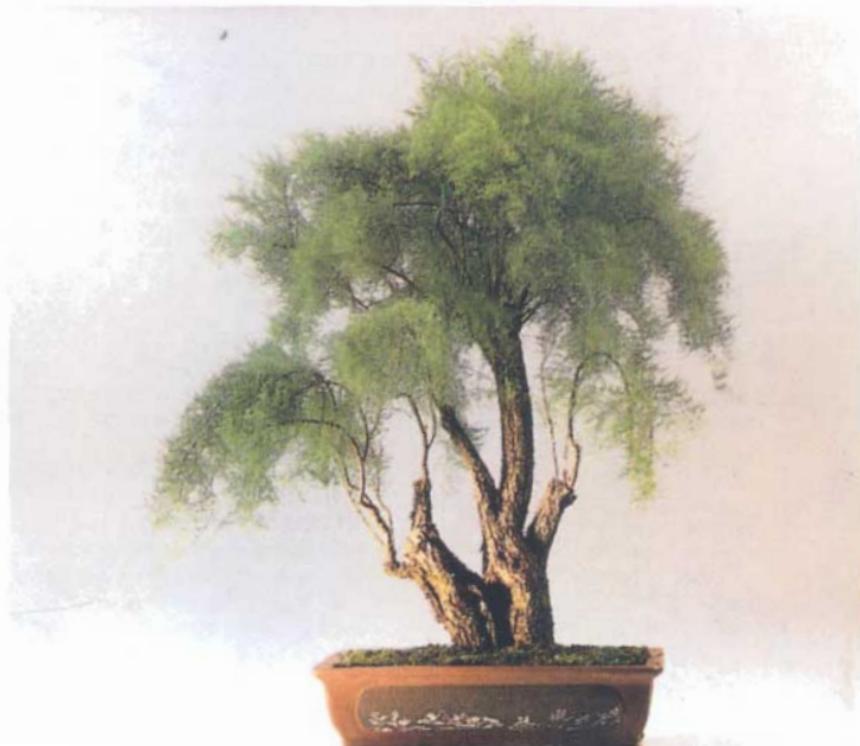


Xén tỉa và giằng dây : Việc xén tỉa các rễ có thể được làm cung lúc thay chậu và chọn tỉa xén phần trên của cây. Xén tỉa các chồi non vào mùa thu, song trong thời kỳ phát triển ta nên hạn chế để chỉ loại bỏ các chồi không cần thiết. Thực hiện công việc giằng dây từ mùa xuân đến mùa thu, bảo quản phần vỏ cây.



Bón phân : Từ mùa xuân đến mùa thu, cách 30 ngày, tạm ngưng một khoảng thời gian vào mùa hè. Vào mùa thu ta nên bón phân có nhiều chất phốt-pho và kali.

Lưu ý : Đây là loài cây cứng cáp và dễ thích nghi. Để tạo ẩn tượng hấp dẫn, nên liên tục giằng dây và xén tỉa để có được những cành treo rũ xuống. Luôn giữ cho đất có độ ẩm, thậm chí vào mùa đông, và bảo quản cây trong nhà kính vào tiết trời lạnh lẽo nhất.



113. CÂY BÁCH TRỌC (CÂY BỤT MỘC)

TAXODIUM DISTICHUM



Cây bách trọc là loài cây thường bách rụng lá có xuất xứ ở miền Nam Hoa Kỳ với đặc tính thường có dạng hình chóp. Vỏ cây có màu nâu hung hung đỏ và lá mềm có màu xanh lục nhạt mọc xen kẽ giống như lá kim, được bố trí thành hai dãy. Trái dạng hình quả thông nhỏ.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm, vào mùa thu hay mùa xuân, với 80% đất và 20% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Xén tỉa các rễ trong lúc thay chậu tốt nhất là vào mùa thu - đồng thời chọn tỉa xén vòm lá. Tỉa ngắn các chồi non bằng cách dùng các ngón tay ngắt xén chúng trong suốt thời kỳ phát triển trước khi chúng trở nên cứng chắc. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè ; xem xét cẩn thận và tháo gỡ dây trước khi nó cắn vào phần vỏ cây.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày từ mùa xuân đến mùa thu, tạm ngưng thao tác vào thời điểm nóng nhất của mùa hè.



Lưu ý : Phơi cây dưới ánh sáng mặt trời, song tránh không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Đặt chậu trong một cái đĩa có nước vào mùa hè để rễ cây có thể hút nước liên tục. Không được giăng dây các cành trong ít nhất ba tháng sau khi thay chậu. Loại bỏ những chồi không cần thiết dọc theo thân và các cành. Bảo quản cây trong mùa đông.

114. CÂY THỦY TÙNG ANH QUỐC

TAXUS BACCATA



Là dạng cây phát triển chậm có nhụy đực và nhụy cái ở khác nhau, thường xanh và sống thọ, loài cây thủy tùng được phân bố trên khắp vùng châu Âu, Bắc Phi và Tiểu Á. Vỏ cây bong ra lúc trưởng thành, lá dài và nhọn được chia thành hai dãy, mặt trên có màu xanh lục sẫm óng ánh, mặt dưới có màu xanh nhạt với hai đường khí khổng nằm ngang.

Thay chậu : Vào mùa xuân, cách 2 - 3 năm đối với những cây cỏn non, cách mỗi 3 - 5 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 60% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.



Xén tỉa và giăng dây : Tỉa xén các rễ theo từng giai đoạn trong những lần thay chậu, luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt. Xén tỉa các cành vào mùa thu đến mùa đông. Ta có thể tạo phong cách Jin và Shari trong mùa gieo trồng (mùa xuân - mùa hè). Tỉa xén các chồi non mềm đang phát triển. Công việc giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào, nhưng tốt nhất là vào cuối mùa đông hay vào mùa thu.



Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Đây là loại cây phát triển chậm và rất thích hợp cho mọi phong cách cẩn đến sự sử dụng phần gỗ khô. Tuy chịu được giá lạnh, song khi cây được trồng làm bonsai trong chậu thì phần rễ của nó cần được bảo quản trong mùa đông. Nên chọn những cây có hạt giống cái bởi vì những trái quả màu đỏ tươi là nét đặc trưng hấp dẫn trong mùa đông.





115. CÂY THỦY TÙNG NHẬT BẢN TASUX CUSPIDATA



Có xuất xứ ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Mãn Châu, loại cây này khác với cây thủy tùng Anh quốc (*T. baccata*) khi có lá hình lưỡi liếm được phân biệt bởi một đầu chót nhọn cùn nhô ra. Loại cây này sống rất thọ và phát triển chậm.

Thay chậu : Cách 3 - 5 năm, tùy theo tuổi thọ của cây, vào mua xuân, với 60% đất, 10% than bun, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Xác định vị trí các rễ trong lúc thay chậu và chọn tỉa xén vòm lá. Tiến hành thao tác dần dần từng bước, luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt. Tỉa xén các chồi non vẫn còn mềm yếu trong suốt thời kỳ phát triển. Ta có thể tỉa xén thêm các cành vào mùa xuân hay mùa thu. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa thu đến mùa xuân, nhưng phải trước lúc chồi nụ hé nở.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày vào mua xuân và mùa thu. Không được bón phân trong khoảng thời gian 3 - 4 tháng sau khi thay chậu.

Lưu ý : Không nên tưới nước quá nhiều và cũng không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Đặt cây trong nửa bóng râm trong suốt mùa xuân đến mùa hè. Phun xịt tán lá theo định kỳ.

116. CÂY BÁCH LÝ HƯƠNG (XẠ HƯƠNG) THYMUS VULGARIS



Đây là loài cây bụi nhỏ có cành nhánh uốn khúc với chiều cao khoảng 30cm, phát triển trưởng thành dọc theo các vùng bờ biển Địa Trung Hải. Thân có nhiều gỗ với vỏ bong ra từng miếng mỏng; lá nhỏ, thường xanh và dài, mặt phía trên có nhiều lông tơ, mặt phía dưới có màu trắng trắng. Bông hoa có màu trắng đến đỏ tía nhạt.

Thay chậu : cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 60% đất và 40% cát to.

Xén tỉa và giăng dây : Tỉa ngắn các rễ trong lúc thay chậu, luôn giữ cho hệ thống rễ được tươi tốt. Đồng thời loại bỏ bất cứ cành nào không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng, và tỉa ngắn những cành khác chỉ chứa lại một ít lá. Tỉa ngắn các chồi non sau khi đơm hoa. Công việc giăng dây - thường thì không cần thiết bởi vì dây được tạo hình dáng tốt nhất bằng việc xén tỉa - có thể được thực hiện từ mùa xuân đến mùa thu.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mua xuân và mùa thu. Vào mùa thu ta nên dùng loại phân có nhiều chất phốt-pho và kali.

Lưu ý : Loại cây này rất thích hợp để tạo thành bonsai lùn, song có thể gặp một ít khó khăn trong việc bén rễ sau khi thay chậu.



117. CÂY ĐOẠN

TILIA CORDATA



Là dạng cây có kích cỡ trung bình, cây đoạn lá nhỏ có vùng phát triển rộng lớn bao gồm phần lớn châu Âu. Thân cây trơn nhẵn, chuyển sang màu hơi đen và nứt nẻ lúc trưởng thành. Lá mọc xen kẽ, dạng đơn, có cuống, hình quả tim với các rìa mép có răng khía nhỏ. Bông hoa lưỡng tính có mùi thơm được tinh cô mùi thơm được kết trong các chùm và trái nhỏ giống như quả hạt được bọc trong một lá bẹ.

Thay chậu : vào đầu mùa xuân, trước lúc chồi non hé nở, với 70% đất, 10% than bùn và 20% cát to ; cách 1 - 2 năm đối với những cây cỏn non, cách mỗi 2 - 3 năm đối với những cây lâu năm hơn.

Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa hệ thống rễ có thể được làm cùng lúc khi thay chậu. Loại bỏ hay tỉa ngắn các cành vào mùa thu ; nếu như tỉa ngắn thì luôn giữ lại một vài chồi non. Tỉa ngắn các chồi non mềm trong thời gian phát triển. Giăng dây từ mùa xuân đến cuối mùa hè, nhớ bảo quản phần vỏ của các cành và những cây cỏn non.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Đối với những cây khỏe mạnh thì ta có thể giảm bớt kích cỡ của lá bằng cách ngắt rụng lá trong nửa tháng đầu của tháng sáu. Chỉ chứa lại cuống và túi nước vừa đủ cho đến khi trổ lá mới với kích cỡ nhỏ hơn.

118. CÂY THIẾT SAM PHƯƠNG ĐÔNG "LÙN"

TSUGA CANADENSIS "MINIMA"



Đây là một trong số nhiều cây được trồng từ cây thiết sam phương đông, phát triển chậm với những cành cụp xuống, thân cây có màu xám và lá dẹp nhỏ hình kim, phía trên có màu xanh lục xám và phía dưới nhạt hơn với hai đường khí - khổng nằm ngang.

Thay chậu : Cách 3 - 5 năm vào đầu mùa xuân, với 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Cắt tỉa dần các rễ theo từng đoạn trong lúc thay chậu và đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết. Phủ các vết cắt bằng một hợp chất làm lành và cẩn thận không làm tách rời những mảnh vỏ cây lớn. Dùng các ngón tay tỉa bỏ 3/4 của những chồi phát triển mạnh nhất trong mùa gieo trồng. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa thu đến mùa xuân.



Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mỗi mùa xuân và mùa thu. Mỗi năm bón phân có chất sắt 2 - 3 lần.

Lưu ý : Đây là loại cây rất thích hợp để tạo cây lùn. Vào mùa hè nó cần được che chắn để tránh bị ánh sáng mặt trời chiếu thẳng và vào mùa đông tránh bị sương gió có thể xảy đến. Không bao giờ nên để cho đất bị khô ráo hẳn và dùng nước phun xịt tưới lá đôi lúc trong tiết trời nóng bức nhất.





119. CÂY THIẾT SAM NHẬT BẢN

TSUGA DIVERSIFOLIA



Đây là dạng cây thường xanh có kích cỡ trung bình có xuất xứ ở trung và bắc bộ Nhật Bản. Cây có vỏ màu nâu cam, co vảy lục trưởng thành, và lá kim dẹp hẫu như lúc nào cũng được xếp thành các dãy đối măt, phía trên mặt có màu xanh lục sẫm, mặt dưới có màu xanh nhạt hơn, với hai đường khí - khổng trắng nằm ngang.

Thay chậu : Cách 3 - 5 năm, vào đầu mùa xuân, với 50% đất, 20% than bùn, và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây : Tia ngắn dẫn các rễ theo từng giai đoạn trong lúc thay chậu. Đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng. Tia xén các chồi non trong mùa gieo trồng. Công việc giăng dây có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào ngoại trừ trong mùa xuân.

Bón phân : Mỗi tháng một lần vào mùa xuân và mùa thu. Mỗi năm bón phân có chất sắt hai lần.

Lưu ý : Không được để cho đất bị khô ráo hẳn và không phơi cây dưới ánh sáng mặt trời vào giữa mùa hè. Không được xén tia mạnh tay. Dùng nước mưa hay nước đã lồng sạch. Nếu như nước ngầu nhiên có chứa nhiều chất vôi thì ta nên thay chậu thường xuyên.

120. CÂY DU TRUNG HOA

LILMUS PARVIFOLIA



Đây là dạng cây có kích cỡ trung bình, có xuất xứ ở trung và bắc bộ Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản. Cây du Trung Hoa có vỏ màu hơi xám, bong ra thành những phiến tròn lúc trưởng thành, và lá nhỏ có cuống ngắn hình oval với chóp nhọn và các ria mép có răng cưa, mặt phía trên có màu xanh lục tươi, mặt dưới có màu xanh nhạt hơn.

Thay chậu : Vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 70% đất và 30% cát to.

Xén tia và giăng dây : Việc xén tia để định vị trí các rễ có thể được làm trong lúc thay chậu, đồng thời chọn tia xén vòm lá. Tia ngắn các chồi non đang phát triển bằng cách tia xén khi chúng vẫn còn mềm yếu hoặc xén tia chúng trong mùa hè. Giăng dây từ cuối mùa xuân đến mùa hè.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần từ đầu mùa xuân đến đầu mùa hè, và trong mùa thu.

Lưu ý : Là dạng cây bán thường xanh, nó có tập tính như loại rụng lá trong các vùng khí hậu hàn - ôn đới. hầu như có khả năng kháng lại bệnh, có lẽ đây là loại cây phát triển mạnh nhất và khỏe nhất trong các loài cây bonsai, song nó lại cần được xén tia liên tục để duy trì hình dáng trong mùa gieo trồng. Chỉ nên tưới nước khi đất bị khô đi phần nào.



121. CÂY CỎ RƠI NGƯA

VITEX NEGUNDO



Đây là loài cây loại có xuất xứ ở Trung Quốc và Ấn Độ với vỏ cây màu nâu nhạt, nứt nẻ lúc trưởng thành, và những lá kép gồm từ 3 - 5 lá chét tách rời, có cuống và có hình oval thon nhọn ở mỗi đầu. Bông hoa màu xanh tím được kết trong các nhánh thẳng đứng ở đầu chót.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào mùa xuân, trước khi chồi nụ he nở, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương.



Xén tỉa và giăng dây : Việc xén tỉa hé thống rễ cần phải được làm khi thay chậu và tỉa xén tán lá. Nếu như cây ở ngoài vùng xuất xứ thì cách tốt nhất là chỉ tỉa ngắn những rễ mọc quanh chậu và phía trên các lỗ thoát nước. Xén tỉa các chồi non vào cuối mùa hè và tỉa ngắn các cành vào mùa thu sau khi lá rụng. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành từ mùa xuân đến mùa hè.



Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần vào mùa xuân và mùa thu. Vào mùa thu nên sử dụng loại phân có nhiều chất phot-pho và kali.

Lưu ý : Đây là loại cây đặt bên trong nhà hay trong nhà kính, vào giữa mùa hè ta phơi nó dưới ánh sáng mặt trời thì rất tốt. Không nên để cho đất bị khô ráo hẳn.

122. CÂY ĐẬU TÍA NHẬT BẢN

WISTERIA FLORIBUNDA



Có xuất xứ ở Nhật Bản, loài cây leo này có thân thường được xoắn ngược hướng kim đồng hồ. Lá có hình lông chim cặp đôi với lá chét ở giữa đầu chót, bao gồm từ 13 - 19 lá chét rụng lá có hình oval. Các bông hoa màu xanh tím thường có mùi thơm được kết trong những chùm dài đóng đưa và các vỏ quả đậu phủ đầy lông tơ. Màu sắc của hoa chuyển từ màu tím sang màu hồng và trắng trong nhiều cây được trồng.



Thay chậu : Cách mỗi 1 - 2 năm vào đầu mùa xuân hay mùa thu, với 50% đất, 30% than bùn, và 20% cát to.

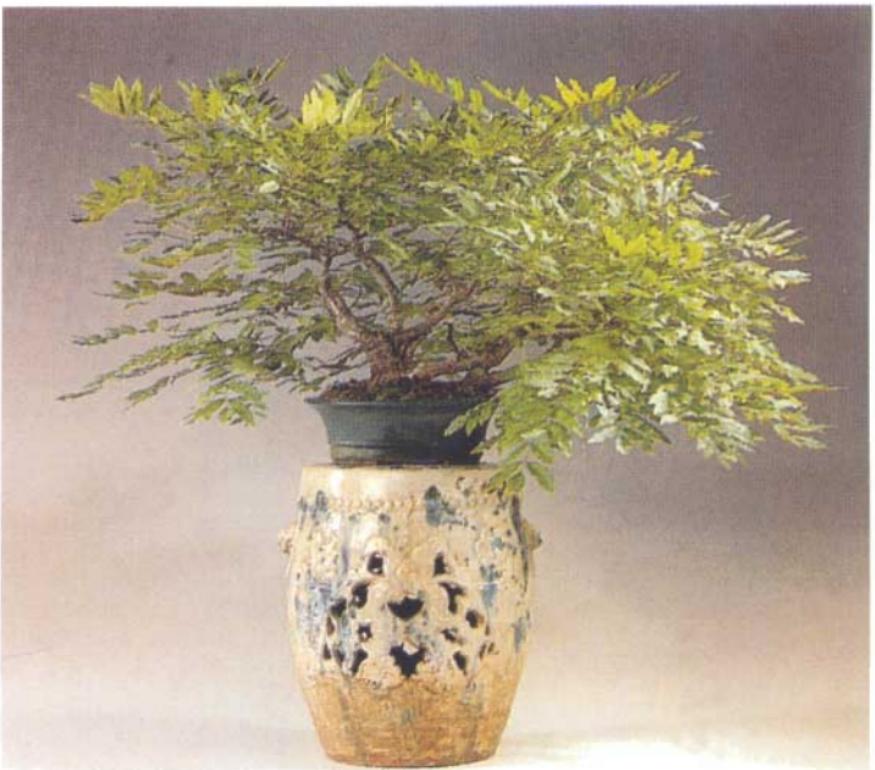


Xén tỉa và giăng dây : Xác định vị trí các rễ trong những lúc thay chậu, luôn giữ lại một khối lượng rễ tươi tốt. Tỉa ngắn các chồi vào cuối mùa đông trước khi các nụ bắt đầu căng phồng. Giăng dây để xác định vị trí của thân và các cành sau khi đơm hoa.



Bón phân : Không nên bón phân cho những cây được thay chậu trong ít nhất hai tháng, sau thời gian đó cách mỗi 15 ngày một lần từ đầu mùa xuân đến lúc đơm hoa, tiếp tục thao tác này cách khoảng 30 ngày một lần cho đến mùa thu và tạm ngưng vào giữa mùa hè. Vào mùa thu ta nên dùng loại phân bón có nhiều chất phot-pho và kali.

Lưu ý : Trong mùa gieo trồng nên phơi cây dưới ánh sáng mặt trời và tưới nước thật nhiều. Vào giữa mùa hè cách tốt nhất là ta đặt chậu bonsai vào một cái đĩa để rễ cây có thể hấp thụ đủ lượng nước trong ngày, nhưng không được để cho no ư đông



123. CÂY DU CAUCASUS

ZELKOVA CARPINIFOLIA



Có xuất xứ ở vùng núi Caucasus, loài cây du này có thân khá ngắn và các cành nằm ngang dốc lén. Vỏ cây lúc đầu có màu xám nhạt và trơn nhẵn, nhưng đến lúc trưởng thành nó bong ra thành các vảy màu vàng cam. Lá dạng đơn, có hình oval với chót nhọn, ở các rìa mép có răng cưa, mặt phía trên có màu xanh lục sẫm và mặt dưới có màu xanh nhạt và nhiều lông. Các hoa đực và hoa cái nhỏ bé ở cùng cây trong những chùm kết trong các chồi trong năm.

Thay chậu : Cách 1 - 2 năm đối với những cây còn non, cách mỗi 2 - 3 năm đối với những cây lâu năm hơn, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to hay vật liệu tương đương.

Xén tỉa và giăng dây : Xén tỉa các rễ trong lúc thay chậu và đồng thời loại bỏ những cành không cần thiết cho kiểu dáng sau cùng của cây. Trong mùa gieo trồng tỉa xén các chồi non trước khi chúng trở nên cứng chắc hoặc tỉa ngắn chúng vào cuối mùa này. Công việc giăng dây có thể được thực hiện vào bất cứ thời điểm nào trong năm ngoại trừ mùa xuân.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần vào mùa xuân và mùa thu.

Lưu ý : Không được để cho đất bị khô ráo hẳn. Vào cuối mùa đông loại bỏ những nhánh cây chết và bắt cứ chồi nào phát sinh ở gốc của các cành đang phát triển.

124. CÂY DU NHẬT BẢN

ZELKOVA SERRATA



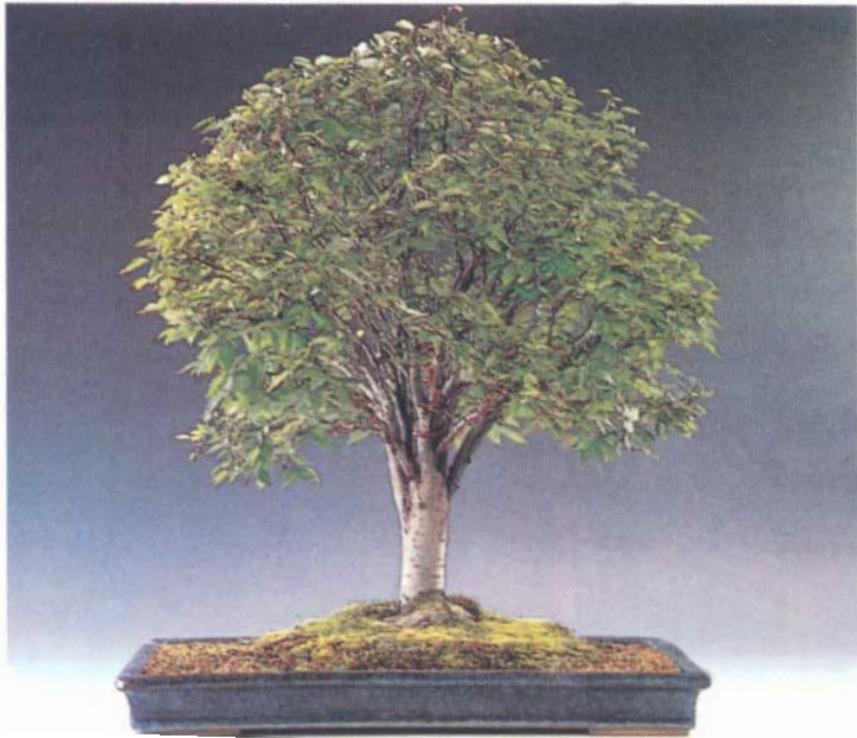
Có xuất xứ ở Nhật Bản, loài cây du này có vỏ trơn nhẵn màu xám. Lá thuộc dạng rụng lá, nhọn, với các rìa mép có răng cưa, mặt phía trên có màu xanh lục sẫm, mặt dưới có màu nhạt hơn. Bông hoa giống như của loài cây du thân ngắn (*Z. Carpinifolia*), và trái dạng quả hạch.

Thay chậu : Cách 2 - 3 năm vào đầu mùa xuân, với 60% đất, 20% than bùn, và 20% cát to. Những cây được cấy trồng trong chậu bonsai khá cạn cần được thay chậu cách mỗi 1 - 2 năm.

Xén tỉa và giăng dây : Xén tỉa các rễ trong lúc thay chậu và các cành cùng lúc hay vào mùa đông. Tỉa ngắn các chồi non khi chúng vẫn còn mềm yếu bằng cách dùng các ngón tay ngắt xén, hoặc bằng cách tỉa xén chúng vào cuối mùa hè hay mùa thu. Việc tạo hình dáng cây thi tốt nhất nên thực hiện bằng cách chọn xén tỉa các cành. Tuy nhiên ta có thể giăng dây từ mùa xuân đến mùa thu.

Bón phân : Cách 20 - 30 ngày một lần vào mùa xuân và mùa hè đến giữa mùa thu.

Lưu ý : Phơi cây dưới ánh sáng mặt trời song tránh quá lâu vào giữa mùa hè, nhất là nếu như cây ở trong một vật chứa tháp can. Để cho đất hơi khô ráo giữa những lúc tuoi nước





KÍCH CỠ VÀ NGUỒN GỐC CỦA CÂY

Nguồn gốc : C Bộ sưu tập Gunther Ruhe, Cassano Spinola ; Fb Bộ sưu tập Elio Boni, Florence; FfG Bộ sưu tập Francesco Birardi, Florence; Fg Bộ sưu tập Gian Franco Giorgi, Florence; Fmb Bộ sưu tập Mauro Bini, Florence; Fuz Bộ sưu tập Nicola Zannotti, Florence; H Trung tâm bonsai Heidelberg; L Bộ sưu tập Andrea Niccolai, Lucca; Pe Trung tâm bonsai crepsi, ParaGiago; PC Bộ sưu tập tư; Pe Trung tâm bonsai Franchi, Pescia; Pi Bộ sưu tập Danilo Bonacchi, Pistoia; Ta Bộ sưu tập Guido Degli Innocent, Tavarnuzze; Tiv Bộ sưu tập Luciano Viaro, Triest; TmS Bộ sưu tập Mario Starace, Triest.

| Trang mở đầu | Tên thường | Tên thực vật | Chiều cao | Nguồn gốc |
|--------------|-------------------------|--------------------------------|---------------------|-----------|
| Tr.2 | Cây du Trung Hoa | <i>Ulmus parvifolia</i> | 24 1/2 inch (62cm) | Fg |
| Tr.10 | Cây thich ba lá | <i>Acer buergerianum</i> | 13 inch (33cm) | H |
| Cây11 | Cây Tuế Nhật Bản | <i>Cycas revoluta</i> | 30 inch (76cm) | Pe |
| Tr 20 | Penjing | | 16 1/2 inch (42cm) | H |
| Tr 21 | Penjin | | 15 inch (38cm) | H |
| Tr 28 | Cây du Trung Hoa | <i>Ulmus parvifolia</i> | 41 3/4 inch (106cm) | Pe |
| Tr.29a | Cây cam hoa lái | <i>Murraya paniculata</i> | 38 1/2 inch (98cm) | H |
| Tr.29b | Cây đỗ quyên | <i>Rhododendron latenianum</i> | 17 3/4 inch (45cm) | H |
| Tr.38/39 | Cây thông núi | <i>Pinus montana</i> | 11 1/4 inch (28cm) | Fg |
| Tr.47 | Cây Vân sam Na Uy | <i>Picea abies</i> | 19 1/4 inch (49cm) | Fg |
| Tr 48 | Cây thông cối lá kim | <i>Juniperus rigida</i> | 24 1/2 inch (62cm) | Pa |
| Tr.62 | Cây thich Nhật Bản | <i>Acer palmatum</i> | 19 inch (48cm) | H |
| Tr.63 | Cây thông cối | <i>Juniperus Sp.</i> | 28 1/2 inch (72cm) | H |
| Tr.64T | Cây du Trung Hoa | <i>Ulmus parvifolia</i> | 4 1/4 inch (12cm) | Fg |
| Tr 64P | Cây quả hổ trăn nhựa | <i>Pistacia lentiscus</i> | 2 inch 5(cm) | Fg |
| Tr.65 | Cây Vân Sam Edo | <i>Picea jezoensis</i> | 36 1/4 inch (92cm) | H |
| Tr.66 | Cây thông lá kim | <i>Juniperus rigida</i> | 23 1/2 inch (60cm) | H |
| Tr.67 | Cây thông núi | <i>Pinus montana</i> | 13 3/4 inch (35cm) | C |
| Tr.68 | Cây du Trung Hoa | <i>Ulmus parvifolia</i> | 26 inch (66cm) | Pe |
| Tr.69 | Cây thông cối Trung Hoa | <i>Juniperus sargentii</i> | 23 1/2 inch (60cm) | H |
| Tr 73 | Cây trăn Nhật Bản | <i>Carpinus laxiflora</i> | 19 inch (48cm) | Pe |
| Tr 75 | Cây du Zelkova Nhật Bản | <i>Zelkova serrata</i> | 25 inch (64cm) | Pa |
| Tr 76/77 | Penjing | | | H |
| Tr.116/117 | Cây sồi lông | <i>Quercus pubescens</i> | 34 inch (86cm) | Fg |
| Mục 1 | Cây linh sam bạc | <i>Abies nébrodensi</i> | 13 3/4 inch (35cm) | Fmb |
| 2 | Cây keo | <i>Acacia sp</i> | 25 1/2 inch (65cm) | H |
| 3 | Cây thich ba lá | <i>Acer buergerianum</i> | 17 3/4 inch (45cm) | Pe |
| 4 | Cây thich đồng | <i>Acer campestre</i> | 39 1/2 inch (100cm) | C |
| 5 | Cây thich Montpelier | <i>Acer monspessulanum</i> | 19 1/4 inch (49cm) | Fg |
| 6 | Cây thich Nhật Bản | <i>Acer palmatum</i> | 22 inch (56cm) | Pe |
| 7 | Cây thich núi | <i>Acer pesudoplatanus</i> | 17 inch (43cm) | Fmb |
| 8 | Cây dẻ ngựa | <i>Aesculus hippocastanum</i> | 23 1/4 inch (59cm) | H |
| 9 | Cây trăn Italia | <i>Alnus cordata</i> | 9 1/2 inch (24cm) | Fmb |

| | | | | |
|----|----------------------------|-----------------------------------|---------------------|-----|
| 10 | Cây dâu tây | <i>Arbustus unedo</i> | 17 1/4 inch (44cm) | Fg |
| 11 | Cây phong bạc châu Âu | <i>Betula verrucosa</i> | 36 1/4 (92cm) | C |
| 12 | Cây bougainvillea | <i>Bougainvillea glabra</i> | 26 1/2 inch (67cm) | Pe |
| 13 | Cây hoàng dương | <i>Buxus harlandii</i> | 18 inch (46cm) | Pe |
| 14 | Cây trà hoa thường | <i>Carnallia japonica</i> | 25 1/2 (65cm) | H |
| 15 | Cây trân Châu Âu | <i>Carpinus betulus</i> | 32 inch (81cm) | Pe |
| 16 | Cây trân Nhật Bản | <i>Carpinus laxiflora</i> | 26 1/2 (67cm) | H |
| 17 | Cây dẻ thơm | <i>Casuarina sativa</i> | 33 1/2 (85cm) | Fg |
| 18 | Cây tuyết tùng Libang | <i>Cedrus libani</i> | 19 inch (48cm) | Pe |
| 19 | Cây sếu miền Nam | <i>Celtis australis</i> | 31 1/2 inch (80cm) | C |
| 20 | Cây sếu Trung Hoa | <i>Celtis sinensis</i> | 32 3/4 inch (83cm) | H |
| 21 | Cây hoa đỗ | <i>Cercis siliqustrum</i> | 34 1/2 inch (88cm) | H |
| 22 | Cây mộc qua speciosa | <i>Chaenomeles speciosa</i> | 14 1/4 inch (36cm) | H |
| 23 | Cây bách Hinoki | <i>Chamaecyparis obtusa</i> | 24 1/4 inch (62cm) | Pe |
| 24 | Cây phi | <i>Corylus avellana</i> | 24 inch (64cm) | Fmb |
| 25 | Cây táo gai | <i>Crataegus cuneata</i> | 25 inch (64cm) | H |
| 26 | Cây tuyết tùng đỗ Nhật Bản | <i>Cryptomeria japonica</i> | 12 1/2 inch (32cm) | C |
| 27 | Cây bách Italia | <i>Cupressus sempervirens</i> | 26 3/4 inch (68cm) | Pe |
| 28 | Cây tuế Nhật Bản | <i>Cycas revoluta</i> | 25 inch (64cm) | H |
| 29 | Cây mộc qua | <i>Cydonia oblonga</i> | 24 1/2 (62cm) | C |
| 30 | Cây cầm chướng | <i>Dianthus carthusianorum</i> | 1 inch (2,5cm) | Fg |
| 31 | Cây hồng vàng Trung Hoa | <i>Diospyros kaki</i> | 30 1/4 inch (77cm) | Fmb |
| 32 | Cây trà Phúc Kiến | <i>Ehretia microphilla</i> | 8 1/4 inch (21cm) | C |
| 33 | Cây nhót (ô-liu hoang) | <i>Elaeagnus multiflora</i> | 17 1/4 inch (44cm) | Pe |
| 34 | Cây chỉ suối | <i>Euonymus alatus</i> | 10 1/4 inch (26cm) | H |
| 35 | Cây cỏ sữa | <i>Euphorbia balsamiphera</i> | 16 inch (41cm) | H |
| 36 | Cây sồi trắng Nhật Bản | <i>Fagus crenata</i> | 16 1/2 inch (42cm) | Feb |
| 37 | Cây sồi châu Âu | <i>Fagus sylvatica</i> | 19 3/4 inch (50cm) | H |
| 38 | Cây sung rũ (cây si) | <i>Ficus benjamina</i> | 42 1/2 inch (108cm) | H |
| 39 | Cây sung thường | <i>Ficus carica</i> | 21 3/4 inch (55cm) | Pe |
| 40 | Cây sung | <i>Ficus nenjojolia</i> | 21 3/4 inch (55cm) | H |
| 41 | Cây bồ đề | <i>Ficus religiosa</i> | 30 1/4 inch (77cm) | H |
| 42 | Cây đa | <i>Ficus retusa</i> | 30 1/4 inch (77cm) | H |
| 43 | Cây tần bì Trung Hoa | <i>Fraxinus chinensis</i> | 21 inch (53cm) | Pe |
| 44 | Cây tần bì lùn | <i>Fraxinus ornus</i> | 12 1/2 inch (32cm) | Fnz |
| 45 | Cây bạch quả (lá quạt) | <i>Ginkgo biloba</i> | 24 1/2 inch (62cm) | Pa |
| 46 | Cây holarrhena | <i>Holarrhena antidysenterica</i> | 25 inch (64cm) | H |
| 47 | Cây jacaranda | <i>Jacaranda mimosifolia</i> | 22 inch (56cm) | H |
| 48 | Cây hoa lái mùa đông | <i>Jasminum nudiflorum</i> | 15 inch (38cm) | Pc |
| 49 | Cây thông cối lá kim | <i>Juniperus rigida</i> | 23 1/2 inch (60cm) | H |
| 50 | Cây thông cối Trung Hoa | <i>Juniperus sargentii</i> | 20 1/2 inch (52cm) | Pe |
| 51 | Cây mia (dào kim nhũ) L | <i>Lagerstroemia indica</i> | 34 1/2 (88cm) | H |
| 52 | Cây thông rung lá châu Âu | <i>Larix decidua</i> | 30 inch (76cm) | Fg |
| 53 | Cây thông rung lá Nhật Bản | <i>Larix Kaempferi</i> | 35 1/2 inch (90cm) | H |

| | | | | |
|----|---------------------------|------------------------------------------|--------------------|-----|
| 54 | Cây râm (cây thùy lạp) | <i>Ligustrum lucidum</i> | 30 1/4 inch (77cm) | Fmb |
| 55 | Cây râm Nhật Bản | <i>Ligustrum sinense</i> | 12 1/4 inch (31cm) | Pe |
| 56 | Cây bạch đàn | <i>Liquidambar formosana</i> | 21 inch (53cm) | Pe |
| 57 | Cây gỗ sơn tiêu Đông Á | <i>Maba buxifolia</i> | 34 1/4 inch (87cm) | Pe |
| 58 | Cây táo dại Hall | <i>Malus halliana</i> | 18 inch (46cm) | H |
| 59 | Cây táo dại | <i>Malus pumila</i> | 13 3/4 inch (40cm) | Feb |
| 60 | Cây cao lương Nhật Bản | <i>Millettia japonica</i> | 27 inch (69cm) | H |
| 61 | Cây dâu tằm trắng | <i>Morus alba</i> | 15 3/4 inch (40cm) | Feb |
| 62 | Cây cam hoa lái | <i>Murraya paniculata</i> | 33 inch (84cm) | Pe |
| 63 | Cây sim | <i>Myrtus communis</i> | 11 3/4 inch (30cm) | Tms |
| 64 | Cây ô-liu | <i>Olea europaea</i> | 35 inch (89cm) | Pe |
| 65 | Cây ô-liu dại | <i>Olea europaea</i> ssp <i>oleaster</i> | 20 1/2 inch (52cm) | Fg |
| 66 | Cây trân hốt-bo | <i>Ostrya carpinifolia</i> | 24 1/2 inch (62cm) | TIV |
| 67 | Cây phillyrea | <i>Phillyrea angustifolia</i> | 20 1/2 inch (52cm) | Ta |
| 68 | Cây vân sam Na Uy | <i>Picea abies</i> | 26 3/4 inch (68cm) | Fg |
| 69 | Cây vân sam trắng | <i>Picea glauca</i> "conica" | 29 1/2 inch (75cm) | Fg |
| 70 | Cây vân sam Edo | <i>Picea jezoensis</i> | 36 1/2 inch (92cm) | H |
| 71 | Cây thông núi arolla | <i>Pinus cembra</i> | 26 3/4 inch (68cm) | Fg |
| 72 | Cây thông đỏ Nhật Bản | <i>Pinus densiflora</i> | 26 3/4 inch (68cm) | H |
| 73 | Cây thông núi | <i>Pinus mugo</i> | 5 1/2 inch (14cm) | Fg |
| 74 | Cây thông đen | <i>Pinus nigra</i> | 22 1/2 inch (57cm) | Fg |
| 75 | Cây thông trắng Nhật Bản | <i>Pinus parviflora</i> | 37 1/2 inch (95cm) | H |
| 76 | Cây thông Scotland | <i>Pinus sylvestris</i> | 21 3/4 inch (55cm) | Fmb |
| 77 | Cây thông đen Nhật Bản | <i>Pinus thunbergii</i> | 9 inch (23cm) | Fg |
| 78 | Cây thông vỏ bần Nhật Bản | <i>Pinus thumbergi</i> "corticosa" | 35 1/2 inch (90cm) | Pe |
| 79 | Cây quả hồ trăn Trung Hoa | <i>Pistacia chinensis</i> | 31 1/2 inch (80cm) | Pa |
| 80 | Cây quả hồ trăn nhưa | <i>Pistacia lentiscus</i> | 15 1/4 inch (39cm) | Fmb |
| 81 | Cây pithecellobium | <i>Pithecellobium dulce</i> | 23 1/2 inch (60cm) | H |
| 82 | Cây thông đen lá dài | <i>Podocarpus nagi</i> | 33 1/2 inch (85cm) | Pe |
| 83 | Cây rau mùi Portulacarie | <i>Portulacaria afra</i> | 19 1/4 inch (49cm) | Pe |
| 84 | Cây ý lăng | <i>Potentilla fruticosa</i> | 11 inch (28cm) | Pe |
| 85 | Cây mơ | <i>Prunus armeniaca</i> | 15 3/4 inch (40cm) | Fg |
| 86 | Cây mận đào Lucie | <i>Prunus mahaleb</i> | 16 inch (41cm) | Fg |
| 87 | Cây mân hoa mơ Nhật Bản | <i>Prunus mume</i> | 27 1/2 inch (70cm) | Pe |
| 88 | Cây đào | <i>Prunus persica</i> | 15 inch (38cm) | Pa |
| 89 | Cây mộc hoa Trung Hoa | <i>Pseudocydonia Sinensis</i> | 33 1/2 inch (85cm) | H |
| 90 | Cây thông vàng | <i>Pseudolarix amabilis</i> | 16 1/2 inch (42cm) | Fg |
| 91 | Cây lựu | <i>Punica granatum</i> | 30 3/4 inch (78cm) | Fg |
| 92 | Cây lựu lùn | <i>Punica granatum</i> "nana" | 8 inch (20cm) | Pe |
| 93 | Cây gai lùa | <i>Pyracantha coccinea</i> | 35 1/2 inch (90cm) | H |
| 94 | Cây lê dại | <i>Pyrus pyrester</i> | 10 1/4 inch (26cm) | Ffb |
| 95 | Cây sồi xanh | <i>Quercus ilex</i> | 31 1/2 inch (80cm) | Ta |
| 96 | Cây sồi Anh quốc | <i>Quercus robur</i> | 35 1/2 inch (90cm) | Ta |
| 97 | Cây sồi vỏ bần | <i>Quercus suber</i> | 21 3/4 inch (55cm) | Pi |

| | | | | |
|--------|---------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|-----|
| 98 | Cây đỗ quyên Setsuki | <i>Rhododendron indicum</i> | 17 3/4 inch (45cm) | Fg |
| 99 | Cây hun khói | <i>Rhus cotinus</i> | 22 inch (56cm) | Fmb |
| 100 | Cây lý gai | <i>Ribes uva-crispa</i> | 8 inch (20cm) | Fmb |
| 101 | Cây hương thảo | <i>Rosmarinus officinalis</i> | 19 1/4 inch (49cm) | Ffb |
| 102 | Cây ngài dắng | <i>Sageretia thea</i> | 22 1/2 inch (57cm) | H |
| 103 | Cây liễu trắng rủ | <i>Salix alba "tristis"</i> | 24 3/4 inch (63cm) | H |
| 104 | Cây dù | <i>Schefflera actinophylla</i> | 19 3/4 inch (50cm) | H |
| 105 | Cây bụi gai lá xoắn Trung Hoa | <i>Scoparia Chinensis</i> | 22 3/4 inch (58cm) | Pe |
| 106 | Cây tre Nhật Bản | <i>Semiarundinaria fastuosa</i> | 25 1/2 inch (65cm) | H |
| 107 | Cây cu tùng "lùn" | <i>Sequoiadendron giganteum "pygmaeum"</i> | 34 inch (86cm) | Fg |
| 108 | Cây ngàn sao | <i>Serissa foetida</i> | 26 inch (66cm) | H |
| 109 | Cây mờ tràn châu Nhật Bản | <i>Spiraea japonica</i> | 7 inch (18cm) | H |
| 110 | Cây đinh hương lùn | <i>Syringa microphylla</i> | 14 1/2 inch (37cm) | Fg |
| 111 | Cây me | <i>Tamarindus indica</i> | 22 1/2 inch (57cm) | H |
| 112 | Cây thanh liễu Trung Hoa | <i>Tamarix Chinensis</i> | 34 1/2 inch (88cm) | Fg |
| 113 | Cây bách trọc (cây bút mọc) | <i>Taxodium distichum</i> | 31 inch (79cm) | Fg |
| 114 | Cây thủy tùng Anh quốc | <i>Taxus baccata</i> | 28 1/2 inch (72cm) | H |
| 115 | Cây thủy tùng Nhật Bản | <i>Taxus cuspidata</i> | 13 inch (33cm) | C |
| 116 | Cây bách lý hương (xạ hương) | <i>Thymus vulgaris</i> | 9 3/4 inch (25cm) | Pe |
| 117 | Cây đa | <i>Tilia cordata</i> | 27 1/2 inch (70cm) | H |
| 118 | Cây thiết sam phương Đông "lùn" | <i>Tsuga canadensis "minima"</i> | 9 1/2 inch (24cm) | Fg |
| 119 | Cây thiết sam Nhật Bản | <i>Tsuga diversifolia</i> | 30 inch (76cm) | H |
| 120 | Cây du Trung Hoa | <i>Ulmus parvifolia</i> | 38 1/2 inch (98cm) | Pe |
| 121 | Cây cỏ roi, ngựa | <i>Vitex negundo</i> | 18 1/2 inch (47cm) | Pe |
| 122 | Cây đậu tía Nhật Bản | <i>Wisteria floribunda</i> | 21 3/4 inch (55cm) | H |
| 123 | Cây du Caucasus | <i>Zelkova carpinifolia</i> | 9 inch (23cm) | H |
| 124 | Cây du Nhật Bản | <i>Zelkova serrata</i> | 25 inch (62cm) | H |
| Tr 242 | Cây bạch quả (lá quất) | <i>Ginkgo biloba</i> | 24 12 inch (62cm) | H |
| Tr 252 | Cây trân Nhật Bản | <i>Carpinus laxiflora</i> | 27 1/2 inch (70cm) | Pa |

GLOSSARY

Kyuzo Murata là một trong số các nghệ nhân người Nhật được kính trọng và yêu mến nhất. Bài tiểu luận của ông xuất phát từ tinh cảm thẩm nhuần truyền thống, triết lý và tôn giáo mà đối với những người phương Tây, nó là một trong các bản văn quan trọng nhất để hiểu rõ về bonsai.

Khoảng những năm 1960 là lúc mà trên khắp thế giới người ta nói bắt đầu hiểu biết về "Bonsai". Lẽ dĩ nhiên mãi đến lúc đó một ít người say mê cây kiểng mới biết đến từ này, vì đối với phần đông nó được gọi là cây lùn, cây trồng trong chậu hay cây thu nhỏ. Vào năm 1970, một cuộc trưng bày bonsai trên quy mô rộng lớn đã được tổ chức tại cuộc triển lãm Osaka Expo. Tôi tin rằng cuộc triển lãm Expo đó đã thực sự đóng một vai trò chính trong việc phổ biến thuật ngữ "bonsai" cho tất cả các du khách nước ngoài.

Những câu hỏi thường được nêu lên trong cuộc triển lãm và sau đó "Bonsai có nghĩa là gì ? Giữa bonsai và Hachiuye (cây trồng trong chậu) có sự khác biệt gì ?" Câu trả lời không thật đơn giản. Tôi thường đưa ra định nghĩa như sau :

Bonsai là một cây sống được chuyển vị trí sang chậu, khay, tảng đá, hay hòn đá để nó có thể tiếp tục sống. Nó không chỉ có vẻ đẹp tự nhiên đặc thù của cây mà hình dạng của nó còn nhắc nhớ con người về điều gì khác hơn là chính dạng cây của nó. Nó có thể là một cảnh vật, một khu rừng hay một phần của khu rừng, một cây đơn điệu trong cảnh đồng, một bức tranh thể hiện cảnh biển, sông hồ hay dòng suối. Nó cũng có thể gợi nhớ về cơn gió thổi qua lá cành.

Ở Nhật Bản, bonsai có nghĩa là tạo một cảnh vật thiên nhiên trên khai trồng, dùng cây cối làm các vật liệu chính : Khi bạn có được cây trồng trong chậu (Hachiuye) Thì bạn chỉ có thể nhìn thấy "sự xinh xắn của cây vào bông hoa" mà nó không gợi nhớ những gì khác. Tuy nhiên, ta có thể chuyển đổi Hachiuye thành bonsai bằng sử dụng cái mà chúng ta gọi là kỹ thuật bonsai. Bằng cách áp dụng theo các kỹ thuật như Yoseuye (trồng thành cụm) và Ne Tsuranari (liên kết rẽ) thì chúng ta mới có thể làm cho cảnh vật

trông giống như một khu rừng hay một phần của khu rừng. Phong cách lay động hay xiên rẽ tượng trưng cơn gió thổi ; phong cách thác đổ (kengai) sẽ tượng trưng vách đá dốc đứng.

Câu hỏi kế tiếp là "Ngoài cây cổ thì chúng ta có thêm vào các loại cỏ và vật liệu khác được không ?" có nhiều người tin rằng những cỏ cây, tảng đá là vật trang trí trọng của bonsai. Chúng giúp làm tăng thêm dáng vẻ của bonsai. Tôi không hoàn toàn nhất trí như vậy. Tôi không cho rằng ta nên sử dụng tất cả các loại cỏ mà chỉ có một số loại có thể được dùng và đôi khi chúng làm tăng thêm vẻ đẹp cho bonsai. Có một số loại cỏ hay đá gợi cho ta nhớ đến đồng cỏ hoặc các tảng đá ở thác nước hay những dòng suối chảy rì rầm.

Trong mức độ giới hạn cùng cực thì tôi tin rằng thậm chí loài cây uất - kim - hương hay dạ - lan - hương đều có thể được sử dụng với bonsai. Đầu thập niên 1950, tôi đã từng trông thấy nhiều cây chuối bonsai cao khoảng 10 inch, song hiện nay tôi không còn thấy nữa. Tôi hơi cảm thấy tiếc vì không còn nhìn thấy chúng ở Nhật Bản.

LINH HỒN BONSAI

Điều mà tôi đang bàn đến là một khái niệm chung trong giới bonsai Nhật Bản và tôi chắc rằng tất cả các bạn đều am tường ý niệm đó. Nay giờ chúng ta hãy bắt đầu đi sâu hơn nữa. Nghệ thuật bonsai được phát triển ở Nhật Bản nơi mà khắp cả đất nước có bốn tiết mùa, nước và không khí trong lành, một lịch sử có 1.500 năm với các truyền thống và tập tục cổ song vẫn không thay đổi. Dựa vào tất cả những yếu tố trên mà nghệ thuật bonsai đã phát triển đến đỉnh cao như hiện nay.

Tôi không nghĩ rằng bonsai đã có thể phát triển và sinh tồn ở các vùng nhiệt đới hay băng giá hay ở các sa mạc. Sự kết hợp của bonsai với những thay đổi về các tiết mùa, núi non, thung lũng, sông, biển, hồ, bão tố, gió mưa, tuyết giá và nhiều hiện tượng thiên nhiên khác thi có tính quan trọng nhiều hơn là người ta có thể tưởng tượng Nhật Bản là một trong số ít nước may mắn có được tất cả các điều kiện này.

Bonsai không phải chỉ là một bức phác họa về cảnh vật hay một vật thể hiện ba chiều từ tấm ảnh chụp về cảnh vật.

Thật là hoàn toàn hợp cách khi dùng một bản phác họa mà nó

đã được cải tiến và đẽo gọt trong tâm trí của bạn trước khi tạo tác. Chỉ đến lúc đó bạn mới có thể gọi nó là một nghệ thuật.

Thí dụ như ở Nhật Bản, chúng tôi có thể loại ca kịch cổ hay điệu múa đặc trưng của người Nhật thì đó chính là sản phẩm bao chiểu của âm nhạc và cốt truyện. Nếu như điệu vũ ba - lê có thể được định nghĩa như sự hòa hợp về xúc cảm và nghệ thuật biểu hiện của con người thì bonsai có thể được định nghĩa như sự hòa hợp của thiên nhiên và nghệ thuật.

Loại ca kịch cổ (Noh) hay điệu múa ba - lê diễn tả động tác trong một thời gian tương đối ngắn ; ngược lại, bạn hầu như không thể nhìn thấy được sự phát triển chậm của bonsai. Chủ đích của bonsai là bắt chước thiên nhiên. Thiên nhiên thể hiện thời gian vô tận bằng một sự chuyển động thật là chậm và bonsai biểu hiện ý niệm này theo quy trình chậm chạp của thiên nhiên. Khi nào quan niệm về bonsai của bạn đạt đến điểm này thì lúc đó bạn không thể nào khi đi sâu vào các khái niệm về Wabi và Sabi. Đây là một công việc hầu như khó thực hiện khi cố giải thích về ý nghĩa của các từ ngữ này bởi vì chúng là những khái niệm mà chỉ có người Nhật có được và thực sự cảm nhận được qua rất nhiều thế hệ.

Wabi là một trạng thái của trí tuệ, hay một nơi, hay môi trường trong nghi thức uống trà, hay trong thể thơ Haiku. Nó là một cảm giác vô cùng giản dị, yên tĩnh song lai trang nghiêm. Sabi là một cảm giác về sự giản dị và yên tĩnh xuất phát từ một vật gì cũ kỹ và dùng đi dùng lại. Trong giây lát, bạn mường tượng mình đang đứng ở góc một trong viên đá của Ryoanji ở Kyoto vào buổi chiều tối trong một cơn mưa phùn vào cuối thu. Bạn đang đưa mắt quan sát khu trang viên ; giây phút kế tiếp bạn nhắm mắt lại và trầm tư mặc tưởng. Thật ra trong đầu óc bạn trống rỗng, chẳng có gì cả, tuy rằng trong tâm trí bạn cảm thấy mãn nguyện. Cảm giác ấy gọi là Wabi.

Tôi tin chắc rằng mục tiêu cuối cùng của bonsai là tạo cảm giác về Wabi và Sabi trong bonsai. Đây là mục tiêu tối hậu của nghệ thuật bonsai. Tôi không có kiến thức để giải thích về bản chất của Wabi hay Sabi, song tôi không thể nào không nghĩ rằng bản chất của triết lý là tìm ra chân lý, đức hạnh và vẻ thẩm mỹ mà chúng có trong bản chất của nghệ thuật bonsai.

Cảm giác về Wabi hay Sabi là điều gần như khắc kỷ mà cuối cùng đưa ta đến Phật giáo Thiền tông. Đây không phải là những cảm giác thỏa mãn ; chúng được rèn luyện, lặng lẽ song nghiêm

khắc. Những cảm giác đó thường có trong những ai có tin tâm và trong những người tạo tác bonsai. Tôi nghĩ rằng cảm giác này là tình yêu thương, tình yêu thương đối với cây cối, tình yêu thương đối với con người.

KHÔNG CÓ KỸ THUẬT ĐƠN ĐIỆU

Bây giờ chúng ta hãy quay trở về thực tại. Bonsai là một nghệ thuật lật lùng mà trong đó người ta có thể tạo nên một cảm giác hiện thực về thiên nhiên bằng sự vận dụng thao tác trong suốt một khoảng thời gian dài đối với những cây cối, hòn đá, tảng đá, khay hoặc chậu. Và mỗi bonsai đều có xuất xứ của nó mà chẳng có cái nào giống cái nào. Bạn chẳng bao giờ có thể hoàn tất hay kết thúc công trình sáng tạo về bonsai. Nó vẫn tiếp tục và tiếp tục mãi.

Trong nghệ thuật bonsai thì chẳng có trường chuyên biệt nào giảng dạy kỹ thuật cũng như trong nghệ thuật cắm hoa. Đây chính là vì chúng ta phải bảo vệ đời sống của cây có tính cách lâu dài. Giới hạn kỹ thuật bonsai ở một phong cách nào đó có nghĩa là không quan tâm đến chức năng sinh lý của cây. Nếu như bạn cố áp đặt kiểu dáng riêng của chính mình đối với cây mà không xét đến tính chất tự nhiên của nó thì cuối cùng cây sẽ chết, bởi vì chức năng sinh lý của cây bị giới hạn. Bạn cần phải hiểu rõ sự giới hạn này khi bạn tạo tác bonsai.

Ngoại trừ những cây ở cảnh đồng hay rừng rú, tôi tin rằng những cây trồng trong khay hay chậu bonsai là những cây sống lâu năm nhất mà bạn giúp chúng phát triển và nuôi dưỡng bằng tình yêu thương và chúng chia sẻ những nỗi buồn niềm vui của bạn. Người ta cho rằng tuổi thọ trung bình của một cây anh đào là khoảng chừng 1.200 năm, song những cây anh đào có tuổi rất thọ như bonsai thì không phải là hiếm thấy. Nó trở thành một loại tín ngưỡng khi bạn bắt đầu yêu thích bonsai với tuổi thọ của nó lâu hơn nhiều so với chính tuổi thọ của bạn.

Tất cả các bạn, những người thực sự chú tâm vào nghệ thuật bonsai, đã từng học hỏi và nắm vững các kỹ thuật về phong cách thẳng đứng (chokkan), phong cách bạch tuộc (Moyogi), phong cách xiên (Shakan) và phong cách thác đổ (Kengai), nhưng khi đến Nebari - bố trí hệ thống rễ hay các cành - thì các bạn mới thấy rằng nó luôn không đạt kết quả như lúc được chỉ dạy.

Dù đã chú tâm vào công việc bonsai trong 60 năm qua, tôi vẫn gặp phải các vấn đề hầu như thường ngày như sau : bón

phân, đất để ướm trồng, tưới nước, các loại đá, giằng dây. Không có cách nào để đạt được một quyết định nhanh chóng. Đôi khi người ta phải mất nhiều năm mới có được một giải pháp. Bởi thế gần đây tôi mới đi đến một kết luận cho rằng kỹ thuật hấp dẫn nhất trong nghệ thuật bonsai là biến đổi một cây có vẻ trái tự nhiên nhất thành một cây có vẻ tự nhiên nhất.

Thí dụ, có một loại cây du Zelkova nổi tiếng thuộc sở hữu của cố thủ tướng Sihigura Yoshida, người tình cờ trở thành chủ tịch của hiệp hội bonsai Nippon vào lúc đó. Bonsai này đã được ông Ogata tạo tác. Ông cắt rời thân chính của cây du Zelkova và đã tạo một dáng vẻ tròn hoàn toàn mới mẻ. Khi mới thoát nhìn nó tại cuộc triển lãm Kokufukai được tổ chức hàng năm thì tôi đã bất cười và các vị giám đốc của các bảo tàng viện quốc gia dự cuộc triển lãm cũng thế. Nhiều năm sau nó lại được trưng bày tại cuộc triển lãm Tokyo Olympiecs và lần này người ta có vẻ thích nó. Vài năm sau đó nó lại được trưng bày tại cuộc triển lãm Kokufukai khác, và lần này nó được công nhận là một trong lục bonsai đẹp nhất ở Nhật Bản. Thực sự đây là một cây có dáng vẻ kỳ lạ. Chẳng bao giờ bạn tìm được một cây có dáng vẻ trái tự nhiên như thế ở bất cứ nơi đâu trên thế giới, tuy rằng nó trông giống như một cây du to lớn đứng trơ trọi và vững vàng trong cảnh đồng.

Tôi xin chuyển sang một thi dụ khác. Trong một vở kịch Kubuki của người Nhật, một diễn viên nam đóng vai nữ. Chúng ta gọi anh ta là Oyama. Khán giả biết rằng vai nữ ấy là anh ta, song anh ta diễn xuất như thật và giống như phụ nữ. Đây là một nghệ thuật. Nghệ thuật bonsai cũng được xem là giống như vậy.

Ở Nhật Bản và Trung Quốc, chúng tôi có cái mà chúng tôi gọi là thư pháp. Có ba cách viết chữ cơ bản cũng giống như ở phương Tây có hai cách viết cơ bản về các mẫu âm, các chữ viết hoa và các chữ viết thường. Tôi nghĩ rằng chúng ta có thể áp dụng sự biến thể giống như thế đối với bonsai. Khi bạn cố gắng phác họa cảnh vật thiên nhiên thì bạn có thể dùng chữ viết hoa hay chữ viết thường bởi vì mục tiêu cơ bản giống nhau, song phương pháp tiếp cận của bạn đối với mục tiêu này thì lại khác.

May thay, tại vườn thực vật Brôklyn có một mẫu mô phỏng của khu vườn đá đền Ryoanji. Đối với những ai chưa từng nhìn thấy khu vườn này, nếu có dịp bạn nên đến viếng nơi đó. Chỉ việc đứng nơi đó mà nhìn ngắm ; nếu như bạn cảm thấy mệt thì cứ nhắm mắt lại. Tôi tin chắc rằng cảm giác trải qua này sẽ giúp cho bạn hiểu rõ về bonsai hơn.

Kỹ thuật trồng

BONSAI

Trần Văn Huân - Văn Tích Lươn
(Biên dịch)

Chủ trách nhiệm xuất bản :
TRƯƠNG HANH

Biên tập : PHÒNG BIÊN TẬP TỔNG HỢP
Trình bày : Minhtri design Co
Sửa bản in : NGUYỄN HỮU

NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT
44B Hàng Long, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT . 8225473 - 8253036 - 8227074 - Fax . 9432625

Liên kết xuất bản :

CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TPHCM
ĐT . 8.242157 - 8233022 - Fax . 84.8.235079

In 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội Chợ
Triển lãm Việt Nam. Giấy chấp nhận đăng ký KHXB số 1521/XB-
QLXB Cục xuất bản cấp ngày 20.12.2002. Trích ngang kế hoạch
xuất bản số 115/MT-TNKH Nhà xuất bản Mỹ Thuật cấp ngày
23.4.2003. In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2003.

Trần Văn Huân
Văn Tích Lượm

Kỹ thuật
trồng
bon
sai



Nhà Sách
VĂN LANG

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, TP.HCM
ĐT: 8242157 - 8233022 - FAX: 8235079
9 Phan Đăng Lưu, Q.BT, TP. HCM - ĐT: 8413306
E-mail: minhtri.com@hcm.vnn.vn

27463

KỸ THUẬT TRỒNG BON SAI



8935073 002687

GIÁ: 65.000đ